BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CÔNG ĐOÀN CƠ QUAN BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

TUYỂN TẬP BÀI VIẾT

CÁN BỘ CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG CƠ QUAN BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VỚI KHÁT VỌNG CỐNG HIẾN

NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CÔNG ĐOÀN CƠ QUAN BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

TUYỂN TẬP BÀI VIẾT

CÁN BỘ CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG CƠ QUAN BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VỚI KHÁT VỌNG CỐNG HIẾN

Nhà xuất bản Nông nghiệp
Hà Nội – 2023

MỤC LỤC

PGS. TS. BS HÀ HỮU TÙNG: TRÁI TIM NHÂN HẬU ƯƠM NHỮNG NỤ CƯỜI 1
Lê Thanh Hà - Phòng Quản lý chất lượng, Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp

CỤC QUẢN LÝ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI – NIỀM TỰ HÀO TRONG TÔI.. 8
Vũ Phúc Lợi - Cục Quản lý công trình thủy lợi, Tổng cục Thủy lợi

NGƯỜI LÃNH ĐẠO TÂM HUYẾT VỚI NGHỀ RỪNG.. 18
Tô Xuân Đam - Chi cục Kiểm lâm vùng IV, Cục Kiểm lâm

ĐÊM TRẮNG .. ..

NGƯỜI ANH – NGƯỜI THẦY. .. .. .

CHUYỆN HÒN ĐÁ NÉM VÀO HỒ NƯỚC 186
Nguyễn Quang Tin - Vụ Khoa học công nghệ và Môi trường

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC NÔNG NGHIỆP, VƯƠN MÌNH RA BIỂN LỚN 194
Trần Thị Mai Hương, Vũ Anh Tài - Vụ Tổ chức cán bộ,
Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn

CỐNG HIẾN VÀ HƯỞNG THỤ 201
Nguyễn Đắc Thành - Vụ An toàn đập, Tổng cục Thủy lợi

TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ CẤP NƯỚC VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG. 207
Đào Gia Linh - Trung tâm Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn

BỆNH VIỆN ĐA KHOA NÔNG NGHIỆP HÀ NỘI – 55 NĂM MỘT HÀNH TRÌNH: TỪ BỆNH XÁ NHỎ VƯƠN MÌNH TRỞ THÀNH ĐƠN VỊ Y TẾ HÀNG ĐẦU HÀ NỘI.....216
Lê Thanh Hà - Phòng Quản lý chất lượng, Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp

MÀU XANH TÔI YÊU. 231
Phạm Thị Huyền - Trung tâm Chính sách và Kỹ thuật Thủy lợi, Tổng cục Thủy lợi

QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN BỀN VỮNG 241
Vũ Thị Huyền Trang - Ban quản lý các dự án Lâm nghiệp

LỰC LƯỢNG KIỂM NGƯ ĐỒNG HÀNH CÙNG NGƯ DÂN VƯƠN KHƠI BÁM BIỂN...248
Lê Đình Trọng - Cục Kiểm ngư

TRUYỀN THỐNG, KHÁT VỌNG VÀ NHIỆT HUYẾT.....258
Vũ Đức Tùng - Vụ Kế hoạch, Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn

PGS. TS. BS HÀ HỮU TÙNG: TRÁI TIM NHÂN HẬU ƯƠM NHỮNG NỤ CƯỜI

Lê Thanh Hà
Phòng Quản lý chất lượng
Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp

Tôi gặp ông – Thầy thuốc nhân dân, PGS. TS. BS Hà Hữu Tùng – Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp vào một buổi sáng mùa hè, giữa cái nóng oi bức khi sắp đón một cơn bão đầu mùa, khi về nhận công tác tại bệnh viện. Câu đầu tiên mà ông nói với tôi: *"Xin lỗi vì để bạn đợi lâu, tôi vừa đi kiểm tra buồng bệnh của các bệnh nhân dưới khoa, chắc bạn đợi lâu và hồi hộp lắm nhỉ. Ngày xưa, khi "ra mắt" giám đốc, tôi cũng không khác bạn bây giờ là bao"*. Rồi ông hỏi tôi về gia đình, về công việc theo cách của một người cha, người chú với con cháu trong gia đình.

Ấn tượng đầu tiên của tôi với ông là sự gần gũi nhưng vẫn có nét nghiêm nghị. Khuôn mặt ông toát lên sự cương trực nhưng hơn hết là sự thông minh và sắc sảo. Sau này, càng làm việc cùng ông, tôi lại càng khâm phục sự chịu khó, tỉ mỉ, cẩn thận đến "khắt khe" của ông. Đối với ông, với những người bác sỹ của nhân dân, luôn phải đặt sự chính xác, tỉ mỉ lên hàng đầu, chỉ cần một sơ suất nhỏ là sẽ gây hậu quả nghiêm trọng, thậm chí là nguy hiểm đến tính mạng của bệnh nhân. Vì vậy, chúng tôi – những người thầy thuốc trong bệnh viện, luôn lấy đó làm kim chỉ nam trong hoạt động thăm khám và chữa bệnh cho bệnh nhân. Trong mỗi cuộc giao ban, bác sỹ Hà Hữu Tùng đều căn dặn với chúng tôi: "Thái độ

Thầy thuốc nhân dân, PGS. TS. BS Hà Hữu Tùng – Bí thư Đảng ủy,
Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp

phục vụ nhân dân sẽ hình thành nên nhân cách và kỹ năng của một người thầy thuốc tốt. Công việc luôn bận rộn, nhiều lúc là áp lực, khó khăn nhưng chỉ cần kiên trì và cố gắng là chúng ta sẽ có những thành quả xứng đáng. Đó chính là bệnh nhân khỏi bệnh và ở viện thoải mái như ở nhà của chính họ".

Một Bí thư Đảng uỷ mẫu mực

Bác sỹ Tùng quê ở xã Thiệu Tân – huyện Thiệu Hóa – tỉnh Thanh Hóa. Ông được vinh dự đứng trong hàng ngũ của Đảng từ rất sớm (năm 1987 – khi mới 23 tuổi). Trong những năm công tác tại bệnh viện, ông đã để lại những ấn tượng rất tốt trong lòng những nhân viên như chúng tôi. Bác sỹ Tùng rất chịu khó, chuyên cần trong học tập và làm việc. Ông luôn bảo với chúng tôi rằng, chỉ có việc học tập mới giúp mỗi chúng ta không bị thụt lùi so với xã hội, vì vậy, ngoài việc luôn cập nhật đầy đủ thông tin về chuyên môn, kỹ thuật, tìm tòi, sáng tạo những kiến thức trong ngành, ông còn học cả ngoại ngữ, tin học–những thứ mà những người thuộc thế hệ

của ông rất "ngại". Thậm chí, đến hiện tại, ông đã sử dụng thành thạo các ứng dụng của công nghệ trong hoạt động chuyên môn, khiến những người trẻ như chúng tôi cũng phải khâm phục.

Với cương vị là một Bí thư Đảng ủy, ông đã cùng Ban Chấp hành lãnh đạo và coi trọng công tác giữ gìn sự đoàn kết, nhất trí trong Đảng bộ. Từ một Đảng bộ có 30 đảng viên năm 2005, đến nay, Đảng bộ Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp đã có 151 đảng viên ưu tú. Để có được thành quả như ngày hôm nay, ngoài sự nỗ lực, cố gắng của mỗi thành viên trong cơ quan thì vai trò của người đứng đầu Đảng bộ là yếu tố then chốt quyết định cách thức hoạt động và phát triển của Đảng bộ ấy. PGS. TS. BS Hà Hữu Tùng về công tác tại bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp từ năm 1991 và làm công tác lãnh đạo từ rất sớm. Ông luôn coi trọng công tác phát triển Đảng viên, giúp đỡ và tạo điều kiện cho những quần chúng ưu tú được đứng trong hàng ngũ của Đảng. Bác sỹ Tùng quan niệm: Những người làm công tác cán bộ phải biết động viên, giúp đỡ anh, chị, em trong cơ quan để họ có cơ hội học tập và phấn đấu. Ông chỉ đạo đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào chương trình, kế hoạch, nghị quyết và nội dung sinh hoạt thường xuyên của cấp ủy, tổ chức Đảng gắn với việc thực hiện các nghị quyết của Đảng và các cuộc vận động phong trào thi đua yêu nước; tổ chức sinh hoạt chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, xây dựng chuẩn mực đạo đức cho người đảng viên: "Chủ động – sáng tạo; Tư duy – linh hoạt; Phục vụ – văn minh". Chính nhờ vậy, Đảng bộ cơ quan Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp không có đảng viên vi phạm pháp luật, không có đảng viên nói và làm trái nghị quyết Đảng, nhiều năm liền được công nhận là Đảng bộ trong sạch, vững mạnh. Và riêng cá nhân ông đã được Ban thường vụ Đảng bộ Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tặng giấy

khen trong phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh giai đoạn 2018–2019.

Một giám đốc bệnh viện dám nghĩ, dám làm

Có một dịp, chúng tôi được lắng nghe những trăn trở của bác sỹ Tùng về ngành Y, đó là kỷ niệm mà ông không bao giờ có thể quên. Ông dõng dạc kể: *"Tôi nhớ vào khoảng năm 2010, tôi có gặp một gia đình bệnh nhân từ Quảng Bình đưa con đi khám bệnh ở bệnh viện. Do không cẩn thận, họ bị mất hồ sơ bệnh án điều trị ở bệnh viện tỉnh. Điều đó có nghĩa là, họ sẽ phải đứng trước hai sự lựa chọn: Một là về Quảng Bình xin lại bệnh án, hai là làm lại toàn bộ các xét nghiệm. Lựa chọn nào cũng bất cập và tốn kém. Hoàn cảnh gia đình họ rất khó khăn, chúng tôi đã phải huy động anh em trong bệnh viện và các mạnh thường quân giúp đỡ cho họ có đủ tiền làm các xét nghiệm cho con. Lúc đó người bác sỹ này đã nghĩ rằng: Giá kể có thể có một công nghệ hiện đại để người dân không bị rơi vào tình huống như gia đình này, chỉ cần ngồi đây cũng biết được bệnh án của mình và các bác sỹ không cần phải vất vả thêm thì tốt biết bao"*. Và dường như, điều ước đó của ông đã trở thành hiện thực.

Ngày 28 tháng 12 năm 2018, Bộ trưởng Bộ Y tế đã ban hành Thông tư số 46/2018/TT-BYT quy định việc lập, sử dụng và quản lý hồ sơ bệnh án điện tử tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp giấy phép hoạt động theo quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh. Với quyết tâm cao độ, bác sỹ Tùng đã mạnh dạn thuyết phục tập thể Ban lãnh đạo và người lao động thống nhất triển khai bệnh án điện tử tại Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp. Để thực hiện được nhiệm vụ đó, yêu cầu bệnh viện phải được đầu tư trang thiết bị hiện đại, hệ thống máy chủ và đường truyền tốt; có đội ngũ cán bộ giỏi, chuyên sâu, sử dụng thành thạo công nghệ thông tin; hoàn thiện quy trình khám chữa bệnh chuẩn quy trình thực hiện trên bệnh án điện tử. Thời gian đầu, mọi cán bộ, công nhân viên buộc

phải làm quen, chuẩn hóa từng khâu và thực hiện đồng bộ. Yêu cầu cấp thiết đặt ra lúc này là cần phải đào tạo, tập huấn đội ngũ nhân lực để sử dụng công nghệ thông tin trong khám chữa bệnh. Điều đó tưởng chừng như là một vấn đề nhỏ nhưng lại là một điều không hề dễ dàng bởi thay đổi một thói quen truyền thống từ "viết tay" sang thói quen mới là nhập liệu trên máy vi tính theo một quy trình chuẩn là cả một thay đổi mang tính chất đột phá, cần phải có sự đồng lòng, nhất trí của Ban lãnh đạo cùng toàn bộ cán bộ, công nhân viên trong cơ quan. Vượt qua bao khó khăn và thách thức với sự nỗ lực của cả một tập thể, cuối cùng năm 2020, bệnh viện đã triển khai thành công việc thay thế hoàn toàn bệnh án giấy bằng bệnh án điện tử. Đến tháng 12/2020, Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp là một trong 10 cơ sở khám chữa bệnh trên toàn quốc được Thủ tướng Chính phủ tặng "Cúp vàng" và cũng là đơn vị tiên phong trong chuyển đổi số ngành Y tế.

Nhờ ứng dụng số hóa hồ sơ, mọi dữ liệu dễ dàng liên thông, tất cả thông tin về bệnh nhân và quá trình điều trị hiển thị rõ ràng tại bệnh án. Việc truyền tải dữ liệu người bệnh giữa các khoa, phòng trong bệnh viện một cách nhanh chóng, thông suốt và hiệu quả; giảm thiểu sai sót y khoa và tránh được các chỉ định cận lâm sàng (siêu âm, xét nghiệm…) trùng lặp. Việc đưa hồ sơ bệnh án điện tử vào hoạt động cũng giảm thiểu thời gian chờ đợi và thủ tục rườm rà cho bệnh nhân và người nhà bệnh nhân. Từ tiếp nhận thông tin đến chẩn đoán, kê đơn thuốc của bác sỹ đều được số hóa, cập nhật theo quy trình chuẩn, nhờ đó thủ tục khám, chữa bệnh và thanh toán cũng nhanh hơn trước và đặc biệt, tiết kiệm được chi phí mua sắm trang thiết bị cho bệnh viện. Theo báo cáo tài chính của bệnh viện, năm 2019, tiền in hồ sơ, bệnh án giấy là 1.232.275.000 đồng; tiền mua phim là 3.517.070.000 đồng. Như vậy, từ khi sử dụng bệnh án điện tử, mỗi năm bệnh viện tiết kiệm được 4.749.345.000 đồng. Số tiền tết kiệm được sẽ được sử dụng

vào việc nâng cấp máy móc, trang thiết bị hiện đại phục vụ khám, chữa bệnh và thực hiện công tác an sinh, công tác nhân đạo của bệnh viện. Với những thành tựu nổi bật trên, bệnh viện đã được Bộ Y tế tặng bằng khen và là 1 trong 6 bệnh viện trên toàn quốc triển khai thành công bệnh án điện tử.

Từ những ngày đầu triển khai Đề án, PGS. TS. TTND Hà Hữu Tùng đã trực tiếp đi tới từng bộ phận kiểm tra, động viên các cán bộ, công nhân viên cùng thực hiện nhiệm vụ. Ông chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn tổ chức nhiều lớp tập huấn về công nghệ thông tin, ngoại ngữ, các kiến thức, kỹ năng về thái độ phục vụ nhân dân. Bản thân ông cũng là người tiên phong tham gia các lớp tập huấn và là một trong những "học viên" xuất sắc. Ông đã tổ chức xây dựng các quan hệ hợp tác với các đơn vị trong và ngoài nước để nâng cao trình độ và tạo thuận lợi cho cán bộ chuyên môn tiếp cận với tiến bộ khoa học của thế giới thông qua việc giao lưu, học hỏi qua các buổi tập huấn, các hội thảo chuyên đề. Ông cùng Ban lãnh đạo Bệnh viện đề ra các cơ chế "thưởng", "phạt" bằng việc "cộng", "trừ" vào tiền lương, thưởng một cách công khai, minh bạch thông qua việc đánh giá chất lượng dịch vụ từ chính các bệnh nhân điều trị của mỗi khoa, tạo động lực khuyến khích các nhân viên của bệnh viện lao động và học tập cũng như thu hút một số cán bộ từ cơ quan khác chuyển về. Nhờ chính sách đó, bệnh viện đã nâng cao thu nhập hàng tháng cho cán bộ, nhân viên. Vì vậy, bác sỹ Tùng được nhân viên trong cơ quan rất nể phục và tự hào.

Bên cạnh đó, trong vai trò là người đứng đầu bệnh viện, bác sỹ Tùng cùng Ban Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp xác định không chỉ phục vụ khám chữa bệnh cho cán bộ viên chức của ngành, mà phải phục vụ cho nhân dân khu vực phía Nam của Hà Nội. Để đáp ứng được nhiệm vụ đó, yêu cầu đặt ra là bệnh viện phải mở rộng quy mô, đầu tư trang thiết bị hiện đại và có đội ngũ

cán bộ giỏi, chuyên sâu, thu hút được những chuyên gia đầu ngành trong nhiều lĩnh vực. Từ yêu cầu đó, với vai trò là người đứng đầu một cơ quan, ông đã quyết định nâng cấp trang thiết bị, mở rộng quy mô cho phù hợp với yêu cầu của bệnh viện. Năm 2019, bệnh viện hoàn thành việc xây dựng cơ sở 2 với các trang thiết bị hiện đại như: Khoa Thận – Niệu – Lọc máu với 32 máy mới công nghệ đạt tiêu chuẩn châu Âu và hệ thống dịch lọc trung tâm phục vụ cho gần 200 bệnh nhân suy thận mạn ở khu vực miền Bắc; đầu tư phòng máy chụp mạch, phòng can thiệp mạch và thành lập khoa Tim mạch – Nội tiết. Năm 2022, ông quyết định triển khai lắp đặt máy chụp CT 32 dãy, CT 128 dãy hiện đại và máy chụp cộng hưởng từ 1,5 tesla tại 2 cơ sở của bệnh viện. Nhiều tiến bộ trong y học đã được các khoa phòng tiếp nhận, triển khai. Chính vì vậy, lượng người khám và điều trị tại bệnh viện năm sau cao hơn năm trước và những người bác sỹ như chúng tôi cũng luôn yên tâm làm việc vì được hỗ trợ một cách tối đa từ những ứng dụng của khoa học công nghệ tiên tiến và hiện đại bậc nhất hiện nay.

Với những nỗ lực không ngừng nghỉ, trong suốt những năm công tác tại bệnh viện, PGS. TS. TTND Hà Hữu Tùng đã đạt được nhiều danh hiệu cao quý, được nhiều bằng khen, giấy khen các cấp. ■

CỤC QUẢN LÝ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI – NIỀM TỰ HÀO TRONG TÔI

Vũ Phúc Lợi
Cục Quản lý công trình thủy lợi
Tổng cục Thủy lợi

Lời mở đầu

Tổng cục Thủy lợi là tổ chức thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về thủy lợi và nước sạch nông thôn trong phạm vi cả nước; tổ chức thực hiện các hoạt động dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Tổng cục theo quy định của pháp luật.

Tôi tên là Vũ Phúc Lợi, hiện là chuyên viên đang công tác tại phòng Thủy lợi cơ sở, Cục Quản lý công trình thủy lợi, Tổng cục Thủy lợi. Hưởng ứng cuộc thi viết về đề tài: "CCVC – NLĐ với khát vọng cống hiến" tôi đã viết một bài tham luận với mong muốn nói lên một chút tâm tư, tình cảm, ước mơ và khát vọng của bản thân mình cũng như của những người đồng nghiệp trong ngành. Những khó khăn vất vả cũng như niềm vui, niềm tự hào trong bài viết chỉ diễn tả phần nào những gì mà chúng tôi trải qua trong cuộc sống và trong công việc thường ngày, dù như vậy tôi cũng mong người đọc có thể cảm nhận và hiểu được những gì đang xảy ra, hiểu được suy nghĩ, hiểu được công việc của những người công chức, viên chức – người lao động đang công tác trong ngành Thủy lợi là như thế nào. Họ cũng như bao người khác, có những áp lực,

có những hạnh phúc, có những thuận lợi và có những khó khăn riêng. Nhưng dù trong bất kỳ hoàn cảnh nào, họ vẫn luôn luôn có một khát vọng cháy bỏng trong bản thân mình, khát vọng được làm việc, được cống hiến, vì những người công chức, viên chức – người lao động ấy biết sự cố gắng của họ được rất nhiều người mong chờ, công việc của họ có ảnh hưởng quan trọng đến cuộc sống của nhiều người khác. Đó là niềm tự hào nhưng cũng là áp lực rất lớn đối với những người công tác trong chính quyền như chúng tôi, những công bộc của nhân dân.

Tôi đến với nghề là có chọn lọc từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường. Còn được trở thành một công chức của Tổng cục Thủy lợi lại là cái duyên. Với những đặc thù riêng của ngành, đặc biệt là khi trở thành người nhà nước, quá trình làm việc đã để lại trong tôi rất nhiều cung bậc cảm xúc khác nhau. Sau một thời gian công tác, tôi nghiệm ra rằng làm một người công chức ngành Thủy lợi là phải hy sinh, nhưng cũng đầy tự hào.

Dấn thân với nghề

Từ khi còn là một cậu học sinh trung học, tôi đã luôn mơ ước được làm một điều gì đó tốt đẹp cho mọi người, có ích cho xã hội. Rồi thời gian cứ thế trôi đi, qua những tin tức từ thời sự về những lần bão lũ, hạn hán, thiên tai, triều cường,… ở khắp nơi trên đất nước Việt Nam cứ xảy ra liên tục, tôi lại cảm thấy cần phải cố gắng làm một điều gì đó để giúp đỡ cho những người đồng bào của mình. Mỗi một mùa mưa bão qua là người dân cả nước gồng mình gánh chịu những trận lụt lịch sử, để lại bao hậu quả gây thiệt hại cho cả tính mạng và tài sản của nhân dân, đặc biệt là ở khúc ruột miền Trung thân yêu của đất nước. Mỗi mùa nắng tới thì có những nơi trên đất nước bà con phải nhịn ăn nhịn uống, hạn chế sinh hoạt tắm giặt để tích trữ nước cho cây trồng, hy vọng giữ lại được kế sinh nhai duy nhất của họ. Khi đó, tôi quay sang hỏi bố mình rằng:

"Bố ơi, có cách nào để hết ngập lụt với hết hạn hán không ạ?", bố tôi nghĩ một lúc rồi bảo: "Bố cũng không biết nữa nhưng để điều tiết nước mùa mưa không bị ngập, mùa khô không bị thiếu nước thì cái đó thuộc về lĩnh vực thủy lợi con ạ". Vậy là ngay từ khi đó, hai từ "thủy lợi" đã có một ý nghĩa gì đó đặc biệt mà tôi tự ghim trong đầu mình. Cứ như vậy, điều gì đến cũng phải đến, cậu học sinh năm đó đã đăng ký nguyện vọng thi đại học của mình vào ngôi trường có hai chữ "thủy lợi". Tôi theo học Trường Đại học Thủy lợi hơn 4 năm, chuyên ngành Kỹ thuật công trình thủy và sau một thời gian làm ở các doanh nghiệp tư nhân từ các vị trí kỹ thuật hiện trường rồi phát triển hơn đến vị trí kỹ sư thiết kế, tôi đã chính thức thi đỗ kỳ thi tuyển dụng công chức của Tổng cục Thủy lợi – Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Tôi – một công chức tập sự bắt đầu làm việc dưới sự dẫn dắt và chỉ bảo tận tình của các cô chú công chức, viên chức và người lao động đi trước trong Tổng cục. Những ngày tháng đó, biết bao mới mẻ, bỡ ngỡ và khó khăn bởi thực hành khác rất nhiều so với những gì được học trên ghế nhà trường và hơn nữa là những đặc thù riêng khi trở thành một công chức từ phong cách cho đến ngôn từ. Vượt lên tất cả, bắt đầu từ những văn bản hành chính đơn giản rồi sau đó là những bản báo cáo đầu tiên được cấp trên tin tưởng giao phó. Từ đó, tôi đã đến với nghề và làm nghề bằng tất cả nhiệt huyết và sức lực của mình. Rất nhiều những ngày làm thêm, những bữa cơm muộn, thậm chí đi khảo sát hiện trường vào những ngày đang mưa bão vì đây là một thực tế không tránh được trong ngành Thủy lợi. Khi có bão lũ, khi có thiên tai thì lúc đó là lúc mà Nhà nước và người dân cần vai trò của người công chức thủy lợi nhất, những bản báo cáo phải hoàn thành nhanh và chính xác nhất có thể để gửi về Tổng cục giúp Ban lãnh đạo ra các chỉ thị kịp thời ứng phó với tình hình trong thời gian ngắn nhất có thể. Dù thời tiết bất thuận nhưng tất cả các cán bộ, nhân viên

Cục Quản lý công trình thủy lợi nói riêng và Tổng cục Thủy lợi nói chung đều không quản ngại ngày đêm phấn đấu cố gắng hoàn thành tốt công việc để bà con nông dân có một mùa màng bội thu. Thế nhưng, càng đi, càng làm, tôi lại càng thấy yêu và đam mê với nghề. Có thể nói, đam mê được cống hiến là có thật. Và thật sự là làm nghề này mà không có đam mê thì cũng không thể làm được.

Những người đồng nghiệp

Có thể nói kỹ sư thủy lợi là một nghề vất vả. Với phụ nữ thì sự khó khăn đó sẽ nhân đôi. Với những chị, những cô đồng nghiệp của tôi cũng vậy. Phụ nữ ai cũng muốn đẹp trong mắt người khác, song khi đến với nghề, ngoài mái tóc ngày càng khô cứng, những người phụ nữ ở Tổng cục cũng đã quen với làn da rám nắng chấm thêm nám đen trên gương mặt của mình. Thêm vào đó, vì thường xuyên phải làm việc nhiều giờ trước máy tính và mang vác đồ đạc khi đi khảo sát địa hình ở những vùng sâu vùng xa nhiều nên di chứng để lại là xương khớp và cột sống có dấu hiệu thoái hóa sớm, tôi tin rằng đại đa số những nữ kỹ sư thủy lợi đều chung số phận như vậy.

Ngoài ra, gắn bó với nghề là biền biệt những ngày tháng xa nhà, xa gia đình để tới những công trình thủy lợi kiểm tra và làm việc vì đặc thù của ngành Thủy lợi là phải thường xuyên đi thực địa để nắm bắt thông tin, theo dõi sát những diễn biến thực tế. Mà những công trình thủy lợi lớn và quan trọng đặc biệt thuộc sự quản lý của Bộ thì thường ở đầu nguồn hay thượng lưu của các con sông, tức là phần lớn thường nằm ở vùng sâu vùng xa chứ không có nhiều công trình ở vùng đồng bằng. Nhớ những ngày tháng đầu năm 2020, khi đại dịch Covid-19 bắt đầu xuất hiện trên lãnh thổ nước ta khiến ai cũng hoang mang, lo sợ "lũ giặc" vô hình. Thực hiện chủ trương "Ai ở đâu, ở đó" để phòng, chống dịch, các công chức viên chức và người lao động của Tổng cục Thủy lợi gặp rất nhiều khó khăn khi đi công tác và giải quyết công việc kịp thời đảm bảo

tính liên tục cũng như tiến độ của công việc. Thời điểm đó, mặc dù nhiều người có con còn nhỏ song đã phải tìm đủ mọi cách để nhờ người trông nom, người thì gửi cho ông bà, người thì nhờ họ hàng ở quê, người thì phải bảo vợ hoặc chồng tạm nghỉ công việc ở công ty để mình có thể tiếp tục hoàn thành công việc chung được nhân dân và đất nước giao phó. Rồi mọi người lại tiếp tục làm việc, tiếp tục lên đường đến những công trình được giao nhiệm vụ quản lý để kiểm tra, giám sát quy trình vận hành, bảo đảm công trình hoạt động tốt để phục vụ nhu cầu tích trữ nước, phát điện, phục vụ tưới tiêu, cấp thoát nước an toàn cho bà con. Bất chấp những nguy hiểm nơi rừng thiêng nước độc mà thường ngày đồng nghiệp của tôi ai cũng phải thường xuyên trải qua, giờ đây họ còn phải đối mặt với cả những con virus chết người ở những nơi dịch chưa được kiểm soát và cả điều kiện y tế còn hạn chế ở những khu vực đó. Khi đi công tác về thì mọi người lại phải cách ly đủ 14 ngày để đảm bảo an toàn cho gia đình, cho cộng đồng rồi mới được quay trở lại cuộc sống bình thường. Vòng quay cứ thế tiếp diễn nhưng không ai trong số chúng tôi nhụt chí, tập thể công chức của Tổng cục Thủy lợi đều cố gắng hoàn thành tốt công việc của mình bất chấp mọi khó khăn và khắc nghiệt.

Vì lo sợ lây nhiễm dịch bệnh nên có những người gần một tháng không dám về gặp con, dù có lúc đi qua nhà. Từ lúc sinh ra có lẽ bé cũng đã quen với sự vắng mặt thường xuyên của mẹ. Thế nhưng lần đó, vì đi quá lâu nên cô đồng nghiệp của tôi mỗi lần gọi điện thoại về bé đều trách móc và nói lên ước mơ của mình là được cùng mẹ đánh răng mỗi tối, được mẹ đọc truyện cổ tích cho nghe và được mẹ ôm ngủ. Nói đến đây chắc mọi người sẽ nghĩ sao phải tham công tiếc việc thế, song tôi nghĩ rằng "Ai cũng chọn việc nhẹ nhàng, gian khổ sẽ dành phần ai". Khi đồng nghiệp đang dầm nắng, dầm mưa, trắng đêm trên công trình thì không lý gì bản thân mình lựa chọn việc ở nhà an nhàn "trốn dịch".

Thuyền trưởng của con tàu

Những khó khăn trong nghề tôi vừa mới kể không chỉ dành riêng cho đội ngũ cán bộ công chức mà tới cả những cô chú lãnh đạo của Tổng cục cũng đều phải trải qua. Đi công tác cùng anh em, mọi người thế nào thì các cô, các chú cũng vậy nên tất cả đều đồng cảm và hiểu rõ được những khó khăn vất vả của nhau. Vì thế mà những cán bộ lãnh đạo của cơ quan luôn tìm cách chia sẻ, động viên tinh thần mọi người để có thể cùng nhau vượt qua mọi khó khăn trước mắt cũng như trong tương lai, luôn hoàn thành nhiệm vụ một cách tốt nhất có thể những công việc được Bộ giao. Không chỉ dừng lại ở tinh thần, các lãnh đạo Tổng cục cũng luôn tạo điều kiện tốt nhất cho anh chị em cấp dưới có đủ cơ sở vật chất và được làm việc trong môi trường thân thiện, đoàn kết, thoải mái. Việc chăm lo cải thiện đời sống vật chất và văn hóa tinh thần cho công chức, viên chức – người lao động của Tổng cục cũng rất được chú ý.

Đại dịch Covid-19 – cú sốc lớn nhất đối với nền kinh tế của thế giới nói chung, đất nước Việt Nam nói riêng và đặc biệt đối với ngành Nông nghiệp. Trong bối cảnh đó, hàng loạt câu hỏi được đặt ra:

- Làm sao để đảm bảo nguồn nước cho người dân sản xuất, sinh hoạt khi mà mọi hoạt động sản xuất kinh doanh đều bị đình trệ?

- Làm sao để điều tiết nguồn nước khi mà những đợt hạn hán, xâm nhập mặn vẫn còn là nỗi ám ảnh bao năm trời đối với người nông dân?

- Làm sao để đảm bảo kết cấu hạ tầng công trình thủy lợi khi mà bão lũ ngày đêm vẫn rình rập, đe dọa?

- Làm sao để quản lý an toàn và phát huy tối đa hiệu quả khai thác, sử dụng của các công trình thủy lợi, nâng cao giá trị từ các sản phẩm, dịch vụ thủy lợi?

Hàng loạt các câu hỏi bủa vây đã trở thành nỗi trăn trở đối với lãnh đạo Cục Quản lý công trình thủy lợi và Tổng cục Thủy

lợi. Sứ mệnh thì lớn lao, nhiệm vụ thì khó khăn phức tạp. Sau rất nhiều nghĩ suy với khát vọng phụng sự ngành Nông nghiệp Việt, sẵn sàng đối mặt với khó khăn thách thức và bằng sự lạc quan tin tưởng, tập thể cán bộ nhân viên của Tổng cục đã thống nhất một quan điểm, tư tưởng xuyên suốt đó là: Phải đổi mới trong tư duy quản lý và điều hành sản xuất, đoàn kết một lòng dưới sự dẫn dắt của những người thủ lĩnh tinh thần, những người đã chèo lái con thuyền Cục Quản lý công trình thủy lợi nói riêng và Tổng cục Thủy lợi nói chung trải qua bao nhiêu năm sóng gió nhưng cũng rất đỗi vinh quang. Trong những thời khắc khó khăn, dưới sự quan tâm chỉ đạo sát sao của những người thuyền trưởng, tất cả các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Tổng cục đã phát huy tối đa năng lực, trí tuệ của mình để thực thi các chỉ thị từ lãnh đạo Chính phủ, lãnh đạo Bộ, lãnh đạo Tổng cục, để làm sao đáp ứng được yêu cầu phục vụ sản xuất và dân sinh một cách tốt nhất.

Luật Thủy lợi – Niềm tự hào của chúng tôi

Đất nước chúng ta có ba yếu tố an ninh cần chú ý: an ninh lương thực, an ninh năng lượng và an ninh nguồn nước. Trong đó, lĩnh vực thủy lợi đã đóng góp vai trò trong cả ba điều trên, từ đó có thể thấy vai trò của thủy lợi là rất lớn. Các cán bộ, công nhân viên của Tổng cục nhận thức rõ được tầm quan trọng của những nhiệm vụ mình đang làm nên tất cả đều cống hiến hết mình cho ngành và cố gắng nhiều hơn nữa trong công việc.

Trong quá trình công tác, một trong những điều đáng nhớ, đáng tự hào nhất đối với các công chức của Tổng cục Thủy lợi đó là góp một phần công sức, trí tuệ và trở thành thành viên quan trọng trong quá trình xây dựng những nội dung cốt lõi của Luật Thủy lợi và Luật này đã chính thức được Quốc hội thông qua ngày 19/6/2017. Ngày Luật được thông qua, tất cả chúng tôi như vỡ òa, bao nhiêu công sức bỏ ra, những khó khăn vất vả khi đi từng vùng

để khảo sát, tìm kiếm những số liệu cụ thể, tiếp thu lấy ý kiến của những người nông dân, những cuộc họp của tổ biên tập đến lúc nửa đêm và biết bao nhiêu lần phải sửa đổi dự thảo, tất cả dường như đều chưa đủ để nói lên những cố gắng của tập thể đó. Cuối cùng Luật Thủy lợi cũng đã được thông qua, nó đã đáp ứng nhu cầu phát triển của đất nước và hội nhập quốc tế. Trong quá trình triển khai thực hiện Luật, nhiều địa phương và cơ sở vẫn chưa hiểu và nhận thức đúng về Luật. Vì vậy, các lãnh đạo và nhân viên của Tổng cục mọi lúc đều trong tâm thế sẵn sàng kiểm tra, hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương thực hiện Luật và các văn bản dưới Luật.

Áp dụng khoa học công nghệ và các biện pháp canh tác tiên tiến trong công tác thủy lợi

Đại dịch COVID-19 là một thử thách lớn cho công tác chỉ đạo, điều hành của Tổng cục. Tuy nhiên, đại dịch không thể nào ngăn cản được những trái tim nhiệt huyết của các cán bộ, nhân viên Tổng cục Thủy lợi. Nhiều sự đổi mới trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo đã được thực hiện dựa trên sự phát triển công nghệ hiện đại như: thu thập dữ liệu quan trắc tự động, mạng lưới vạn vật kết nối Internet (IoT), cơ sở dữ liệu lớn (Big data), trí tuệ nhân tạo (AI),… đã tạo điều kiện thuận lợi cho xây dựng, thiết lập cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý điều hành và tiến tới ứng dụng công nghệ 4.0 vào thủy lợi. Minh chứng rõ ràng nhất về điều này là hệ thống văn phòng điện tử của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã được triển khai giúp cho công tác điều hành, trao đổi thông tin, văn bản giữa các đơn vị trong ngành tiết kiệm được rất nhiều thời gian và chi phí. Việc ứng dụng khoa học công nghệ không những giúp các cán bộ, nhân viên của Tổng cục thuận lợi hơn trong công tác quản lý mà còn góp phần tạo môi trường thuận lợi cho cả người dân và doanh nghiệp tiếp cận với những thông tin và văn bản về công tác thủy lợi.

Trong những năm trở lại đây, tác động của biến đổi khí hậu ngày càng rõ nét: mưa, lũ, ngập lụt, úng, hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn xảy ra bất thường, không theo quy luật đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất và dân sinh. Tất cả các cán bộ, công nhân viên Cục Quản lý công trình đã chủ động theo dõi, giám sát, tổng hợp thông tin tình hình để kịp thời báo cáo lãnh đạo Tổng cục, lãnh đạo Bộ chỉ đạo các đơn vị Quản lý khai thác công trình thủy lợi vận hành công trình để điều tiết nước một cách hợp lý để hạn chế và khắc phục các hậu quả thiên tai gây ra. Đối phó với những hình thái thời tiết cực đoan cần có những biện pháp mang tính bền lâu hơn và phải được thực hiện ngay đó là những kỹ thuật canh tác tiên tiến, tiết kiệm nước như: SRI, ba tăng ba giảm, một phải năm giảm, ướt khô xen kẽ/nông lộ phơi,… Những biện pháp này giúp tiết giảm chi phí, công chăm sóc cây trồng của bà con cũng như giúp bảo tồn nguồn nước và hạn chế sự phụ thuộc vào thời tiết. Hiệu quả của những mô hình tưới tiên tiến, tiết kiệm nước với sự nhiệt huyết của những người kỹ sư thủy lợi đã tạo sức lan tỏa làm thay đổi nhận thức của người nông dân trong nông nghiệp và sử dụng nước. Từ đó, nhiều mô hình canh tác tiên tiến, kỹ thuật cao đã được người nông dân học hỏi và tự lắp đặt. Đây chính là phương pháp thực hiện hiệu quả nhất theo đúng phương châm: "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân hưởng lợi".

Lời kết

Đối với toàn thể công chức, viên chức, người lao động của Tổng cục Thủy lợi, chặng đường cống hiến trong tương lai còn rất dài, đây là chặng đường đầy gian nan, thử thách nhưng rất đỗi tự hào. Dẫu có bao nhiêu đổi thay, nhiệm vụ của Tổng cục vẫn tiếp tục được duy trì và phát triển theo nhiều hình thức khác nhau để đáp ứng với nhiệm vụ, yêu cầu trong tình hình mới. Nhưng dù ở vị trí nào, bất kỳ nhiệm vụ gì được giao thì họ – những người làm công

tác thủy lợi sẽ vẫn luôn cống hiến hết mình, tâm huyết, say mê với công việc mà họ đã lựa chọn. Vất vả là thế, hy sinh là vậy. Thế nhưng đổi lại khi là một người công chức, được làm việc và cống hiến cho đất nước, bản thân tôi có được rất nhiều vinh dự lớn, nhỏ khác nhau. Khi thực thi công vụ, tôi có cơ hội được gặp gỡ và tiếp xúc với các vị lãnh đạo từ Trung ương đến địa phương, thủ trưởng Bộ, ngành trong nước và nước láng giềng. Khi làm việc tôi được tiếp xúc, làm quen với nhiều anh chị em công chức, viên chức – người lao động của các cơ quan, đoàn thể khác, ở đó tôi được sẻ chia, được giúp đỡ và quan tâm, động viên rất nhiều. Cũng chỉ khi thực hiện nhiệm vụ, tôi mới có cơ hội được đi, được đến rất nhiều nơi, được làm quen, được hiểu hơn về những phong tục tập quán khác nhau của đồng bào cả nước. Với tôi đó là một niềm vinh dự và rất đỗi tự hào.

Mỗi người sẽ chọn một cách riêng của mình để cống hiến cho cuộc đời này và với họ – những cán bộ ngành Thủy lợi vốn đã quen mưa nắng ruộng đồng, vui với niềm vui của người nông dân, buồn với nỗi buồn của họ thì hạnh phúc của những người cán bộ này là được nhìn thấy những dòng nước mát lành, một màu xanh ngút ngàn đồng ruộng, của cây trái và nụ cười nở trên môi người nông dân. ■

NGƯỜI LÃNH ĐẠO TÂM HUYẾT VỚI NGHỀ RỪNG

Tô Xuân Đam
Chi cục Kiểm lâm vùng IV
Cục Kiểm lâm

Anh ví mình là một người bình thường, đồng tâm hiệp lực cùng anh em trong đơn vị quyết gìn giữ lấy màu xanh cho cuộc sống. Nhưng, chúng tôi đều xem anh là cây đại thụ. Anh là Hà Công Tài – người lãnh đạo cao nhất Chi cục Kiểm lâm vùng IV.

Khi Công đoàn Tổng cục Lâm nghiệp phát động cuộc thi viết về đề tài "CCVC – NLĐ với khát vọng cống hiến", chúng tôi nghĩ đó là một đề tài thú vị, song lại thấy rộng mênh mông như một người đi giữa đại ngàn. Vì lẽ, Công đoàn Chi cục Kiểm lâm vùng IV có một "rừng" CCVC – NLĐ mang ít hoặc nhiều khát vọng cống hiến. Vậy là, chúng tôi bàn nhau phải tìm ra một "người tâm huyết với rừng" như bó đũa chọn cột cờ giữa một rừng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động để viết. Như lẽ đương nhiên, ai cũng nhìn thấy, nổi bật sừng sững như cây cổ thụ giữa rừng về khát vọng cống hiến không ai khác ngoài vị lãnh đạo cao nhất của Chi cục Kiểm lâm vùng IV, anh Hà Công Tài.

Một người yêu rừng đặc biệt

Có lần chúng tôi hỏi anh Hà Công Tài vì sao rất mê bài hát "Tình cây và đất" và "Một đời người một rừng cây" như thế, anh nhỏ nhẹ tâm tình: "Vì tớ yêu rừng. Những ca từ trong bài viết đó nó đúng tâm trạng của tớ". Anh đã có gần 40 năm đến với ngành Lâm

nghiệp, những người gắn bó với anh trong mỗi thời điểm đều hiểu anh Hà Công Tài yêu rừng như thế nào. Ngược về quá khứ, chúng tôi biết xuất thân anh là nhân viên Phòng Tài chính giá cả huyện Đắk Nông, tỉnh Đắk Lắk (cũ). Nhưng vì yêu rừng, trong anh đã nảy mầm và bén duyên với ngành Kiểm lâm, cái ngành mà có lần anh đã ngồi trầm ngâm đốt thuốc tâm sự với chúng tôi: "Chúng ta ăn cám giữ vàng đấy nghe các đồng chí. Mỗi cán bộ kiểm lâm là người lính. Dù có gian khổ, thiếu thốn mấy cũng phải giữ được kho vàng ấy". Nhưng, khi chúng tôi hỏi những gian khổ mà anh đã từng trải qua khi đến với ngành để có tư liệu viết bài này, anh chỉ khiêm tốn nói: "Đã mang lấy nghiệp vào thân, kể công làm gì". Tuy nhiên, các đồng chí từng biết về anh từ thời xa tít đến với ngành thì "bật mí" rằng, người anh cả của chúng tôi đã trải qua những năm tháng cực kỳ gian khổ. Có đồng chí từng chứng kiến anh Tài khi làm nhân viên kế toán Hạt Kiểm lâm Cư M'gar, kiêm thêm kiểm lâm địa bàn đã thốt lên: con người anh Tài có sức sống rất mãnh liệt như cây Kơ nia của núi rừng Tây Nguyên, dù trải qua bao nắng mưa, giông bão, gian nguy… vẫn sừng sững tỏa bóng mát cho đời. Khi đó, Cư M'gar là huyện rất phức tạp về tình trạng phá rừng do ý thức hạn chế của người dân địa phương và đồng bào mới di cư từ phía Bắc vào. Chúng tôi nghe kể lại, để quản lý tốt địa bàn này, anh Tài đã cơm đùm cơm nắm, băng rừng lội suối, nếm mật nằm gai, sống cảnh "màn trời chiếu đất" là chuyện thường. Ở đây, anh thuộc từng con suối, những cung đường cheo leo hiểm trở trải dài đến những khu vực mà người dân và bọn lâm tặc thường phá rừng, khai thác lâm sản. Bằng cách này, cách khác anh nỗ lực tuyên truyền vận động bà con không phá rừng, biết cách gìn giữ rừng…

Đôi khi, vì công việc bảo vệ rừng quá gian nan vất vả và hiểm nguy, trong chúng tôi có vài đồng chí than thở. Lúc đó, Chi cục phó của chúng tôi là anh Bùi Sanh thường đem thủ trưởng ra làm

gương. Anh nói các anh em có biết thủ trưởng chúng ta những năm còn làm nhân viên kiểm lâm từng ngất xỉu, từng chịu cái lạnh tê tái của mùa mưa… ở giữa rừng chưa? Vậy mà anh vẫn vượt khó để hoàn thành nhiệm vụ. Anh yêu rừng xanh còn hơn cả bản thân mình. Từ nhân viên kiểm lâm đến vai trò lãnh đạo ngành ở các thời kỳ khác nhau, lúc nào anh cũng thể hiện tinh thần của "người lính" bảo vệ, gìn giữ rừng.

Quả thật, chúng tôi đã nhiều lần nghe thủ trưởng của mình "lên lớp" trong các cuộc họp và cả những lúc trà dư tửu hậu về tinh thần trách nhiệm của người làm công tác bảo vệ rừng. Anh nói, chọn lựa cái nghề giữ rừng không dễ, ở lại được với rừng, giữ được cái nghề càng khó khăn hơn. Chỉ với người làm công tác bảo vệ rừng mới hiểu được điều này. Nhưng các đồng chí đã chọn nghề này thì phải chấp nhận hy sinh để làm tròn trách nhiệm. Cũng nhiều lần anh say sưa "diễn thuyết" với chúng tôi nào rừng là lá chắn để giữ nước, giữ đất, giữ môi trường. Bảo vệ rừng là bảo vệ cuộc sống của chúng ta. Anh còn cập nhật bài phát biểu tại Lễ phát động Tết trồng cây mới đây của Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc với tinh thần: "Trồng rừng, bảo vệ rừng, vừa là nhiệm vụ cấp bách, vừa mang ý nghĩa chiến lược đối với sự phát triển bền vững đất nước". Anh kết luận việc bảo vệ rừng – "lá phổi xanh" là nhiệm vụ chung, trong đó mỗi cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng đóng vai trò quan trọng… Những vấn đề anh nói, anh tâm tình luôn thuyết phục. Vì hình như anh nói bằng tất cả niềm tâm huyết, bằng tất cả những gì anh trải nghiệm và bằng toàn bộ kiến thức chuyên ngành Lâm sinh tổng hợp anh học ở Đại học Tây Nguyên. Để bảo vệ, hồi sinh "lá phổi xanh" cho cuộc sống, anh đã có nhiều chương trình hành động thiết thực. Chẳng hạn, cùng cấp ủy, chi bộ, Ban Chấp hành Công đoàn và Đoàn thanh niên tổ chức tặng 1.000 cây giống lâm nghiệp các loại và phối hợp với Chi cục Kiểm lâm tỉnh Kon Tum và các Sở, ban,

Đồng chí Hà Công Tài hăng hái tham gia trồng cây, trồng rừng

ngành, Ủy ban nhân dân các huyện… để trồng rừng trên địa bàn tỉnh Kon Tum… "Nói về tình yêu nghề của anh Hà Công Tài có lẽ phải viết thành sách", anh Bùi Sanh nói ngắn gọn như thế.

Cống hiến thầm lặng của người anh cả

Để đạt được kết quả như ngày hôm nay, bản thân anh đã đi qua nhiều vị trí công tác khác nhau với nhiều cương vị khác nhau. Cho dù ở bất kỳ cương vị nào anh cũng đạt được kết quả đáng khích lệ. Anh Hà Công Tài được trao tặng hàng loạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua, giấy khen, bằng khen của ngành, của các cấp chính quyền, trong đó có cả bằng khen của Chính phủ. Nhưng, khi đề cập những thành quả đạt được của cá nhân mình, anh luôn nói rằng: "Đó là thành quả của cả tập thể". Thật lòng mà nói, nếu chúng tôi không có một "đầu tàu" vừa có tâm vừa có tài như anh thì Chi cục Kiểm lâm vùng IV khó hoàn thành nhiệm vụ một cách ấn tượng như vậy. Vì vậy, trong bài dự thi này chúng tôi chỉ chọn

thời điểm anh về đảm nhiệm trọng trách Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm vùng IV, coi đó như một lát cắt nhỏ. Khi chúng tôi hỏi, anh nghĩ gì khi nhận trọng trách người đứng đầu Chi cục Kiểm lâm vùng IV với nhiệm vụ rất nặng nề là phải quản lý khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên gồm 11 tỉnh và thành phố, có tổng diện tích tự nhiên 8.794 triệu ha, chiếm 26,57% diện tích toàn quốc, anh Tài chân tình nói: "Thật sự tôi thấy rất nhiều áp lực". Rõ ràng, những ngày đầu trên cương vị lãnh đạo cao nhất, chúng tôi cảm nhận được áp lực đang trút trên vai người anh sinh năm Quý Mão này. Làm sao để làm tròn trách nhiệm lớn lao mà ngành nói riêng, Đảng, Nhà nước và nhân dân nói chung giao phó? Đó là câu hỏi thường trực trong đầu Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm vùng IV. Chúng tôi từng nhìn thấy anh nhiều lần ở lại cơ quan rất khuya để xử lý công việc. Cũng có khi anh ngồi một mình uống hết ấm trà này đến ấm trà khác, đăm đăm suy nghĩ về các giải pháp toàn diện cho sự phát triển bền vững môi trường, cho sự hồi sinh những cánh rừng…

Cống hiến mở đầu mang tính đột phá của anh Hà Công Tài trong những ngày đầu anh nhận nhiệm sở tại đơn vị chính là khả năng tập hợp nhân tài. Anh thường tâm sự: "Con người chính là nền tảng của sự thành bại". Với tổng số công chức, viên chức và người lao động là 43 người, trong đó có 1 tiến sỹ, 11 thạc sỹ, 28 cử nhân đại học, đòi hỏi người anh cả của chúng tôi phải biết tập hợp tất cả những bộ óc đó, cá tính đó thành khối đoàn kết thống nhất vì công việc chung. Tầm nhìn thấu đáo, tấm lòng bao dung, sự công tâm trong cách dùng người của anh khiến cho tất cả anh em "tâm phục khẩu phục". Ẩn trong con người rất quyết liệt, nghiêm minh trong công việc, thì anh Hà Công Tài như cây cao bóng cả, tỏa bóng mát xuống gia đình Chi cục Kiểm lâm vùng IV. Anh đau đáu trong lòng về các chính sách đãi ngộ đối với lực lượng kiểm lâm còn nhiều bất cập. Anh bất an khi anh em kiểm lâm phải đối

mặt với những gian khổ và chịu hiểm nguy khi xử lý các đối tượng manh động, chống đối. Có nhiều vụ việc lâm tặc chặt phá rừng trái pháp luật tại các tỉnh trên địa bàn Chi cục Kiểm lâm vùng IV quản lý, có vị trí xảy ra nằm trong rừng sâu cách nơi đóng chân của cơ quan hàng trăm cây số, để tiếp cận hiện trường vụ việc anh em kiểm lâm thi hành công vụ phải di chuyển bằng phương tiện xe gắn máy. Mỗi lần như vậy, anh ở nhà trăn trở đặt ra hàng loạt câu hỏi, hàng loạt suy nghĩ lo âu cho quá trình di chuyển tham gia giao thông của anh em kiểm lâm có được an toàn hay không? Rồi họ có đủ lương thực, thực phẩm cho suốt thời gian nằm rừng, cũng như có đủ áo ấm để chống chọi lại cái rét giữa núi cao, rừng thẳm?... Chỉ cho đến khi anh em đến nơi báo về anh mới an tâm và vơi đi nỗi lo lắng… Anh còn lo lắng cho CBCC, VC – CNV của mình từ những việc bình dị nhất như hoàn cảnh riêng của từng anh em, sức khỏe, bữa cơm… Chúng tôi có được bữa cơm trưa như hiện nay là cũng nhờ anh "đấu tranh" với cấp trên để thuyết phục.

Giải quyết thấu đáo và hiệu quả câu chuyện sử dụng nguồn nhân lực, anh bắt đầu vận hành bộ máy nhân lực đó. Thú thật, ban đầu nhiều anh em trong đơn vị "bở hơi tai" chạy theo cường độ làm việc của anh Tài. Nhưng rồi, bằng sự động viên, bằng tinh thần rực lửa của anh phả vào chúng tôi, chúng tôi đã quen dần cường độ làm việc với cái đầu tưởng chừng luôn "bốc khói" của thủ trưởng. Ở đâu đó, những cuộc họp cơ quan người ta thường nói vui là "họp hành" với ý là bị… hành khi họp. Nhưng chữ "họp hành" trong tư duy của anh Hà Công Tài rất thú vị: Họp xong là phải hành. Hành ở đây với nghĩa là phải đưa những chủ trương, nội dung… ở cuộc họp vào thực tiễn, nói đi đôi với làm.

Những thành tựu đạt được của Chi cục Kiểm lâm vùng IV dưới sự chèo lái của anh Hà Công Tài thú thật là không thể nói hết trong khuôn khổ một bài viết như thế này. Chúng tôi chỉ có thể điểm lại một số thành tựu tiêu biểu nhất. Cũng chân thành

nói rằng, chúng tôi phải cảm ơn Công đoàn Tổng cục Lâm nghiệp phát động cuộc thi viết về đề tài "CCVC – NLĐ với khát vọng cống hiến", để hôm nay điểm lại các thành tựu mà đơn vị đạt được chúng tôi nhận ra những điều rất thú vị. Đó là, khi anh Hà Công Tài nhận nhiệm sở ở Chi cục Kiểm lâm vùng IV (năm 2015), thì những năm sau đó, đơn vị đã phát hiện nhiều vụ vi phạm lớn, điển hình để bàn giao cho các cơ quan chức năng xử lý theo quy định. Các vụ việc được cơ quan chức năng, chính quyền địa phương đánh giá cao như: Vụ tàng trữ lâm sản trái pháp luật xảy ra ngày 20/7/2016 tại khu vực biên giới thuộc vùng giáp ranh giữa huyện Buôn Đôn và Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk; vụ khai thác lâm sản trái pháp luật xảy ra vào tháng 2/2017 tại Vườn Quốc gia Chư Mom Ray, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum; vụ khai thác lâm sản trái pháp luật xảy ra ngày 7/5/2018 tại Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai, huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum; vụ khai thác lâm sản trái pháp luật xảy ra ngày 19/8/2019 tại tiểu khu 145, 148 và 154 thuộc xã Khánh Thượng, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa. Trong năm 2021, Chi cục Kiểm lâm vùng IV đã chủ động lập kế hoạch, tổ chức trinh sát, chủ trì và tham gia phối hợp với các đơn vị kiểm lâm địa phương phát hiện và lập hồ sơ đã phát hiện 26 vụ vi phạm, tang vật vi phạm gồm 165.496 m^3 gỗ tròn, xẻ các loại và diện tích rừng bị phá là 3.421 ha. So với năm 2020 số vụ vi phạm giảm 38,10%, khối lượng gỗ thiệt hại giảm 52,88% và diện tích rừng bị phá giảm 81,29%. Đặc biệt việc ứng dụng công nghệ thông tin, mới nhất vào tháng 4/2022, Chi cục Kiểm lâm vùng IV đã phát hiện, cung cấp chia sẻ thông tin với Chi cục Kiểm lâm tỉnh Đắk Lắk và phối hợp Hạt Kiểm lâm huyện Ea Sup kiểm tra ban đầu vụ phá rừng với diện tích lớn xảy ra tại khu vực tiểu khu 205 và 222, xã Ya Tờ Mốt, huyện Ea Sup, tỉnh Đắk Lắk.

Chi cục Kiểm lâm vùng IV cũng đã kịp thời phối hợp với lực lượng kiểm lâm các tỉnh trong vùng thực hiện tốt việc bảo vệ, phát

triển rừng, độ che phủ rừng hàng năm đạt chỉ tiêu. Chỉ tính gần đây đã có những con số "biết nói". Ví dụ, năm 2020 độ che phủ rừng toàn vùng bình quân đạt 48,73%, tăng 0,25% so với cùng kỳ năm 2019. Rừng tự nhiên được quản lý, bảo vệ tốt, tăng khả năng phòng hộ đầu nguồn, bảo vệ môi trường, bảo tồn tính đa dạng sinh học,...

Về vấn đề ứng dụng thông tin, chúng tôi cho rằng anh Hà Công Tài là người góp công rất lớn. Những "bộ não IT" của đơn vị được anh sử dụng triệt để triển khai các chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc. Nhờ đó, Chi cục Kiểm lâm vùng IV trở thành đơn vị tiên phong trong công tác ứng dụng công nghệ thông tin GIS và các loại ảnh viễn thám miễn phí (Lansat, Sentinel, Google…) kịp thời phát hiện các điểm có thể có biến động rừng do phá rừng gây ra mà các địa phương chưa phát hiện được. Những kết quả đạt được từ chương trình rất ấn tượng. Từ năm 2018 đến nay, Chi cục đã sử dụng cũng như ứng dụng thành công công nghệ thông tin theo dõi biến động rừng và chuyển các thông tin cho lực lượng Kiểm lâm trong vùng để các địa phương kiểm tra các điểm có dấu hiệu vi phạm để kịp thời xử lý theo thẩm quyền. Có rất nhiều thành quả mà Chi cục Kiểm lâm vùng IV đạt được nhờ sự cống hiến tận tâm, tận lực của anh Hà Công Tài mà chúng tôi khó liệt kê hết. Hơn nữa, người anh cả, thủ trưởng của chúng tôi cũng "nhắc khéo": "Đừng kể công nhiều quá". Vì thế, chúng tôi xin được dừng bài viết ở đây với kết luận rất "tập trung dân chủ" rằng: anh Hà Công Tài xứng đáng là cây đại thụ của Chi cục Kiểm lâm vùng IV. Bởi tất cả phẩm chất của "cây đại thụ" trong con người của Chi cục trưởng Kiểm lâm vùng IV như bộ rễ (kiến thức nền tảng), thân cây (kinh nghiệm thực tiễn), cành lá (kỹ năng bổ trợ) và tình yêu với nghề, tấm lòng với CBCC, VC – CNV… đều phản ánh một cách sống động trong con người của vị lãnh đạo đáng kính của chúng tôi, anh là Hà Công Tài. ■

CHI CỤC KIỂM LÂM VÙNG IV

Địa chỉ: Km9, QL14 – Xã EaTu,
TP. Buôn Mê Thuột–Tỉnh Đắk Lắk

Chi cục Kiểm lâm vùng IV, được thành lập theo Quyết định số 5667/QĐ-BNN-TCCB, ngày 27/2/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, với chức năng tham mưu, giúp Cục trưởng Cục Kiểm lâm quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, phát triển rừng và quản lý lâm sản. Ngày 30/12/2014, Tổng cục Lâm nghiệp đã ban hành Quyết định số 623/QĐ-TCLN-VP về

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm vùng IV trực thuộc Cục Kiểm lâm, phạm vi hoạt động gồm 11 tỉnh bao gồm: Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận, Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông và Lâm Đồng.

Để kiện toàn tổ chức, tăng cường năng lực trong lực lượng Kiểm lâm phù hợp vùng sinh thái khu vực, ngày 29/9/2017, Tổng cục Lâm nghiệp ban hành Quyết định số 345/QĐ-TCLN-VP về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm vùng IV trực thuộc Cục Kiểm lâm thì phạm vi hoạt động của Chi cục Kiểm lâm vùng IV là 11 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gồm: TP. Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông và Lâm Đồng.

ĐÊM TRẮNG

Nguyễn Văn Hải
Phó cục trưởng Cục Ứng phó và KPHQTT
Tổng cục Phòng, chống thiên tai

Ngoài kia gió vẫn thổi, mưa vẫn bay, những đêm mưa gió, bão bùng lại là những khoảng thời gian cao điểm đối với chúng tôi! Bất chợt trong tôi, hiện lên câu hát "Ai cũng chọn việc nhẹ nhàng, gian khổ sẽ dành phần ai" Chúng tôi là công chức nhà nước mà, sao công chức ở cơ quan mình khác với các cơ quan khác nhiều đến vậy anh nhỉ? Câu hỏi thường gặp của các em tân chuyên viên, của các cán bộ mới vào công tác tại cơ quan chúng tôi.

Bởi chúng tôi là thành viên của Tổng cục Phòng, chống thiên tai, đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực Phòng, chống thiên tai (PCTT), kiêm nhiệm Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo quốc gia về PCTT, mọi người ở đây luôn sẵn sàng nhận nhiệm vụ 24/24 giờ trong 365 ngày/năm và xuyên suốt qua nhiều thế hệ, có thể nói, qua mỗi giai đoạn và thời kỳ khác nhau, chúng tôi luôn luôn quyết liệt, linh hoạt và vươn lên mạnh mẽ, bởi đó là yêu cầu, là nhiệm vụ, là trách nhiệm, là bổn phận và là đam mê, trong đó có dấu ấn đậm nét của những "đêm trắng".

Đêm trắng tại Trung tâm trực chỉ đạo điều hành

Thức khuya mới biết đêm dài, song với cán bộ trực ban chúng tôi, đêm trắng lại rất ngắn!

Họp chỉ đạo trong đêm ứng phó mưa lũ và điều hành hồ Hòa Bình năm 2017

Công việc liên tục, cuốn đi, cuốn đi, phải nhanh, kịp thời, theo dõi, phân tích, bám sát diễn biến thiên tai, nguy cơ rủi ro thiên tai, tình hình thiệt hại, đặc biệt khẩn trương khi có nguy cơ cao ảnh hưởng đến dân cư; tổng hợp các công việc, thông tin trực ban của tất cả các Bộ, ngành, địa phương và chỉ đạo của Ban chỉ đạo, Thủ tướng Chính phủ,... không kể thời gian và không gian để cung cấp thông tin, báo cáo, đề xuất tham mưu chỉ đạo điều hành trước 5 giờ 30 phút và giao ban định kỳ 8 giờ 00 phút buổi sáng của 7 bộ phận trực ban chuyên môn 24/24 giờ tại các đơn vị của Tổng cục đặt tại 3 địa điểm (Hà Nội, Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh).

Đêm trắng tại Ban chỉ đạo tiền phương

Đây là những tình huống thiên tai rất lớn (rủi ro thiên tai cấp độ 4 trở lên), Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập Ban chỉ đạo tiền phương do Phó Thủ tướng Chính phủ làm Trưởng ban thay

Họp chỉ đạo trong đêm ứng phó bão số 9 năm 2020 tại Đà Nẵng

mặt Thủ tướng Chính phủ để trực tiếp chỉ đạo, xử lý khẩn cấp ngay những vấn đề tại hiện trường. Do vậy, lực lượng tham mưu, trực chiến hỗ trợ chỉ đạo điều hành gồm các thành viên Ban chỉ đạo và Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn, song nòng cốt vẫn là những cán bộ tinh nhuệ, thiện chiến của Tổng cục Phòng, chống thiên tai. Đây là những đêm trắng đầy áp lực cả về chuyên môn và các điều kiện bảo đảm an toàn, phương tiện, công cụ hỗ trợ làm việc tại Trung tâm chỉ đạo điều hành của Ban chỉ đạo tiền phương.

Đêm trắng của Đoàn công tác hiện trường

Những chuyến xe xé gió, xuyên mưa lao vun vút trong đêm để tiếp cận hiện trường chỉ đạo điều hành, nhất là xử lý các sự cố công trình, ảnh hưởng đến an toàn dân cư. Mà lạ thay, mưa gió lớn thường xảy ra vào ban đêm, như muốn thử thách ý chí, sự quyết

Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường chỉ đạo chống bão trong đêm tại Quảng Bình

tâm của con người trước thiên tai. Để mang lại cuộc sống bình yên cho cộng đồng thì phải có sự hy sinh thầm lặng, nhưng rất lớn lao, nhiều khi phải đánh đổi bằng cả tính mạng của lực lượng phòng, chống thiên tai. Những chuyến đi mà đích đến và cung đường thường xuyên phải điều chỉnh, nguy hiểm luôn rình rập, nhất là trong tình huống lũ lớn, lũ quét, sạt lở đất. Chúng tôi chỉ có một điều băn khoăn là xe ô tô có đủ "sức khỏe" để hoạt động 24/24 giờ được không?

Đêm trắng của những đêm trắng trong các tình huống siêu bão, lũ lớn

Ồ! Hôm qua cậu trực ứng phó siêu bão à, tình hình thế nào? Đó là câu hỏi của đồng nghiệp chúng tôi chào nhau buổi sáng! Chỉ

một số đồng chí thiện chiến mới được lãnh đạo phân công, bố trí trong những ca trực với những tình huống siêu bão, lũ lớn. Bởi nếu không tham mưu, theo dõi sát tình hình, am hiểu thực tiễn để xây dựng, rà soát các kịch bản, báo cáo kịp thời phục vụ công tác chỉ đạo điều hành, thì siêu bão, lũ lớn có thể gây ra những thảm họa về người và tài sản như đã từng xảy ra ở các ở các nước trong khu vực và trên thế giới, trong đó có những nước đứng đầu về kinh tế, khoa học công nghệ, hệ thống tổ chức, trang thiết bị về phòng chống thiên tai hiện đại (Siêu bão Haiyan – 2013 ở Philippines; Lũ lớn cuối mùa vào tháng 11/2011 ở Thái Lan; Lũ lụt lịch sử năm 2020 ở Trung Quốc; Siêu bão Katrina năm 2005 ở Mỹ).

Đêm trắng của những đêm phải suy ngẫm, tìm tòi, tổng kết thực tiễn để tham mưu xây dựng, điều chỉnh các văn bản pháp luật xương sống đối với lĩnh vực phòng, chống thiên tai.

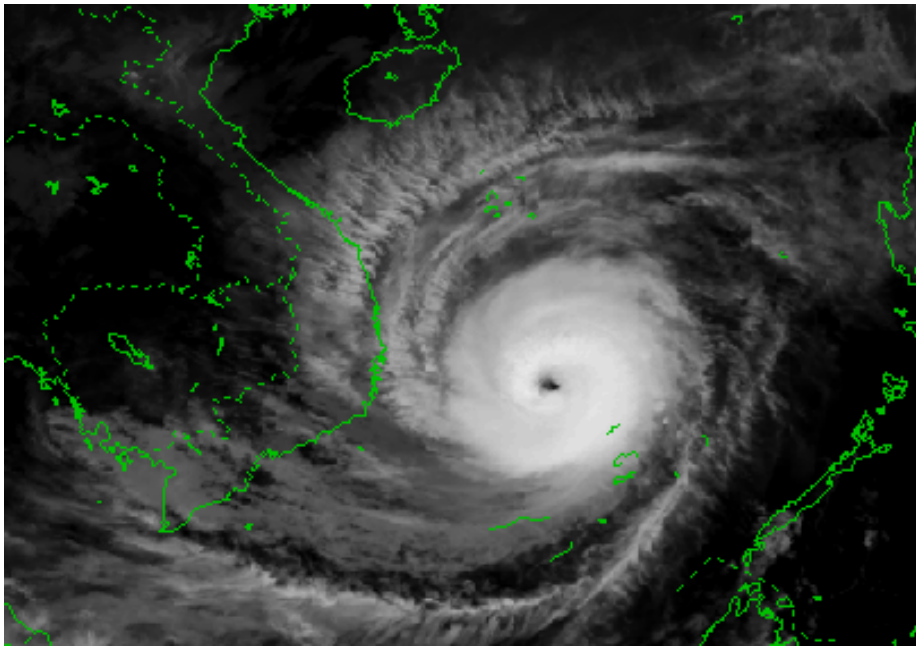

Siêu bão số 9 (RAI) năm 2021

Lĩnh vực phòng, chống thiên tai được Đảng, Bác Hồ quan tâm ngay từ những ngày đầu thành lập nước (22/05/1946), đó là dấu mốc lịch sử của ngành. Song nhìn lại và suy ngẫm thì đó là sự tiếp nối từ ngàn đời xưa ông, cha ta để lại. Công tác phòng, chống thiên tai có những yêu cầu và thách thức rất riêng của nó, song cũng rất chung, quan hệ ràng buộc với tất cả quá trình phát triển văn hóa, kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng,… bởi thiên tai là bất biến theo thời gian, không gian, các loại hình thiên tai rất đa dạng (22 loại,…), mức độ khác nhau, phụ thuộc yếu tố tự nhiên, tính bất thường, cực đoan của thời tiết,…

Đây là công việc không mới nhưng thường xuyên, liên tục phải điều chỉnh, bổ sung và linh hoạt, sáng tạo trong thực tế quản lý, chỉ đạo điều hành. Các giá trị cốt lõi, đều hướng đến bảo vệ sự an toàn tính mạng của người dân là ưu tiên hàng đầu. Bởi vậy, từ những cán bộ đến lãnh đạo cấp cao đều mang trong mình bổn phận luôn luôn không ngừng rà soát, cập nhật thực tiễn trong nước và học tập nước ngoài để xây dựng, điều chỉnh các văn bản pháp luật xương sống đối với lĩnh vực phòng, chống thiên tai. Những đêm trắng thật sâu, thật rộng và thật dài!

Đêm trắng của những đêm không ngủ, trước những sự chuyển mình mạnh mẽ về công nghệ, chuyển đổi số

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình chuyển đổi số là xu thế tất yếu của thế giới hiện nay. Đó cũng là đòi hỏi khách quan của sự phát triển, mà mỗi đất nước không thể không làm, không thể đứng ngoài cuộc, nếu không muốn bị bỏ lại phía sau.

Không nằm ngoài xu thế tất yếu đó, công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai còn phải được liên kết, tổ hợp với tất cả cơ sở dữ liệu số của các Bộ, ngành và địa phương (từ cơ sở cấp thôn, xã) và phải được truyền tải kịp thời, nhanh chóng, chính xác đến Trung tâm trực ban chỉ đạo điều hành của Tổng

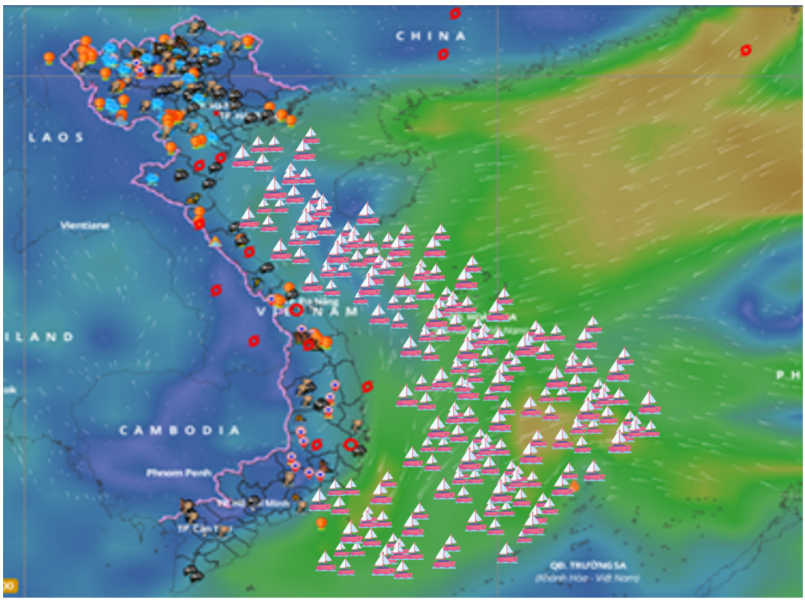

Hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác PCTT

cục Phòng, chống thiên tai. Do vậy, nếu không áp dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số thì sẽ không thể đáp ứng được yêu cầu.

Mặc dù hiện nay, Tổng cục Phòng, chống thiên tai là một trong những đơn vị đi đầu của Bộ (có bộ cơ sở dữ liệu với trên 30.000 đầu mối), song thực tế mới chỉ ở mức sơ khai, ban đầu. Trong điều kiện nguồn lực (kinh phí, con người) đặt trong bối cảnh hiện nay, đòi hỏi và thách thức rất lớn là phải tối ưu, tiên phong được các giải pháp, tạo nền tảng để tích hợp đa dữ liệu, phân tích hỗ trợ quyết định chỉ đạo điều hành. Đêm trắng của những "GS. Đầu Bạc"!

Đêm trắng của những chuỗi ngày không đêm, làm việc vì đam mê

Thấm thoát thời gian trôi đi, bỗng đâu thấy giật mình! Hồi xưa mới đi làm, khi vào cơ quan cũng xưng hô: Cháu chào các bác, các cô, các chú ạ! Nay ta cũng đã được chào như vậy rồi!

Song có điều trong chúng tôi không đi theo quỹ đạo của thời gian và quy luật của tự nhiên. Đó là sự đam mê với công việc, ngọn lửa này ngày một cháy lớn hơn bởi càng làm nhiều, tiếp xúc nhiều và chứng kiến những trận thiên tai lớn, những thách thức mới, những rủi ro trước mắt và tương lai thì thấy rằng thời gian sao trôi đi nhanh quá, những chiến lược, kế hoạch, chương trình, đề án,… mới chỉ ở những giai đoạn ban đầu. Cuộc sống, sự phát triển kinh tế, xã hội luôn tiếp diễn và có kế hoạch theo chu kỳ 5 năm; song với thiên tai, chu kỳ có thể xảy ra ngay trong cùng 01 năm hoặc 10 năm, 20 năm và xa hơn nữa. Bởi vậy, nếu tiếp cận theo cách thông thường thì đôi khi chúng ta đứng giữa xoáy bão, song cũng không biết đang ở đâu?

Bởi làm nghề thì phải yêu nghề, song với các cán bộ làm công tác Phòng, chống thiên tai còn cần nhiều hơn nữa, phải thật sự trăn trở, đắm mình trong thực tiễn và nghiên cứu tìm tòi thật sâu sắc, đi đến cuối của vấn đề vừa khó, vừa đa dạng, luôn thay đổi này?

Tổng cục trưởng giảng dạy cho đội ngũ cán bộ mới, tháng 3/2022

Từ lãnh đạo đến các bộ đều không ngừng nâng cao kỹ năng nghiệp vụ, người đi trước chủ động đào tạo tại chỗ cho người đến sau, nhất là cho các cán bộ trẻ, chưa có nhiều kinh nghiệm thực tiễn; đồng thời thường xuyên chia sẻ tài liệu, tổ chức tập huấn, đào tạo cho các lực lượng PCTT của các Bộ, ngành, địa phương, đặc biệt là lực lượng xung kích cấp xã. Chỉ có đam mê mới song hành cùng chúng ta để đi tiếp! Đi tiếp! Đi trước hành trình của sự phát triển!

Và cũng có những đêm trắng chạnh lòng vì chưa làm tốt những việc được giao để đôi lúc công tác phòng, chống thiên tai chưa thực sự được quan tâm đúng mức, thường xuyên

Tổng cục Phòng, chống thiên tai những năm gần đây đã có những bước tiến vượt bậc cả về chất lượng và số lượng, đã vượt lên trở thành đơn vị đi đầu của Bộ, luôn được lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Ban chỉ đạo biểu dương. Song cũng thẳng thắn nhìn nhận, đây là công việc rất khó khăn, phức tạp, ảnh hưởng đến tất cả các lĩnh vực kinh tế, xã hội, văn hóa, môi trường, đặc biệt là các đối tượng dễ bị tổn thương, với phạm vi quá rộng, quá nhiều mục tiêu nhiệm vụ cùng phải thực hiện từ những việc đơn giản nhất đến những tình huống khẩn cấp đều có thể gây nguy hiểm đến tính mạng và tài sản. Nhưng nhìn lại chặng đường đã qua, cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quan trọng và phức tạp này chưa thực sự được quan tâm đúng tầm, đúng mức và thường xuyên ở tất cả các cấp.

Đáp ứng yêu cầu và mong muốn thực hiện yêu cầu là những điều tất cả chúng ta đều hướng đến. Tuy nhiên, với thực trạng về tổ chức bộ máy, cơ sở vật chất, trang thiết bị, nguồn nhân lực,… hiện nay và thời gian tới thì giữa yêu cầu và mong muốn nếu không được nâng tầm, duy trì và phát triển ổn định thì có lẽ sẽ quay

Người mắc kẹt trên cây ở giữa suối tại Thanh Hóa (Tháng 8/2019)

trở lại chỉ xử lý những tình huống nhỏ lẻ, không thường xuyên, chưa đáp ứng tính chuyên trách, hoạt động thiếu chuyên nghiệp; song đến khi xảy ra tình huống khẩn cấp, phạm vi lớn,… yêu cầu chuyên nghiệp, chính xác, kịp thời, hiệu quả cao thì có thể làm gì để đáp ứng được đây?

Và đêm trắng của những vòng tay ấm áp cùng các đồng nghiệp

Nhìn là biết, đó là cán bộ của Tổng cục Phòng, chống thiên tai rồi. Chúng tôi đúng là chúng tôi có tác phong, phong cách rất riêng làm hết mình, song cũng rất say sưa sáng tác những giai điệu về phòng, chống thiên tai, những đêm giao lưu văn nghệ, dã ngoại vào dịp cuối tuần để cùng nhau chia sẽ, những vòng tay ấm áp của tất cả mọi người, không phân tách giữa lãnh đạo và các cán bộ, chúng tôi là một khối thống nhất! Ở đây chỉ có tình yêu thương lan tỏa cùng những bài ca truyền thống của ngành do các lãnh đạo, cán bộ và các nhạc sỹ, ca sỹ không chuyên thể hiện, nhưng đầy ắp

cảm xúc gắn kết chúng tôi với tất cả các lực lượng phòng, chống thiên tai trong cả nước. Đêm trắng của tình yêu thương!

Sự gắn kết không chỉ dừng lại trong lực lượng phòng, chống thiên tai mà đã lan tỏa đến cả công động các vùng miền cũng như hầu hết các tổ chức quốc tế được minh chứng rõ nét vào dịp Tuần lễ quốc gia phòng, chống thiên tai (15–22/5) hàng năm.

Chúng tôi tự hào là những người trực ban, cán bộ, chuyên viên, lãnh đạo của Tổng cục Phòng, chống thiên tai đã và sẽ đem cả tuổi thanh xuân thầm lặng xuyên qua những đêm trắng để giữ yên giấc ngủ cho người già, trẻ em,… góp phần mang lại cuộc sống bình dị, bình yên cho cộng đồng, làm nền tảng cho sự ổn định và phát triển kinh tế, xã hội bền vững! ■

NGƯỜI LÃNH ĐẠO NĂM ẤY!

Lâm Thị Kiều Minh
Công đoàn Cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản

Năm 2006, tôi vừa ra trường và được thử việc tại Cục Quản lý Chất lượng, An toàn vệ sinh và Thú y thuỷ sản (nay là Cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản). Tôi có cơ hội được làm việc dưới sự chỉ đạo, dẫn dắt của Cục trưởng – bác Nguyễn Tử Cương, một con người hết lòng vì sự nghiệp phát triển ngành Thủy sản Việt Nam.

Khi mới tiếp xúc với bác tất cả lứa thử việc chúng tôi đều cảm thấy nghiêm trang, kính cẩn bởi phong thái của bác rất uy nghiêm, đĩnh đạc và thấu hiểu từng người. Bác đòi hỏi các bạn thử việc phải tìm hiểu nghiêm túc, chính xác, cặn kẽ về công việc, vị trí, nhiệm vụ được phân công sau khi trúng tuyển. Chúng tôi phải trải qua nhiều vòng thi viết, vấn đáp trực tiếp với bác mới đạt yêu cầu tuyển dụng. Sau khi trúng tuyển, chúng tôi được bác chỉ đạo phải bắt tay ngay vào làm việc, cùng tham gia giải quyết các vấn đề khó mọi người đang vướng mắc, các công việc thường xuyên, chuyên môn của phòng, vừa học vừa làm để có thể hiểu thấu đáo công việc. Năm đó tuy vừa mới ra trường, nhưng tôi đã được bác tin tưởng phân công tham gia đoàn công tác đón tiếp cơ quan thẩm quyền Liên bang Nga lần đầu tiên sang Việt Nam để kiểm tra điều kiện đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm của các doanh nghiệp Việt Nam; từ đó mới cho phép các doanh nghiệp này xuất khẩu vào Liên bang Nga. Bác đã trực tiếp dặn dò tôi tham gia tiếp đón thật chu đáo đoàn công tác

của cơ quan thẩm quyền Liên bang Nga, không để ra sai sót, khiến "bạn" không có thiện cảm với Bộ Thủy sản nói riêng và ngành Thủy sản Việt Nam nói chung.

Đó là bởi vì bác luôn thường trực một suy nghĩ: "Một cây không thể thành rừng, một người dù tài giỏi đến đâu cũng không thể một mình làm nên việc lớn". Bác luôn duy trì và phát triển quan hệ tốt với tất cả các tổ chức quản lý chất lượng và thú y thủy sản trên thế giới đặc biệt là các nước ASEAN, qua đó đã nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ nhiệt tình của các tổ chức này (rõ rệt nhất là EU, Cộng hòa Pháp, VPSS, Thái Lan, Mỹ, Canada, Indonesia, Brunei, OIE, NACA,…). Từ đó nâng cao được uy tín Cục nói riêng, chất lượng thủy sản Việt Nam nói chung trên thị trường thế giới. Trong nước, bác cũng có mối quan hệ thường xuyên trao đổi với các hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam như VASEP, Vinafis, Hội thuốc thú y,… nhằm nắm được nguyện vọng và nhu cầu của doanh nghiệp để giải đáp kịp thời và đã chuyển hoá từ tình trạng đối đầu sang đối tác và hợp tác. Trong cơ quan, mặc dù là lãnh đạo cao nhất nhưng bác luôn thẳng thắn, nghiêm túc, đã nói, đã hứa là làm; không để quan hệ riêng tư ảnh hưởng đến công việc; chính nhờ sự chân tình này mà hầu hết anh em gắn bó với hệ thống, giúp đỡ và chia sẻ với nhau những lúc khó khăn. Kim chỉ nam lãnh đạo của bác là luôn theo luật pháp và đạo lý – không tùy tiện, không hợp tác mang tính cơ hội, vụ lợi: khi cần thì tìm mọi cách quan hệ tốt, sau đó thì quên luôn. Nhờ vậy, trong nhiều trường hợp cơ quan gặp khó khăn rất lớn tưởng chừng không thể vượt qua nhưng cuối cùng đã được giải quyết.

Tuy bác là lãnh đạo cao nhất của hệ thống nhưng bác vẫn giữ gìn lối sống trong sạch, sinh hoạt giản dị, tuyệt đối không vô cảm với công việc và bạn bè, đồng chí, thường xuyên rà soát hiện trạng và đưa ra các giải pháp phòng ngừa bệnh quan liêu, hách dịch, lãng phí và tham nhũng trong cơ quan. Trong quan hệ với anh em, đồng nghiệp, thẳng thắn chân tình, sống có tâm, quan tâm

đến những trường hợp khó khăn và tuyệt đối không tha thứ cho những biểu hiện bè phái, gây rối, phao tin đồn nhảm, mất đoàn kết. Nhiều năm bác thường xuyên cùng công đoàn cơ quan giúp đỡ các cán bộ trong Cục có hoàn cảnh khó khăn, động viên thăm hỏi kịp thời các gia đình có người thân mất, ốm đau bệnh tật. Đặc biệt hàng năm bác cùng công đoàn cơ quan giúp đỡ các cháu mồ côi, cụ già neo đơn ở Trung tâm Bảo trợ xã hội 3. Sự hỗ trợ vật chất tuy giá trị không lớn nhưng mang lại ý nghĩa tinh thần cao cho cả người giúp đỡ và người được giúp đỡ, là nghĩa cử cao đẹp của người với người "sống để yêu thương".

Bên cạnh đó, khi giao việc cho cán bộ, bác thường hình dung trước mức độ phức tạp, quy mô và dự đoán trước kết quả để từ đó xác định mức độ hướng dẫn kỹ hay để cán bộ tự chủ động. Sau khi giao việc, thường xuyên kiểm tra đôn đốc và sẵn sàng hỗ trợ (kể cả phải làm thay) để công việc được hoàn thành đúng hạn, chất lượng cao. Hết sức tránh giao việc cho cán bộ theo kiểu chuyển đất trong khi bản thân chưa hình dung được biện pháp giải quyết và dự kiến kết quả. Thường xuyên rút kinh nghiệm chỉ đạo và điều hành cho cán bộ lãnh đạo trong toàn hệ thống. Bác luôn tâm niệm trước hết phải tu thân tốt thì mới được anh em đồng tình ủng hộ và mới có thể quản lý tốt hệ thống. Khi có một người lãnh đạo gương mẫu như vậy, chúng tôi cũng tự cảm thấy xấu hổ khi còn làm việc thiếu trách nhiệm, hời hợt, không toàn tâm toàn ý cho công việc. Chúng tôi học tập bác luôn đặt mình vào vị trí của nhân dân (doanh nghiệp, cán bộ dưới quyền) để thấy rõ cái khó và những thiệt hại mà nhân dân phải gánh chịu, nếu những vấn đề mình có trách nhiệm giải quyết nhưng đã giải quyết chậm, giải quyết sai hoặc tắc trách.

Mọi người trong cơ quan đều phải khâm phục sức làm việc của bác. Lúc đó đã gần 60 tuổi nhưng bác luôn duy trì làm việc vào hầu hết các ngày nghỉ lễ và chủ nhật, với thời gian lao động bình quân

mỗi ngày từ 12 – 15 giờ. Sáng sớm 6 giờ, bác đã có mặt ở cơ quan để nghiên cứu, đọc tài liệu, soạn ra các chỉ đạo, công việc cần hướng tới của các phòng ban trong ngày. Chiều muộn, chúng tôi về với gia đình nhưng bác vẫn cặm cụi nán lại sửa các văn bản, báo cáo, tờ trình của các đơn vị, nghiên cứu sâu các kiến thức mới có hôm đến tận 9 – 10 giờ đêm. Cứ thứ bảy, chủ nhật định kỳ bác tổ chức các buổi sinh hoạt học thuật để bác truyền lại kiến thức, kinh nghiệm học tập, công tác ở nước ngoài cho các cán bộ mới vào làm; nhờ đó chúng tôi mới hiểu sâu, hiểu kỹ công việc của mình không khác nào được thày cô dạy dỗ khi còn trên ghế nhà trường. Ví dụ như năm 2006, nhờ học tập, nghiên cứu sâu kiến thức về an toàn bệnh dịch thủy sản, bác đã chỉ đạo thành công áp dụng BMP/GAP/COC và triển khai chiến dịch phòng chống bệnh cho tôm hùm một cách bài bản và là lần đầu tiên được thực hiện trong ngành Thuỷ sản.

Suốt 40 năm đảm nhiệm công việc, từ cán bộ Vụ Kỹ thuật, Tổng cục Thủy sản năm 1972 – 1993; 8/1994 – 8/2003 Giám đốc Trung tâm Kiểm tra Chất lượng và Vệ sinh Thủy sản; 8/2003 – 7/2007 Cục trưởng Cục quản lý Chất lượng, An toàn vệ sinh và Thú y thủy sản; 8/2007 – 3/2008 Cục trưởng Cục quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản; bác Nguyễn Tử Cương đã dành trọn tâm huyết cho sự nghiệp quản lý chất lượng và an toàn thực phẩm thủy sản; đặc biệt thời kỳ 1994 – 2008, bác đã cùng hệ thống Cục và các doanh nghiệp thủy sản Việt Nam phấn đấu không mệt mỏi để được các quốc gia trên thế giới công nhận.

Những năm tháng ấy tôi được vinh dự làm việc dưới sự lãnh đạo của bác, một người thầy, bậc cha chú đã giúp tôi nhận ra được ý nghĩa trong công việc của mình, từ đó hết mình cống hiến cho sự nghiệp phát triển ngành Thủy sản nói riêng, ngành Nông nghiệp nói chung! Có thể nói tháng năm tuổi trẻ của tôi cũng như các đồng nghiệp đã thật rực rỡ vì có một người lãnh đạo tuyệt vời, xuất sắc như bác Nguyễn Tử Cương! ■

NHẬT KÝ MỘT HÀNH TRÌNH

Trần Việt Kim Chi
Vụ Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế
Tổng cục Phòng, chống thiên tai

Dù chỉ thêm một hạt muối bỏ bể, nhưng biển cả vẫn mặn hơn…

Nội Bài, Hà Nội–chiều 19 tháng 10 năm 2020, 16:00

"Ok, đoàn mình đã đến đủ chưa nhỉ? 9 người có mặt rồi, anh Linh UNICEF[1] và Khusrav của UNDP[2] đến sớm đã check-in vào phòng chờ, thôi nói mọi người đi làm thủ tục liền đi em".

Anh Tưởng nhanh nhẹn kiểm tra lần cuối số người đang có mặt trước quầy check-in của Bamboo Airways, ra hiệu với Christine đang đứng trông bọc áo phao cứu hộ và đèn flash có logo của USAID[3]. Lần đi đánh giá này tổ chức USAID nhận mua áo phao cho cả đoàn vì bọn tôi thống nhất phải tự trang bị các đồ thiết yếu do địa phương giờ đây khó khăn mọi bề.

- Vâng ạ, mình vào quầy ưu tiên nhé mọi người, bây giờ các đoàn hỗ trợ bão lũ cho miền Trung vào đó các hãng họ ưu tiên check-in nhanh và không lấy thêm phí quá cân với hàng cứu trợ ạ.

Tôi vừa đi vừa nói, cố gắng dẹp bỏ sự hồi hộp và ngổn ngang trong lòng khi lần đầu tiên làm nhiệm vụ thực địa, trong một bối cảnh đầy sự không chắc chắn.

---

1. UNICEF: Quỹ Nhi đồng Liên Hợp Quốc
2. UNDP: Chương trình phát triển Liên Hợp Quốc
3. USAID: Cơ quan Phát triển quốc tế Hoa Kỳ

"Ơ kìa, thế em không làm thủ tục cho mọi người à?" Anh Phong, camera man của VTV2 cau mày nói "Sao ngơ ngác thế, lần đầu đi máy bay hả em?"

Tôi quay ra nhìn anh Phong cười gượng, anh Phong và anh Văn là 2 thành viên "last minute"[4] được sắp xếp vào nhóm đánh giá của chúng tôi. Tối muộn hôm qua chị sếp tôi gọi thông báo đoàn sẽ nhận thêm 2 phóng viên theo chỉ đạo của Tổng cục. Tôi hết sức bất ngờ vì trước đó nhóm tôi đã từ chối một số thành viên các tổ chức khác xin tham gia do đã quá số người quy định lúc đầu… Trước khi cúp máy, chị chỉ thở dài sâu kín "Thôi, cố gắng nha em!".

Tôi không muốn giải thích với anh Phong là thành viên các tổ chức quốc tế thường làm việc khá độc lập, chưa nói đến mỗi người mua một mã vé khác nhau và thường có yêu cầu khác nhau và ghế ngồi. Thực tế thì nhóm tôi cho đến giờ đa số thành viên mới gặp nhau ngày hôm qua, trong cuộc họp khẩn cấp của Đối tác Phòng, chống thiên tai – một mạng lưới gồm 18 tổ chức quốc tế, tổ chức Phi Chính phủ hoạt động trong lĩnh vực giảm nhẹ rủi ro thiên tai ở Việt Nam do Tổng cục Phòng, chống thiên tai của tôi điều phối. Cuộc họp được triệu tập gấp để cung cấp thông tin về tình hình thiệt hại sơ bộ của các tỉnh miền Trung trong đợt mưa lũ khủng khiếp kéo dài chưa từng có, qua đó kêu gọi các tổ chức ông lớn này kích hoạt việc hỗ trợ nhân đạo khẩn cấp cho đồng bào 05 tỉnh miền Trung đang lao đao trong biển nước.

Đánh giá nhanh thiệt hại thiên tai là một bước không thể thiếu của mỗi tổ chức trước khi quyết định phương án và phương thức hỗ trợ người dân, cũng là cơ sở để các tổ chức này đi kêu gọi tiền tài trợ (vì nhiều tổ chức yêu cầu phải có đánh giá độc lập, không chỉ dựa vào báo cáo của Chính quyền địa phương), tuy nhiên trước khi có sự ra đời của Đối tác, các tổ chức thường tự phát đánh giá

4. Last minute: Vào phút chót

nhỏ lẻ tại một số vùng có dự án và chỉ tập trung ở một vài phương diện (chỉ có ông lớn Liên Hợp Quốc có cơ chế đánh giá tổng hợp theo lĩnh vực do nguồn lực mạnh và có nhiều tổ chức con chuyên môn), do vậy, hỗ trợ của nhiều tổ chức có thể bị trùng lặp, hoặc chưa đúng với ưu tiên của địa phương, chưa đến được vùng thật sự cần hỗ trợ.

Sự ra đời của Đối tác Giảm nhẹ rủi ro thiên tai chính là tham vọng của chúng tôi để biến những hành động riêng lẻ ấy thành nỗ lực tổng hợp, để công tác hỗ trợ quốc tế có sự điều phối nhịp nhàng, có chia sẻ thông tin giữa Chính phủ và tổ chức quốc tế, cùng việc phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các bên. Đối tác mới được thành lập cuối năm ngoái và đây mới là nhiệm vụ đánh giá lần thứ 2 có sự phối hợp đa đối tác.

Vì nhiệm vụ lần này gấp mà phạm vi ảnh hưởng của mưa lũ quá rộng, Tổng cục chúng tôi quyết định lập 3 đoàn đánh giá, mỗi đoàn khoảng 8 người là thành viên được các tổ chức thuộc Đối tác tiến cử, một điều phối viên là cán bộ đơn vị tôi là Vụ Khoa học, Công nghệ & Hợp tác quốc tế, có nhiệm vụ hỗ trợ kết nối với địa phương, lên kế hoạch làm việc, cung cấp thông tin cần thiết và hỗ trợ đoàn về hậu cần. Ngày hôm qua, sau cuộc họp đông nghẹt với báo chí và đại diện 18 tổ chức, các nhóm mới có dịp tiếp xúc lần đầu và làm quen với nhau. Nhóm tôi – JAT một[5]– được phân công đánh giá tại Quảng Bình, Quảng Trị, 2 địa phương bấy giờ đang cực kỳ căng thẳng và chịu ngập úng nặng nề nhất. Kế hoạch được các thành viên thống nhất là bay vào Đồng Hới – Quảng Bình trên chuyến bay chiều 19, đến một số huyện xe có thể tiếp cận được để thu thập thông tin trong ngày 20, tối cùng ngày di chuyển luôn đến sẽ đi xe đến Đông Hà – Quảng Trị để tiếp kiệm thời gian trong ngày 21 có thể đi được càng nhiều xã càng tốt. Dù kết quả thế nào, sáng 21 chúng tôi sẽ phải có mặt ở Thừa Thiên – Huế để

5. JAT một: Joint Assessment Team một (Nhóm đánh giá nhanh một)

bắt chuyến bay về Hà Nội trước khi một cơn bão nhiệt đới được dự báo rất mạnh đổ bộ vào đây. Lúc ấy tôi vẫn nhắc mọi người phải đặt hạng vé máy bay linh hoạt vì tình hình mưa bão không biết có bay được theo kế hoạch không và cũng chẳng chắc được mình sẽ về ngày nào, từ sân bay nào. Đến sáng ngày hôm nay, sau cuộc họp nhóm qua Zoom dài hơn 2 tiếng, nhóm chúng tôi mới chốt quyết định lên đường.

"Tình hình rất căng thẳng, tôi yêu cầu các nhóm cố gắng tận dụng thời gian thu thập thông tin hiệu quả nhất, hôm nay là chiều thứ tư, đoàn dự kiến thứ Bảy về đến Hà Nội. Tôi yêu cầu các đoàn thực hiện báo cáo ngay trong sáng thứ Hai đầu tuần tới về kết quả các đồng chí thu thập được và phương án các đồng chí đưa ra để hỗ trợ cho bà con như thế nào. Tôi biết tôi đòi hỏi quá gấp, nhưng thực sự chúng ta không có thời gian để nghỉ ngơi. Cảm ơn và chúc các đồng chí thuận lợi, may mắn". Đó là lời kết luận của Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Hiệp – Chủ tịch Đối tác.

"Cần đảm bảo an toàn cho tất cả các thành viên trong đoàn, dẫu sao, an toàn của các thành viên trong đoàn phải được đặt lên cao nhất" Andrew Jeffrey – Đồng chủ trì Đối tác, Giám đốc Ngân hàng phát triển châu Á – không nặng không nhẹ nhắc nhở…

Cả nhóm nhanh chóng làm xong thủ tục check-in và kiểm soát an ninh, cùng bước vào phòng chờ. Phòng chờ không đông. Mưa bão liên miên gần 20 ngày dọc dải miền Trung khiến các chuyến bay bị hoãn huỷ liên tục. Nhìn biểu hiện của hành khách ở đây cũng có thể phần nào đoán được mục đích của họ, đa số những người đi riêng lẻ mang vẻ mặt âu lo, tôi đoán chắc họ muốn nhanh chóng về nhà để phụ giúp gia đình trong cơn khó khăn, dẫu có khi chưa biết giúp ra sao… Trong khi những nhóm người đi theo đoàn ngược lại vô cùng hào hứng tán chuyện, vui đùa… họ phần lớn từ các nhóm thiện nguyện hoặc các công ty ngoài này vào 05 tỉnh miền Trung để phát đồ cứu trợ, hoặc phát tiền cho người dân.

Chúng tôi gặp nốt 2 thành viên là anh Linh và Khusrav đang ngẩn ngơ tại ghế chờ. Khusrav đứng phắt dậy nhiệt tình chào hỏi, bắt tay từng người và hỏi lại tên (tôi ngờ là anh sẽ quên ngay sau đó mặc dù đã nhẩm lại 2, 3 lần). Khusrav là chuyên gia quốc tế về thiên tai và biến đổi khí hậu của UNDP, người Uzbekistan, mới nhận nhiệm vụ tại Việt Nam không lâu. Đoàn công tác này, anh đảm nhận vị trí Team Leader[6] – đại diện cho cả đoàn trước các chính quyền địa phương và người dân bên ngoài.

"Thông tin từ địa phương thế nào em, có đi được Quảng Trị không hay kẹt ở Đồng Hới em?" Anh Linh UNICEF lo âu hỏi, anh Linh là người lớn tuổi nhất trong đoàn và đã làm ở UNICEF phụ trách mảng thiên tai khá lâu.

"Vẫn chưa chắc chắn anh ạ", tôi đáp, "Cán bộ của Tổng cục em ở địa phương nói là mưa tạnh dần rồi, dự kiến nước sẽ rút dần vào ngày mai, đường quốc lộ có thể lưu thông được ạ, nhưng mà tin cảnh báo thì vẫn nói các tuyến đường không thể đi được cho đến hết ngày mốt".

"Căng nhỉ", chị Dương CRS[7] lém lỉnh nói, "Chuyến này có khi anh em mình phải đánh giá trong hotel roài. Chân rết của bọn chị ở Đông Hà nói là vẫn ngập kinh lắm chả đi được đâu đâu".

"Chậc, thôi mà thế thật thì đành chịu, ban đầu đã biết là đoàn này kế hoạch mông lung nhất mà, Quảng Bình, Quảng Trị đi lúc này chả ổn tẹo nào, vẫn đang đỉnh lũ ở nhiều nơi, nhưng mà chờ một, hai ngày nữa mới đi sợ kẹt lại luôn mất, bão lại sắp vào rồi".

Người vừa nói là anh Thượng, thuộc tổ chức Plan International. Plan thiên về hỗ trợ trẻ em và giáo dục nên mục tiêu lần này của anh là điều tra tình hình thiệt hại tại các trường học để đề xuất phương án hỗ trợ thực tế nhất.

---

6. Team-leader: Trưởng nhóm
7. CRS: Tổ chức Dịch vụ cứu trợ Thiên chúa giáo

Băn khoăn của mọi người cũng là lo lắng của tôi suốt 2 hôm nay. Đây đúng là thời điểm không quá thích hợp để thu thập số liệu khi mực lũ vẫn đang rất cao. Những số liệu bây giờ chúng tôi thu thập được còn quá sớm để đánh giá hết tình hình, và chính quyền địa phương cũng đang quá tải và căng thẳng trong việc di tản, hỗ trợ người dân không còn thời gian và nhân lực theo đoàn. Việc đi cũng khá rủi ro, nhiều tuyến đường ngập úng cả mét, xe không thể nào vượt qua, nhiều nơi còn có thể xảy ra trượt lở đất đá bất thình lình do đất đã quá bão hòa nước. Trong tuần qua các thông tin về tai nạn sạt lở đất đã quá đủ ám ảnh mọi người… Nhưng lỡ mất thời điểm này thì phải hơn một tuần nữa mới có thể vào lại, bỏ qua thời điểm vàng để cứu trợ.

Đồng Hới, 18:30

Chuyến bay kéo dài hơn một tiếng đồng hồ nhanh chóng hạ cánh xuống sân bay Đồng Hới trong tiết trời xầm xì, u ám. Cũng may, mưa đã tạnh đúng như tin của anh Tân, đồng nghiệp của tôi ở Tổng cục được cử đến đây hỗ trợ VPTT BCH PCTT TKCN địa phương từ 2 tuần lễ nay. Sự có mặt của đồng nghiệp tại đây là điều may mắn nhất với tôi, vì các anh em đóng đô ở mỗi tỉnh làm việc trực tiếp ngay tại các VPTT, chuyên môn tốt, thông thạo tình hình, là nguồn thông tin quý giá của đoàn. Tuy nhiên để được như thế, các anh em cũng đã phải xa gia đình nửa hơn tháng trời, điều kiện sinh hoạt khá khó khăn tạm bợ với nguồn công tác phí eo hẹp, nhưng như anh Tân nói thế cũng chả làm sao vì đằng nào cũng chả còn cái gì để mua cả.

Chúng tôi gặp 2 anh tài xế chờ sẵn tại cửa ra sân bay. Mặc dù đã được chị Nga UNDP cảnh báo là xe có thể không giống tưởng tượng đâu vì lúc này có hãng chịu chở khách đi vào vùng lũ là may phước rồi, nếu không phải vì UNDP là khách VIP của hãng để họ phải giữ thì họ sẽ từ chối hợp đồng, tôi vẫn trố mắt khi nhìn thấy

2 em xe sẽ đồng hành trong 3 ngày tới. Một chiếc Innova thì thôi không bàn, nhưng em còn lại là xe 16 chỗ chứ không phải 7 chỗ, đã vậy còn dán hoa lá xanh đỏ khiến tôi có cảm giác xe dùng cho đám cưới là chuẩn nhất, được cái là xe kiểu Limousine nên ghế ngồi rộng rãi, đi đường xa thì hết ý. Chả trách mà 3 anh chị nước ngoài chân dài trèo ngay lên đó an vị. Việc di chuyển xe to như vậy có thể làm đoàn kém tính cơ động nhất là đi vào những đoạn đường làng chật chội, tuy nhiên đây chả phải là lúc để kén chọn nhiều như vậy.

Tôi cũng vào xe to ngồi cạnh Khusrav trưởng đoàn, nhắn tin vào nhóm Zalo chung thông tin thành phần cố định của mỗi xe để dễ quản lý theo yêu cầu của anh, rồi bắt đầu lặp lại những thông tin được anh Tân dặn dò.

- Bây giờ mình sẽ đến thẳng trụ sở VPTT tỉnh luôn không về khách sạn ạ, họ không có nhiều thời gian nhất là các lãnh đạo nên họ bố trí được lúc nào mình tranh thủ luôn các anh chị nhé. Mình chỉ ở đó dưới một tiếng thôi để chào hỏi địa phương, xin một số thông tin mới nhất và xem ngày mai địa phương có thể sắp xếp cho mình thực địa ở xã nào ạ.

- Okay em, cứ như địa phương sắp xếp, tốt nhất là mình không gây thêm gánh nặng nào cho địa phương em ạ nên họ sắp xếp đi đâu cũng được. Em có biết lát ai tiếp mình không?

- Anh Tiến – Chi cục trưởng anh ạ.

- Ừm, để thật nhanh em hãy làm MC giới thiệu qua về đoàn và mục đích của mình bằng tiếng Việt nhé, không cần dịch đâu, sau đó anh sẽ có vài lời thay mặt cho đoàn rồi để các thành viên đặt câu hỏi. Anh nghĩ cũng từng ấy thời gian thôi. Em dịch cho bọn anh khi cần nhé.

"Để Tưởng dịch cho Khusrav ạ, mỗi người một việc cho bớt nặng". Christine lên tiếng, chị được chỉ định làm phó đoàn lần này, trong USAID chị là cấp trên của anh Tưởng.

Tôi thông báo sơ kế hoạch vào nhóm Zalo cho các thành viên đều biết. 15 phút sau, xe đến cổng trụ sở Chi cục Thuỷ lợi, tôi đã nhìn thấy bóng dáng tròn nhỏ nhưng nhanh thoăn thoắt của anh Tân đứng vẫy.

- Nhanh nhanh lên mọi người, anh Chánh Văn phòng đang đợi rồi, lên tầng 2 vào thẳng phòng cuối tay trái nhé. Mấy người đấy hả em?

- 11 anh ạ, đợi một xe nữa đang vào.

Chúng tôi đứng chờ ngoài sân cơ quan đợi đoàn tập trung đủ để cùng lên. Thời tiết lạnh hơn nhiều so với mọi người tưởng tượng, cứ tưởng mưa nhưng nền nhiệt độ trong này vẫn cao, thế nhưng hơi nước và gió quất liên tục khiến cảm giác rét mướt tang lên rất nhiều dù nhiệt độ không thấp. Khó có thể tưởng tượng được gian nan của những người đang dầm mình trong lũ cả tuần nay.

Chúng tôi lục tục kéo nhau lên phòng họp và cẩn thận ngồi hết về một bên, chỉ 1, 2 cán bộ đang ngồi sẵn trong đó để chào đoàn. Mãi gần 10 phút sau, anh Chánh Văn phòng và 4 cán bộ khác mới vội vàng chạy vào phòng, vẻ lo âu hiện rõ trên mặt dù anh đã cố tươi cười.

- Xin chào và xin lỗi để mọi người phải đợi, chúng tôi vừa nhận được tin Bộ trưởng Cường và một số đồng chí cán bộ cấp cao chuẩn bị vào xem xét chỉ đạo tình hình, mà việc ở đây giờ cũng rối ren quá. Chúng ta sẽ làm việc nhanh nhé các đồng chí, Tân ơi đủ người chưa? Hậu gọi thêm mấy anh em vào đi! Tôi rất xin lỗi tôi đã nhận được yêu cầu của đoàn rồi nhưng do bố trí họp gấp và lại ngoài giờ hành chính nên không thể mời được đại diện các sở khác như đoàn yêu cầu, nhưng đoàn cần thông tin gì chúng tôi sẽ gửi cho các cơ quan ấy và thông tin lại sớm thôi.

- Vâng thưa anh, thế là tốt lắm ạ, bọn em cũng rất hiểu tình hình hiện nay. Vậy em xin phép vào việc luôn, em xin giới thiệu qua ạ, em là Kim Chi, chuyên viên Tổng cục PCTT, hỗ trợ đoàn

đánh giá nhanh của các tổ chức quốc tế lần này. Ngồi giữa là là anh Khusrav, trưởng đoàn từ Chương trình phát triển của Liên Hợp Quốc, chị Christine và anh Tưởng đây từ Cơ quan Phát triển quốc tế Hoa Kỳ, anh Linh từ UNICEF Việt Nam, chị Dương tổ chức Dịch vụ cứu trợ Thiên chúa giáo, anh Alberto từ Văn phòng điều phối Liên Hợp Quốc, anh Hải Thượng đến từ tổ chức Plan, anh Nam ngồi ngoài cùng kia là nhà khoa học từ Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam và anh Văn, anh Phong đây là phóng viên của VTV2 ạ. Sau đây anh Khusrav xin có vài lời ạ.

Khusrav nhanh chóng đứng dậy cảm ơn Chi cục đã dành thời gian tiếp đoàn trong lúc còn bề bộn công việc, anh không quên chia buồn với những mất mát của Quảng Bình và mong muốn sau chuyến đi các tổ chức sẽ lên phương án hỗ trợ thật nhanh nhất cho người dân nơi đây.

- Chúng tôi biết trong hoàn cảnh này số liệu còn thiếu, nhất là số liệu thiệt hại về lương thực, trường học, y tế, số hộ bị ngập lụt, mức độ hư hỏng hay ảnh hưởng như thế nào đến sinh kế của người dân, đó sẽ còn là câu chuyện dài hơi, trước mắt anh chị em ở đây sẽ tự tổng hợp thông tin từ các nguồn báo cáo do Tổng cục PCTT cung cấp và từ các nguồn riêng, đối với những thông tin không thể thu thập được cũng như số liệu nền dân sinh kinh tế, chúng tôi muốn nhờ cơ quan mình cung cấp, để cho nhanh thì bạn Tân và Chi sẽ giúp tổng hợp các câu hỏi của đoàn để gửi cho các anh, nếu được thì trước ngày 21 mong là có đủ thông tin ạ. Còn về ngày mai, không biết đoàn có thể được đến địa phương nào để thu thập thông tin cơ sở và gặp người dân ạ?

- Chúng tôi đã thống nhất rồi, ban đầu muốn cho đoàn đi Cẩm Thuỷ và Minh Hóa vì nơi ấy nặng nhất, nhưng tới đêm nay thì vẫn chưa thể tiếp cận được một số huyện bị ảnh hưởng ở Lệ Thuỷ do vẫn bị lũ chia tách, còn Minh Hóa vùng núi thì nguy cơ sạt lở cao quá, tôi không đồng ý vì không bảo đảm an toàn cho đoàn. Như

vậy đi, đoàn sẽ đi thị xã Ba Đồn và huyện Quảng Ninh, 2 chỗ ấy cũng thuận tiện với tuyến đường anh chị đi về phía Đông Hà. Hậu, chú sắp xếp mai đi cùng đoàn nhé, không có người mình đi cùng đoàn anh không yên tâm.

Anh Hậu trong lời anh Tiến nói là Phó Chi cục trưởng, một người có vẻ ngoài điềm đạm và tận tuỵ như cái tên của anh, anh Hậu đang chăm chăm vào màn hình di động có vẻ chưa nghe thấy lời sếp mình, khi anh Tiến nhấn lại một lần nữa anh mới vội ngẩng mặt lên gật đầu và xin lỗi: "Em đang đọc tin huyện gửi anh à, tình hình thiếu xuồng cứu hộ nghiêm trọng, nãy giờ trực ban thông báo dân gọi vào máy trực ban kêu cứu nhiều quá mà đang chịu bó tay không làm sao đi đón được, tình hình em không biết có thể bố trí được xuồng đưa đoàn vào khu dân sinh không".

Cả phòng không nói gì với việc không được đến các huyện bị thiệt hại. Chúng tôi chào từ biệt anh Tiến và các anh em khác của Chi cục ra về, hẹn anh Hậu thời gian để sáng mai đoàn qua đón. Các cán bộ Chi cục lại nhanh chóng về vị trí công tác và lại tất bật với điện thoại, báo cáo… Trên đường trở xuống tôi thấy hộp mỳ tôm và bim bim, chăn đệm vất lăn lóc, dễ hiểu là nhiều cán bộ ở đây đã biến cơ quan thành nhà trong nhiều ngày rồi.

Cả đoàn đói meo quyết định đi ăn rồi mới về khách sạn, may nhờ anh Tân mà bọn tôi biết được một nhà hàng còn bán thời gian này, do đa số nơi đều đóng cửa vì không có khách, lại thiếu thốn lương thực. Cả nhóm quyết định có gì ăn đó cho nhanh để còn về cày tài liệu và viết SitRep[8] cho tổ chức. Chả ai không gặp áp lực thời gian cả.

"Chỉ có cá thôi à?" Anh Văn hỏi.

"Vâng, bây giờ nhà em chỉ có mỗi món cá thôi anh chị ạ, cá suối nướng là đặc sản đấy ạ, ngoài ra có cá kho tiêu, canh cá nữa ạ, em mang ra hết nhé".

8. Situation Report: Báo cáo tình hình

"Em bảo rán cho chị dĩa trứng, chị không ăn được cá mấy", sau khi được thông báo về menu thời lũ lụt, Christine ngán ngẩm nói.

Bữa cơm khá vui vì đoàn cuối cùng cũng được thả lỏng. Món cá suối hóa ra lại được lòng cánh đàn ông. Nên anh Linh xin luôn điện thoại của nhà hàng để trưa mai đi Ba Đồn về lại ghé cho tiện. Tôi ngồi cạnh Alberto nên thỉnh thoảng giới thiệu cho anh bạn nguyên liệu và cách làm của món ăn. Alberto chắc chắn là người ít nói nhất đoàn, và lại anh thường xuyên tách đoàn để gọi điện thoại, hầu như lúc nào tôi nhìn thấy anh cũng đang gọi điện thoại hoặc là đọc cái gì đó từ màn hình. Về sau tôi mới biết là điều phối viên của UN, anh luôn phải cập nhật thông tin cho các UN cũng như thông tin liên tục cho UN tổng, số liệu thì luôn yêu cầu chính xác và chính thống trong giai đoạn thông tin hỗn tạp, khối lượng công việc của Văn phòng Điều phối UN quá lớn nhưng nhân viên lại chỉ có đôi ba người.

Cả đoàn về khác sạn cũng đã hơn 9 giờ tối. Ngày đầu tiên cũng nhẹ nhàng nhưng ai cũng hiểu mai mới bắt đầu vào cuộc chiến. Mọi người nhanh chóng về phòng ôm laptop và chúi đầu trong thế giới riêng của mình. Tôi chia phòng với chị Dương CRS, hai chị em tuổi tác không quá chênh nên làm thân khá nhanh.

- Em làm việc ở Tổng cục lâu chưa hả Chi?

- Dạ, tính đến giờ cũng được một năm rồi đó chị

- Mới một năm thôi à, vậy mà được chọn đi nhiệm vụ lần này, vào vùng lũ cũng có đơn giản đâu, chị Hương với chị Hoa thì chị biết, mà chưa biết em thôi.

"Cũng không có nhiều lựa chọn chị à!" Tôi cười gượng. "Đợt này các anh em đã bị điều đi vào địa phương cắm chốt trong này hết rồi, nên mấy chị em bọn em phải xông pha chị ạ".

Thật ra trong 3 người điều phối viên, tôi chắc chắn có kinh nghiệm ít nhất, gia nhập Vụ muộn hơn mọi người, chưa từng có kinh nghiệm thực địa (trừ diễn tập). Đa số lần đi công tác của

tôi là đi Hội thảo, trong hoặc ngoài nước, một công việc dễ chịu và không có rủi ro. Nếu là một thời điểm khác có lẽ đã để những người dày dạn hơn đảm nhận nhiệm vụ lần này. Nhưng đã gần một tháng nay các anh em trong Vụ đã bị điều động đến địa phương hết, ở nhà chỉ còn phần lớn chị em (trừ anh Minh vợ vừa sinh non em bé đã phải cấp tốc xin quay về Hà Nội tuần trước). Chị Hoa và chị Hương cũng không ít lần dẫn đoàn quốc tế đi thực địa nên không quá lo ngại. Chỉ có mình tôi, trước khi đi, chị Nga, anh Tuấn sếp tôi đã rất băn khoăn, nhất là khi tình hình Quảng Bình, Quảng Trị trở xấu. Nhưng cuối cùng vẫn lựa chọn tin tưởng "con bé".

Tác giả tới thực tế tại nhà của các hộ dân bị ảnh hưởng bão lũ tháng 10/2020

"Em phải chuẩn bị thật cẩn thận, chu đáo, lường trước tình huống và các phương án, chị cho là thời tiết sẽ khá lên trong những ngày tới, nhưng nếu không thể thì không được để đoàn mạo hiểm. Tuy nói mọi người tự nguyện nhưng mình có trách nhiệm với an toàn cả đoàn. Các báo cáo hàng ngày chị sẽ nhắc các anh em gửi ngay em khi có để em cung cấp cho các bạn, bộ phận còn lại tại Vụ sẽ làm tổng hợp số liệu em gửi về, thiết kế infographic để các bên

dùng cho chuyên nghiệp nhất. Không cần phải lo lắng quá đâu, có cả đội hỗ trợ nhé, nước đến đâu có cầu đến đấy…

Nước đến đâu có cầu đến đấy, thật vậy, nên giờ tôi cứ đi ngủ đã…

GHI CHÚ: Bài này cần tác giả viết thêm đoạn kết

Đoàn Công tác Đánh giá nhanh thiệt hại bão lũ tháng 10/2020 tại Quảng Trị *(tác giả ngoài cùng bên phải)*

Hình ảnh tác giả chụp được tại hiện trường (Quảng Bình)

NHỮNG CÔNG TRÌNH NÂNG TẦM VÓC, VỊ THẾ CỦA NGÀNH THỦY LỢI VIỆT NAM

Nguyễn Hải Thanh

Trong nhiệm kỳ (2016 – 2021) vừa qua, Đảng, Nhà nước đã dành sự quan tâm đặc biệt và bố trí ngân sách để đầu tư xây dựng những công trình thủy lợi phục vụ đa ngành, đa mục tiêu. "Thủy lợi đi đến đâu, đói nghèo ra đi đến đó", những hệ thống công trình thủy lợi kỳ vĩ được hoàn thành và đưa vào sử dụng, khai thác trong giai đoạn vừa qua đã phát huy công năng rất lớn trong việc trữ nước tạo nguồn, kiểm soát, cân bằng tài nguyên nước phục vụ phát triển đa ngành, đa lĩnh vực, hồi sinh những vùng đất khô cằn, góp phần phòng, chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu, đảm bảo an ninh nguồn nước.

Những công trình thủy lợi giống như đòn bẩy tạo nên sức bật phát triển kinh tế – xã hội và môi trường của địa phương, vùng miền, có thể kể đến như: hồ Bản Lải (Lạng Sơn), hồ chứa nước Ngàn Trươi (Hà Tĩnh), hệ thống thủy lợi Rào Nan (Quảng bình), đập ngăn mặn sông Hiếu (Quảng Trị), hồ Đồng Mít (Bình Định), hồ Mỹ Lâm (Phú Yên), hệ thống thủy lợi Tân Mỹ (Ninh Thuận), hồ Nam Xuân (Đắk Nông), hồ Ea H'leo (Đắk Lắk), cống Vũng Liêm (Vĩnh Long), cống âu thuyền Ninh Quới (Bạc Liêu), hệ thống Cái Lớn – Cái Bé (Kiên Giang),…

Những công trình đó không đơn thuần là khối tài sản vô giá của quốc gia để lại cho hậu thế mai sau, mà còn là niềm tự hào của ngành Thủy lợi; là cuộc "cách mạng" chuyển đổi tư duy phát triển

thủy lợi theo hướng hiện đại, linh hoạt, "biến nguy thành cơ", biến bất lợi thành lợi thế, vừa giải quyết các vấn đề mang tính cấp bách vừa có tính lâu dài. Qua đó, ngành Thủy lợi phục vụ đắc lực tiến trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, hiệu quả bền vững và nâng cao đời sống nhân dân.

Cục Quản lý xây dựng công trình (QLXDCT) là đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước chuyên ngành và tổ chức thực thi pháp luật trong lĩnh vực đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, diêm nghiệp và phát triển nông thôn thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ theo phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng.

Đặc biệt, Cục là đơn vị chủ trì thẩm định, trình Bộ trưởng phê duyệt nghiên cứu khả thi, thiết kế kỹ thuật; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình đối với các dự án nhà nước do Bộ quyết định đầu tư, giao Cục quản lý; tổ chức kiểm tra công tác quản lý thi công, quản lý chất lượng công trình xây dựng… Đồng thời, chủ trì công tác xử lý sự cố trong thi công xây dựng và khai thác sử dụng công trình xây dựng chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ… Bởi vậy, mỗi hành động, mỗi ý kiến tham mưu của Cục QLXDCT đều tác động đến sự thành công hoặc thất bại của các dự án đầu tư xây dựng.

Trọng trách ấy thật vinh quang nhưng đầy rẫy khó khăn, thử thách. Muốn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, Cục QLXDCT phải là trung tâm của đoàn kết, trung tâm tập hợp trí tuệ, kinh nghiệm và khát vọng cống hiến của đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động trong đơn vị cũng như các chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành trong nước và nước ngoài ở nhiều lĩnh vực khác nhau. Từ đó làm tốt công tác thẩm định dự án, ứng dụng các công nghệ mới, vật liệu mới tân tiến của thế giới, phối hợp với các đơn

vị liên quan để tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện, đảm bảo công trình hoàn thành đúng tiến độ, sử dụng nguồn vốn hiệu quả nhất. Bởi mỗi công trình xây dựng Bộ giao cho Cục QLXDCT quản lý đều sử dụng nguồn ngân sách nhà nước – mồ hôi, nước mắt thậm chí cả máu của nhân dân đóng góp. Nếu sử dụng nguồn vốn lãng phí, để xảy ra thất thoát, kém hiệu quả vì lý do chủ quan, tức là có tội với đồng bào.

Phía sau mỗi công trình thủy nông kỳ vĩ là những câu chuyện thú vị về chuỗi ngày dài ngày "vượt nắng thắng mưa" biết bao gian lao, vất vả nhưng rất đỗi hào hùng. Ông cha ta có câu tục ngữ: "Một cây làm chẳng nên non", nếu Cục QLXDCT đứng "đơn thương độc mã", không có sự tin tưởng, ủng hộ của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Bộ Nông nghiệp và PTNT và các cơ quan, ban, ngành Trung ương; không có sự đồng hành của đội ngũ các chuyên gia, nhà khoa học, các chủ đầu tư, các nhà thầu thi công, chính quyền địa phương và nhân dân… thì không thể thực hiện được.

Giai đoạn vừa qua, đất nước ta chứng kiến sự cuồng nộ khốc liệt của các loại hình thiên tai cực đoan, dị thường, nhất là những thiên tai liên quan đến nước. Ở miền Bắc và khu vực Tây Nguyên, vào mùa mưa, những đô thị vùng cao cũng bị ngập lụt tận mái nhà.

Những khúc sông ở miền Trung ngắn và độ dốc lớn, cứ mưa là thác lũ lại đổ về hạ du gieo rắc tai hoạ cho nhân dân. Còn vào mùa khô, "khúc ruột" nằm giữa hai miền Nam – Bắc lại hứng chịu những đợt nắng nóng kỷ lục, nhiều vùng đồng khô cỏ cháy vì thiếu nguồn nước tưới tiêu. Một số vùng đất ở Ninh Thuận – nơi lượng bốc hơi nước lớn hơn lượng mưa đã xảy ra tình trạng sa mạc hóa.

Ngay cả Đồng bằng sông Cửu Long vốn được thiên nhiên ban tặng dòng sông Mê Kông chở nặng phù sa bồi đắp nên những cánh đồng trù phú cũng phải vật lộn với tình trạng hạn hán, xâm nhập mặn. Mùa khô năm 2015 – 2016, hơn 400.000 ha lúa và hơn 30.000 ha cây ăn quả của toàn vùng bị thiệt hại vì xâm nhập mặn, gần

180.000 người thiếu nước sinh hoạt. Thiên tai cực đoan, dị thường góp phần tạo ra lực đẩy vô hình mạnh mẽ, khiến "làn sóng" ly hương từ nông thôn ra thành thị ngày càng phổ biến, gây nguy cơ bất ổn xã hội và tạo gánh nặng lên vai các đô thị lớn vốn đã quá tải về cơ sở hạ tầng và các thiết chế kinh tế – xã hội.

Điều đó cho thấy, Việt Nam không phải là một quốc gia dồi dào về nước, mà còn hiện hữu và tiềm ẩn nhiều yếu tố ảnh hưởng rất lớn đến an ninh nguồn nước. Theo đánh giá của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB), năm 2013 Việt Nam có chỉ số an ninh nguồn nước quốc gia đứng thứ 26/49 trong khu vực và thuộc nhóm nguy cơ cao về mất an ninh nguồn nước. Và đến năm 2016, chỉ số an ninh nguồn nước quốc gia tiếp tục tụt xuống 2 bậc so với năm 2013.

Trước những thách thức và tác động nghiêm trọng như vậy, cần phải thay đổi tư duy một cách mạnh mẽ, cần có một tiếp cận mới, mang tính đột phá toàn diện đối với vấn đề an ninh nguồn nước. Đây cũng là điều kiện quan trọng nhất cho sự phát triển bền vững của quốc gia. Do đó, việc đảm bảo an ninh nguồn nước, nhất là an toàn đập, hồ chứa nước được xem là một trong những ưu tiên hàng đầu ở Việt Nam hiện nay.

1. Ai đã từng đặt chân đến vùng đất Ninh Thuận đều cảm nhận được sự khắc nghiệt vùng xavan của Việt Nam với lượng mưa ít nhất cả nước.

Tại các huyện khô khát Ninh Sơn, Phước Sơn, Bác Ái, vào mùa khô (kéo dài từ tháng 12 đến tháng 8 năm sau), hàng chục nghìn hộ dân phải vật vã để tìm kiếm nước sinh hoạt. Nhiều vùng đất ruộng nứt nẻ, khô khốc, bà con đành bỏ ruộng hoang bởi chẳng cây trồng nào sống nổi. Ngay cả loài cừu là vật nuôi chịu khô hạn tốt nhất cũng phải gục ngã bên những đồng cỏ cháy khô vì đói và khát.

Để "giải hạn" cho tỉnh Ninh Thuận, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã cử các chuyên gia tiến hành khảo sát, nghiên cứu đầu tư xây dựng đập dâng trên sông Cái để tạo hồ trữ nước vào mùa mưa, phục vụ tưới cho khoảng 3.800 ha thuộc 2 huyện Bác Ái và Ninh Sơn. Theo phương án ban đầu, vị trí xây dựng đập dâng được chọn ở phía hạ lưu sông Cái ở cao độ 65 m so với mực nước biển.

Tuy nhiên, đoàn công tác của Bộ Nông nghiệp và PTNT trực tiếp khảo sát tại hiện trường thì phát hiện ra một số bất cập do vị trí xây đập gần về phía biển, nếu mở cống đập thì phần lớn lượng nước ngọt trôi ra biển, rất lãng phí.

Để tận dụng, khai thác tối đa lượng nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt, các chuyên gia đã tư vấn phương án dùng hệ thống ống dẫn nước khép kín thay cho mương hở. Điều này vừa tránh tình trạng thất thoát nguồn nước do bốc hơi bề mặt, vừa điều tiết nguồn nước dễ dàng, tiết kiệm. Tuy nhiên, nếu xây đập ở cao độ

Hồ sông Cái thuộc hệ thống thủy lợi Tân Mỹ, tại xã Phước Hòa, huyện Bác Ái,tỉnh Ninh Thuận

65 m theo phương án ban đầu thì không thể dùng đường ống nước được, buộc phải chọn vị trí khác cao hơn. Cuối cùng, chúng ta đã chọn được vị trí xây đập ưng ý, đó là cao độ 100 m so với mực nước biển.

Dẫu mất nhiều thời gian chuẩn bị, dẫu chi phí đầu tư tăng cao hơn, nhưng kết quả chúng ta nhận được còn lớn hơn gấp nhiều lần.

Cụ thể, nếu đầu tư xây dựng công trình theo phương án ban đầu thì hệ thống thủy lợi Tân Mỹ chỉ phục vụ tưới được cho khoảng 3.800 ha, nhưng khi chọn vị trí xây đập ở cốt 100 m, diện tích được phục vụ tưới trực tiếp từ công trình sẽ được nâng lên hơn 7.400 ha, tức là tăng gần gấp đôi so với phương án cũ. Suất đầu tư để phục vụ tưới cho 1 ha theo phương án cũ là 1 tỷ đồng, thì nay giảm xuống chỉ còn 600 triệu đồng. Theo công thức tính ấy, 7.400 ha sẽ tiết kiệm được khoảng 3.000 tỷ đồng, hiệu quả kinh tế hiển thị ngay trước mắt.

Nhưng, hiệu quả kinh tế chỉ là một phần, việc xây đập trên cao kết hợp với hệ thống kênh chính làm bằng ống kín dẫn nước (với chiều dài 30.000 m) còn giúp luân chuyển nguồn nước từ hồ sông Cái đi tất cả các địa bàn thiếu nước của tỉnh Ninh Thuận, thậm chí dẫn nước ra tận vùng Nam Cam Ranh – Khánh Hòa. Nơi nào cần nước thì chỉ cần đầu tư hệ thống đường ống dẫn nước và đấu nối với hệ thống ống chính là được. Ngoài hơn 7.400 ha được tưới trực tiếp, hệ thống thủy lợi Tân Mỹ còn cấp nguồn bổ sung cho hệ thống thủy nông Nha Trinh – Lâm Cấm để đảm bảo tưới đủ nước cho 12.800 ha.

Sau khi đã lựa chọn được vị trí xây đập phù hợp, thì lại phát sinh rất nhiều vấn đề khác cần giải quyết. Trước hết, đập Tân Mỹ có tổng chiều dài đập chính và 4 đập phụ là 2.770 m (tức dài gần gấp 3 lần đập thủy điện Sơn La). Phương án ban đầu được phê duyệt là làm đập chính bằng bê tông, còn 4 đập phụ làm đập đá

đổ lõi giữa, tức là lõi bằng đất còn xung quanh là các cục đá. Tuy nhiên, việc tìm kiếm các mỏ đá, mỏ đất sét trong đó rất khó khăn, chất lượng đất cũng không đảm bảo. Trước đây, vùng Nam Trung Bộ đã có một số đập đất bị vỡ do vật liệu xây dựng không phù hợp. Một đập dài như Tân Mỹ mà đắp bằng đất thì khó đảm bảo về chất lượng cũng như tiến độ thi công. Bởi vậy, các chuyên gia tư vấn đã đề xuất chủ đầu tư, Cục QLXDCT báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT thay đổi phương án, đó là đổ bê tông đầm lăn. Cuối cùng, phương án trên đã được Bộ phê duyệt.

Cục đã mời những chuyên gia hàng đầu trong lĩnh vực xây dựng như GS. TS. Phan Sỹ Kỳ, TS. Nguyễn Đức Thắng (chuyên gia vật liệu) và GS. TS. Nguyễn Văn Lệ (chuyên gia kết cấu) cùng các chuyên gia địa chất, thi công… để tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật trong quá trình xây dựng.

Để xây dựng được 900.000 m^3 bê tông của đập Tân Mỹ là vấn đề rất khó. Bởi, nếu là bê tông truyền thống thì 1 m^3 cần khoảng 300 – 400 kg xi măng. Khối bê tông càng lớn, dùng càng nhiều xi măng và nước thì quá trình thủy hóa càng mạnh dẫn đến nhiệt lượng trong lõi tăng cao gây ứng suất, giãn nở không đều và nứt toác bê tông lúc tuổi còn non. Bởi vậy, không thể đổ bê tông một cách liên tục được mà phải chờ ít nhất 3 ngày để nhiệt độ khối bê tông cũ giảm xuống rồi mới đổ được khối bê tông mới, cho nên tiến độ thi công sẽ bị chậm lại.

Còn nếu chọn giải pháp đổ bê tông đầm lăn, thay thế một phần xi măng bằng tro bay (hoặc khoáng Puzolan) thì 1 m^3 bê tông chỉ cần sử dụng dưới 100 kg xi măng, hiệu quả là rất lớn.

Công trình đập Tân Mỹ bắt đầu thi công từ tháng 6/2019 đến khoảng tháng 12/2020 là hoàn thành khối lượng đổ bê tông hơn 900.000 m^3. Đó là kỷ lục rất lớn của ngành Thủy lợi. Nếu đắp đập bằng đất đá, chắc chắn công trình không thể hoàn thành được trong thời gian ngắn như vậy.

Đập Tân Mỹ là đập bê tông dài nhất Việt Nam, xây dựng đẹp nhất và chất lượng thuộc loại tốt nhấ

Cũng chính vì rút ngắn được tiến độ thi công dự án nên Bộ Nông nghiệp và PTNT đã thực hiện tốt kế hoạch giải ngân nguồn vốn đầu tư công trung hạn được giao. Đây là đập bê tông dài nhất Việt Nam, xây dựng đẹp nhất và chất lượng thuộc loại tốt nhất.

Hệ thống thủy lợi Tân Mỹ cũng là công trình đầu tiên của Việt Nam được đầu tư hệ thống dẫn nước bằng ống áp lực cao để phục vụ tưới cho vùng hạ du. Đặc biệt, ống có đường kính lên tới 2,2 m, tổng chiều dài 30.000 m, chịu được áp lực rất lớn, bởi đập được xây dựng tại cao trình 100 m so với mực nước biển. Để làm được điều đó, đường ống nước của hệ thống thủy lợi Tân Mỹ được thiết kế theo dạng xoắn liên tục bằng thép dày 12 cm. Toàn bộ quá trình thi công, lắp đặt, hàn đều áp dụng cơ giới thay vì làm thủ công.

Giải pháp đường ống dẫn nước là hình mẫu cho công tác quản lý vận hành tự động hóa, hiện đại hóa trong các giai đoạn đầu tư

tiếp theo để hoàn thiện dự án. Kênh bằng ống kín rất phù hợp đầu tư nông nghiệp công nghệ cao.

Đây cũng là hệ thống liên hồ chứa (gồm 4 hồ: Cho Mo, Bà Râu, Sông Trâu, Ông Kinh) đầu tiên của Việt Nam. Việc đầu tư dự án có những tư duy đột phá về giải pháp thủy lợi chuyển nước từ Lâm Đồng nơi có lượng mưa nhiều về Ninh Thuận tại hồ chứa sông Cái để cấp nước trực tiếp cho vùng dự án, cấp bổ sung cho các hồ còn thiếu nước trong khu vực tạo thành kết nối mạng hồ chứa.

Đặc biệt, trong quá trình xây dựng một công trình đồ sộ và kỳ vĩ như vậy nhưng không để xảy ra một thương vong nào. Điều đó cho chúng ta thấy rằng, ngoài việc áp dụng các tiến bộ kỹ thuật, chúng ta còn luôn quan tâm đến vấn đề an toàn lao động.

2. Năm 2017, một hồ chứa nước quan trọng đặc biệt tại "khúc ruột" miền Trung được hoàn thành, đó là hồ Ngàn Trươi (Hà Tĩnh) với dung tích chứa 775 m^3 nước. Đây là hồ chứa nước có dung tích trữ thiết kế lớn thứ ba Việt Nam (sau hồ Dầu Tiếng và Cửa Đạt), đồng thời là đập đất cao nhất Việt Nam hiện nay, được các chuyên gia đánh giá là công trình thủy lợi đa mục tiêu toàn diện nhất. Tuy nhiên, ít người biết rằng quá trình xây dựng đập Ngàn Trươi với gần một thập niên là biết bao câu chuyện nhọc nhằn, vất vả.

Dân gian vẫn thường gọi sông Ngàn Trươi là "ác giang" gắn với mấy câu thơ: "Giàu thì lên Ngàn Cả, thong thả đi Ngàn Sâu, phong lưu đi Ngàn Phố, mất khố đi Ngàn Trươi". Đây là dòng sông rất hiểm trở, lắm thác ghềnh nên có tình trạng chưa mưa đã lũ. Đầu những năm 1960 của thế kỷ XX, Bộ Thủy lợi đã ngược lên Ngàn Trươi để khảo sát nghiên cứu xây dựng đập dâng nước để vừa cắt lũ cho vùng hạ du, vừa điều tiết nguồn nước phục vụ sản xuất. Tuy nhiên, thời điểm ấy trình độ khoa học kỹ thuật cũng như tiềm lực kinh tế của quốc gia còn hạn chế nên phải mất gần nửa

thế kỷ sau đó, đến năm 2006, dự án hệ thống thủy lợi Ngàn Trươi – Cẩm Trang mới được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận và giao Bộ Nông nghiệp và PTNT làm cấp quyết định đầu tư.

Quá trình khảo sát các kỹ sư, chuyên gia đầu ngành đã rất hoang mang khi thấy địa chất phía Tây Hà Tĩnh này phức tạp quá. Mũi khoan đầu tiên trên đồi xiên sâu xuống tận hơn 60 m rồi vẫn chưa thấy đá ở đâu.

Ngoài ra, về mặt thiết kế, thông thường các công trình thủy lợi phải xây dựng tràn xã lũ ở vị trí sông chính để trả dòng chảy trở lại cho chính dòng sông, tuy nhiên do điều kiện địa chất nơi này không cho phép nên buộc phải nắn dòng chảy sang một lưu vực khác hoàn toàn. Thiết kế của hồ Ngàn Trươi là đập chính sẽ xả nước xuống đập dâng rồi mới theo hệ thống kênh dẫn thoát đi.

Lúc thực hiện dự án có hai quan điểm khác nhau. Phương án thứ nhất định hình từ thời Pháp, làm đập Cẩm Trang trên sông Ngàn Sâu ở huyện Đức Thọ hoặc là một vị trí khác.

Tuy nhiên, nếu làm đập Cẩm Trang trên sông Ngàn Sâu thì diện tích ngập thường xuyên chịu ngập lụt do mưa lũ gây ra tại hai huyện Hương Khê và Vũ Quang khoảng 1.000 ha, số hộ dân phải di dời cũng khoảng 1.000 hộ. Chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng và tái định cư cực lớn (hơn 1.300 tỷ đồng).

Khi chưa tìm ra phương án tối ưu, dự án phải tạm ngừng lại. Bộ Nông nghiệp và PTNT phải chịu áp lực rất lớn từ tỉnh đến Trung ương. Phải mất hơn 1 năm tìm kiếm, khảo sát, đo đạc, tính toán hiệu quả kinh tế, cuối cùng Bộ Nông nghiệp và PTNT đã quyết định không xây dựng đập trên sông Ngàn Sâu, thay vào đó nước từ hồ Ngàn Trươi được xả qua cống lấy nước số 1 xuống sông Ngàn Trươi. Phía dưới công trình đầu mối Ngàn Trươi sẽ xây dựng đập dâng tạo thành một hồ chứa nằm trong lòng sông Ngàn Trươi. Từ đây, xây dựng kênh chính dẫn thẳng nước từ đập dâng về sông Ngàn Sâu.

Hồ chứa nước Ngàn Trươi (huyện Vũ Quang, Hà Tĩnh) là đập đất cao nhất Việt Nam đến thời điểm hiện tại

Sơ đồ dẫn thẳng là phương án được sự nhất trí cao của nhiều chuyên gia đầu ngành Thủy lợi, các nhà quản lý trung ương và địa phương, bởi dự án chỉ cần di dời trên 100 hộ dân thay vì di dời 1.000 hộ; diện tích đất lúa chỉ bị mất 100 ha hay vì 1.000 ha, kinh phí cũng giảm được 800 tỷ đồng.

Rồi đến hệ thống kênh dẫn. Gần hai năm họp bàn, thảo luận chỉ để thống nhất theo trường phái xây dựng kênh chìm hay kênh nổi. Làm kênh chìm theo kiểu cổ điển thì chi phí rẻ nhưng vô hình chung sẽ trở thành những con đê ngăn nước và không thể phân vùng lũ. Làm kênh nổi sẽ giải quyết được bài toán này nhưng chi phí xây dựng sẽ cao hơn và kỹ thuật thi công phức tạp hơn rất nhiều.

Đó là cả một cuộc đấu tranh tư tưởng. Cuối cùng, Bộ Nông nghiệp và PTTN đi đến quyết định, phương án nào giúp nhân dân hưởng lợi nhiều hơn thì làm. Đó là tiền đề cho sự hình thành hệ thống kênh nổi có thiết kế đặc sắc, với hệ thống cầu máng vận chuyển nước 50 m^3/s hiện đại nhất Việt Nam đi qua vùng phân lũ trũng thấp.

Năm 2009, sông Ngàn Trươi chính thức bị chặn dòng để thi công đắp đập đất. Nhưng, khổ nỗi, thời điểm khởi công vào đúng mùa mưa. Năm ấy mưa rừng ở Vũ Quang kéo dài triền miên, hiếm hoi mới có vài ngày nắng. Các đơn vị thi công phải tranh thủ lúc trời tạnh ráo để khai thác đất đắp đập về tập kết tại bãi, phủ bạt và đào rãnh xung quanh để đảm bảo độ ẩm cho đất. Hết mưa phải cày tơi cho đất đắp đập ráo bớt nước. Phải mất 2 năm mới gom đủ 2,8 triệu khối đất để thi công đắp đập. Năm 2017, công trình cơ bản hoàn thành và bắt đầu tích nước để phục vụ tưới tiêu, cắt lũ một năm sau đó.

Hồ Ngàn Trươi được Thủ tướng Chính phủ xếp loại công trình đập, hồ chứa nước quan trọng đặc biệt bởi nó có khả năng cắt giảm lũ cho hạ du, nhất là các vùng rốn lũ Hương Khê, Vũ Quang, cấp nước tưới cho 32.585 ha ở các huyện Hương Sơn, Vũ Quang, Đức Thọ, Can Lộc, Nghi Xuân, Thạch Hà, thị xã Hồng Lĩnh… đồng thời cấp nước cho nhà máy thuỷ điện với công suất 20 MW. Ngoài ra, hồ Ngàn Trươi còn cung cấp nguồn nước nuôi trồng thủy sản, cấp nước cho công nghiệp, sinh hoạt và cải tạo môi trường sinh thái, phát triển du lịch. Đây cũng là đập đất thủy lợi cao nhất Việt Nam với đập chính có cao trình đỉnh đập 57,8 m, chiều cao tối đa 64,8 m, dài 363 m.

Trước khi có hồ Ngàn Trươi, rốn lũ Đức Hương của huyện Vũ Quang khổ sở trăm bề khi bước vào mùa mưa (nhất là khoảng tháng 8 đến tháng 10 âm lịch). Những thôn thấp lũ như Hương Đại, Hương Tân, Hương Thọ cũng phải hứng chịu những trận "đại hồng thủy" gây thiệt hại rất lớn. Điển hình như trận lũ lịch

sử những năm 2010, 2016, 70 – 80% hộ dân ba thôn trên ngập tận nóc nhà với đỉnh lũ cao gần 4 m. Tuy nhiên, kể từ khi có hồ Ngàn Trươi cắt lũ, nhiều gia đình gác thuyền lên chạn, còn nhà tránh lũ được sử dụng để chứa nông sản, thức ăn cho gia súc.

Hiệu quả cắt lũ của hồ Ngàn Trươi được thể hiện rõ ở trận lũ lịch sử năm 2020, nước ngập trắng các huyện Cẩm Xuyên, Thạch Hà, Kỳ Anh và thành phố Hà Tĩnh. Tại khu vực Vũ Quang, Hương Khê, lượng mưa một ngày xấp xỉ 1.000 m, khi nước sông Ngàn Sâu đổ về hạ du, nếu không có hồ Ngàn Trươi đã trữ lũ khoảng 500 triệu m^3 nước, chắc chắn các huyện Vũ Quang, Đức Thọ sẽ chìm trong biển nước.

Cũng nhờ nguồn nước mát trong của hồ Ngàn Trươi, những vườn cây ăn trái; những cánh đồng lúa ở Vũ Quang, Đức Thọ, Can Lộc, Hương Sơn đã thoát cảnh ngập lụt vào mùa mưa, hạn hán, thiếu nước vào mùa khô. Đời sống nhân dân ngày càng khấm khá.

3. Nếu hệ thống thủy lợi Ngàn Trươi – Cẩm Trang là "siêu công trình" thủy lợi của miền Trung trong giai đoạn vừa qua, thì hồ chứa nước Bản Lải (tỉnh Lạng Sơn) là công trình trọng điểm của Bộ Nông nghiệp và PTNT ở vùng miền núi phía Bắc với tổng vốn đầu tư giai đoạn 1 gần 3.000 tỷ đồng, hoàn thành vượt tiến độ 8 tháng. Đây là công trình đa mục tiêu, giúp cắt giảm lũ cho thành phố Lạng Sơn và khu vực phụ cận, cấp nước tưới cho trên 2.000 ha. Công trình cũng tạo nguồn cấp nước sinh hoạt cho trên 122.000 người và cấp nước cho công nghiệp quy mô 35.470 m^3/ngày đêm, kết hợp nuôi trồng thủy sản và phát điện.

Từ năm 1967, các chuyên gia thủy lợi đã khảo sát địa hình, địa chất để lên phương án tuyến xây dựng hồ chứa nước Bản Lải trên sông Kỳ Cùng. Tuy nhiên, sau 3 năm khoan thăm dò để lên phương án tuyến, dự án bị "treo lơ lửng", một phần vì không có vốn để làm, một phần vì không dám làm bởi địa chất ở vị trí xây

đập quá phức tạp, chủ yếu là loại đá phiến sét hoặc đá phiến cát. Không những thế, để đắp được một cái đập mấy chục triệu m^3 đất thì tất cả cánh đồng xung quanh Bản Lải phải bóc hết đất mới đủ.

Phải chờ một nửa thế kỷ, công trình này mới được tái khởi động, bởi tình trạng ngập lụt ở thành phố Lạng Sơn (tỉnh Lạng Sơn) ngày càng trầm trọng do lũ trên sông Kỳ Cùng gây ra. Cuộc sống của người dân bị đảo lộn. Nhất định phải xây dựng đập cao trên sông Kỳ Cùng để có dung tích trữ lũ, chống lụt cho hạ du.

Tuy nhiên, việc giải phóng mặt bằng để khai thác đất đắp đập không khả thi nên buộc phải khảo sát lại để thay đổi phương án tuyến, xây đập bằng bê tông đầm lăn. Cuối cùng, may mắn là chúng ta đã tìm được "vị trí vàng" xây đập ở cao độ lớn hơn.

Đặc điểm của lũ trên sông Kỳ Cùng lên rất nhanh khi xảy ra mưa lớn, bởi vậy việc lựa chọn phương án thoát lũ trong quá trình thi công xây dựng đập Bản Lải cũng tốn khá nhiều giấy mực. Theo phương án ban đầu, dự án định làm đường hầm (tuynel) để xả lũ, tuy nhiên tổ chuyên gia thẩm định của Bộ nhận thấy làm như vậy là quá mạo hiểm, bởi địa chất ở đây rất yếu trong khi phải xả hàng nghìn m^3/s thì hầm không thể chịu được. Trên thế giới cũng chưa có một quốc gia nào dám đào hầm lớn như vậy trong một nền địa chất quá yếu.

Bởi vậy, tổ chuyên gia đã tư vấn chọn phương án vừa xả tràn mặt đập vừa xả tràn lơ lửng. Tức là trên làm một tầng lửng, dưới làm một cái lỗ cho nước chảy xuống. Đó là kết cấu xả lũ hoàn toàn mới. Cũng nhờ ý tưởng sáng tạo này mà quá trình thi công đập bê tông đầm lăn Bản Lải không xảy ra sự cố.

Không những thế, dự án còn hoàn thành vượt tiến độ 8 tháng. Để làm được điều đó, Cục QLXDCT đã tham mưu cho Bộ cho phép chủ đầu tư và đơn vị thi công áp dụng nhiều giải pháp như: điều chỉnh biện pháp thi công vận chuyển vữa bê tông đầm lăn (RCC) bằng băng tải thay vì phương án chở bằng ô tô; trên công trường xây dựng, các nhà thầu tập trung thi công 3 ca liên tục

Hồ chứa nước Bản Lải (tỉnh Lạng Sơn) nhìn từ trên cao

ngày đêm. Đặc biệt là trong giai đoạn dịch bệnh Covid-19 bùng phát, các biện pháp "thiết quân luật" được áp dụng theo phương châm nội bất xuất, ngoại bất nhập, thiết lập các trạm gác, bốt gác để kiểm soát mọi trường hợp ra – vào công trường.

Chủ đầu tư dự án không cho phép chậm tiến độ do yếu tố chủ quan. Nếu do các yếu tố khách quan như thời tiết, nhiệt độ môi trường… thì hôm nay thủng tiến độ, ngày mai bằng mọi biện pháp để lấp bù lại, không để tuần đó, tháng đó bị chậm kéo theo.

Nhờ đó, công trình đầu mối hồ Bản Lải được khởi công từ tháng 10/2018, đến đầu năm 2021, hạng mục công trình chính là đập đầu mối đã hoàn thành, vượt tiến độ 8 tháng so với kế hoạch, bước đầu giúp điều tiết lũ cho khu vực hạ du hiệu quả, an toàn.

Vùng hưởng lợi từ công trình gồm các huyện Đình Lập, Lộc Bình, Cao Lộc, Văn Lãng và thành phố Lạng Sơn. Tổng diện tích sử dụng đất thực hiện dự án giai đoạn 1 là 1.513 ha; hồ có dung tích 164,3 triệu m^3 nước, là một trong những hồ chứa nước lớn nhất

khu vực miền núi phía Bắc nước ta. Cùng với việc đầu tư hệ thống kênh dẫn nước, hồ Bản Lải đang tạo ra sự thay đổi to lớn trong đời sống của người dân cũng như giúp chính quyền hoạch định thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế–xã hội của Lạng Sơn.

Mặc dù công trình đang trong giai đoạn hoàn thiện nhưng Ủy ban nhân dân huyện Lộc Bình (tỉnh Lạng Sơn) đã quy hoạch các xã: Sàn Viên, Khuất Xá, Tú Đoạn, Tĩnh Bắc khu vực quanh hồ và hạ lưu công trình với diện tích 1.000 ha để thu hút đầu tư phát triển du lịch sinh thái hồ Bản Lải. Hiện đã có một số nhà đầu tư xin khảo sát lập dự án tại khu vực này, mục tiêu hướng đến là kết nối với dự án khu du lịch sinh thái cáp treo Mẫu Sơn, Cửa khẩu Chi Ma, hình thành chuỗi phát triển du lịch mang bản sắc riêng của huyện Lộc Bình.

Đập Bản Lải được xây bằng bê tông đầm lăn đáp ứng cả yếu tố chất lượng, phù hợp và hiệu quả kinh tế

4. Tây Nguyên là vùng cây ăn quả, cây công nghiệp trù phú của cả nước. Tuy nhiên, diện tích đất canh tác chủ động tưới tiêu từ các công trình thủy lợi mới chỉ đạt khoảng 40%, còn lại hầu như phụ thuộc vào nguồn nước trời. Tại Đắk Lắk, vào mùa khô, hàng nghìn hecta cà phê, hồ tiêu bị khô héo vì nắng hạn kéo dài trong khi nguồn nước tưới đã cạn kiệt. Các xã Ea H'leo, Ea Ral và Ea Sol phía Bắc của huyện Ea H'leo thiếu nước trầm trọng, nhiều diện tích phải bỏ hoang hoặc năng suất cây trồng thấp, thậm chí nước sinh hoạt cũng không đủ phục vụ nhu cầu cuộc sống của người dân nơi đây.

Để giải hạn cho vùng đất này, năm 2017 Bộ Nông nghiệp và PTNT đã phê duyệt đầu tư xây dựng Dự án Hồ chứa nước Ea H'leo với dung tích thiết kế 25,51 triệu m^3. Đây không phải là công trình lớn so với các hệ thống đại thủy nông được xây dựng trong giai đoạn 2016 – 2022 nhưng được thiết kế vô cùng đẹp mắt với đập bê tông dài 312 m, chiều cao lớn nhất 59 m, tràn xả lũ dài 56 m. Ngoài ra, còn hai đập đất phía vai trái và bờ phải đập bê tông (chiều dài mỗi đập xấp xỉ 300 m). Khu quản lý công trình đầu mối còn được thiết kế cảnh quan cây xanh và vườn hoa tuyệt đẹp, tạo nên không gian thơ mộng. Để người dân vãn cảnh và thúc đẩy du lịch, dự án đã xây dựng cả tuyến đường dân sinh quanh hồ.

Đây là công trình đầu tiên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk có đập ngăn sông tạo hồ chứa bằng bê tông trọng lực, sử dụng phụ gia tro bay để rút ngắn tiến độ thi công. Còn các hồ chứa nước khác như Krông Búk Hạ, hồ Ea Súp Thượng… được đầu tư xây dựng trước đây đều là đập đất. Công trình được khởi công từ tháng 2/2019 và hoàn thành vào ngày 31/12/2021 với tổng mức đầu tư 1.477 tỷ đồng.

Vượt qua nhiều thử thách về thời tiết, nhất là đại dịch Covid-19, thời gian qua những cán bộ, nhân viên của Ban Quản lý đầu tư và xây dựng thủy lợi 8 cùng hàng trăm ngàn lượt nhân công đã

Hồ chứa nước Ea H'leo cung cấp nước tưới cho khoảng 5.000 ha cây trồng và tạo nguồn cấp nước sinh hoạt cho 10.000 người dân trong vùng dự án

không quản ngại khó khăn, khẩn trương đưa công trình sớm về đích với phương châm: Sớm ngày nào, dân được lợi ngày ấy!

Khi đưa vào vận hành, hồ chứa sẽ cung cấp nước tưới cho khoảng 5.000 ha cây trồng và tạo nguồn cấp nước sinh hoạt cho 10.000 người dân trong vùng dự án. Giờ đây, hồ Ea H'Leo sẽ vận hành để điều tiết sông Ea H'Leo, cấp nước tưới ổn định cho các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao của vùng, từ đó sẽ tạo nên những vùng chuyên canh lớn về cây trồng, giúp cải thiện sinh kế cho người dân. Dự án hoàn thành cũng cấp nước phục vụ dân sinh, chăn nuôi, công nghiệp, góp phần thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, nâng cao đời sống nhân dân trên địa bàn huyện Ea H'Leo.

Giờ đây, miền đất Tây Nguyên đầy nắng và gió lại có dịp được đón chào hàng ngàn lượt du khách đến đây khám phá vẻ đẹp đầy mới lạ của cánh đồng quạt gió Ea H'leo và hồ chứa nước Ea H'leo trong xanh.

Với người dân Đắk Lắk, hồ Ea H'leo không đơn thuần là công trình thủy lợi mà còn là một kiệt tác kiến trúc độc đáo, một nét chấm phá cho cho vùng đất đỏ bazan đang khát khao vươn mình mạnh mẽ.

Ngoài hồ chứa nước Ea H'leo, các dự án đầu tư công trình thủy lợi lớn khác như hồ chứa nước Krông Pách Thượng (Đắk Lắk), hồ Đạ Sị (Lâm Đồng), cũng sắp hoàn thành và đưa vào sử dụng trong năm 2022 – 2023. Những vùng đất khô cằn của Tây Nguyên từng bước được giải cơn "khát nước".

Trước đó, năm 2018, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã phê duyệt quy hoạch tổng thể thủy lợi vùng Tây Nguyên giai đoạn năm 2030, định hướng đến năm 2050 nhằm chủ động thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu, phục vụ tái cấu trúc ngành nông nghiệp.

Theo đó, giải pháp cấp nước tưới phục vụ sản xuất cho trên 1,16 triệu ha đất canh tác; trong đó, nâng diện tích đảm bảo cần tưới từ công trình thủy lợi đạt 52%; đảm bảo 90% nguồn nước sinh hoạt, công nghiệp… Cùng với đó là đảm bảo tiêu, thoát nước với trận mưa tần suất 10%. 5 tỉnh Tây Nguyên: Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông và Lâm Đồng sẽ được lựa chọn làm vùng quy hoạch.

5. Nhắc đến những công trình thuỷ lợi kỳ vĩ được xây dựng trong thời gian vừa qua, chúng tôi muốn đặc biệt nhấn mạnh "siêu công trình" cống Cái Lớn – Cái Bé (tỉnh Kiên Giang). Bởi, đó thực sự là niềm tự hào về bản lĩnh, trí tuệ của Việt Nam.

Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) là vùng sản xuất nông nghiệp trù phú. Nơi đây cung cấp 50% sản lượng lúa và 95% gạo xuất khẩu, 65% lượng nuôi trồng thủy sản và 70% các loại trái cây. Nhưng hơn một thập kỷ qua, vùng đất này phải hứng chịu những đợt hạn hán, xâm nhập mặn, sụt lún, sạt lở và rất nhiều thách thức khác.

Năm 2017, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 120 về phát triển Đồng bằng sông Cửu Long. Trong đó, coi tất cả các nguồn

nước mặn, nước lợ, nước ngọt đều là tài nguyên. Để ĐBSCL phát triển bền vững thì chúng ta phải "thích nghi có kiểm soát". Với tinh thần này, các dự án thủy lợi được nghiên cứu và triển khai.

Thủ tướng Chính phủ duyệt chủ trương đầu tư hệ thống thủy lợi Cái Lớn – Cái Bé giai đoạn 1 và giao cho Bộ Nông nghiệp và PTNT làm cấp quyết định đầu tư, Ban 10 làm chủ đầu tư. Đây là dự án có tác động trên địa bàn rộng lớn, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã lấy ý kiến các địa phương và làm rõ những vấn đề có liên quan, đặc biệt đã cầu thị, tiếp thu những ý kiến đặc biệt tâm huyết của các chuyên gia, nhà khoa học trên nhiều lĩnh vực để hoàn thiện dự án đảm bảo hiệu quả về kinh tế – xã hội và môi trường, cuối năm 2018, Bộ đã phê duyệt đầu tư dự án.

Đây là công trình thủy lợi lớn, đa nhiệm vụ, giúp kiểm soát nguồn nước, tạo điều kiện sản xuất ổn định, bền vững đối với các mô hình sản xuất theo hệ sinh thái (ngọt, mặn – lợ, ngọt – lợ luân phiên) cho vùng hưởng lợi với diện tích tự nhiên 384.120 ha thuộc địa bàn các tỉnh Kiên Giang, Hậu Giang, Cà Mau và Bạc Liêu. Công trình còn có nhiệm vụ quan trọng là kết hợp cùng với tuyến đê và các cống ven biển Tây tạo thành vành đai phòng chống thiên tài từ biển như nước biển dâng, giảm tác động nước dâng của bão…

Tháng 11/2019, công trình được triển khai thi công. Thông thường đối với các dự án như Cống Cái lớn thời gian thi công khoảng 40 tháng. Tuy nhiên, các đơn vị đã cam kết rút ngắn còn 24 tháng, thực tế thực hiện đã vượt tiến độ so với cam kết.

Các nhà thầu cùng hàng trăm cán bộ kỹ sư, công nhân đã nỗ lực thi công ngày đêm. Ngày 5/2/2021, cống Cái Bé được đưa vào vận hành chỉ sau hơn 14 tháng thi công, kịp thời phòng chống xâm nhập mặn cho tỉnh Kiên Giang, vượt tiến độ 1 mùa khô so với kế hoạch. Nhờ có cống này, địa phương không phải đắp hơn 100 đập tạm, tiết kiệm 12 tỷ đồng trong mùa khô 2020 – 2021.

Cống Cái Lớn – Cái Bé (Kiên Giang) là công trình ngăn sông lớn nhất Đông Nam Á

Phó Chủ tịch Quốc hội Phùng Quốc Hiển và Đoàn lãnh đạo của Quốc hội đã đặc biệt ấn tượng với dự án khi đến kiểm tra công trình vào tháng 6/2020. Ông nói: "Công trình mang tầm vóc khu vực. Thiết kế là người Việt Nam. Thi công cũng là con người Việt Nam. Rồi các đồng chí lại rút ngắn được thời gian thi công 24 tháng là quý lắm các đồng chí ạ. Chúng ta cũng tiết kiệm được hàng trăm tỷ đồng xây các công trình khác. Tôi đánh giá rất là cao những cố gắng của các đồng chí".

Sau hàng chục năm nghiên cứu và 2 năm triển khai thực hiện, Hệ thống thủy lợi Cái Lớn – Cái Bé đã hoàn thành. Công trình đã và sẽ phát huy tốt hiệu quả đầu tư và đạt được nhiều mục đích, ý nghĩa rất quan trọng.

Một là sự thay đổi trong tư duy và nhận thức đối với công tác thủy lợi khu vực ven biển đồng bằng, đó là từ tư duy "ngăn mặn" sang "kiểm soát nguồn nước".

Hai là "thuận thiên" đối với nông nghiệp là chủ động thích ứng có sự kiểm soát, trong đó có vai trò đặc biệt quan trọng của

Cống Cái Lớn – Cái Bé là biểu tượng của khát vọng và trí tuệ Việt Nam, niềm tự hào của ngành Thủy lợi

công trình thủy lợi. Ba là con người Việt Nam có thể thiết kế, thi công, quản lý các công trình thủy lợi lớn, kỹ thuật phức tạp hàng đầu thế giới. Và thứ tư, đây là dự án lớn, có kỹ thuật đặc biệt phức tạp, thông thường với dự án này cần khoảng 4 năm, nhưng thực tế toàn bộ quá trình thực hiện chỉ mất hơn 2 năm và lại trong thời gian đại dịch covid bùng phát. Nhưng bằng sự đồng thuận cao của người dân; sự cầu thị trong tiếp thu các ý kiến; sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo, cùng đó là sự quyết tâm, nỗ lực cao độ của các tập thể, cá nhân đã đưa dự án hoàn thành vượt tiến độ, đảm bảo chất lượng cao.

Đầu năm 2022, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã vận hành cống Cái Lớn – Cái Bé điều tiết nước cho vùng bán đảo Cà Mau vừa giúp giữ ngọt cho vùng trồng lúa, vừa cung cấp nước mặn có độ mặn phù hợp cho vùng nuôi tôm. Qua đó giúp hàng ngàn người dân trong vùng an tâm sản xuất. Không chỉ phòng chống thiên tai, công trình còn tạo điểm nhấn du lịch cho tỉnh Kiên Giang khi thu hút nhiều du khách đến tham quan. Việc kết hợp giữa giải pháp

công trình và phi công trình đến nay cũng thu được nhiều hiệu ứng rất tích cực. Nông dân được tập huấn kỹ thuật, hỗ trợ các mô hình như lúa – tôm, lúa – màu, khóm – thủy sản. Bà con rất phấn khởi khi sản xuất không bị tác động bởi hạn, mặn mà thu nhập lại ổn định hơn. Các chuyên gia thủy lợi đánh giá, cống Cái Lớn – Cái Bé là công trình có tiến độ nhanh nhất, đảm bảo an toàn nhất, chất lượng nhất và cũng là dự án phát huy tác dụng lớn nhất.

Ngày 5/3/2022, Thủ tướng Phạm Minh Chính cùng lãnh đạo nhiều bộ, ngành và lãnh đạo các địa phương chính thức ấn nút khánh thành hệ thống thủy lợi Cái Lớn – Cái Bé. Phát biểu tại lễ khánh thành, Thủ tướng Phạm Minh Chính cho rằng đây là công trình của ý Đảng lòng dân, của trí tuệ và bản lĩnh của người Việt Nam trong điều kiện khó khăn, đã phấn đấu vươn lên phục vụ cho mục tiêu phát triển nhanh và bền vững. Công trình cũng thể hiện sự thay đổi tư duy từ sản xuất nông nghiệp sang tư duy phát triển kinh tế nông nghiệp, từ tư duy chống đỡ sang tư duy chủ động.

Trong giai đoạn 2016 – 2020, Cục QLXDCT được Bộ giao quản lý 151 dự án với tổng vốn đầu tư hơn 50.000 tỷ đồng. Đặc biệt, nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2016 – 2020 của Bộ chủ yếu là trái phiếu Chính phủ. Đến cuối tháng 2/2017 mới bắt đầu được bố trí vốn, do đó Cục QLXDCT đã tham mưu Bộ chỉ đạo các đơn vị đầu mối thẩm định, các chủ đầu tư, chủ dự án thực hiện nhiều giải pháp gỡ vướng mắc từng dự án, rút ngắn thời gian như: triển khai song hành nhiều thủ tục; lựa chọn đơn vị thiết kế thực sự mạnh; tập hợp các chuyên gia giỏi trong và ngoài ngành cùng tham gia thẩm tra, thẩm định, nâng cao chất lượng hồ sơ dự án đầu tư; lường trước những vấn đề kỹ thuật phức tạp trong từng quyết định phê duyệt dự án đầu tư.

Đặc biệt, rút kinh nghiệm từ giai đoạn trước, Cục đã báo cáo Bộ đề nghị các tỉnh rà soát kỹ, có văn bản của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cam kết tổ chức thực hiện hoàn thành theo

tiến độ thi công và chi trả phần kinh phí tăng thêm (nếu vượt kinh phí đã duyệt). Mặt khác, yêu cầu chủ đầu tư thuê đơn vị tư vấn rà soát hồ sơ đền bù giải phóng mặt bằng, giảm các rủi ro xảy ra từ đo đạc, kiểm đếm và tính toán.

Đối với hầu hết các dự án lớn, công trình đầu mối thủy lợi có tính chất kỹ thuật phức tạp, Cục báo cáo Bộ thành lập tổ chuyên gia hoặc giới thiệu chuyên gia để các Chủ đầu tư ký hợp đồng; về cơ bản hiện nay đã quy tụ được lực lượng lớn các chuyên gia theo các chuyên ngành, có nhiều kinh nghiệm (chuyên gia địa chất, thuỷ văn, kết cấu; chuyên gia thiết kế, thi công; chuyên gia về cơ khí, quan trắc, thiết bị…). Lực lượng chuyên gia đã hỗ trợ rất hiệu quả về các giải pháp thiết kế, cũng như xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình thi công.

Đến nay, các công trình được hoàn thành, bàn giao và khai thác hiệu quả đã chứng minh được các giải pháp thiết kế lựa chọn là chính xác, phù hợp thực tế, cơ bản công tác xây lắp không có phát sinh lớn và hoàn toàn nằm trong phạm vi dự toán đã được duyệt.

Đặc biệt, mỗi năm 2 lần, Cục rà soát trình Bộ công bố công khai danh sách các nhà thầu vi phạm hoặc thực hiện không nghiêm điều khoản hợp đồng, có biện pháp xử lý nghiêm đối với các nhà thầu có này (nhắc nhở; không cho đấu thầu các gói tiếp theo của Bộ đến khi khắc phục xong).

Nếu tính cả số giải ngân của vốn được kéo dài sang năm sau, kết quả giải ngân vốn đầu tư công của Bộ Nông nghiệp và PTNT các năm 2016, 2017, 2018, 2019 đều đạt trên 98%. Thông qua các đầu tư xây dựng các dự án trong lĩnh vực thủy lợi giai đoạn 2015 – 2022, dung tích hồ chứa tăng thêm khoảng 1,397 tỷ m^3; diện tích tưới trực tiếp tăng thêm khoảng 80.499 ha; tạo nguồn, nâng cao năng lực tưới khoảng 318.839 ha; nâng cao năng lực tiêu khoảng 402.492 ha; kiểm soát mặn, giữ ngọt cho khoảng 1,1 triệu ha; cung cấp nước sinh hoạt và công nghiệp, dịch vụ.

Từ những thành quả đạt được trong quản lý đầu tư xây dựng công trình thủy lợi trong giai đoạn vừa qua, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của Cục QLXDCT càng thấm thía hơn ý nghĩa về câu chuyện "Mài chiếc rìu cùn" mà Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Lê Minh Hoan chia sẻ tại hội nghị về công tác đầu tư xây dựng trong trung hạn 2021 – 2025. "Nếu cho tôi 6 giờ để chặt một cái cây, tôi sẽ dành 4 tiếng để mài rìu", tức là trước khi làm việc gì, khâu chuẩn bị phải rất chu đáo. Bộ trưởng Lê Minh Hoan nhấn mạnh thêm rằng: "Khâu chuẩn bị đầu tư sẽ quyết định thành – bại của dự án".

Dự án càng lớn thì càng rủi ro. Cần phải vạch rõ các đề mục rủi ro để bàn thật kỹ, từ đó tìm giải pháp, kế hoạch dự phòng nếu xảy ra tình huống bất lợi, đảm bảo thực hiện được mục tiêu đặt ra. Đặc biệt, trong nhiệm kỳ vừa qua, Bộ Nông nghiệp và PTNT và Cục QLXDCT đã gửi thư cảm ơn, tặng bằng khen cho các nhà thầu uy tín. Đây là điều chưa có trong tiền lệ, từ đó khích lệ các tổ chức, cá nhân hăng say lao động, đổi mới sáng tạo, hoàn thành công trình đạt và vượt tiến độ được giao, công trình đạt chất lượng cao và tiết kiệm chi phí đầu tư. Công tác quản lý xây dựng công trình cũng được được đổi mới, chuyển từ tư duy hành chính sang tư duy phục vụ gắn với cách điều hành linh hoạt… Nhờ đó, các công trình thủy lợi ngày nay đã thành công và đưa vào sử dụng hiệu quả.

Thành tích đó có được là nhờ sức mạnh của tập thể dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, tạo cơ chế, động lực cho các hạt nhân phát triển, hình thành các trào sóng thi đua lao động sáng tạo trong xây dựng cơ bản. Đây là tiền đề quan trọng để Bộ Nông nghiệp và PTNT nói chung, Cục QLXDCT vượt qua mọi khó khăn, thử thách ở giai đoạn tới, từ đó xây dựng những công trình bảo đảm quốc kế, dân sinh, phục vụ đa ngành, đa mục tiêu vì sự phát triển và thịnh vượng của Quốc gia. ■

CÚC PHƯƠNG–CHUYẾN CÔNG TÁC NHIỀU Ý NGHĨA

Nhữ Thị Hạnh
Nhà xuất bản Nông nghiệp

Tôi đến với Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Nông Nghiệp cũng là một cái duyên. Ngay từ khi là sinh viên năm nhất của Học viện Nông nghiệp Việt Nam, tôi từng tham gia vào Câu lạc bộ (CLB) Sky-books, một CLB thuộc khối các CLB của Đoàn Thanh niên Học viện và từ đó tôi gắn liền với những cuốn sách, với một mong ước như bao đàn anh đàn chị đó là "Góp sách dệt ước mơ", lan tỏa văn hóa đọc tới tất cả mọi người đặc biệt là học sinh, sinh viên. Nên khi đến với Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Nông nghiệp tôi cũng mang trong mình một niềm yêu sách từ

thời còn đi học đó. Chuyến đi công tác đầu tiên của tôi với cương vị là một Biên tập viên của Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Nông nghiệp là chuyến đi đến Vườn Quốc gia Cúc Phương cùng lãnh đạo Nhà xuất bản, Trưởng ban Biên tập và em Tuyết – cũng là một Biên tập viên. Cũng từ chuyến đi đó tôi đã được học hỏi được rất nhiều điều ý nghĩa. Với một biên tập viên mới bắt đầu chân ướt chân ráo bước vào ngành như tôi, từ một kỹ sư nông nghiệp thực tế đến một biên tập viên qua những trang sách, mọi thứ với tôi vẫn còn rất mới lạ. Qua những câu chuyện trên con đường dài từ Hà Nội đến Ninh Bình, tôi được nghe các anh kể về những câu chuyện của ngành Xuất bản, về những khó khăn, về những thuận lợi và về những ý nghĩa cao đẹp. Các anh nói "Xuất bản là mặt trận văn hóa tư tưởng, và biên tập viên là người lính đứng gác trên mặt trận văn hóa tư tưởng đó".

Sau gần 2 giờ đồng hồ trên xe, chúng tôi cũng đến được Vườn Quốc gia Cúc Phương. Đến với Cúc Phương, đầu tiên chúng tôi được ngồi trao đổi, làm việc cùng anh Nguyễn Văn Chính – Giám đốc Vườn Quốc gia Cúc Phương. Được anh Chính và anh Cường – cán bộ Vườn Quốc gia giới thiệu về quy mô, những hoạt động bảo tồn rất ý nghĩa của Vườn Quốc gia Cúc Phương. Chúng tôi được tham quan khu bảo tồn Voọc với rất nhiều loài đang được nhân nuôi và bảo tồn. Được giới thiệu về quy trình cứu hộ, chăm sóc, khám phá thiên nhiên, và được giới thiệu hoạt động thả động vật sau cứu hộ với tên gọi " Về nhà" – một hoạt động có ý nghĩa nhân văn cao đẹp. Đến với Cúc Phương còn có rất nhiều hoạt động hòa mình với thiên nhiên, với những khóa tình nguyện và trại hè, tour xuyên rừng ngủ bản, khám phá hệ thống hang động Karts, những đàn bướm tháng 5 đẹp huyển ảo,… Đầu năm 2022, để kỷ niệm 60 năm thành lập, Vườn Quốc gia Cúc Phương kết hợp với Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Nông nghiệp xuất bản cuốn sách "Ký họa Cúc Phương". Một cuốn sách đầy ý nghĩa giới thiệu

Ấn phẩm: Ký họa Cúc Phương

về những hoạt động của Vườn Quốc gia Cúc Phương. Qua những câu chữ giản dị thơ mộng cùng những bức ảnh sắc nét rõ ràng Vườn Quốc gia Cúc Phương hiện lên một cách sinh động khiến cho người đọc như được hòa mình vào thiên nhiên hùng vĩ và đầy bí ẩn của Cúc Phương.

Sau khi kết thúc chuyến công tác với nhiều điều mới lạ, tôi có về tìm đọc cuốn sách "Nhà xuất bản Nông nghiệp 60 năm xây dựng và phát triển (1957 – 2017)". Qua đó tôi cũng hiểu rõ thêm về đơn vị mà mình đang công tác. Nhà xuất bản Nông nghiệp đã trải qua nhiều giai đoạn khó khăn thăng trầm của cuộc sống. Từ thời kỳ xóa bỏ bao cấp chuyển sang tự hạch toán và tự trang trải tài chính từ năm 1987 đến nay. Nhà xuất bản Nông nghiệp đã từng bước đứng vững trên cơ chế thị trường, tự đảm bảo kinh phí hoạt động, kinh doanh có lãi và góp phần nộp ngân sách nhà nước.

Ấn phẩm: Nhà xuất bản Nông nghiệp 60 năm Xây dựng và phát triển (1957 2017)

Thành quả của Nhà xuất bản đến nay tuy vẫn còn rất kiêm tốn nhưng nó đã thể hiện được quyết tâm bền bỉ của các thế hệ lãnh đạo và cán bộ công nhân viên trong việc không ngừng nâng cao chất lượng các ấn phẩm, tạo uy tín và thương hiệu đến với bạn đọc và khách hàng trong và ngoài nước.

Trong 65 năm hoạt động, với sự nỗ lực và phấn đấu không ngừng nghỉ, Nhà xuất bản Nông nghiệp đã xuất bản hàng nghìn đầu sách với hàng triệu bản sách, tỷ trang in. Góp phần quan trọng vào việc phổ biến tri thức và nâng cao dân trí, xây dựng văn hóa đọc. Nhà xuất bản đã đạt được Huân chương lao động Hạng Ba năm 1962, Huân chương lao động Hạng Nhì năm 1992, Huân chương lao động Hạng Nhất năm 1996, 2001, Huân chương độc lập Hạng Ba năm 2007 và nhiều bằng khen, Cờ Thi đua của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thông tin và Truyền thông,… Trong suốt 65 năm xây dựng và phát triển, dù ở

bất kỳ mô hình nào, giai đoạn nào; tập thể cán bộ công nhân viên Nhà xuất bản Nông nghiệp đã luôn phát huy truyền thống đoàn kết, nêu cao tinh thần phấn đấu vì sự nghiệp xây dựng và phát triển Nhà xuất bản, phục vụ công cuộc xây dựng và phát triển ngành Nông, Lâm, Ngư nghiệp, phát triển nông thôn của Đảng và Nhà nước. Kết quả và thành tích của Nhà xuất bản Nông nghiệp đã được ngành, xã hội trân trọng và đánh giá cao. Nhiều tên sách của Nhà xuất bản đã được giải thưởng cao trong giải thưởng sách Việt Nam như: "Di truyền phân tử" của GS. TS. Bùi Chí Bửu, "Danh lục thực vật Việt Nam" của GS. TS. Nguyễn Tiến Bân, "Từ điển Bách khoa Nông nghiệp Việt Nam" của GS. TS. Đường Hồng Dật,… Cùng với thời đại công nghệ thông tin ngày càng phát triển, Nhà xuất bản Nông nghiệp cũng đã "đi tắt đón đầu" về xuất bản sách điện tử. Năm 2013, Nhà xuất bản Nông nghiệp đã tự xây dựng và hoàn chỉnh quy trình xuất bản sách điện tử với 100 tên sách/năm, sách điện tử của Nhà xuất bản đã được phát hành trực tuyến trên mạng Internet từ tháng 11/2014. Là người bạn đồng hành cùng bà con nông dân, Nhà xuất bản Nông nghiệp cũng luôn có những dự án sách kỹ thuật cho bà con nông dân. Gần đây nhất, năm 2020, Nhà xuất bản Nông nghiệp cùng Chuyên gia nông nghiệp Nguyễn Lân Hùng đã thực hiện dự án "Chương trình 1001 Cách làm ăn" với mục đích cầm tay chỉ việc cho bà con nông dân cách trồng cây gì, nuôi con gì. Giúp cho người dân vươn lên làm giàu trên chính mảnh đất quê hương mình. Bộ sách đã được Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc cùng Ban lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và PTNN rất hưởng ứng và được các tác giả là giáo sư, tiến sỹ, thạc sỹ, kỹ sư gửi rất nhiều bản thảo cùng đồng hành thực hiện Chương trình. Tính đến năm 2022, sau 2 năm dịch bệnh Covid, Nhà xuất bản Nông nghiệp dù đã trải qua rất nhiều khó khăn trong giai đoạn này nhưng vẫn hoàn thành tốt tiến độ với 32 đầu sách trong dự án Chương trình 1001 Cách làm ăn này được xuất bản. Một số ấn

Một số ấn phẩm trong chương trình "1001 Cách làm ăn"

phẩm như: "Cách trồng cây Mắc ca" của tác giả Võ Duẩn, Huỳnh Ngọc Huy, Đỗ Thành Ơn và Nguyễn Lân Hùng; "Cách nuôi gà Ri", "Cách nuôi gà Đông Tảo", "Cách nuôi giống vịt chuyên thịt CT",… của Trung tâm Nghiên cứu gia cầm Thụy Phương,… đã đang được phát hành trên cả nước để đến với người nông dân khắp vùng miền. Hiện tại, Chương trình vẫn đang được thực hiện để có thể giúp bà con nông dân sản xuất đạt năng suất, phẩm chất tốt nhất với những loài cây, con vật mà mình nuôi trồng.

Ngoài ra, Nhà xuất bản cũng đang hợp tác với rất nhiều đơn vị, xuất bản nhiều ấn phẩm phục vụ công tác nghiên cứu cũng như làm tài liệu tham khảo cho bạn đọc. Với tinh thần không ngại khó khăn, cùng với những gì các thế hệ đàn anh đàn chị đi trước đã

Cán bộ, nhân viên NXB Nông nghiệp tham dự Hội thi "Cắt tỉa, xếp đặt củ, quả nghệ thuật" do Công đoàn cơ quan Bộ Nông nghiệp và PTNT tổ chức

đạt được, thế hệ trẻ của Nhà xuất bản như chúng tôi sẽ luôn luôn cố gắng phát huy tinh thần làm việc năng động, tinh thần vượt qua mọi khó khăn để xây dựng Nhà xuất bản Nông nghiệp ngày càng vững mạnh, phát triển, là cầu nối tới nông dân, góp phần xây dựng và phát triển ngành Nông, Lâm, Ngư nghiệp. ■

NGƯỜI ANH – NGƯỜI THẦY

Hoàng Thị Lê Phương
Cục Thú y

Lần đầu gặp anh vào những ngày mùa hè đỏ rực màu hoa phượng, Hà Nội ngập tràn trong sắc tím của hoa bằng lăng, và cũng là những ngày chúng tôi sục sôi chuẩn bị cho ra đời Luật Thú y, đánh dấu một bước ngoặt trưởng thành của Ngành.

Năm 2015, chúng tôi gặp anh vào những lần xin ý kiến về Luật Thú y tại Quốc hội, ngày ấy ấn tượng của chúng tôi về anh là một cán bộ mẫn cán, dáng người gầy mảnh khảnh, nước da hơi ngăm ngăm, điệu bộ khoan thai nhưng lúc nào cũng tràn đầy nhiệt huyết và mãi sau này chính là Thứ trưởng của chúng tôi. Anh Phùng Đức Tiến, người anh, người lãnh đạo phụ trách ngành Thú y của chúng tôi mà chúng tôi may mắn có được anh song hành trong những năm tháng chiến đấu không mệt mỏi để có thể tái cơ cấu hệ thống ngành Thú y. Sau đây là câu chuyện về những đóng góp và cống hiến của anh đối với ngành Thú y, để thấy được anh không chỉ là người lãnh đạo mà chúng tôi trân quý mà còn là một người anh, một người thầy đã dìu dắt chúng tôi qua rất nhiều giông bão.

Chúng tôi được nghe câu chuyện về tuổi thơ anh qua những lần anh xuống làm việc với Cục Thú y và ở lại dự bữa tối cùng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của Cục. Anh sinh ra trong một gia đình rất đông anh chị em tại thôn Kim Đào, thị trấn Thứa thuộc huyện Lương Tài, mà ngày xưa là huyện Gia Lương, tỉnh Bắc Ninh. Có lẽ gia đình anh chính là một gia đình nhà nông

điển hình của đồng bằng Bắc Bộ lúc bấy giờ. Tôi đã có dịp về thăm quê hương anh, đó là một thị trấn xanh, sạch, đẹp. Giờ đây, đường nhựa đã trải rộng, nhiều nhà cao tầng đã mọc lên, như một điển hình của một xã đạt chuẩn Nông thôn mới. Anh thường trầm ngâm nhớ lại những năm tháng tuổi thơ khó khăn nhưng tràn đầy sức trẻ. Và có khi sức khỏe của anh bây giờ được tôi luyện từ chính những năm tháng tuổi thơ đó mà ra. Anh kể về những lần lội sông bắt cá trong cái giá lạnh của miền Bắc cắt da cắt thịt, những lần đẩy thóc qua cánh đồng dưới cái nắng oi ả của mùa hè chói chang. Cuộc sống khó khăn ấy chính là động lực để anh thi đỗ vào ngành Chăn nuôi của Trường Đại học Nông nghiệp I từ những năm 1983. Và mái trường đó đã dùi mài nên một nghiên cứu viên say sưa với nghiên cứu khoa học từ những công trình, đề tài đầu tiên tại Viện Chăn nuôi. Những ngày còn dưới mái Trường Đại học Nông nghiệp I, anh vẫn còn nhớ những khẩu hiệu của nhà trường: "Nghiên cứu sức sống của trường đại học". Anh luôn khắc ghi lời dạy của Hồ Chủ tịch tặng cho trường nhân ngày Bác về thăm: "Đoàn kết chặt chẽ, cố gắng không ngừng, để tiến bộ mãi". Còn với tư cách là một sinh viên khoa Chăn nuôi, thời sinh viên của anh mãi mãi lưu lại những thời khắc đẹp nhất của tuổi trẻ với dòng chữ: "Đỏ thắm, chuyên sâu, có sức khỏe".

Sau khi ra trường, anh được nhận vào làm nghiên cứu viên tại Bộ môn nghiên cứu Gia cầm của Viện Chăn nuôi và sau đó là Trung tâm nghiên cứu gia cầm Thụy Phương, anh vẫn không ngừng học hỏi để có được tấm bằng thạc sỹ và sau đó là tấm bằng tiến sỹ tại Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp Việt Nam. Có lẽ các bạn sẽ không thể tưởng tượng được, trước khi tham gia vào Ủy ban Khoa học Công nghệ và Môi trường của Quốc Hội, anh đã tích cực tham gia nghiên cứu khoa học đến như thế nào. Trong thời gian 5 năm, từ 2003 – 2008, anh đã chỉ đạo triển khai 7 đề tài, dự án cấp Nhà nước, trong đó chủ trì 3 đề tài, tham gia chính 4 đề

tài. Chỉ đạo triển khai 13 đề tài cấp ngành và phối hợp cấp ngành và các đề tài phối hợp với các địa phương, các trường đại học và các viện nghiên cứu, trong đó cá nhân chủ trì 9 đề tài và tham gia chính 4 đề tài. Có lẽ nhắc đến nghiên cứu khoa học, trong anh tự có một nguồn năng lượng không bao giờ tắt. Anh đặc biệt có "hứng thú" với những con gia cầm hai chân như đà điểu, gà tây, vịt, gà Ai Cập, gà đồi Yên Thế, gà Đông Tảo và khó khăn hơn nữa là các công trình đề tài cấp Nhà nước về nghiên cứu và phát triển nguồn gen.

Thế rồi cơn gió nào đã cuốn anh sang một môi trường hoàn toàn mới, trở thành Ủy viên thường trực Ủy ban Khoa học Công nghệ và Môi trường Quốc hội, trở thành đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Nam vào năm 2011. Lúc này, không chỉ còn dành thời gian cho nghiên cứu khoa học, anh còn dành thời gian thăm hỏi tặng quà các gia đình khó khăn trên địa bàn tỉnh. Trước và sau mỗi kỳ họp, anh đều tham gia tiếp xúc cử tri theo chương trình tiếp xúc cử tri của đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Nam. Ngoài ra, tiếp thu, nghiên cứu xem xét giải quyết và đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết các ý kiến của cử tri đề xuất. Chính những năm tháng đóng góp ý kiến vào các dự án luật, nghị quyết của Quốc hội về chính sách và tham gia quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước đó đã tạo cơ sở để anh giúp chúng tôi hoàn thành Luật Thú y sau này, ra đời vào năm 2015.

Quen biết anh được 7 năm, thời gian thấm thoát thoi đưa, anh đã là lãnh đạo Bộ phụ trách ngành Thú y được 4 năm. Bốn năm qua, thời gian không quá dài nhưng cũng không quá ngắn. Những gắn bó và cống hiến của anh với toàn ngành Nông nghiệp nói chung, ngành Thú y nói riêng không ngòi bút nào có thể miêu tả đủ hết được. Chúng tôi và anh, tất cả đều bỡ ngỡ khi lần đầu tiên bệnh Dịch tả lợn châu Phi (DTLCP) xuất hiện tại Việt Nam vào tháng 2/2019, sau đó lây lan ra khắp các tỉnh, thành phố; buộc phải

tiêu hủy hơn 5,9 triệu con lợn, khoảng 342 nghìn tấn, chiếm 9% tổng sản lượng thịt. Bệnh DTLCP rất nguy hiểm, virus tồn tại lâu, không có thuốc, không có vắc xin, đường truyền lây rất phức tạp, chăn nuôi nhỏ lẻ, khó kiểm soát vận chuyển,... Những năm tháng đó chúng tôi không thể nào quên khi mà anh trực tiếp mặc đồ bảo hộ, xuống từng hộ dân, tận mắt chứng kiến từng đàn lợn vì mắc bệnh mà buộc phải tiêu hủy, thiệt hại, mất mát đến như thế nào. Những ngày tháng lăn lộn tại địa phương để lắng nghe người dân, để điều tra ổ dịch, giám sát dịch bệnh, để trực tiếp chỉ đạo công tác phòng chống dịch bệnh tại địa phương. Anh biết được rằng, chỉ có nghiên cứu được vắc xin DTLCP mới có thể cứu được đàn lợn của đất nước. Thế rồi 4 năm sau, vào ngày 03/6/2022, chúng tôi tự hào tổ chức lễ công bố kết quả nghiên cứu và sản xuất vắc xin DTLCP đầu tiên trên thế giới tại khách sạn Melia với sự tham gia của 400 đại biểu. Tất cả là từ những chỉ đạo sát sao của anh với ngành, để chúng tôi có được như ngày hôm nay.

Ngày 11/7/2020, chúng tôi long trọng tổ chức kỷ niệm 70 năm thành lập ngành Thú y tại thành phố hoa phượng đỏ Hải Phòng. Lúc đó, anh đã trực tiếp biên soạn cuốn Kỷ yếu 70 năm Thành lập ngành; đồng thời chỉ đạo trực tiếp chương trình của buổi lễ. Anh đã đọc thư chúc mừng của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng gửi các thế hệ những người làm công tác Thú y với một tâm thái hết sức thành kính và xúc động. Ngành Thú y vinh dự và tự hào đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhất do Phó Chủ tịch nước Đặng Thị Ngọc Thịnh đích thân trao tặng. Đó là một dấu ấn khó quên trong lòng mỗi cán bộ ngành Thú y.

Nhắc đến thành tích của anh, không thể không nhắc đến rất nhiều bằng khen, huân chương, cụ thể là: Huân chương lao động hạng II năm 2020; Huân chương lao động hạng III năm 2009; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2008, 2012; Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giải

thưởng Nhà lãnh đạo xuất sắc thời kỳ hội nhập. Danh hiệu trí thức tiêu biểu Việt Nam trên mặt trận kinh tế xã hội; Giải thưởng Bông lúa vàng các năm; Giải Cúp vàng Nông nghiệp; Giải thưởng Nhà nước về Khoa học và Công nghệ. Và đặc biệt là Bằng khen của Bộ Nông nghiệp và PTNT năm 2015 đã có thành tích xuất sắc trong việc xây dựng Luật Thú y theo Quyết định số 4545/QĐ-BNN-TCCB. Có thể nói rằng chẳng bao giờ có thể kể hết được những cống hiến mà anh dã dành cho ngành, cho nghề, nhưng đối với chúng tôi, tình cảm dành cho những cán bộ ngành Thú y là luôn luôn hiện hữu.

Anh không những là tấm gương mẫn cán trong công việc để chúng tôi noi theo mà còn là người anh hết sức bình dị, thân thiết trong cuộc sống. Có lẽ phải nói rằng, anh là người con học tập theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về lối sống giản dị chuẩn mực nhất.

Người ta có nói, may mắn trong cuộc đời là có thể tìm được đúng người thầy, người anh, người hướng dẫn, người chỉ đường có tâm, đưa chúng tôi tháo gỡ từ khó khăn này sang khó khăn khác. Từ những ngày triền miên phòng chống dịch bệnh tại các tỉnh, không quản mưa gió xa xôi, đến những ngày lăn lộn tại Văn phòng Chính phủ chỉ để bảo vệ hệ thống ngành Thú y, thậm chí là kiện toàn hệ thống ngành từ cấp Trung ương đến cấp cơ sở. Có lẽ chẳng ngòi bút nào có thể tả hết được sự gắn bó của anh với ngành, với chúng tôi, những cán bộ Cục Thú y yêu đời, yêu ngành, yêu nghề. Nhưng tôi cũng hi vọng qua bài viết này, bạn có thể hiểu hơn về ngành chúng tôi, về những vất vả mà anh Tiến và chúng tôi đã trải qua để có thể bảo vệ được đàn gia súc, gia cầm của cả nước cho đến ngày hôm nay.

Chúc cho mỗi chúng ta, sẽ đều tìm được cho mình một người anh, một người thầy, một người hướng dẫn tận tâm như thế để biết được rằng trên mỗi chặng đường chúng ta không hề cô đơn. ■

THỦY SẢN VIỆT NAM – HƠN 60 NĂM TRƯỞNG THÀNH, HỘI NHẬP VÀ PHÁT TRIỂN

Trần Đình Luân
Tổng cục Thủy Sản

Hơn 60 năm trưởng thành, hội nhập và phát triển (1959–2022), ngành Thủy sản Việt Nam đã trở thành một trong những ngành kinh tế mũi nhọn, có những bứt phá mạnh mẽ, phát triển toàn diện trên tất cả các lĩnh vực khai thác, nuôi trồng và chế biến thủy sản, góp phần quan trọng trong sự phát triển kinh tế đất nước. Với truyền thống lâu dài, toàn Ngành tiếp tục phát triển và hội nhập ngày một sâu rộng hơn trên trường quốc tế.

Những chặng đường vẻ vang của Ngành

Vào cuối tháng 3, đầu tháng 4 năm 1959, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đến thăm làng cá và bà con ngư dân ở các đảo Tuần Châu, Cát Bà. Tại đây, Bác đã căn dặn *"Biển bạc của ta do nhân dân ta làm chủ"*. Lời dạy của Bác thể hiện tư tưởng lớn về tiềm năng phát triển của kinh tế biển và khơi dậy ý thức về bảo vệ chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc. Thể theo nguyện vọng của ngành Thủy sản và đông đảo bà con ngư dân, ngày 01 tháng 4 hàng năm đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định chính thức là ngày Truyền thống ngành Thủy sản Việt Nam.

Vào những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, tất cả công chức, viên chức và bà con ngư dân ngành Thủy sản "vững tay lưới, chắc tay súng", thi đua lao động sản xuất với tinh thần "tất cả vì miền Nam ruột thịt", cùng cả nước thực hiện 2 nhiệm vụ chiến lược "Xây dựng Chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đánh thắng giặc Mỹ, giải phóng miền Nam". Đường mòn Hồ Chí Minh trên biển có công sức, đóng góp lớn của bà con ngư dân.

Năm 1960, Tổng cục Thủy sản được thành lập, đánh dấu thời điểm ra đời của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành về Thủy sản. Kinh tế thủy sản đã từng bước phát triển, hình thành một ngành kinh tế – kỹ thuật với các tổ chức nghề cá công nghiệp, sự hoạt động lớn mạnh các công ty, hợp tác xã khai thác thủy sản như: Hạ Long, Việt – Đức, Việt – Trung, Nhà máy cá hộp Hạ Long...; Đến năm 1975, sản lượng khai thác cá biển đạt gần 100.000 tấn, thu mua và chế biến hải sản hơn 51.000 tấn, nuôi trồng thủy sản đạt 1.800 tấn. Giai đoạn này các hợp tác xã thủy sản được hình thành và phát triển với 356 hợp tác xã (HTX) nghề cá.

Năm 1976, Bộ Hải sản được thành lập, đến năm 1981 được tổ chức lại và đổi tên thành Bộ Thủy sản. Từ đây, ngành Thủy sản bước vào giai đoạn phát triển toàn diện cả về khai thác, nuôi trồng, hậu cần dịch vụ, chế biến và xuất khẩu, đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất, bước đầu tham gia hội nhập với nghề cá thế giới.

Việc ngành Thủy sản được Chính phủ cho phép áp dụng cơ chế "tự cân đối, tự trang trải" đã đưa xuất khẩu thủy sản trở thành mũi nhọn, tạo nguồn lực cân đối chính cho ngành. Phong trào "ao cá bác Hồ" được phát động và phát triển rộng khắp trên cả nước, tạo thêm nhiều sản phẩm, đáp ứng nhu cầu thực phẩm tiêu dùng trong nước; nhiều điển hình tiên tiến trong sản xuất thủy sản như: các hợp tác xã đánh cá tại Hải Phòng, Thái Bình, Ninh Hải, Vũng

Tàu, Kiên Giang... đã tạo động lực mới cho sự phát triển bền vững của Ngành. Việc phát triển kinh tế kết hợp với quốc phòng và xây dựng, phát triển kinh tế – xã hội vùng ven biển đã khẳng định rõ vai trò, vị trí của ngành Thủy sản.

Cơ cấu nghề nghiệp khai thác thủy sản được điều chỉnh mở rộng phục vụ xuất khẩu. Nuôi trồng thủy sản, trong đó có nuôi tôm xuất khẩu bắt đầu được chú trọng phát triển. Năng lực chế biến thủy sản được mở rộng với nhiều mặt hàng mới phục vụ thị trường nội địa và xuất khẩu. Năm 1986, tổng sản lượng thủy sản đạt hơn 840 nghìn tấn, trong đó khai thác thủy sản đạt gần 600 nghìn tấn, nuôi trồng thủy sản đạt hơn 240 nghìn tấn; xuất khẩu đạt 100 triệu USD; thu mua hải sản đạt hơn 370 nghìn tấn. Cả nước có 563 HTX và 2.321 nhà máy, công ty sản xuất, chế biến, kinh doanh thủy sản.

Từ năm 1991, toàn Ngành tập trung thực hiện Chiến lược phát triển với 3 mục tiêu chính được Chính phủ giao là: đảm bảo an ninh lương thực, phục vụ xuất khẩu và tạo công ăn việc làm cho cư dân ven biển. Năm 1993, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 5 khoá VII xác định xây dựng thủy sản thành ngành kinh tế mũi nhọn. Việc áp dụng thành công cơ chế mới gắn sản xuất với thị trường đã tạo ra bước ngoặt quan trọng cho sự phát triển của Ngành.

Việc đưa tàu cá đi khai thác ở vùng khơi và tăng cường xây dựng cơ sở hậu cần nghề cá tạo điều kiện cho khai thác hải sản phát triển mạnh. Nuôi trồng thủy sản trong dân tiếp tục phát triển; phương thức nuôi, đối tượng nuôi đa dạng hơn cho hiệu quả kinh tế cao. Chế biến thủy sản đã hướng tới đa dạng hóa và nâng cao chất lượng sản phẩm xuất khẩu. Ngành Thủy sản tập trung đổi mới phương thức quản lý chất lượng và an toàn sản phẩm, tiếp cận và từng bước đáp ứng đòi hỏi của các thị trường lớn, nhờ đó sản

phẩm thủy sản của Việt Nam đã tạo được uy tín và giữ vững vị trí tại các thị trường thủy sản chủ lực trên thế giới.

Thực hiện chủ trương Bộ quản lý đa ngành, năm 2007, Bộ Thủy sản hợp nhất với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Tháng 3/2010, Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập Tổng cục Thủy sản, cơ quan thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; tháng 3/2013 lực lượng Kiểm ngư, cơ quan chuyên trách thực thi pháp luật về thủy sản trên biển được thành lập.

Sự phát triển mạnh mẽ và bền vững

Từ năm 1995 đến nay, lĩnh vực khai thác hải sản xa bờ được quan tâm đầu tư, vừa là phát triển kinh tế, giải quyết việc làm, sinh kế cho cư dân khu vực ven biển, đồng thời góp phần tham gia bảo vệ chủ quyền biển đảo của Tổ quốc. Hạ tầng nghề cá được quan tâm đầu tư, trọng tâm là 10 cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão. Ngành Thủy sản ngày càng hội nhập quốc tế sâu rộng; thị trường xuất khẩu thủy sản ngày càng được mở rộng với sự ra đời, hoạt động hiệu quả của Hiệp hội chế biến xuất khẩu thủy sản Việt Nam.

Bên cạnh đó, Luật Thủy sản năm 2017 được Quốc Hội ban hành và các văn bản quy phạm pháp luật khác là cơ sở pháp lý để ngành Thủy sản tiếp tục phát triển mạnh, duy trì nhịp độ tăng trưởng cao; đánh dấu việc đổi mới tư duy quản lý nghề cá hiện đại, phát triển bền vững, thân thiện với môi trường và đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế. Để phát triển ngành Thủy sản một cách đồng bộ, hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Phát triển thủy sản Việt Nam; Quy hoạch Tổng thể phát triển thủy sản; Chương trình bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản; Đề án phát triển nuôi trồng thủy sản; Quy hoạch phát triển chế biến thủy sản toàn quốc.

Nghị quyết số 36-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII) về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đặt ra mục tiêu "*... đưa Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh; đạt cơ bản các tiêu chí về phát triển bền vững kinh tế biển; hình thành văn hóa sinh thái biển; chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng; ngăn chặn xu thế ô nhiễm, suy thoái môi trường biển, tình trạng sạt lở bờ biển và biển xâm thực; phục hồi và bảo tồn các hệ sinh thái biển quan trọng. Những thành tựu khoa học mới, tiên tiến, hiện đại trở thành nhân tố trực tiếp thúc đẩy phát triển bền vững kinh tế biển*".

Để đạt được mục tiêu đó, ngành Thủy sản đã cơ cấu lại cho phù hợp hơn, tổ chức lại sản xuất để hướng đến một nghề cá bền vững, trách nhiệm, khai thác có hiệu quả, hội nhập trước thách thức của thị trường, thích ứng biến đổi khí hậu; cần phải tổ chức sản xuất theo chuỗi khép kín; tăng cường chế biến bằng cách làm gia tăng chất lượng, giá trị sản phẩm. Tập trung phát triển nuôi trồng thủy sản có quy hoạch chặt chẽ và bằng công nghệ hiện đại, đồng thời tích cực phân tích và tìm các thị trường mới, đảm bảo đầu ra ổn định cho sản phẩm thủy sản. Ngành Thủy sản Việt Nam cũng thu hút mạnh vốn đầu tư từ các doanh nghiệp trong và ngoài nước, phát triển các mô hình tổ chức kinh tế hợp tác, liên doanh, liên kết giữa doanh nghiệp chế biến tiêu thụ và người nuôi; xây dựng các vùng nuôi công nghiệp sản xuất hàng hóa lớn; xây dựng và đẩy mạnh việc kiện toàn hệ thống thú y thủy sản từ Trung ương đến địa phương.

Để đạt được mục tiêu 10 tỷ USD giá trị kim ngạch xuất khẩu, ngành Thủy sản Việt Nam tập trung nâng cao công nghệ chế biến và thúc đẩy xuất khẩu, giải quyết dứt điểm vấn đề hóa chất kháng sinh trong sản phẩm thủy sản và các loại bệnh phổ biến trong tôm

nuôi hiện nay, nhằm củng cố lòng tin của người tiêu dùng đối với sản phẩm tôm Việt Nam và tăng cường xuất khẩu vào các thị trường khó tính như Nhật Bản, EU, Australia...

Sau hơn 60 năm phát triển, ngành Thủy sản đã có những sự phát triển bứt phá vượt bậc. Sản phẩm thủy sản Việt Nam đã xuất khẩu tới hơn 170 quốc gia và vùng lãnh thổ; kim ngạch xuất khẩu lần đầu vượt ngưỡng 1 tỷ USD (năm 1999), đến năm 2021, kim ngạch xuất khẩu thủy sản ước đạt 8,9 tỷ USD. Nếu tính cả bột cá và thức ăn thủy sản (650 triệu USD), tổng giá trị xuất khẩu thủy sản năm 2021 đạt khoảng 9,25 tỷ USD, (trong đó tôm ước đạt 3,9 tỷ USD, cá tra 1,5 tỷ USD, cá ngừ 750 triệu USD, cá biển các loại 1,6 tỷ USD, nhuyễn thể 750 triệu USD, ghẹ 160 triệu USD). Mức tăng bình quân kim ngạch xuất khẩu giai đoạn này đạt khoảng 3,3% năm. Cơ cấu ngành Thủy sản được thay đổi mạnh mẽ theo hướng tăng tỷ trọng nuôi trồng, sản phẩm có giá trị cao, đặc biệt là sản phẩm xuất khẩu.

Đến nay, với hơn 800 doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu thủy sản, ngành Thủy sản tạo việc làm cho khoảng 5 triệu lao động, đưa Việt Nam vào vị trí số 3 trong các nước xuất khẩu thủy sản lớn nhất thế giới (Trung Quốc, Na Uy, Việt Nam).

Trong khoảng 10 năm trở lại đây, ngành Thủy sản đã có những bước phát triển nhanh và ổn định. Về khai thác chuyển dịch theo hướng trở thành nghề cá cơ giới, tăng cường khai thác ở vùng xa bờ, hướng vào các đối tượng có giá trị cao và các đối tượng xuất khẩu. Cùng đó là ổn định khai thác vùng ven bờ, khai thác đi đôi với bảo vệ và phát triển nguồn lợi, môi trường sinh thái. Nuôi trồng thủy sản đã trở thành một ngành sản xuất hàng hóa tập trung với trình độ kỹ thuật tiên tiến, phát triển ở tất cả các thủy vực nước ngọt, nước lợ, nước mặn theo hướng bền vững, bảo vệ môi trường, hài hòa với các ngành kinh tế khác.

Với sự phát triển nhanh và bền vững trong thời gian qua, sự đóng góp tích cực vào cơ cấu kinh tế, góp phần ổn định an ninh – chính trị, ổn định đời sống, sinh kế cư dân khu vực ven biển, ngành Thủy sản đã được Đảng, Nhà nước ghi nhận, tặng thưởng nhiều danh hiệu, phần thưởng cao quý: Huân chương Sao vàng (năm 2007); Huân chương Hồ Chí Minh (năm 1990); giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ trao cho các công trình nghiên cứu khoa học của ngành; nhiều giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ khác. Nhân kỷ niệm 60 năm Ngày truyền thống ngành Thủy sản (2019), Tổng cục Thủy sản vinh dự được Chủ tịch Nước tặng Huân chương Lao động hạng Nhất.

Trải qua hơn 60 năm nỗ lực phấn đấu không ngừng, toàn thể cán bộ, ngư dân, người lao động trong ngành Thủy sản đã nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức và đã có những bứt phá vượt bậc, từ một lĩnh vực sản xuất nhỏ, vươn lên trở thành một ngành kinh tế mũi nhọn quan trọng trong nền kinh tế quốc dân, đạt tốc độ tăng trưởng cao; quy mô và giá trị sản xuất lớn; có nhiều sản phẩm xuất khẩu đạt kim ngạch trên 1 tỷ USD. Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế, ngành Thủy sản luôn được Đảng, Nhà nước coi là ngành sản xuất chiến lược, được chú trọng quan tâm phát triển... đóng góp quan trọng đối với công cuộc phát triển và bảo vệ Tổ quốc.

Trong giai đoạn tiếp theo, sự phát triển của ngành Thủy sản bên cạnh những mặt thuận lợi như: quá trình hội nhập ngày càng sâu rộng vào thị trường quốc tế, việc tham gia và là thành viên đầy đủ vào Tổ chức Thương mại Quốc tế (WTO), là thành viên của các hiệp định thương mại quốc tế (CPTTP và EVFTA…) tạo thuận lợi cho tăng trưởng sản xuất và xuất khẩu sản phẩm thủy sản. Chúng ta sẽ phải đối diện với những khó khăn, thách thức như: tác động của biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh; yêu cầu ngày càng cao

về an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc của các thị trường, thẻ vàng của EC chưa được tháo gỡ, cường lực khai thác ở mức cao trong khi nguồn lợi thủy sản đang có xu hướng suy giảm, lao động trong khai thác thiếu về số lượng và chưa đáp ứng yêu cầu về chất lượng; Tình hình phức tạp về an ninh trật tự trên biển (các nước tăng cường kiểm soát tàu cá, ngư trường khai thác bị thu hẹp).

Tuy nhiên, với sự đoàn kết, đồng lòng toàn thể lãnh đạo, công chức, viên chức, người lao động và ngư dân ngành Thủy sản, đặc biệt là sự quan tâm của Đảng, Nhà nước của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, tất cả điều này giúp cho ngành Thủy sản tiếp tục tăng trưởng, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Đảng, Nhà nước giao. ■

SUY NGẪM VỀ SỰ CỐNG HIẾN, XUNG PHONG TRONG CÁC PHONG TRÀO ĐOÀN THỂ CỦA THẾ HỆ TRẺ NGÀY NAY

Lưu Thị Thu Uyên
Trung tâm Quốc gia Nước sạch
và Vệ sinh môi trường nông thôn

Kế hoạch phát động cuộc thi viết về đề tài "CCVC – NLĐ với khát vọng cống hiến" đã cho tôi nhiều suy ngẫm về sự cống hiến, xung phong trong các phong trào đoàn thể của thế hệ trẻ ngày nay. Đối với thời đại hiện nay, sự cống hiến của các công chức, viên chức thế hệ trẻ vô cùng quan trọng. Tuổi trẻ chính là quãng thời gian đẹp nhất của thanh xuân, là thời khắc con người có đủ sức trẻ và sức khỏe để cống hiến thật nhiều cho xã hộ để góp phần xây dựng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Thanh niên nói riêng, thế hệ trẻ nói chung luôn có một vị trí quan trọng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đất nước ngày càng giàu mạnh, văn minh. Đất nước ta có được nền hòa bình độc lập dân tộc, nền kinh tế phát triển, chính trị ổn định và đời sống con người ngày một tốt đẹp như ngày hôm nay tất cả chính là nhờ sự hy sinh, cống hiến của bao thế hệ ông cha chúng ta, thế hệ trẻ thời chiến tranh đã cống hiến cả cuộc đời mình, hy sinh cả mạng sống vì độc lập dân tộc. Nhìn vào thế hệ trẻ ngày nay hay nhìn lại chính bản thân, một thế hệ trẻ đang sống trong hòa bình, sống trong đủ đầy, đã và đang hưởng thụ những thành quả của lịch sử bản thân tôi tự hỏi mình đã làm được gì, cống hiến được

gì cho đất nước này? Đó thực sự là một vấn đề cần phải xem xét nghiêm túc, mỗi người trẻ phải tâm niệm rằng "Đừng hỏi Tổ quốc đã làm gì cho ta, mà phải hỏi ta đã làm gì cho Tổ quốc hôm nay".

Như chúng ta đã biết, "cống hiến" là việc mỗi người quên đi cái tôi ích kỉ của cá nhân để hòa vào cái ta chung của cộng đồng dân tộc. Đồng thời, đó còn là việc mỗi người đem hết trí tuệ, tài năng, sức lực của mình để cùng làm giàu đẹp cho quê hương đất nước. Còn "thế hệ trẻ" là những người thanh niên, họ mang trong mình sức khỏe, sức trẻ và niềm khao khát, nhiệt huyết. Hơn ai hết, họ chính là tương lai, là những chủ nhân mới của đất nước. Như vậy, có thể thấy, cống hiến là một lối sống cao đẹp, cần có ở mỗi người và hơn hết chính là ở thế hệ trẻ, những mầm non của đất nước, bởi lẽ giữa tuổi trẻ, sức trẻ và sự cống hiến luôn có mối quan hệ biện chứng, tác động qua lại lẫn nhau.

Có thể thấy, trong bất cứ thời đại nào, sự cống hiến của thế hệ trẻ luôn có ý nghĩa và giá trị vô cùng to lớn, đồng thời, mỗi thời đại có những biểu hiện, những hành động khác nhau.

Trong thời kì kháng chiến, cống hiến chính là không ngại khó khăn, gian khổ, hiểm nguy lên đường theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, đánh tan quân xâm lược, bảo vệ độc lập, tự do cho đất nước. Có biết bao thanh niên đã cống hiến tuổi trẻ, thanh xuân thậm chí cả tính mạng của chính mình để bảo vệ quê hương, đất nước. Đó là mười cô gái ở ngã ba Đồng Lộc, là chị Võ Thị Sáu, anh Nguyễn Văn Trỗi và hàng triệu, hàng triệu thanh niên trẻ khác trên khắp đất nước.

Ngày nay, với khát khao cháy bỏng, những người trẻ Việt Nam đã luôn không ngừng cố gắng, nỗ lực, đem sức khỏe, tuổi trẻ, trí tuệ và sức lực của mình cống hiến cho đất nước. Họ là những người trẻ, sẵn sàng từ bỏ phố thị phồn hoa, tấp nập đến với những bản làng, những miền quê xa xôi để đem con chữ, đem ánh sáng tri thức đến cho những người dân vùng cao. Họ còn là những chiến

sĩ trẻ tuổi, chấp nhận hy sinh tình yêu, hạnh phúc sum vầy bên gia đình để làm nhiệm vụ bảo vệ đất nước, bảo vệ Tổ quốc nơi hải đảo xa xôi hay những vùng biên hẻo lánh. Tất cả những con người như thế đã nguyện cống hiến tất cả cho đất nước, cho nhân dân, những hành động của họ thật đẹp, thật ý nghĩa biết bao. Những hành động ấy của thế hệ trẻ ngày nay chính là lời khẳng định giá trị bản thân của họ, đồng thời, nó giúp họ phát huy hết khả năng của bản thân, chứng tỏ vai trò, bản lĩnh của những người chủ nhân tương lai của đất nước.

Tôi tự đặt cho mình nhiệm vụ ra sức học tập, trau dồi kiến thức mọi mặt; không ngừng rèn luyện để hoàn thiện bản thân, tích cực tiếp cận những tiến bộ của thời đại, đem hết tinh thần và nhiệt huyết cống hiến cho quê hương, đất nước ngày một "sánh vai cùng các cường quốc năm châu"… Chính tuổi trẻ đã góp phần làm rạng rỡ non sông, đất nước mà như Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định: "Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, vai trò, vị trí cao như ngày nay"! Tôi nguyện hy sinh "cái tôi" của bản thân, gạt bỏ những lợi ích cá nhân, vị kỷ, tầm thường, đem hết tài năng, trí tuệ, sức lực của mình đóng góp cho đất nước, quê hương nói chung và ngành Thủy lợi nói riêng.

Bản thân tôi, khi vừa bước chân ra khỏi ngôi trường Đại học Thủy lợi, tôi đã đi làm một số công việc, trải nghiệm và học hỏi thêm nhiều điều để nâng cao năng lực cũng như kiến thức xã hội cho bản thân. Sau thời gian đó tôi quyết định bản thân mình muốn gắn bó, công hiến lâu dài với công việc đúng chuyên ngành mình đã được học. Và rồi cơ duyên đã cho tôi biết tới nơi tôi đang làm việc hiện nay: Trung tâm tư vấn và Chuyển giao công nghệ nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn. Nơi đây, tên gọi đầu tiên là Trạm trung chuyển vật tư và chuyển giao công nghệ cấp nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường nông thôn được thành lập theo Quyết định số 621/NN–TCCB/QĐ ngày 18/5/1996 của Bộ trưởng

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Sau 12 năm hoạt động Trạm trung chuyển vật tư được đổi tên thành Trung tâm Tư vấn và Chuyển giao công nghệ cấp nước và vệ sinh môi trường trực thuộc Trung tâm Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn theo Quyết định số 45/2008/QĐ-BNN ngày 11/03/2008 của Bộ trưởng Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Quyết định số 76[b]/QĐ-NS ngày 30/7/2008 của Trung tâm Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn. Trụ sở chính của trung tâm: Ngõ 3 Cầu Bươu, đường Phan Trọng Tuệ, Thanh Trì, Hà Nội. Với 26 năm hoạt động, Trung tâm tư vấn và Chuyển giao công nghệ cấp nước và vệ sinh môi trường đã có những đóng góp đáng kể vào lĩnh vực cấp nước và vệ sinh môi trường nông thôn trên toàn quốc với lĩnh vực: Tổ chức nghiên cứu, nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ khoa học, công nghệ, vật liệu mới trong lĩnh vực cấp nước sạch và vệ sinh môi trường, nghiên cứu đưa ra các giải pháp công nghệ hợp lý để ứng dụng trong lĩnh vực Cấp nước sinh hoạt và Vệ sinh môi trường nông thôn, khảo sát, thăm dò và khai thác các nguồn nước cho các công trình Cấp nước và Vệ sinh môi trường nông thôn, tiếp nhận các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ, vật liệu mới, thiết bị, vật tư viện trợ của nước ngoài, theo ủy quyền và phân quyền của Trung tâm Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn, thuộc lĩnh vực Cấp nước và Vệ sinh môi trường nông thôn,...

Cơ quan giống như ngôi nhà thứ hai của tôi, những ngày đầu tiên còn bỡ ngỡ, rụt rè, chưa hiểu chuyện, tôi được Giám đốc hết mình chỉ bảo, hướng dẫn tận tình. Chị là người lãnh đạo tâm huyết với nghề, gương mẫu, trách nhiệm, kiên cường, đi đầu trong các phong trào xây dựng, phát triển của trung tâm. Chị luôn ân cần hỏi han đến cán bộ nhân viên trung tâm, Chị thường xuyên động viên, cổ vũ tinh thần mọi người sau những ngày làm việc vất vả. Chị là người truyền cảm hứng cho tôi yêu quý, quý trọng

công việc mình đang làm và theo đuổi hơn nữa. Trong quá trình công tác và làm việc tại trung tâm, Chị đã có những thành tựu, cống hiến hết mình với công việc để giờ đây Chị trở thành người lãnh đạo mẫu mực, cho tôi cũng như các anh chị đồng nghiệp noi gương học tập và phấn đấu. Bên cạnh đó, tôi còn có những anh chị em đồng nghiệp giúp đỡ hết mình và cùng đồng hành hoàn thành công việc được giao. Mọi người ở cơ quan đều rất nhiệt tình, hòa đồng, giúp đỡ lẫn nhau mang lại cho tôi cảm giác thân thiện, thoải mái và dễ dàng tiếp cận với công việc một cách chủ động nhất, cải thiện kỹ năng chuyên môn, học hỏi thêm nhiều kiến thức bổ ích trong công việc cũng như kiến thức ngoài xã hội. Môi trường làm việc ở trung tâm cho tôi thấy đây là môi trường làm việc chuyên nghiệp, trao dồi năng lực, phát huy những sáng tạo, sáng kiến mới, học hỏi được thêm nhiều kiến thức bổ ích cho bản thân và tôi sẽ gắn bó lâu dài và cống hiến hết mình, cùng một chí hướng với đại đoàn kết nơi tôi đang công tác. Cơ quan tôi đã đóng góp phần nào sức mình vào các dự án nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn xây dựng nâng cao đời sống của người dân, bảo đảm an toàn nước sạch, công nghệ xử lý nước hợp vệ sinh cho người dân các vùng miền. Thời gian trôi qua thật nhanh chóng, mới ngày nào còn lạ lẫm giờ đây tôi đã và đang là một trong những thành viên trẻ tuổi làm việc và cống hiến hết mình ở Trung tâm tư vấn và Chuyển giao công nghệ Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn. Bản thân tôi công tác tại cơ quan cũng không quá dài nhưng đủ để lại cho tôi nhiều dấu ấn, kỷ niệm đẹp về cảnh quan, người lãnh đạo tài giỏi và đồng nghiệp đoàn kết, gắn bó. Tôi rất trân trọng những gì mình đang làm và sẽ luôn cố gắng hơn nữa để có thể góp sức mình vào sức mạnh to lớn của trung tâm cùng đẩy lùi những nguồn nước bị ô nhiễm có hại sức khỏe tới dân mình.

Cuối cùng, tôi chân thành cảm ơn đến Đoàn Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam đã triển khai kế hoạch phát động

cuộc thi viết về đề tài: "CCVC – NLĐ với khát vọng cống hiến" để tôi cũng như các công chức, viên chức khác có cơ hội tham gia trải lòng nói về khát vọng cống hiến, những kỷ niệm, dấu ấn đẹp của bản thân. Cảm ơn nơi tôi đang công tác và làm việc giúp tôi trưởng thành, trau dồi năng lực bản thân hơn nữa, cảm ơn Chị - người Giám đốc tâm huyết với nghề không bỏ lại nhân viên của mình ở phía sau. Tôi là người thuộc thế hệ trẻ – sẵn sàng cống hiến, công hiến hết mình cho sự phát triển vững mạnh của đất nước, xã hội. ■

Tổ chức Chúc mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 cho tập thể CCVC – NLĐ nữ trong cơ quan

Trụ sở cơ quan

Phòng Kiểm nghiệm

Làm việc tại phòng thí nghiệm chất lượng nước

Chyến công tác tại tỉnh Bình Thuận

NHỮNG HẠT MẦM CẢI CÁCH

Nguyễn Thị Hường
Vụ Tổ chức cán bộ
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Tôi được tuyển dụng vào làm việc tại vị trí chuyên viên của Văn phòng Thường trực cải cách hành chính. Đó là vị trí công việc đúng chuyên ngành, và không phải sự tình cờ, tôi đã gặp được những bằng hữu tốt đẹp, cùng nhau chia sẻ những thông tin mới, ý tưởng mới. Tôi cũng may mắn được làm việc cùng những đồng nghiệp có trình độ, giàu kinh nghiệm, am hiểu và đầy tâm huyết với công cuộc cải cách hành chính.

Tôi đã luôn nghĩ về cải cách hành chính như một câu chuyện, để đọc hiểu nó bằng cả trái tim và trực giác. Tôi đã hiểu được rằng việc thực hiện cải cách hành chính sẽ góp phần tạo ra một nền hành chính hiệu quả, minh bạch, hướng tới người dân để phục vụ người dân ngày càng tốt hơn, làm tốt cải cách hành chính có thể đóng góp vào việc phát triển ổn định, bền vững khu vực nông nghiệp, nông thôn; nếu làm tốt cải cách hành chính sẽ làm giảm được những gánh nặng không cần thiết của bộ máy hành chính, tăng cường khả năng cạnh tranh của quốc gia; nếu làm tốt cải cách hành chính sẽ góp phần hạn chế tình trạng những nhiễu của một số cán bộ, công chức. Bởi lẽ thủ tục càng nhiều, phức tạp và chồng chéo, thì cơ hội cho cán bộ, công chức trục lợi càng nhiều, ngược lại, khi thủ tục và quy trình trở nên đơn giản, minh bạch, thì cơ hội cho những cán bộ trục lợi sẽ ít đi.

Tôi cũng hiểu được rằng cải cách hành chính là một nhiệm vụ không chỉ đơn thuần là thay đổi cơ học những giải pháp kỹ thuật, những thói quen làm việc trì trệ, mang tính mệnh lệnh của cơ quan nhà nước, mà còn là cuộc vận động thay đổi từ nếp nghĩ, kiến thức, tác phong làm việc của công chức. Nếu người thực hiện cải cách hành chính không đủ tâm, đủ tài thì thủ tục đơn giản mấy cũng thành khó khăn, công nghệ hiện đại mấy cũng thành vô dụng. Và sự cải cách về giấy tờ và quy trình thủ tục là điều kiện cần để tạo một hệ thống cơ quan hành chính hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, phục vụ nhân dân; điều kiện đủ là tinh thần, thái độ, trình độ, năng lực làm việc của cán bộ, công chức trong bộ máy hành chính.

Có lẽ cải cách hành chính là một công việc trực tiếp định hướng người làm về một ý tưởng "phục vụ nhân dân". Bởi tôi vốn là người chỉ phù hợp với những việc an lành, tốt cho người khác, không trái đạo đức, thậm chí mình có thể bị tổn thương. Lẽ sống của một người công chức dựa trên trí tuệ và hiểu biết về việc hướng tới phục vụ nhân dân. Nhất là đối với người làm cải cách hành chính, không bao giờ chạy lạc ra khỏi điều này cả. Tức là mỗi một việc làm, mỗi một tính toán, chương trình kế hoạch, không bao giờ rời khỏi cái suy tư về làm thế nào để cải cách, để phục vụ tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp và xã hội. Có lẽ quyền lực thực sự của một con người nằm ở những gì họ đã thấu hiểu. Bởi chỉ có những người đã thấu hiểu, mới có thể làm việc mà không trục lợi, làm việc mà không đòi hỏi, làm việc mà không tranh giành quyền lực và khả năng ảnh hưởng cá nhân.

Tôi luôn tâm niệm công việc cải cách hành chính là một công việc "tử tế". Tử tế, bởi nó luôn định hướng người ta làm gì đó có ý nghĩa hơn cho xã hội, thoát ra khỏi bộ máy chật chội bên trong. Tử tế – một từ giản dị, ít ký tự, đơn giản và thành thật. Mọi thứ tốt đẹp đều bắt đầu từ những điều nhỏ bé và đơn giản nhất. Bản thân

các quá trình, thủ tục không phải là mục đích, việc định hướng kết quả, tôn trọng quá trình đúng đắn và hợp lý sẽ dẫn đến một kết quả tốt. Cải cách hành chính cần đến bốn yếu tố: chính sách, thực thi, thẳng thắn, đúng đắn để đảm bảo xây dựng một nền hành chính lành mạnh. Tiếp cận với công việc cải cách hành chính, tôi đã có những trăn trở thực sự về công việc, tôi đã biết đặt cho mình những câu hỏi làm thế nào để công việc được tốt hơn, làm thế nào để công việc có tác động đến xã hội tốt đẹp hơn, làm thế nào để tạo được sự chuyển biến thực sự. Quá trình đó đã giúp tôi đổi mới tư duy, nhận thức, thay đổi tác phong, thái độ phục vụ nhân dân. Tôi nghĩ đó mới là nhân cách thực sự của một người công chức. Sự tử tế, lòng trắc ẩn, tất cả đều là những thứ không có giới hạn, sự phân biệt hay hạn mức nào cả. Sự chín chắn của một người công chức không phụ thuộc vào lứa tuổi, địa vị và tài sản của người đó. Nó phụ thuộc vào trực giác, sự chính trực và lòng lành của người đó. Không có tài sản là trực giác, sự chính trực và lòng lành, người đó không thể trở nên nhất quán đúng nghĩa là "công bộc của nhân dân".

Tôi đã nhận thức rõ ràng về yêu cầu đối với người làm cải cách hành chính, không chỉ có kiến thức, kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ mà còn đủ phẩm chất chính trị, đạo đức công vụ và có tầm văn hóa nói chung và văn hóa pháp lý nói riêng, có độ sâu sắc của sự hiểu biết, lắng nghe, chia sẻ và trân trọng đối với người người dân, không chỉ nhận thức việc "tại sao" cần phải thực hiện cải cách hành chính, mà còn phải nhận thức được việc đạt được những ưu tiên cải cách hành chính "như thế nào".

Ở Bộ NN&PTNT, chủ trương cải cách hành chính của Chính phủ đã được Lãnh đạo Bộ chỉ đạo triển khai theo đúng hướng, đạt được những kết quả quan trọng, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh ngành nông nghiệp. Người ta có thể dễ dàng nhận thấy những chuyển biến, đổi mới

tích cực, những kết quả khả quan, những thuận lợi đã được tạo ra từ nỗ lực cải cách hành chính. Người ta có thể dễ dàng nhận thấy thủ tục hành chính của Bộ đã được cải cách theo hướng công khai, minh bạch, đơn giản và dễ tiếp cận hơn, cách thức thực hiện công việc khoa học hơn, mối quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với người dân và doanh nghiệp đã được cải thiện hơn. Kết quả triển khai cải cách hành chính của Bộ khi được đưa vào thực tế cuộc sống đã làm giảm đáng kể chi phí xã hội, tiết kiệm chi phí cho người dân và doanh nghiệp, tác động tích cực đối với hoạt động đầu tư, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tiếp cho các hộ nông dân, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của nông dân ở các vùng nông thôn và khách hàng doanh nghiệp. Những kết quả đó đã gieo những hạt giống cho thay đổi và đây chính là nền tảng để tiến hành những biện pháp cải cách hành chính trong lĩnh vực nông nghiệp mạnh mẽ hơn, nhằm đáp ứng yêu cầu chiến lược phát triển của ngành.

Tuy nhiên, tôi cũng hiểu vấn đề quan trọng đặt ra là việc duy trì các tiến bộ và phát huy các kết quả cải cách hành chính đã đạt được, mà ở đó, chất lượng đội ngũ công chức là yếu tố quan trọng quyết định chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính. Chất lượng đội ngũ này tùy thuộc vào năng lực chuyên môn và trình độ văn hóa, pháp lý của công chức. Họ có thể có nhận thức được và nắm được các quy định của pháp luật, nhưng họ đã không ứng xử, hành xử, thực thi công vụ theo các quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, không ít cán bộ, công chức ngại thay đổi do sợ ảnh hưởng đến quyền lợi của họ, không nhiệt tình với công cuộc đổi mới, cải cách nên chỉ có thể hoàn thành về số lượng đầu việc nhưng không có hiệu quả hoặc hiệu quả thấp, không quan tâm đến mục tiêu đạt được và chất lượng đầu ra của công việc. Một thực tế khác là vấn đề tạo động lực cho công chức thực hiện cải cách hành chính chưa cao, chưa có động lực lâu dài. Cải cách hành chính còn gặp trở

ngại không nhỏ bởi những thói quen quản lý theo cơ chế tập trung quan liêu ("xin – cho"). Thực chất sự thay đổi trong cải cách hành chính là nhận thức chuyển biến thành hành động chứ không phải chỉ đơn thuần là những hình thức thay đổi cách làm. Đây không phải là cách nhìn nhận vấn đề một cách tiêu cực, mà chỉ là nhận ra bản chất chân thật của vấn đề để tìm ra giải pháp.

Bộ NN&PTNT có nhiều cơ hội để phát triển và củng cố các biện pháp cải cách hành chính cho toàn ngành. Bằng hình thức này hay hình thức khác, chương trình cải cách hành chính cần được tiếp tục duy trì để trở thành một kênh thường xuyên kết nối 3 trụ cột: nhà nước, thị trường và xã hội. Hướng chiến lược thực hiện các giải pháp cải cách hành chính trong lĩnh vực nông nghiệp cho giai đoạn tiếp theo sẽ dựa vào việc thay đổi cách làm việc, xây dựng văn hóa hướng tới khách hàng. Khách hàng của bộ máy hành chính là người dân nói chung, nên cải cách hành chính phải tạo được văn hóa coi sự hài lòng của người dân là thước đo cuối cùng đối với hiệu quả của bộ máy hành chính. Bên cạnh đó, cũng cần củng cố các hệ thống và tăng cường nguồn nhân lực để học và làm theo cách mới, cơ chế và kỹ năng mới trong việc thực hiện cải cách hành chính và giao tiếp với người dân, với phong cách làm việc hiện đại, chuyên nghiệp.

Nếu mỗi cơ quan, mỗi tổ chức, mỗi công chức đều chung tay cải cách, thì mục tiêu về một nền hành chính "*dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ nhân dân*" không phải là một giấc mơ xa vời, nó cũng không phải là một cái gì đó mà chỉ các nước giàu mới có thể thực hiện được. Nếu nguồn lực thích hợp, có cơ cấu và tổ chức hợp lý, được kết hợp với nhau và được điều hành một cách hiệu quả thì bộ máy công quyền Việt Nam có thể thực hiện với chất lượng cao. Quá trình cải cách hành chính cần được tập trung mọi nỗ lực để hoàn thiện hơn nữa.

Tôi hy vọng hệ thống cơ quan ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn sẽ có nhận thức rõ ràng hơn về yêu cầu công cuộc cải cách hành chính, với niềm tin và trách nhiệm của mỗi công chức, viên chức, nhằm tạo nên sự đồng thuận và góp phần thực hiện các mục tiêu, yêu cầu cải cách trong giai đoạn mới; tiếp tục đơn giản hoá quy trình thủ tục hành chính, chuẩn hoá các quy trình công việc gắn kết chặt chẽ với ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để nâng cao chất lượng dịch vụ công cho người dân, tăng tính minh bạch, trách nhiệm giải trình và giảm thiểu nhũng nhiễu, tiêu cực. Tôi nhớ trong bài kinh Thí dụ lõi cây, Đức Phật có dạy: *"Cái gì là lõi cây, cái ấy sẽ tồn tại lâu dài"*. Cải cách hành chính với tôi chính là "lõi cây" trong mỗi suy nghĩ, mỗi việc làm. Và tôi hy vọng mỗi công chức luôn hướng đến mục tiêu cải cách hành chính trong công việc của mình, bởi hướng đến cải cách hành chính chính là hướng đến việc làm thế nào để phục vụ tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp và xã hội. Phạm trù cải cách hành chính không chỉ là một việc cụ thể nào mà nó là việc đan xen trong từng công việc chuyên môn của công chức. Nếu trong tim mỗi công chức đều có một ngăn cho cải cách hành chính, để hướng đến người dân, doanh nghiệp thì chắc chắn xã hội sẽ tốt đẹp hơn nhiều. Không bao giờ biết được điểm bắt đầu và điểm kết thúc. Chỉ biết rằng tại thời điểm hiện tại, hạt giống chúng ta gieo hôm nay sẽ có kết quả ngày mai. Từng việc nhỏ nhất. Và sẽ gắng gieo hạt thiện lành. ■

KÝ SỰ VỀ CÔNG ĐOÀN CƠ QUAN CÔNG ĐOÀN NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM

Đinh Thị Lê Thanh
Văn phòng Công đoàn ngành
Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn

Công đoàn Cơ quan Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam (Công đoàn Cơ quan CĐN) là Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn Cơ quan Bộ Nông nghiệp & PTNT. Trải qua tám kỳ Đại hội, dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Chi bộ cơ quan Công đoàn Cơ quan CĐN đã khẳng định được vai trò, vị trí, chức năng của tổ chức công đoàn, góp phần xây dựng Cơ quan CĐN ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Đại diện bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động

Nhận thức sâu sắc chức năng đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, người lao động là chức năng trung tâm của tổ chức công đoàn, Ban Chấp hành Công đoàn Cơ quan CĐN luôn chủ động, kịp thời tuyên truyền, vận động, tổ chức cho đoàn viên công đoàn học tập pháp luật, Luật công đoàn và các chế độ chính sách có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của đoàn viên và người lao động bằng nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả như: trực tiếp tại hội nghị, đăng tải trên nhóm Zalo...; tham mưu với Thủ trưởng Cơ quan tạo mọi điều kiện cho cán bộ, công chức được bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị; đến nay Cơ quan CĐN đa phần có trình độ

từ đại học trở lên, trong đó: 01 tiến sỹ (4,5%), 09 thạc sỹ (40,9%); 03 chuyên viên cao cấp (13,6%), 09 chuyên viên chính (40,9%); 21/22 đồng chí là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.

Để thực hiện hiệu quả chức năng bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho đoàn viên, người lao động, Công đoàn Cơ quan tham gia xét nâng lương, nâng ngạch, thi đua khen thưởng; tăng cường tham gia, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ chính sách liên quan đến đoàn viên lao động như tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm thân thể, việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng lãng phí… qua đó quyền dân chủ của đoàn viên công đoàn được tôn trọng, phát huy; việc bổ nhiệm, bố trí cán bộ đúng quy trình.

Bên cạnh đó, tập trung xây dựng khối đoàn kết nội bộ, tăng cường đối thoại sẵn sàng chia sẻ, quan tâm đến công tác, đời sống, tâm tư, nguyện vọng, vui buồn, hiếu hỉ, ốm đau như: tổ chức sinh

Công đoàn cơ quan CĐN tham dự Hội thi do Công đoàn cơ quan Bộ tổ chức

Thủ trưởng và Chủ tịch CĐ Cơ quan CĐN tặng hoa, quà cho nữ đoàn viên công đoàn nhân ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 và ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10

nhật cho đoàn viên; kịp thời thăm hỏi, động viên đoàn viên, thân nhân đoàn viên bị ốm, đau; hỗ trợ đoàn viên bị Covid-19; tổ chức các hoạt động nhân các ngày: Quốc tế phụ nữ (8/3), Tết thiếu nhi (01/6) cho con đoàn viên công đoàn; Ngày Gia đình Việt Nam (28/6); Phụ nữ Việt Nam (20/10), Quốc phòng toàn dân (22/12); tặng quà trung thu, Tết nguyên đán cho đoàn viên công đoàn... Nhờ đó mối quan hệ tình cảm đồng chí, đồng nghiệp ngày càng gần gũi, thắm thiết, môi trường ngày càng thân thiện, ổn định. Tích cực tham gia các hoạt động do Công đoàn cấp trên phát động, tổ chức.

Tăng cường hoạt động của UBKT công đoàn, Ban Thanh tra nhân dân giải quyết kịp thời những kiến nghị, đề xuất của đoàn viên công đoàn, qua đó thúc đẩy quyền dân chủ, kỷ cương trong Cơ quan. Các chế độ chính sách của đoàn viên công đoàn được chi trả đầy đủ kịp thời đúng chế độ, không có chế độ tiêu cực và vi phạm chế độ chính sách.

Tuyên truyền, giáo dục, động viên đoàn viên, người lao động phát huy quyền làm chủ và triển khai các phong trào thi đua yêu nước

Ban Chấp hành Công đoàn Cơ quan CĐN đã tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền giúp cán bộ, công chức, đoàn viên, người lao động nhận thức toàn diện về các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; trọng tâm là pháp luật Lao động, Luật Công đoàn, Luật BHXH, BHYT, các chế độ, chính sách cho người lao động... Phân công ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn Cơ quan thường xuyên cập nhật những văn bản mới về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của Tổng Liên đoàn về chính sách, chế độ đối với đoàn viên, người lao động để đăng tải lên Trang tin điện tử của Công đoàn ngành, mạng xã hội Zalo nhóm Công đoàn cơ quan để các

đoàn viên công kịp thời nắm bắt được các nội dung cần thiết đã được quy định trong luật pháp, điều này không chỉ giúp họ hiểu, nắm vững pháp luật mà còn tự bảo vệ quyền lợi chính đáng cho mình. Đây được xem là một trong những cách tuyên truyền mới, đem lại hiệu quả thiết thực, được Ban Chấp hành Công đoàn Cơ quan tập trung đẩy mạnh triển khai thực hiện.

Hưởng ứng lời kêu gọi cả nước chung sức đồng hành trong công tác phòng, chống đại dịch Covid-19 của Thủ tướng Chính phủ và Công đoàn ngành phát động, Công đoàn Cơ quan đã tập trung tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động nâng cao nhận thức, trách nhiệm thực hiện phòng, chống dịch Covid-19 đạt hiệu quả cao; trang bị khẩu trang cho các đoàn viên công đoàn, nước rửa tay khô, nước sát khuẩn tại các Ban, các tầng nhà, khu vực cầu thang, hành lang trong cơ quan.

Chủ tịch Công đoàn cơ quan CĐN triển khai phát động Chương trình 1 triệu sáng kiến tới các đoàn viên Công đoàn cơ quan

Trong những năm qua, Công đoàn Cơ quan Công đoàn ngành đã tập trung tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa nội dung các phong trào thi đua do Công đoàn cấp trên phát động như : "Thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo", "Học tập nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước", "Giỏi việc nước, đảm việc nhà", "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu ngành Nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững", "Toàn ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chung sức xây dựng nền nông nghiệp hiện đại, nông dân giàu có, nông thôn văn minh" giai đoạn 2021 – 2025; đặc biệt là Chương trình "1 triệu sáng kiến – Nỗ lực vượt khó, sáng tạo, quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid–19" (sơ kết giai đoạn một, đã có 19 sáng kiến của đoàn viên Công đoàn cơ quan được cập nhật lên phần mềm của Tổng Liên đoàn); qua các phong trào

Tập thể, cá nhân xuất sắc được tặng thưởng các phần thưởng cao quý của Đảng

thi đua yêu nước thúc đẩy sáng kiến và sức sáng tạo của đoàn viên, người lao động, mở rộng tư duy, nâng cao nhận thức, tạo nên những động lực mới cho hoạt động; phát huy tối đa sức sáng tạo, tinh thần xung phong, ý thức trách nhiệm góp phần hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của cơ quan. Đến nay, đã có nhiều tập thể, cá nhân được tặng thưởng các phần thưởng cao quý của Đảng, Nhà nước trao tặng: Công đoàn Cơ quan được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen, 2/22 đoàn viên công đoàn được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương lao động hạng Ba, 2/22 đoàn viên công đoàn được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen và nhiều đoàn viên công đoàn được tặng thưởng bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT, Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam và giấy khen của Công đoàn Cơ quan Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế – xã hội, tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động của cơ quan

Ngay từ đầu nhiệm kỳ (2019), Ban Chấp hành Công đoàn Cơ quan đã xin ý kiến Cấp ủy Chi bộ tổ chức ký kết Chương trình phối hợp công tác với Thủ trưởng Cơ quan; hàng năm tổ chức ký giao ước thi đua giữa Ban Chấp hành Công đoàn với Thủ trưởng Cơ quan trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, tổ chức phát động các phong trào thi đua và sơ kết đánh giá kết quả việc thực hiện các nội dung đã ký kết; với vai trò là thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ quan, hàng năm chủ động tham gia, phối hợp với Thủ trưởng Cơ quan tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, người lao động để cán bộ, công chức, người lao động phát huy quyền làm chủ trong tham gia quản lý, xây dựng cơ quan trong sạch, vững mạnh; thông qua hội nghị tất cả chương trình, kế hoạch hoạt động, nội quy, quy chế, quy định của cơ quan đều được công khai bàn bạc, lấy ý kiến đồng thuận để triển khai tổ

Thủ trưởng và Chủ tịch Công đoàn cơ quan CĐN ký giao ước thi đua tại Hội nghị cán bộ công chức

chức thực hiện; qua đó quyền lợi, chế độ chính sách của đoàn viên, người lao động được thực hiện đầy đủ, kịp thời đúng quy định.

Thông qua các hoạt động kiểm tra, giám sát, công đoàn cơ quan đã kịp thời phát hiện những thiếu sót trong việc thực hiện nội quy về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, sử dụng điện, nước, mặc áo nhận diện công đoàn theo quy định,....; đồng thời đưa ra biện pháp xử lý, khắc phục và có ý kiến, kiến nghị với Thủ trưởng Cơ quan kịp thời chấn chỉnh để bảo đảm cho việc thực thi pháp luật được nghiêm minh, quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, người lao động và cơ quan được bảo đảm.

Để tiếp tục thực hiện tốt sứ mệnh và khẳng định vị thế của mình, thời gian tới Công đoàn Cơ quan CĐN tiếp tục đổi mới hoạt động với 3 đột phá như sau: (1) Đổi mới phương thức hoạt động theo hướng khoa học, sáng tạo, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức hoạt động công đoàn; lấy

nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, người lao động làm cơ sở xác định nội dung; lấy việc đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích của người lao động làm mục tiêu hoạt động. Từ mục tiêu và nội dung được xác định, hình thành phương thức hoạt động phù hợp, đảm bảo sức hấp dẫn, tiết kiệm nguồn lực, thiết thực hiệu quả, nâng cao sức mạnh của tổ chức Công đoàn; (2) Tăng cường đào tạo bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ đoàn viên công đoàn, nhất là đội ngũ đoàn viên công đoàn chủ chốt ở các ban, văn phòng Cơ quan CĐN đủ năng lực, phẩm chất, ngang tầm nhiệm vụ; (3) Xây dựng nguồn lực công đoàn đủ mạnh, tranh thủ sự hỗ trợ của chuyên môn đồng cấp và các nguồn lực hỗ trợ từ bên ngoài, tập trung các nguồn lực cho hoạt động và nâng cao đời sống cho đoàn viên, người lao động, đẩy mạnh công tác truyền thông công đoàn đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới; đồng thời triển khai tổ chức thực hiện tốt các giải pháp chủ yếu sau:

1. Tranh thủ sự lãnh đạo của Cấp ủy Chi bộ, phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Thủ trưởng cơ quan. Chủ động tham mưu thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ; nghiêm túc thực hiện Quy chế phối hợp giữa Thủ trưởng với Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan.

2. Xây dựng đội ngũ đoàn viên công đoàn có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức của giai cấp công nhân, nắm vững lý luận nghiệp vụ công đoàn, pháp luật về công đoàn và lao động, kỹ năng hoạt động nhằm hướng dẫn chỉ đạo có hiệu quả hoạt động công đoàn toàn Ngành; chú trọng nâng cao kỹ năng đàm phán, thương lượng, đối thoại, tranh tụng của đội ngũ đoàn viên công đoàn cơ quan.

3. Củng cố, nâng chất lượng nội dung sinh hoạt, hội họp từ Ban Chấp hành đến các tổ Công đoàn. Khắc phục ngay tình trạng báo cáo, đánh giá hoạt động không đúng thực chất hoặc tổ chức hoạt động mang tính đối phó, hình thức.

4. Đa dạng hóa các hình thức hoạt động, lôi cuốn đông đảo đoàn viên nhiệt tình tham gia. Việc tổ chức các phong trào phải đi sâu vào chất lượng, tránh việc tổ chức qua loa, hình thức. Phát huy tốt cơ sở vật chất của nhà trường trong các hoạt động chung của công đoàn cơ sở.

5. Kịp thời nắm bắt tâm tư nguyện vọng, tìm hiểu hoàn cảnh của đoàn viên, người lao động, nhắc nhở đoàn viên thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác, cải tiến lề lối làm việc, xây dựng nếp sống văn minh nơi công sở, chấp hành nghiêm túc kỷ luật, nội quy lao động, thực hành tiết kiệm, nâng cao hiệu quả công việc, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

6. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức công đoàn; nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, qua đó kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh, có giải pháp phù hợp giúp công đoàn cơ sở và các tổ công đoàn hoạt động ngày càng hiệu quả hơn, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của đoàn viên, người lao động góp phần xây dựng cơ quan trong sạch, vững mạnh. ■

BÁC SỸ TỐNG LÊ VĂN – MỘT PHÓ GIÁM ĐỐC ĐẦY MẪU MỰC VÀ NHIỆT HUYẾT

Lê Thanh Hà
Phòng Quản lý chất lượng
Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp

Suốt thời gian công tác tại Bệnh viện Đa khoa Nông Nghiệp, Phó Giám đốc – Bác sỹ Tống Lê Văn luôn là tấm gương tiêu biểu đầy mẫu mực và nhiệt huyết với nghề. Dù bận rộn với nhiều nhiệm vụ chuyên môn, bác sỹ Văn luôn giữ tinh thần làm việc hăng say, hết lòng vì bệnh nhân và sắp xếp công việc một cách khoa học để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của một người lãnh đạo có tầm nhìn chiến lược cao.

ThS. BS Tống Lê Văn – Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Nông Nghiệp

Hành trình vươn mình từ một bệnh xá nhỏ bé đến Bệnh viện đa khoa hạng I là sự nỗ lực không nhỏ của tập thể cán bộ, y bác sỹ, nhân viên y tế các cấp Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp qua từng thời kỳ. Đồng hành cùng bệnh viện trên hành trình đầy tự hào đó, phòng Kế hoạch Tổng hợp luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ giúp Ban Giám đốc triển khai các chính sách, đưa các kế hoạch đi vào hoạt động hiệu quả với quyết tâm hoàn thành sứ mệnh cao cả – để bệnh viện trở thành điểm đến tin cậy của nhân dân trong khu vực với những dịch vụ khám chữa bệnh chất lượng nhất.

Trong thời gian làm Trưởng phòng Kế hoạch Tổng hợp, dưới sự chỉ đạo của Ban Giám đốc bệnh viện, bác sỹ Văn luôn hoàn thành tốt các công việc chuyên môn và nhiệm vụ được giao: Bao quát, phân công nhiệm vụ cho nhân viên tổng hợp, thống kê các loại số liệu; Tổ chức phối hợp tốt giữa các khoa khám bệnh, lâm sàng, cận lâm sàng; Tổ chức công tác giao ban, hội chẩn, hội thảo; thường xuyên kiểm tra công tác cấp cứu, thường trực của các khoa trong bệnh viện; Phối hợp tổ chức các chương trình đào tạo liên

Phó Giám đốc Tống Lê Văn tích cực tham gia, tổ chức các cuộc Hội thảo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ

tục cho đội ngũ cán bộ, bác sỹ, nhân viên và chuyển giao kỹ thuật cho các trung tâm y tế huyện; Phối hợp tập thể phòng đôn đốc các khoa phòng thực hiện tốt các quy chế chuyên môn của Bộ Y tế, kế hoạch của Bệnh viện đề ra, …

Vốn là một người yêu khoa học, bác sỹ Văn luôn tích cực nghiên cứu, tham mưu với Ban Giám đốc bệnh viện ban hành các kế hoạch, văn bản, quyết định liên quan đến phát triển chuyên môn, nghiệp vụ; Đề xuất triển khai kế hoạch phát triển bệnh viện; Ban hành các quy trình chuyên môn kỹ thuật thực hiện tại bệnh viện; Triển khai nhiều kỹ thuật mới, hiện đại phục vụ người bệnh, giúp nhiều bệnh nhân nặng được chẩn đoán và điều trị thành công tại bệnh viện mà không phải chuyển lên tuyến trên,…

Với mong muốn mang đến dịch vụ khám chữa, bệnh tốt nhất cho nhân dân, Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp luôn chú trọng phát triển công tác nghiên cứu khoa học về cả số lượng và chất lượng. Với cương vị là thư ký Hội đồng khoa học của bệnh viện trong nhiều năm, hàng năm, bác sỹ Văn đều cống hiến trên 20 đề tài khoa học và được triển khai nghiên cứu tại bệnh viện với nhiều đề tài được đánh giá cao và ứng dụng đạt kết quả tốt như: Tìm hiểu thực trạng và các yếu tố liên quan tới tán sỏi ngoài cơ thể tại Bệnh viện Nông nghiệp từ năm 2008 – 2011; Khảo sát mô hình bệnh tật tại Bệnh viện Nông nghiệp trong hai năm 2012 và 2013; Mô tả thực trạng nhiễm khuẩn vết mổ và công tác kiểm soát nhiễm khuẩn vết mổ tại Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp; Nghiên cứu thực trạng nhiễm khuẩn bệnh viện tại Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp năm 2015; Khảo sát kiến thức, thái độ, thực hành về bệnh ĐTĐ type 2 tại Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp; Khảo sát chất lượng ghi chép hồ sơ bệnh án nội trú tại Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp năm 2018;…

Mặc dù lượng công việc hành chính rất lớn, nhưng với lòng yêu nghề với quan điểm làm bác sĩ thì không thể xa rời chuyên

môn nên bác sỹ Văn luôn cố gắng sắp xếp thời gian trực tiếp tham gia khám, điều trị cho bệnh nhân và hội chẩn liên khoa, hội chẩn toàn bệnh viện khi cần thiết. Điều đó vừa giúp bác sỹ Văn cập nhật kiến thức chuyên môn, nâng cao tay nghề, vừa tạo điều kiện để bác sỹ có thể thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng của đồng nghiệp và bệnh nhân để tham mưu cho Ban Giám đốc những chủ trương, chính sách để xây dựng những kế hoạch, đề án chiến lược phục vụ sự phát triển toàn diện của bệnh viện và thiết thực chăm lo đời sống cán bộ, công chức, viên chức.

Đặc biệt, với năng lực quản lý tốt và tâm huyết với nghề, trong thời gian công tác tại khoa Nhi tại bệnh viện, bác sỹ Văn luôn nỗ lực cùng với đội ngũ bác sỹ, điều dưỡng bệnh viện xây dựng tập thể khoa phòng đoàn kết, phát triển đáp ứng tốt yêu cầu cao của bệnh nhân. Thời điểm đó, trong nhiều năm, khoa Nhi liên tiếp đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc, được nhân dân trong khu vực tin tưởng vào chất lượng khám chữa bệnh.

Với những nỗ lực, đóng góp quan trọng trong sự nghiệp gắn bó với nghề y cũng như những thành tích xuất sắc đạt được khi công tác tại Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp, nhận được sự tin yêu từ bệnh nhân, tín nhhiệm từ đồng nghiệp, tháng 12/2020 Th.S, Bs Tống Lê Văn chính thức được bổ nhiệm làm Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Nông Nghiệp Hà Nội viết tiếp cuộc hành trình xây dựng môi trường bệnh viện đa khoa thân thiện, hiện đại nhằm mang lại những dịch vụ y tế chất lượng, hoàn hảo nhất cho người bệnh.

Với tinh thần làm việc hăng say, tác phong gương mẫu, tinh thần trách nhiệm cao và lối sống hòa đồng, gắn bó, trong những năm qua, bác sỹ Văn luôn nhận được sự tin tưởng, yêu mến từ đồng nghiệp. Trong quá trình công tác, bác sỹ Văn luôn nỗ lực học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Hiện nay, bác sỹ đã hoàn thành chương trình đào tạo thạc sỹ y khoa và tiếp tục học

nghiên cứu sinh. Bên cạnh đó, bác sỹ Văn còn thường xuyên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ hàng năm để trau dồi kiến thức chuyên môn, đáp ứng tốt nhất nhiệm vụ công việc.

Ngoài công tác chuyên môn, trong suốt thời gian đảm nhận cương vị là Bí thư Chi đoàn Bệnh viện Nông nghiệp nhiệm kỳ 2005 – 2010 và Ủy viên Ban Chấp hành Đoàn thanh niên Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn nhiệm kỳ 2007 – 2012, bác sỹ Văn luôn nhiệt tình tham gia các phong trào xây dựng tập thể, các hoạt động triển khai công tác chuyên môn và các phong trào thể thao, văn nghệ của Bệnh viện; Tham gia Hội thao do công đoàn bộ tổ chức hàng năm; tham gia đội văn nghệ của Bệnh viện đạt huy chương vàng hội diễn văn nghệ quần chúng của Bộ Y tế tổ chức năm 2010; Tham gia cuộc thi tiếng hát Thanh niên Bộ tổ chức và đạt Giải nhì năm 2010; Tham gia đội thi của Bệnh viện và đạt Giải nhất cuộc thi Tuyên truyền về thực hiện quy tắc ứng xử ngành y tế khu vực II tổ chức tại Ninh Bình và Giải ba toàn quốc do Bộ Y tế tổ chức năm 2011 – 2012; Tham gia và đóng góp tích cực các phong trào của Đoàn thanh niên Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

Hiện nay, đảm nhận cương vị là Bí thư chi bộ 3, bác sỹ Văn luôn là tấm gương về một người Đảng viên mẫu mực với những đóng góp quan trọng: Tích cực tham gia xây dựng tập thể, giúp đỡ đồng nghiệp, đoàn kết nội bộ; Thực hiện phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Luôn phổ biến và phát động toàn bộ cán bộ trong phòng Kế hoạch Tổng hợp học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Sâu sát chỉ đạo, động viên với các phong trào của Công đoàn, Đoàn thanh niên phòng Kế hoạch Tổng hợp cũng như của Bệnh viện; Tạo môi trường thuận lợi cho các đoàn thể hoạt động một cách hiệu quả; góp phần làm cho đoàn viên công đoàn, đoàn thanh niên luôn là lực lượng xung kích của Đảng. Bên cạnh đó, người Đảng viên

Th.S Bs Tống Lê Văn (áo trắng) tích cực tham gia các phong trào đoàn thể, tình nguyện

ưu tú Tống Lê Văn còn tích cực tham gia các phong trào hoạt động của đoàn thể một cách sôi nổi nhằm thúc đẩy động viên các phong trào về văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao của Bệnh viện. Ngoài ra, bác sỹ Văn cũng rất chú trọng việc đẩy mạnh công tác giáo dục về văn hóa ứng xử trong giao tiếp đối với bệnh nhân, đồng nghiệp… nhằm từng bước hoàn thiện nét đẹp trong môi trường bệnh viện.

Với những nỗ lực không ngừng nghỉ, trong nhiều năm công tác tại Bệnh viện Đa khoa Nông Nghiệp, Phó Giám đốc Tống Lê Văn vinh dự nhiều lần được nhận Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế và liên tiếp đạt danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở". Đó cũng là động lực để bác sỹ Văn tiếp tục cống hiến nhiều hơn nữa cho ngành Y với nhiệt huyết và niềm say mê. ■

NGƯỜI LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG MỘT TẬP THỂ ĐOÀN KẾT TẠO NÊN SỨC MẠNH

Trần Thanh Hiền
Trung tâm Tin học và Thống kê
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Xây dựng đoàn kết nội bộ là một trong những nhiệm vụ hết sức quan trọng trong công tác tổ chức, đây là một trong những nguyên tắc lãnh đạo mà đồng chí lãnh đạo của cơ quan chúng tôi rất tâm huyết.

Cơ quan chúng tôi làm việc là Trung tâm Tin học và Thống kê là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, hoạt động theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập có thu, trong lĩnh vực ứng dụng phát triển công nghệ thông tin, thống kê, thông tin, thư viện ngành Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Năm 2016, cơ quan chúng tôi có lãnh đạo mới về, thay thế đồng chí Giám đốc cũ đến tuổi nghỉ hưu. Lãnh đạo là đồng chí Ngô Thế Hiên – Phó Cục trưởng từ Cục Kinh tế Hợp tác và PTNT nhận nhiệm vụ mới làm Giám đốc Trung tâm Tin học và Thống kê.

Ngay từ những ngày đầu nhận nhiệm vụ mới, đồng chí Ngô Thế Hiên đã chinh phục tất cả các nhân viên trong Trung tâm bằng sự chân thành và tinh thần trách nhiệm bằng hiệu quả công việc mới của đồng chí chịu trách nhiệm lãnh đạo.

Với lối sống giản dị, gần gũi và chân thành, đồng chí luôn xem cơ quan là nhà, nhân viên là những người bạn. Việc đầu tiên mà đồng chí tạo cho chúng tôi sự thiện cảm đó chính là sự quan tâm của giám đốc đến đời sống của từng cán bộ nhân viên và động viên nhân viên yên tâm công tác. Đồng chí luôn suy nghĩ tìm phương án tháo gỡ khó khăn, chăm lo bảo vệ quyền lợi chính đáng cho nhân viên để cho tất cả các nhân viên được hưởng mọi chế độ, quyền lợi, ổn định đồng lương, từ đó mọi người yên tâm gắn bó lâu dài với công việc của mình.

Để ổn định môi trường và tác phong làm việc nơi công sở, đồng chí đã kiện toàn đội ngũ cán bộ, xây dựng hệ thống các nội quy, quy chế làm việc, tạo điều kiện cho cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan phát huy quyền dân chủ thảo luận, bàn bạc đưa ra biện pháp để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao…

Thời gian từ ngày đồng chí Ngô Thế Hiên về quản lý cơ quan chúng tôi đã hơn 6 năm, đồng chí đã cùng với đội ngũ cán bộ nhân viên xây dựng cho Trung tâm một đội ngũ cán bộ có tinh thần trách nhiệm cao, có kỷ luật trong nghề nghiệp và thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, có lề lối tác phong nghề nghiệp, có phong cách ứng xử văn minh, thân thiện. Đặc biệt, đồng chí đã tạo cho tất cả cán bộ Trung tâm nề nếp, ý thức tôn trọng kỷ luật, kỷ cương hành chính.

Trong những năm qua, khi đồng chí Ngô Thế Hiên về lãnh đạo, cơ quan chúng tôi không ngừng thay đổi và phát triển, chúng tôi tự hào với những thành quả đạt được. Thành quả đó được xây đắp bởi tâm huyết, trí tuệ, bằng ý chí và nghị lực, bằng niềm vui và sự nỗ lực của tất cả cán bộ nhân viên trong Trung tâm.

Đồng chí giám đốc còn động viên chúng tôi tìm tòi nghiên cứu những tài liệu liên quan đến công việc chuyên môn để nâng cao kiến thức. Đồng chí luôn thể hiện ý thức nêu gương và đồng hành với nhân viên từ những việc làm nhỏ nhất, không phân biệt

là lãnh đạo cấp trên hay nhân viên cấp dưới. Đồng chí luôn nhắc nhở và cùng chúng tôi xây dựng một môi trường làm việc văn minh, lịch sự.

Với tinh thần trách nhiệm, đức tính cần cù, chịu khó nghiên cứu, học hỏi, có tư duy và phương pháp làm việc khoa học, năng động sáng tạo, giải quyết công việc khách quan, công tâm, cũng như lối sống chân thành, giản dị, gần gũi của đồng chí đã được lòng tin yêu, quý trọng của anh em đồng nghiệp trong cơ quan. Không những thế, việc quan trọng nhất mà đồng chí làm được cho Trung tâm chúng tôi chính là xây dựng được một khối đoàn kết từ trên xuống dưới, tạo dựng cho tất cả nhân viên chúng tôi niềm tin cũng như tình yêu đối với công việc mình đang làm.

Trong suốt quá trình công tác, từ năm 2006 đến nay, đồng chí Ngô Thế Hiên liên tục nhận các bằng khen và huy chương như Bằng khen của Bộ trưởng (năm 2006, 2011, 2013, 2014), Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (năm 2010), Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (năm 2012), Lao động tiên tiến (năm 2018 – 2020), Huy chương lao động hạng III (năm 2018), Chiến sỹ thi đua cấp Bộ (năm 2007, 2016, 2017, 2021).

Thực hiện sự chỉ đạo của đồng chí giám đốc Trung tâm, kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2021, Trung tâm nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Bộ, lãnh đạo Bộ, sự hỗ trợ của các Vụ chức năng, nhất là trong quá trình phê duyệt, giao nhiệm vụ theo hình thức đặt hàng và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ về tin học, thống kê, dự báo, thông tin, thư viện ngành; tập thể lãnh đạo và viên chức trong Trung tâm đoàn kết, nỗ lực phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Về công nghệ thông tin, Trung tâm tham gia Ban chỉ đạo về Chuyển đổi số của Bộ; phối hợp Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Văn phòng Bộ tham mưu cho Bộ triển khai Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, Chiến lược chuyển đổi số, phát triển

Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng của Bộ giai đoạn 2021 – 2025; xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số ngành Nông nghiệp và phát triển nông thôn năm 2022, Đề án Chuyển đổi số ngành Nông nghiệp và phát triển nông thôn giai đoạn 2021 – 2025 và định hướng đến năm 2030…

Việc quản lý, vận hành tốt hạ tầng công nghệ thông tin của Bộ đảm bảo hoạt động thông tin thông suốt, ổn định, an toàn. Các hệ thống thông tin quan trọng như: Cổng thông tin điện tử của Bộ; Hệ thống hải quan một cửa quốc gia tại Bộ; Hệ thống dịch vụ công trực tuyến; Hệ thống văn phòng điện tử, thư điện tử; Hệ thống báo cáo thống kê trực tuyến ngành, thư viện điện tử và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành quan trọng khác được đảm bảo hạ tầng kỹ thuật để hoạt động.

Công tác quản lý, vận hành Cổng thông tin điện tử của Bộ (mard.gov.vn), hệ thống dịch vụ công trực tuyến và hải quan "Một cửa" hoạt động ổn định, thông suốt phục vụ yêu cầu chỉ đạo, điều hành của Bộ, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp; Phát triển các phần mềm, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để tạo lập kho dữ liệu số phục vụ xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số tại Bộ.

Về công tác thống kê – dự báo, Trung tâm đã tích cực tham gia xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm phát luật và các quy định về công tác thống kê. Thực hiện tốt công tác thu thập, tổng hợp số liệu thống kê; từng bước nâng cao chất lượng thông tin thống kê, đáp ứng tốt hơn nhu cầu thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Bộ và ngành; Đẩy mạnh thực hiện công tác phổ biến thông tin thống kê theo quy định; Phối hợp chặt chẽ và triển khai có hiệu quả Quy chế phối hợp với Tổng cục Thống kê về công tác thống kê và chia sẻ thông tin thống kê; Hoàn thành báo cáo và các thủ tục trình Bộ nghiệm thu, phê duyệt các cuộc Điều tra thống kê được giao thực hiện.

Ngoài ra, Trung tâm còn triển khai có hiệu quả công tác thông tin như thông tin thị trường, thông tin khoa học và công nghệ, công tác thư viện…

Từ khi có đồng chí về lãnh đạo, cơ quan chúng tôi đã triển khai được các dự án hợp tác quốc tế như Dự án ODA "Thiết lập chuỗi giá trị nông sản an toàn và thông minh tại Việt Nam" do chính phủ Hàn Quốc tài trợ…

Trung tâm Tin học và Thống kê dưới sự quản lý của đồng chí giám đốc Ngô Thế Hiên ngày càng phát triển, chi bộ hằng năm đều đạt danh hiệu chi bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu. Kết quả đánh giá phân loại hằng năm, 100% cán bộ công chức, viên chức người lao động hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao, cơ quan đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, được Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT tặng bằng khen; Về công tác khen thưởng trong các phong trào thi đua, trong năm 2021, để ghi nhận những kết quả tích cực đã đạt được trong công tác công đoàn, Công đoàn Trung tâm Tin học và Thống kê được công đoàn cấp trên xếp loại "Công đoàn cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ", được Công đoàn ngành Nông nghiệp và PTNT Việt Nam tặng Bằng khen toàn diện cho 01 cá nhân; Công đoàn cơ quan Bộ tặng thưởng Giấy khen toàn diện cho 04 cá nhân và 01 tập thể là các công đoàn viên, tổ công đoàn phòng của Trung tâm.

Các kết quả đạt được như trên phần lớn là sự đóng góp của đồng chí Bí thư chi bộ – Giám đốc Trung tâm Tin học và Thống kê. ■

Một số hình ảnh của Đồng chí Giám đốc Ngô Thế Hiên với các phong trào của Công đoàn phát động và hoạt động của Trung tâm

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CÔNG ĐOÀN TRUNG TÂM TIN HỌC VÀ THỐNG KÊ
HỘI THI
Khéo tay với Nghệ thuật
HOA & QUẢ

Công viên nhỏ
Rừng trong thành phố

Công viên nhỏ
Rừng trong thành phố
CIS FOOTBALL CLUB
CIS
Gala Dinner
FC CIS

XÂY DỰNG "HÌNH ẢNH" NGƯỜI CÁN BỘ CÔNG CHỨC VIÊN CHỨC MẪU MỰC

Nguyễn Thị Lan Anh
Trung tâm Tin học và Thống kê
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Tiếp nối truyền thống dân tộc và các thế hệ cha anh, cán bộ công chức viên chức Việt Nam hôm nay tiếp tục có những đóng góp quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Hàng triệu cán bộ công chức viên chức Việt Nam đang tích cực lao động, sản xuất, làm ra nhiều của cải và dịch vụ cho xã hội, làm giàu cho bản thân, gia đình. Những chiến sỹ lực lượng vũ trang đã vượt qua mọi gian khổ, hy sinh, ngày đêm canh giữ biên cương, hải đảo, bảo vệ cho đất nước bình yên. Những trí thức say mê nghiên cứu khoa học, tích lũy tri thức để lập thân, lập nghiệp. Thời gian gần đây, khi đại dịch COVID-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, chúng ta lại thấy "hình ảnh" những y, bác sỹ trẻ, cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang sẵn sàng tình nguyện lên tuyến đầu chống dịch, hỗ trợ ở khu cách ly, các chốt phòng, chống dịch, tham gia hỗ trợ lưu thông hàng hóa, tiêm chủng vắc-xin, hỗ trợ tiêu thụ nông sản, giúp đỡ các gia đình, thanh, thiếu niên gặp khó khăn bởi đại dịch; nỗ lực nghiên cứu các sản phẩm hỗ trợ phòng, chống dịch,... Họ đã thể hiện những tư duy mới, tinh thần sáng tạo không ngừng và luôn bộc lộ khát vọng, hoài bão trong công việc để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Nếu đặt câu hỏi "khát vọng, lẽ sống của cán bộ công chức viên chức Việt Nam hiện nay là gì?", có lẽ câu trả lời được thể hiện rõ nét nhất trong chính những hành động hằng ngày của mỗi bạn cán bộ, công chức, viên chức; đó là tinh thần tận hiến vì quê hương, đất nước phát triển giàu mạnh. Khát vọng và nỗ lực của cán bộ công chức, viên chức trong học tập, lao động chính là những cống hiến, góp phần dựng xây đất nước giàu mạnh, hùng cường.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả, nỗ lực đáng ghi nhận đó, chúng ta cũng phải thẳng thắn đối diện với những hạn chế, những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân trong cán bộ, công chức, viên chức cần nhanh chóng được khắc phục, vì theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, nó có tác động hết sức nguy hại đối với sự nghiệp cách mạng. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: "Chủ nghĩa cá nhân trái ngược với đạo đức cách mạng, nếu nó còn lại trong mình, dù là ít thôi, thì nó sẽ chờ dịp để phát triển, để che lấp đạo đức cách mạng, để ngăn trở ta một lòng một dạ đấu tranh cho sự nghiệp cách mạng. Chủ nghĩa cá nhân là một thứ rất gian giảo, xảo quyệt; nó khéo dỗ dành người ta đi xuống dốc. Mà ai cũng biết rằng xuống dốc thì dễ hơn lên dốc. Vì thế mà càng nguy hiểm".

Soi rọi vào những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra, chúng ta cũng nhìn thẳng vào những khuyết điểm, hạn chế của cán bộ công chức, viên chức; đó là, "cái tôi" quá lớn, đòi hỏi hưởng thụ mà lười rèn luyện, đặt lợi ích cá nhân lên trên lợi ích tập thể, đất nước; thiếu trách nhiệm, thờ ơ với cái chung; thiếu khát vọng, ý chí vươn lên, đặc biệt là sa vào chủ nghĩa cá nhân, nói không đi đôi với làm, vi phạm kỷ luật của Nhà nước. Chủ nghĩa cá nhân là nguồn gốc gây ra các căn bệnh, những hệ lụy hết sức nguy hại, mà đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã chỉ rõ: "Từ sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống dẫn tới "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" chỉ là một bước ngắn, thậm chí rất ngắn, nguy hiểm khôn lường, có thể dẫn tới tiếp tay

hoặc cấu kết với các thế lực xấu, thù địch, cơ hội, phản bội lại lý tưởng và sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc".

Để xây dựng đất nước Việt Nam hùng cường, thịnh vượng và hạnh phúc thì phải có một giấc mơ lớn. Đại hội XIII của Đảng đã gọi tên, khơi dậy giấc mơ ấy. Đó chính là khát vọng phát triển đất nước sánh vai với các cường quốc năm châu, với mục tiêu hướng tới "Đến năm 2025, kỷ niệm 50 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước: Là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp. Đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng: Là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao. Đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Trở thành nước phát triển, thu nhập cao". Muốn thực hiện được khát vọng ấy, cần có những con người vừa "hồng", vừa "chuyên"; theo đó, cần tập trung thực hiện tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Vì vậy, từ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI đến nay, trong 3 khóa liên tiếp, tại Hội nghị Trung ương lần thứ tư, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đều chọn vấn đề xây dựng, chỉnh đốn Đảng để bàn thảo và quyết định những định hướng chiến lược về nội dung này cho cả nhiệm kỳ. Điều đó tạo dấu ấn sâu đậm trong Đảng và trong nhân dân về những nội dung quan trọng của Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 các khóa XI, XII. Đến Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 đã mở rộng phạm vi, không chỉ trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng, mà còn bao gồm cả xây dựng hệ thống chính trị theo đúng tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; cùng với nỗ lực ngăn chặn, đẩy lùi thì phải chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những hành vi tham nhũng, tiêu cực,... Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021, của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII về đẩy

mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", với nhiều điểm mới nổi bật, đã bổ sung, làm rõ hệ thống những biểu hiện của sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", "tiêu cực" sát hợp tình hình mới; đồng thời, nhấn mạnh nhóm nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, xử lý nghiêm cán bộ vi phạm.

Một số giải pháp chủ yếu để khơi dậy khát vọng cống hiến, xây dựng và tổ chức thực hiện lẽ sống cao đẹp cho cán bộ công chức viên chức trong thời gian tới

Một là, tập trung nâng cao tính chính trị của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, công chức, viên chức; ngăn chặn từ sớm, từ xa những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Mong muốn thông qua đó, mỗi cán bộ, công chức, viên chức đặt lợi ích cá nhân mình hòa chung với dòng chảy của đất nước, của dân tộc, tạo nên sức mạnh cộng sinh to lớn, nhằm góp phần tạo ra những giá trị phát triển mới cho đất nước.

Hai là, tiếp tục kiên trì và không ngừng đổi mới nội dung, phương thức giáo dục cho cán bộ, công chứ,c viên chức, nhất là giáo dục lý tưởng, đạo đức cách mạng, lối sống văn hóa, giáo dục những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Hoạt động giáo dục cho cán bộ, công chức, viên chức phải bắt nhịp nhanh hơn trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tận dụng tối đa tiện ích của internet, mạng xã hội để tập hợp, định hướng tư tưởng cho cán bộ, công chức, viên chức.

Đối với cán bộ, công chức, viên chức, cần tiếp tục xác định giáo dục thông qua phong trào hành động cách mạng là phương thức trọng tâm, mang lại hiệu quả cao. Nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức là phải tổ chức hoạt động thực tiễn của mình thế nào để khi học tập, khi tổ chức nhau lại, khi tập hợp nhau lại, khi đấu tranh, tầng lớp cán bộ công chức viên chức ấy tự giáo dục mình. Đối với các nhiệm vụ cụ thể, tiếp tục duy trì tổ chức và mở rộng đối tượng tham gia, nhân rộng các hình thức thi, tìm hiểu về chủ nghĩa Mác–Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh ở các cấp. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tiếp tục bổ sung, cập nhật, hoàn thiện nội dung, công cụ, phương thức tổ chức các bài lý luận chính trị dành cho cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện nghiêm túc quy định về chế độ học tập lý luận chính trị đối với cán bộ, công chức, viên chức. Chú trọng các nội dung rèn luyện về lý tưởng cách mạng, nhận thức chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong, gắn nội dung rèn luyện với việc khắc phục biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong cán bộ, công chức, viên chức, thông qua chương trình "Rèn luyện cán bộ công chức viên chức". Mỗi cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên trau dồi đạo đức cách mạng, khiêm tốn, cầu tiến bộ; có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội, có tinh thần sẵn sàng dấn thân, có lòng nhân ái, luôn vì sự nghiệp chung để đóng góp tốt hơn, nhiều hơn cho gia đình, quê hương, đất nước.

Ba là, tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ đoàn có tinh thần ham học hỏi, cầu tiến bộ, không ngừng tu dưỡng rèn luyện về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và năng lực công tác; thực sự là người bạn gần gũi, không kiêu căng, tự mãn, xa rời cán bộ, công chức, viên chức, xa rời thực tiễn; không rơi vào suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối

sống. Trước yêu cầu phát triển mới của đất nước, đòi hỏi người cán bộ đoàn phải luôn tiên phong, có tinh thần đổi mới, dám nghĩ, biết làm, năng động và sáng tạo, luôn sẵn sàng gạt bỏ "cái tôi" sang một bên vì lợi ích chung, luôn đặt lợi ích của quốc gia, dân tộc, của Đảng, của Đoàn lên trên lợi ích cá nhân. Sẵn sàng thay thế những cán bộ làm việc kém hiệu quả, thường xuyên không hoàn thành nhiệm vụ, yếu về năng lực, kém về phẩm chất đạo đức, có tín nhiệm thấp. Đặc biệt, chú trọng rèn luyện tác phong, thực hiện lề lối công tác của cán bộ đoàn gắn với việc đề cao vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ đoàn, hội, đội. Sự nêu gương của cán bộ đoàn, nhất là người đứng đầu, chính là điểm bắt đầu, tiền đề để lan tỏa, nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân trong cán bộ, công chức, viên chức. Cán bộ cấp trên nêu gương cho cán bộ cấp dưới; cán bộ đoàn, hội, đội nêu gương cho cán bộ, công chức, viên chức, hội viên[11]; cán bộ, công chức, viên chức nêu gương cho cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức, viên chức nêu gương cho thiếu niên, nhi đồng theo đúng quan điểm "trên trước, dưới sau", "trong trước, ngoài sau". Thực hiện đồng bộ, nhất quán theo đúng tinh thần chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: "Tiền hô hậu ủng", "Nhất hô bá ứng", "Trên dưới đồng lòng" và "Dọc ngang thông suốt".

Bốn là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật trong các cơ quan nhà nước; tích cực, chủ động tham gia giám sát, phản biện xã hội. Nâng cao trách nhiệm của công đoàn nơi cán bộ, công chức, viên chức làm việc, người đứng đầu cơ quan các cấp đối với công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật. Tích cực tham gia các công tác, nội dung giám sát đối với các cơ quan của Đảng, Nhà nước và cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ theo quy định. Xây dựng cơ chế cán bộ, công chức, viên chức tham gia giám sát đảng viên có chức vụ theo quy định của Đảng và hướng dẫn của Mặt trận

Tổ quốc Việt Nam. Trong quá trình giám sát phải bảo đảm tuân thủ tuyệt đối sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của các cấp bộ đoàn, cán bộ công chức viên chức trong giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên. Thực hiện phản biện xã hội đối với các dự thảo chủ trương, chính sách, đề án, văn bản của Đảng, Nhà nước có liên quan đến thanh, thiếu niên. Chú trọng kiểm tra, đôn đốc thực hiện các kiến nghị, kết luận sau kiểm tra, giám sát. Xử lý nghiêm minh, kịp thời, đúng quy định các hành vi vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ Đoàn, những cán bộ đoàn, cán bộ công chức viên chức suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung của Kết luận số 21-KL/TW trong hệ thống cán bộ, công chức, viên chức Cộng sản Hồ Chí Minh.

Năm là, phát huy hơn nữa vai trò của cán bộ, công chức, viên chức trong tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng và hệ thống chính trị. Nâng cao cả số lượng và chất lượng việc giới thiệu cán bộ, công chức, viên chức ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp; thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động *"Cán bộ, công chức, viên chức phấn đấu trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam"* trong tình hình mới. Chủ động đào tạo, bồi dưỡng, phát huy cán bộ trẻ, đặc biệt là những người dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung, có khả năng làm việc trong môi trường quốc tế; qua đó, tạo nguồn cán bộ trẻ chất lượng cao giới thiệu để bổ sung cho cấp ủy, chính quyền và các tổ chức chính trị – xã hội các cấp. Tham mưu cấp ủy đưa cán bộ trẻ có năng lực của các cơ quan đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị – xã hội sang làm công tác cán bộ, công chức, viên chức. Chủ động, sáng tạo, kiên trì tham mưu, đề xuất với Đảng, Nhà nước ban hành các chủ trương, chính sách phù hợp đối với thanh, thiếu niên.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng thường nhắc về câu nói của Pavel trong tiểu thuyết *"Thép đã tôi thế đấy"* - một tác phẩm nổi tiếng, một cuốn sách "gối đầu giường" của cán bộ, công chức, viên chức, thiếu niên hồi những năm 1960 – 1970: Cái quý nhất của con người là cuộc sống và danh dự sống, bởi vì, đời người chỉ sống có một lần. Phải sống sao cho khỏi xót xa, ân hận vì những năm tháng đã sống hoài, sống phí; để khỏi phải hổ thẹn vì những việc làm ti tiện, đớn hèn, mang tai, mang tiếng, mọi người khinh bỉ; để đến khi nhắm mắt xuôi tay, có thể tự hào rằng: Ta đã sống có ích, đã mang tất cả đời ta, tất cả sức ta hiến dâng cho sự nghiệp cao quý nhất trên đời.

Tuổi trẻ là tương lai, muốn có tương lai tốt đẹp thì mỗi cán bộ, công chức, viên chức phải nỗ lực xây dựng bằng ý chí và nghị lực của chính bản thân. Thế hệ trẻ là những người chủ tương lai của đất nước; do đó, cần ra sức rèn đức luyện tài, cố gắng phấn đấu và học tập, tu dưỡng đạo đức, tiên phong trong công cuộc xây dựng và đổi mới đất nước. Các cấp bộ đoàn, cán bộ, công chức, viên chức cả nước nêu cao tinh thần đoàn kết, ra sức phấn đấu; quyết tâm, kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" từ sớm, từ xa; khơi dậy khát vọng cống hiến, phấn đấu sống đẹp, sống có ích để lan tỏa và kết nối sức trẻ trong và ngoài nước, tham gia tích cực vào công cuộc xây dựng đất nước giàu mạnh, phồn vinh, hạnh phúc như mong muốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu.

Sáu là, khát vọng cống hiến là văn hóa công vụ. Giá trị văn hóa công vụ quan trọng nhất chính là đáp ứng kỳ vọng mà đơn vị, tổ chức, công dân đặt ra cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Hiện cả nước đang triển khai thực hiện đề án Văn hóa công vụ số 1847/QĐ-TTg (đề án 1847) được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt ngày 27/12/2018. Đề án này có 4 nội dung đối với đội ngũ cán bộ,

công chức, viên chức khi thực hiện nhiệm vụ, gồm: tinh thần, thái độ làm việc; chuẩn mực giao tiếp, ứng xử; chuẩn mực về đạo đức, lối sống; trang phục.

Trước hết, phải hiểu văn hóa công vụ không chỉ là những biểu hiện bên ngoài công sở mà phải chứa đựng những giá trị cốt lõi của hoạt động công vụ. Đó là sự cộng hưởng giữa văn hóa chung của tổ chức và văn hóa của các cá nhân trong tổ chức đó, gồm: nền nếp; tác phong làm việc khoa học, hợp lý, hợp pháp; sử dụng hiệu quả nguồn lực công; không khí dân chủ, bình đẳng.

Văn hóa công vụ còn là ở khát vọng cống hiến, được cống hiến. Giá trị văn hóa công vụ quan trọng nhất chính là sự đáp ứng những kỳ vọng mà các đơn vị, tổ chức, công dân đặt ra cho cán bộ công chức và viên chức.

Văn hóa công vụ là gốc của nền hành chính hiện đại. Việc nâng cao văn hóa công vụ vì thế sẽ góp phần hình thành phong cách ứng xử, lề lối làm việc chuẩn mực của đội ngũ cán bộ công chức và viên chức; bảo đảm tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả trong thực thi công vụ; đáp ứng nhu cầu phục vụ nhân dân, xã hội.

Thường xuyên tuyên truyền về văn hóa công vụ nhằm nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ công chức và viên chức về tầm quan trọng của thực hiện văn hóa công vụ; về ý nghĩa của việc đẩy mạnh thực hiện văn hóa công vụ trong hoàn thiện nhân cách của người cán bộ công chức và viên chức.

Bên cạnh việc tuyển chọn, sắp xếp công việc phù hợp còn phải tạo ra môi trường làm việc thân thiện, hiệu quả; quan tâm đến đời sống của cán bộ công chức và viên chức, tạo động lực và môi trường cho những nét đẹp về ứng xử văn hóa được nhân rộng trong cơ quan, đơn vị. Xây dựng và gìn giữ bầu không khí làm việc nơi công sở.

Thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng về văn hóa công vụ cho đội ngũ cán bộ công chức và viên chức, đặc biệt về kỹ năng giao tiếp, ứng xử nơi công sở.

Xây dựng hệ giá trị chuẩn về văn hóa công vụ và phải có chế tài đủ mạnh để xử lý các vi phạm.

Xây dựng tác phong chuyên nghiệp. Được hiểu là mỗi người chuyên tâm vào công việc của mình; toàn tâm, toàn ý để hoàn thành công việc một cách tốt nhất; chuyên nghiệp là có hiểu biết rộng và giỏi về một lĩnh vực cụ thể; biết phối hợp, điều tiết công việc phù hợp với tiến độ và môi trường xung quanh để tạo nên hiệu quả tốt nhất; tác phong làm việc năng động, khoa học kết hợp với ứng dụng các tiến bộ khoa học – công nghệ mới vào công việc.

Ngăn chặn tệ nạn "tham nhũng". Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện văn hóa công vụ. Có giải pháp và cơ chế hữu hiệu để nhân dân giám sát việc thực thi văn hóa công vụ. ■

KIỂM LÂM NỮ – BÓNG HỒNG GIỮA ĐẠI NGÀN

Nguyễn Thị Hòa Bình
Phòng Nghiệp vụ II
Chi cục Kiểm lâm vùng IV

Lâm nghiệp là ngành kinh tế – kỹ thuật, tổ chức sản xuất kinh doanh theo chuỗi liên kết phù hợp với các mục tiêu tái cơ cấu nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; chuỗi giá trị lâm nghiệp từ quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng rừng; chế biến và thương mại lâm sản. Nguyên tắc hoạt động lâm nghiệp là rừng được quản lý bền vững, xã hội hóa hoạt động lâm nghiệp; bảo đảm tổ chức liên kết theo chuỗi từ quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng rừng; chế biến và thương mại lâm sản để nâng cao giá trị của rừng. Nói đến lâm nghiệp trước hết phải nói đến vai trò của rừng trong nền kinh tế quốc dân và trong đời sống xã hội. "Rừng là tài nguyên quý báu của đất nước, có khả năng tái tạo là bộ phận quan trọng của môi trường sinh thái, có giá trị to lớn đối với nền kinh tế quốc dân, gắn liền với đời sống của nhân dân với sự sống còn của dân tộc". Và có một lực lượng gian khổ và nguy hiểm không kém lực lượng vũ trang, đó là lực lượng kiểm lâm. Kiểm lâm – nghề rất đặc biệt. Nó yêu cầu hội tụ những yếu tố quý giá nhất của một con người: Tình yêu – Sức khỏe – Trí tuệ – Lòng dũng cảm. Nhắc tới lực lượng Kiểm lâm, chúng ta thường nghĩ tới những cán bộ kiểm lâm đang ngày đêm thường trực tại các cơ sở vùng sâu, vùng xa để bảo vệ rừng – những người luôn đối diện với gian nan, vất vả… Và không ít người có suy nghĩ "*Chỉ có cánh nam giới mới làm*

được công việc này", mà không biết rằng vẫn còn không ít những *"bóng hồng"* đang ghánh trên vai nhiệm vụ đầy gian nan đó... Bản thân tôi là nữ Kiểm lâm, cho nên với tôi, nghề kiểm lâm có một sức hấp dẫn kỳ lạ và cũng đầy trăn trở. Rõ ràng nếu không có đủ đam mê, không yêu rừng, yêu thiên nhiên, yêu muôn loài ai đó sẽ chẳng thể nào trở thành kiểm lâm, hoặc nếu có lỡ lựa chọn thì cũng không thể gắn bó lâu dài được. Thời gian đầu mới bước vào ngành, đang là tuổi trẻ, đầy hăng hái và nhiệt huyết nhưng bạn bè cùng trang lứa ai cũng lo lắng và khuyên bảo chuyển nghề, bởi đây là một trong những công việc khó khăn, nguy hiểm, nhất là với nữ giới. Trong khi, giao thông ngày đó đi lại vất vả, tình hình khai thác lâm sản trái quy định cũng không kém phần căng thẳng. Nhưng khi vào ngành rồi mới biết rằng nhiều bóng hồng là nữ Kiểm lâm địa bàn phải bám rừng tận gốc, nếu không yêu nghề, yêu rừng, không chịu đựng trước những gian khổ, hiểm nguy thì khó có thể bám trụ được với nghề giữ rừng. Ngoài việc thường trực tại cơ sở, các kiểm lâm địa bàn còn phải ăn rừng, ngủ rừng, sinh hoạt trong rừng hàng tuần, thậm chí hàng tháng, với bao khó khăn, hiểm nguy thường trực... Cũng bởi là nữ nên việc đi dài ngày trong rừng hay ở cơ sở không hề thuận tiện chút nào. Nhất là những đợt phải làm việc ngoài hiện trường, ở rừng để kiểm tra, xác minh hay nghiên cứu một chuyên đề nào đó,… Có những đợt đi điều tra, kiểm tra rừng xong, khi về đến nhà người đầy vết bầm tím do trời tối đi trong rừng bị ngã. Cũng bởi là nữ nên những lúc phát hiện hay ngăn chặn các vụ phá rừng, vận chuyển lâm sản trái phép thường hay bị lấn át. Mình không kiên quyết thì không hoàn thành được nhiệm vụ. Những vụ việc lớn, phải phối hợp với đồng nghiệp hoặc cơ sở. Bên cạnh đó, còn phải lo chăm sóc gia đình, dạy dỗ con cái... thực lòng, nếu không yêu rừng, yêu nghề, nhất là sự động viên và chia sẻ của gia đình, đồng nghiệp thì khó có thể hoàn thành được nhiệm vụ...

Khu rừng đặc dụng cảnh quan Đray Sáp nằm ở phía Bắc thuộc địa giới hành chính các xã Đắk Sôr, Nam Đà, Đắk Drô và xã Buôn Choăh, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông, thuộc vùng địa lý sinh học Nam Trung Bộ và Tây Nguyên. Khu rừng đặc dụng cảnh quan Đray Sáp được thành lập từ năm 1998 theo Quyết định số 1904/QĐ-UB ngày 10/9/1998 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Đắk Lắk với tổng diện tích 1.795,0 ha. Ngày 11/6/2010, UBND tỉnh Đắk Nông ký quyết định phê duyệt Phương án tổng quan quản lý, bảo vệ, sử dụng và phát rừng khu rừng đặc dụng cảnh quan Đray Sáp xã Đắk Sôr, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông với diện tích 1.606,55 ha. Hiện nay, theo Quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững khu rừng đặc dụng cảnh quan Đray Sáp đến năm 2020 thì khu rừng có tổng diện tích là 6.539,18 ha trong đó rừng đặc dụng 1.652,17 ha (có 201,11 ha giao cho Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Liên Thành

Đắk Nông), rừng phòng hộ xung yếu 4.887,01 ha thuộc địa giới hành chính các xã Đắk Sôr, Nam Đà, Đắk Drô và xã Buôn Choăh, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông. Theo kết quả điều tra, kiểm kê rừng năm 2014, khu rừng có 4 kiểu rừng chính: i) Rừng gỗ tự nhiên núi đất lá rộng thường xanh, ii) Rừng gỗ tự nhiên núi đất lá rộng nửa rụng lá, iii) Rừng gỗ tự nhiên núi đất hỗn giao với tre nứa và iv) Rừng trồng các loại.

Hệ thực vật, động vật rừng phong phú và đa dạng, không chỉ về số lượng loài mà còn phong phú đa dạng cả về thành phần loài đặc hữu, nguy cấp và quý, hiếm. Trong số 755 loài thực vật bậc cao có mạch đã thống kê thì có đến 39 loài bị đe dọa ở cấp quốc gia (Sách đỏ Việt Nam, 2007) và toàn cầu (IUCN, 2012); tương tự, trong số 289 loài động vật có xương sống trên cạn đã ghi nhận, có 34 loài bị đe dọa ở cấp quốc gia (Sách đỏ Việt Nam, 2007) và toàn cầu (IUCN, 2012) có giá trị bảo tồn cao, cần ưu tiên bảo vệ. Thành

phần dân tộc tại 4 xã khá đa dạng với 9 dân tộc khác nhau cùng sinh sống. Trong đó dân tộc Kinh chiếm tỷ lệ cao nhất 71,37%, tiếp đến là dân tộc Tày 12,34%, dân tộc Nùng 9,74%, dân tộc M'Nông (bản địa) 1,82%, các dân tộc khác chiếm tỷ lệ nhỏ. Tính chất đa dân tộc này có ảnh hưởng trực tiếp đến phong tục tập quán cũng như thói quen sử dụng tài nguyên của từng nhóm cộng đồng.

Bản thân tôi là một Thạc sỹ – Kỹ sư lâm nghiệp, công tác trong ngành lâm nghiệp. Năm 2014, theo Quyết định luân chuyển, điều động, tôi về công tác tại Ban quản lý rừng đặc dụng cảnh quan Dray Sáp tỉnh Đắk Nông. Tôi nhớ một lần đi tuần tra, kiểm soát rừng tại Ban quản lý rừng đặc dụng cảnh quan Dray Sáp tỉnh Đắk Nông vì quá thuộc địa hình nên tổ công tác chia ra hai người một hướng để đi (là tôi và một đồng nghiệp vừa mới vào nghề). Cũng vì là nữ nên tôi được ưu tiên đi tuần tra trên cung đoạn ngắn và tương đối dễ đi, đang băng rừng thì nghe tiếng của máy cưa tay vang lại, tôi đã đi về hướng ấy, bỗng nhiên có một thanh niên la lên *"Kiểm lâm cái, kiểm lâm cái bọn mày ơi"*, thế là tiếng cưa máy im bặt, tiếng bước chân xào xạc. Đoán được là họ có nhiều người, tôi liền điện thoại trợ giúp nhưng hỡi ôi ở đây không có sóng. Nắm được yếu điểm đó, chàng thanh niên kia cũng giơ điện thoại lên và quay về phía tôi hất mặt hỏi không điện được ai hỗ trợ à thì đi theo anh đi. Bản thân tôi bắt đầu thấy lo lắng vì chỉ có hai, họ lại đông người, địa hình họ nắm chắc hơn mình, họ liều lĩnh hơn mình,... nhưng tôi vẫn cố giữ bình tình vì chỉ còn một đoạn nữa thôi là tôi đến nhà của một anh tổ trưởng tổ nhận khoán QLBVR. Tôi cố đi về hướng đó, cố đi thật nhanh, nhưng khi thấy tôi đi nhanh đám thanh niên ấy đi nhanh, tôi đi chậm, đám thanh niên ấy cũng đi chậm,... cứ thế tôi làm gì đám thanh niên đó làm đúng như vậy. Cảm giác vừa tức, vừa bực nhưng cũng không dám làm gì họ. Tôi vừa đi vừa tìm cách để cố gắng tìm kiếm đồng nghiệp hỗ trợ, nhưng vẫn cố giữ khoảng cách để đám thanh niên ấy không tấn

công mình. Bỗng nhiên, chàng thanh niên ấy lại la lên *"Kiểm lâm cái ơi là kiểm lâm cái, em còn yếu lắm phải luyện tập thêm mới bắt được anh nhé, chào và hẹn gặp lại"*. Nghe xong chao ôi là tan vỡ! Nói xong câu nói ấy cả đám thanh niên biến mất, tôi nhìn mãi không thấy họ đâu, đi đến một đoạn nữa thì hóa ra đã đến nhà anh tổ trưởng tổ nhận khoán QLBVR, lúc này anh đang ở nhà. Lâm tặc đã nắm được tình hình, ước lượng được khoảng cách nên đám thanh niên kia đã nhanh nhẩu chào tạm biệt trước và tẩu thoát. Để bắt được bọn chúng, chúng tôi đã mai phục, cài cắm thông tin cơ sở, tìm hiểu quy luật hoạt động nên cũng bắt được 01 đối tượng phá rừng, tuy nhiên, mỗi luỗng phát được một ít và chỉ ở mức độ phạt hành chính. Và từ đó cái tên Kiểm lâm cái – Kiểm lâm nữ đã gắn liền với tôi trong suốt quá trình công tác tại Ban quản lý rừng đặc dụng cảnh quan Dray Sáp, xã Ea Sô, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

Vậy đó, để giữ màu xanh của rừng, ngày nghỉ, ngày lễ, ngày Tết,… muốn được ở bên gia đình nhưng trong tình hình phức tạp đặc biệt là mùa cao điểm về cháy rừng, các trọng điểm về phá rừng, khai thác mua bán vận chuyển lâm sản trái phép diễn biến phức tạp, để có một kỳ nghỉ đối với Kiểm lâm là xa xỉ. Trong bài hát *"Một đời người một rừng cây"* có đoạn *"Ai cũng chọn việc nhẹ nhàng, gian khổ sẽ giành phần ai"*, mỗi lần tôi hát đến đoạn đó hay nghe một ai đó hát tâm trạng tôi có một cảm xúc lạ, cái cảm giác thiêng liêng, tôi thích cảm giác đi trong rừng, lắng nghe tiếng chim hót, nghe hàng cây rì rào hát, cảm giác được đi băng rừng, nhìn những con suối chảy róc rách, nhìn khí hậu chuyển từ mùa khô sang mùa mưa, nhìn những tán cây chuyển từ màu xanh sang đỏ,... cảm giác ấy thật tuyệt vời. Phố xá, nhà hàng, khách sạn, những tòa nhà cao ốc,... khoác cho mình chiếc áo lộng lẫy của đêm. Tất cả vừa quen, vừa lạ, vừa xa cách, vừa dửng dưng ngoại trừ những hàng cây đang thay lá. Chúng vẫn thế, tự tàn úa, tự sinh sôi, tự hiện diện chứng

kiến sự đổi thay, trung thành, gần gủi và khích lệ. Tôi biết mình bỏ lại sau lưng một giác mơ không có cơ may để lặp lại,... Hình như trời vừa đổ cơn mưa nhẹ, gió thoang thoảng, mặt đường loang loáng, trời lành lạnh. Mọi vật cứ như muốn xích lại gần nhau hơn để được truyền hơi ấm của nhau, mặc cho khoảng không quá lớn so với thể tích của nó. Tôi thoáng rùng mình với ý nghĩ rằng tất cả sẽ quan đi, tất cả rồi cũng chỉ mong manh. Và dù có mong manh như chiếc lá nằm trong tay tôi lúc chiều, nó cũng đã sống trọn một kiếp lá, đã xanh hết mình trước khi lìa cành. Nghĩ đến đó, tôi tự mình tìm lại được cảm xúc của chính mình, cái cảm xúc khiến tôi vẫn phải yêu rừng, yêu nghề và tiếp tục vững bước.

Đâu đây văng vẳng câu hát *"Em đến với rừng đâu chỉ vì rừng xanh thơm hương; Em đến với rừng vì màu xanh tình yêu quê hương; Em đến với rừng đâu chỉ vì rừng mờ trong sương, ta đến với rừng bởi rừng xanh yêu thương"* như động viên, khuyến khích tôi trong con đường đã chọn, để được ươm những mầm xanh, xanh đến vô cùng trên mảnh đất chúng ta đang sống.

Đôi điều về Chi cục Kiểm lâm vùng IV

Chi cục Kiểm lâm vùng IV được thành lập theo Quyết định số 5667/QĐ-BNN-TCCB, ngày 27/2/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, với chức năng tham mưu, giúp Cục trưởng Cục Kiểm lâm quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, phát triển rừng và quản lý lâm sản. Ngày 30/12/2014 Tổng cục Lâm nghiệp đã ban hành Quyết định số 623/QĐ-TCLN-VP về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm vùng IV trực thuộc Cục Kiểm lâm, phạm vi hoạt động gồm 11 tỉnh bao gồm: Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận Bình Thuận, Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông và Lâm Đồng.

Để kiện toàn tổ chức, tăng cường năng lực trong lực lượng Kiểm lâm phù hợp vùng sinh thái khu vực, ngày 29/9/2017 Tổng cục Lâm nghiệp ban hành Quyết định số 345/QĐ-TCLN-VP về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm vùng IV trực thuộc Cục Kiểm lâm thì phạm vi hoạt động của Chi cục Kiểm lâm vùng IV là 11 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gồm: TP. Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông và Lâm Đồng.

Khu vực Duyên hải Nam Trung bộ và Tây Nguyên có tổng diện tích tự nhiên 8,794 triệu ha, chiếm 26,57% diện tích toàn quốc, với khoảng 14,0 triệu dân. Là khu vực có vị trí chiến lược về kinh tế – xã hội, an ninh – quốc phòng và bảo vệ môi trường sinh thái. Theo kết quả công bố hiện trạng rừng năm 2020, toàn khu vực có 5,548 triệu ha đất lâm nghiệp, trong đó đất có rừng 4,520 triệu ha, bao gồm: 3,251 triệu ha rừng tự nhiên và 1,269 triệu ha rừng trồng (bao gồm cả rừng trồng chưa thành rừng) và 1,028 triệu ha đất chưa có rừng. Độ che phủ rừng toàn vùng bình quân đạt 48,73%, tăng

0,25% so với cùng kỳ năm 2019. Đây là khu vực có diện tích rừng lớn nhất cả nước, có nhiều lợi thế, tiềm năng để phát triển kinh tế – xã hội nói chung và phát triển kinh tế lâm nghiệp nói riêng.

Chi cục Kiểm lâm vùng IV nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Cục Kiểm lâm – Tổng cục Lâm nghiệp, sự phối hợp của Chi cục Kiểm lâm 11 tỉnh, các đơn vị trong và ngoài ngành; Đội ngũ cán bộ công chức, viên chức đơn vị đã nêu cao trách nhiệm, đoàn kết thống nhất, khắc phục khó khăn, nỗ lực vươn lên hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ, góp phần tích cực vào công tác quản lý bảo vệ rừng và phát triển rừng trong khu vực.

Xác định được nhiệm vụ trọng tâm, Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm vùng IV đã sớm kiện toàn bộ máy tổ chức, cũng như về mặt chuyên môn, luôn chủ động tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản thực hiện nhiệm vụ như: Dự án nâng cao năng lực PCCCR giai đoạn 2016 – 2020; Phương án điều tra, thu thập số

liệu các chỉ tiêu thống kê quốc gia về lâm nghiệp… Dự án Điều tra, đánh giá thực trạng và đề xuất một số giải pháp khôi phục, phát triển hệ sinh thái rừng Khộp ở Tây Nguyên,…

Để tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, Chi cục Kiểm lâm vùng IV đã tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành văn bản đôn đốc, hướng dẫn, phối hợp thực hiện công tác quản lý bảo vệ rừng, phát triển rừng và quản lý lâm sản tại các tỉnh khu vực Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung Bộ.

Tổ chức ký quy chế phối hợp bảo vệ rừng với Chi cục Kiểm lâm 11 tỉnh và các cơ quan chức năng liên quan thực hiện công tác bảo vệ rừng, PCCCR, động vật hoang dã, tăng cường chỉ đạo công tác quản lý kinh doanh chế biến gỗ và gây nuôi động vật hoang dã. Thường xuyên cập nhật, chia sẻ thông tin dự báo, cảnh báo sớm nguy cơ cháy rừng, sẵn sàng lực lượng, phương tiện để tham gia chữa cháy rừng khi cháy rừng xảy ra.

Nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng cho lực lượng Kiểm lâm, thực hiện tốt công tác quản lý bảo vệ rừng và phát triển rừng tại địa phương, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay. Chi cục Kiểm lâm vùng IV phối hợp với Hiệp hội Bảo Tồn động vật hoang dã (WCS), Trung tâm nghiên cứu Lâm nghiệp Nhiệt đới (TROPENBOS), Trường Cán bộ Quản lý Nông nghiệp và PTNT II, Trường Đại học Tây Nguyên, Tổng cục Lâm nghiệp, Cục Kiểm lâm,... tổ chức lớp tập huấn nâng cao năng lực thực thi pháp luật về quản lý, bảo tồn động vật hoang dã, lớp bồi dưỡng tập huấn kỹ thuật nghiệp vụ công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, giống cây trồng lâm nghiệp và các nghiệp vụ chuyên ngành cho lực lượng Kiểm lâm và lực quản lý bảo vệ rừng chuyên trách tham gia.

Qua những kết quả và thành tích đã đạt được sau 07 năm hình thành và phát triển, để thực hiện chức năng giao, Chi cục Kiểm

lâm vùng IV kiện toàn tổ chức, đoàn kết, thống nhất; kịp thời tham mưu cấp thẩm quyền bảo vệ rừng và phát triển rừng. Tiếp tục đôn đốc,cập nhật, chia sẻ thông tin, bồi dưỡng nâng cao năng lực và tăng cường phối hợp với Chi cục Kiểm lâm 11 tỉnh và các ngành liên quan kiểm tra, ngăn chặn về phá rừng, lấn chiếm đất rừng. Góp thành tích hướng tới kỷ niệm 50 năm ngày thành lập lực lượng Kiểm lâm Việt Nam. ■

Đôi lời của tác giả

Bản thân tôi là một Thạc sỹ – Kỹ sư lâm nghiệp, công tác trong ngành lâm nghiệp tại Chi cục Kiểm lâm vùng IV với những kiến thức lãnh hội được trong thời gian qua và kinh nghiệm thực tiễn công tác trong ngành, tôi tin rằng bài viết của tôi sẽ đem đến cho người đọc một cái nhìn sâu hơn nữa về ngành lâm nghiệp. Tôi cũng mong rằng bài viết của mình sẽ giúp những người trong ngành nói riêng và các ngành khác nói chung biết lắng nghe và thấu hiểu nhằm góp phần vào sự nghiệp quản lý bảo vệ rừng và xây dựng vốn rừng ngày càng tốt hơn.

"Tôi xin chân thành cảm ơn !"

SỐNG CỐNG HIẾN ĐỂ KHÔNG PHẢI NUỐI TIẾC KHI NHÌN LẠI QUÁ KHỨ

Nguyễn Thị Thu Phương
Chi cục Thú y Vùng 1
Cục Thú y

Đây là một ý kiến quả thực chính xác. Cống hiến là đóng góp công sức của mình cho xã hội, là góp phần xây dựng thế giới ngày càng tốt đẹp hơn. Tuổi trẻ chính là quãng thời gian đẹp nhất của thanh xuân, là thời khắc con người có đủ sức trẻ và sức khỏe để cống hiến thật nhiều hơn cho xã hội. Cũng vì thế, chúng ta đừng ngần ngại khó khăn, thử thách mà hãy làm hết những gì mình có thể, cống hiến cho xã hội để xây dựng và phát triển xã hội ngày một tốt đẹp hơn. Ta có thể bắt gặp sự cống hiến của thế hệ trẻ ở mọi nơi. Trong thời kỳ kháng chiến, những thế hệ trẻ ấy đã xung phong đi đầu, cống hiến hết mình cho Tổ quốc, bỏ lại cả tuổi thanh xuân, những ước mơ hoài bão cống hiến một phần sức lực nhỏ bé để làm nên chiến thắng cho dân tộc. Không chỉ trong kháng chiến mà khi đã trở về với cuộc sống hòa bình, ấm no, hạnh phúc, họ cũng luôn âm thầm cống hiến cho đất nước.

Hãy sống hết mình với khao khát và đam mê, hãy sải rộng đôi cánh ước mơ bay đến những biển trời mơ ước. Và đặc biệt hơn, hãy sống như ngày mai sẽ chết, sống một cuộc đời ý nghĩa và không hoài phí thời gian. Yêu đời nhiều hơn, tận hưởng và tận hiến nhiều hơn. Đó cũng chính là cách ta cống hiến cho cuộc đời này những gì ý nghĩa nhất. Mỗi con người khi xây dựng cuộc sống

của chính mình và phát triển bản thân cũng chính là xây dựng đất nước. Chúng ta cần có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội, không ngừng cống hiến để cho xã hội ngày càng tốt đẹp hơn. Sự cống hiến của tuổi trẻ đối với quê hương, đất nước là việc mỗi cá nhân cố gắng lao động, tạo ra nhiều thành quả tốt đẹp, góp phần xây dựng một đất nước ngày càng giàu đẹp, văn minh, tân tiến hơn. Mỗi chúng ta khi sinh ra được sống trong nền hòa bình đã là một sự may mắn, chính vì vậy, chúng ta cần phải cống hiến nhiều hơn để phát triển nước nhà vững mạnh, có thể chống lại mọi kẻ thù. Sự cống hiến của mỗi cá nhân được thể hiện bằng việc chúng ta học tập, lao động, tạo lập cho mình một cuộc sống tốt đẹp hơn, yêu thương, giúp đỡ đồng bào, đoàn kết không chỉ giúp cho chúng ta được yêu thương, trân trọng trong mắt mọi người mà nó còn thể hiện sức mạnh đại đoàn kết dân tộc.

Trong chương trình "Tỏa sáng nghị lực Việt" năm 2021, mỗi đại biểu được tuyên dương là một câu chuyện đẹp "tàn nhưng không phế", một tấm gương điển hình về nghị lực sống và khát vọng được cống hiến, mang đến những điều tốt đẹp không chỉ cho riêng mình, gia đình mình mà còn cho cộng đồng và xã hội.

Chinh phục thành tích cao, khởi nghiệp làm giàu

50 gương thanh niên khuyết tật tiêu biểu trong chương trình, đang sinh sống, học tập, lao động, công tác tại tất cả các địa bàn trong cả nước từ nông thôn, biên giới, vùng sâu, vùng xa đến khu vực đô thị; thuộc mọi tầng lớp, ngành nghề trong xã hội.

Trong đó, có vận động viên cử tạ Lê Văn Công đã đoạt được nhiều huy chương tại các kỳ Đại hội Thể thao Người khuyết tật Toàn quốc, khu vực Đông Nam Á, châu Á, đặc biệt là huy chương vàng ở Thế vận hội dành cho người khuyết tật (Olympia Paragame), huy chương bạc ở Thế vận hội dành cho người khuyết tật tại Tokyo (Nhật Bản).

Vận động viên Lê Văn Công chia sẻ trong chương trình

Chị Lương Thị Kiều Thúy (Hà Nội) xây dựng chương trình truyền thông cho thanh niên khuyết tật chống dịch an toàn, thông qua việc kêu gọi các thành viên tuyên truyền ở nhà chống dịch qua video clip "Ở nhà chống dịch", nâng cao nhận thức và sự tích cực về việc phòng chống dịch COVID-19.

Gương thanh niên nỗ lực vươn lên trong học tập và tích cực hoạt động công tác xã hội, thiện nguyện như: Chị Nguyễn Thụy Thủy Tiên, sinh viên trường Đại học Kinh tế – Luật, Đại học Quốc gia TP. HCM đạt danh hiệu "Sinh viên 5 tốt" cấp trường, tích cực tham gia các hoạt động phòng chống COVID-19 tại địa phương cũng như các hoạt động tình nguyện, thiện nguyện của trường cũng như của địa phương.

Có mặt trong tất cả các lĩnh vực của cuộc sống, từ học tập, văn hoá – thể thao, lao động sản xuất, khởi nghiệp, khoa học kỹ thuật, tình nguyện vì cộng đồng,… mỗi đại biểu là một câu chuyện đẹp

Chị Lương Thị Kiều Thúy chia sẻ tại chương trình

Ông Nguyễn Lam – Phó Trưởng ban Dân vận Trung ương trao khen thưởng các gương "tỏa sáng nghị lực Việt" năm 2021

"tàn nhưng không phế", một tấm gương điển hình về nghị lực sống và khát vọng được cống hiến, mang đến những điều tốt đẹp không chỉ cho riêng mình, cho gia đình mình mà còn cho cộng đồng và xã hội", anh Nguyễn Ngọc Lương – Bí thư Trung ương Đoàn, Chủ tịch Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam bày tỏ.

Bên cạch đó còn rất nhiều những tấm gương sáng về lao động, cống hiến trong nông nghiệp.

Cán bộ hội gương mẫu, tận tụy với công việc

Để làm tốt vai trò Chủ tịch Hội Nông dân (HND), từ năm 2012 đến nay, anh Toàn đã cùng cán bộ hội cơ sở trực tiếp tuyên truyền những chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của HND các cấp đến hội viên. Trong đó, anh đã vận động hội viên tham gia mô hình phát triển kinh tế VAC, đẩy mạnh nuôi trồng, đánh bắt thủy

Chủ tịch Hội Nông dân xã Quảng Chính (huyện Hải Hà) Đinh Ngọc Toàn (bên trái) thăm mô hình trồng cây thanh long của hội viên

sản, phát triển ngành nghề dịch vụ gắn với tiềm năng, thế mạnh địa phương; tích cực duy trì có hiệu quả CLB nông dân với an toàn giao thông do nông dân làm nòng cốt, giải quyết mâu thuẫn phát sinh trong hội viên, đảm bảo trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Đến nay, toàn xã Quảng Chính có 490 hộ nông dân đạt danh hiệu hộ sản xuất kinh doanh giỏi (SXKDG) các cấp; trong đó có 35 hộ đạt danh hiệu hộ SXKDG cấp tỉnh; 105 hộ đạt cấp huyện và 350 hộ đạt cấp cơ sở. Trong phong trào nông dân tham gia xây dựng nông thôn mới, anh Toàn đã bám sát chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền và HND huyện, vận động hội viên đóng góp tiền, vật liệu, ngày công, hiến đất làm đường, trồng cây bóng mát, trồng hoa, thắp điện đường làng, đặc biệt là tham gia đăng ký thôn mẫu, vườn mẫu, gia đình nông dân kiểu mẫu. Đến nay có 7/10 thôn trong xã đăng ký thôn mẫu; 30 hộ đăng ký làm vườn mẫu; có 630 hộ đạt tiêu chuẩn hộ gia đình văn hóa; 9/10 thôn đạt thôn văn hóa…

Bà Tô Thị Nhã (bên phải), Chi hội trưởng Chi hội nông dân thôn Đông Tân, xã Hồng Phong (thị xã Đông Triều) cùng người dân tham gia dọn vệ sinh khu vực đường mẫu tự quản của thôn

Chúng ta phải luôn nhớ, sự hy sinh trong bất kỳ hoàn cảnh nào chính là minh chứng và là biểu hiện rõ ràng nhất của sự cống hiến.

Trong xã hội hiện đại cũng vậy, sự cống hiến được thể hiện ở sự hy sinh trong công việc, trong các mối quan hệ hợp tác và hành động đối với tổ quốc. Sự miệt mài, say mê đối với công việc, sự vượt khó khi gặp những khó khăn trong công việc cũng chính là sự cống hiến của mỗi chúng ta. Chỉ khi sự nghiệp chung của toàn xã hội phát triển thì toàn xã hội mới có thể phát triển vững mạnh.

Sự say mê đối với công việc sẽ là động lực giúp mỗi chúng ta vượt qua được những khó khăn trong công việc. Ý chí, nghị lực và đam mê sẽ luôn kết hợp để đồng hành cùng các bạn.

Cuộc thi lần này với đề tài "Công chức, viên chức – người lao động với khát vọng cống hiến" có ý nghĩa rất thiết thực. Tôi ý thức rằng làm tốt nghiệm vụ của mình khi được phân công với nghiệm vụ của một đoàn viên công đoàn cũng là thiết thực và cụ thể thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới. ■

ĐI GIỮA ĐẠI NGÀN

Nguyễn Thị Quỳnh
Tổng cục Lâm nghiệp

…Đáp lại những thắc mắc của tôi, anh kiểm lâm Hải chỉ nhoẻn miệng cười, vừa chậm rãi thêm củi vào bếp, vừa bẽn lẽn trả lời "Mình yêu nghề, yêu rừng thôi em…". Câu trả lời nhẹ như một cơn gió mát đại ngàn khiến những mệt nhọc trong tôi tan biến!

Tôi viết những dòng này khi vừa trở về sau chuyến đi rừng 2 ngày cùng các anh kiểm lâm. Đó là một trải nghiệm, mà có lẽ cả cuộc đời tôi sẽ khó quên. Không chỉ bởi nó là chuyến đi rừng đầu tiên của tôi, mà còn bởi, khi đi giữa đại ngàn, tôi thấu hiểu hơn được nhiều điều.

Tôi bắt đầu chuyến công tác này cuối tháng 6/2022. Chuyến đi này là một phần trong kế hoạch mà tôi đề xuất và tham gia, đó là hành trình ghi lại những cảnh đẹp, sự phong phú trong đa dạng sinh học, tiềm năng phát triển những giá trị đa chức năng của rừng, trong đó có phát triển dịch vụ du lịch sinh thái, giáo dục môi trường tại các Vườn Quốc gia.

Tôi đến Vườn Quốc gia Bidoup Núi Bà vào buổi chiều. Mặc dù đã đến Lâm Đồng nhiều lần, nhưng tôi chưa từng được đến Vườn Quốc gia Biodoup Núi Bà, dù nơi đây chỉ cách thành phố Đà Lạt chừng 50 km. Thời điểm này đang là mùa mưa, cơn mưa chiều nặng hạt không làm giảm đi vẻ đẹp của những vạt đồi bát ngát

thông xanh, mà còn khiến cho những dòng suối dưới chân đồi tung lên trắng xoá một vẻ hoang sơ, hùng vĩ.

Trong thời gian làm việc tại đây, tôi và đoàn công tác được các anh tại Vườn Quốc gia tư vấn nhiều phương án, nhưng chúng tôi đã đồng lòng lựa chọn một cung đường dài và khó khăn, đó là tuyến đường cùng các anh kiểm lâm đi tuần rừng, điểm đến một bản làng người đồng bào thiểu số người K'Ho Cil dưới thung lũng, cách Trạm Kiểm lâm gần nhất 3,5 – 4 giờ đi bộ xuyên rừng. Mặc dù đã được cảnh báo trước về những khó khăn trên đường đi, là núi cao, là dốc thẳng, là trơn trượt, là điều kiện ăn ở thiếu thốn, là vắt và ruồi vàng đốt, nhưng bấy nhiêu rào cản cũng không khiến chúng tôi nản lòng.

Tôi như mọi chuyến công tác trước đó, cũng chuẩn bị một số đồ để đi rừng khi cần như mũ, quần áo dài, giày, tất,… Những lần trước đó tôi cũng vào rừng, nhưng thường là những khu rừng trồng, hoặc những khu vực rừng mà xe máy hoặc ô tô có thể đến gần, và chúng tôi chỉ phải đi bộ ít phút. Nhưng lần này lại hoàn toàn khác, trước mắt tôi là một chuyến đi bộ dài 10km xuyên rừng với nhiều khó khăn, không có sóng điện thoại mà tôi chỉ có hành trang duy nhất đó là sự quyết tâm.

Đoàn chúng tôi bắt đầu xuất phát từ trạm kiểm lâm Đưng Ira Giêng, đoàn có 08 người, gồm 05 anh thuộc Vườn Quốc gia, 02 anh trong đoàn làm phim và tôi – đứa con gái duy nhất. Đoàn mang theo gạo, thực phẩm, nước sạch, đồ dùng y tế cơ bản, túi ngủ, áo mưa,… chia nhau vào các ba lô và lên đường. Lối vào rừng nên thơ, có những hàng thông cao vút, dưới chân là những bụi nhỏ hoa và cỏ, gió mát vi vu. Nhưng chỉ sau đó ít phút, anh kiểm lâm tên Hải dẫn đoàn rẽ vào một lối mòn, đường vừa nhỏ vừa dốc. Tôi bắt đầu hoang mang: "Ôi anh ơi, thế mình không đi đường to kia ạ?". Anh Hải chỉ cười, chân vẫn rảo những bước nhỏ và đều. Mới đi được vài trăm mét, tôi đã mệt lắm. Chân tôi mỏi, tôi thở

bằng cả mũi và miệng mà vẫn không đủ không khí. Phổi tôi như hẹp lại và tim thì đập như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, mắt hoa đi. Một ý nghĩ lớn dần khiến chân tôi chậm lại: *"Mình đã quá liều rồi chăng? Mới bắt đầu mà đã thở không nổi như này, thì làm thế nào đi tiếp được 10 km nữa đây? Hay là dừng lại ở đây, chưa cách xa Trạm Kiểm lâm và vẫn có sóng điện thoại, tôi có thể quay lại mà không gây cản trở đến hành trình của đoàn. Còn đi tiếp, tôi rất có thể sẽ trở thành gánh nặng cho các anh"*... Rất nhiều băn khoăn và câu hỏi trong đầu. Dẫu vậy nhưng trước sức hút, sự mời gọi từ cánh rừng, chân tôi vẫn bước tiếp trong không khí khởi hành hào hứng và nhịp bài hát "Chúng tôi là chiến sỹ kiểm lâm..." mà các anh vừa bắt nhịp động viên. Để rồi, chặng đường sau đó mở ra trước mắt tôi vô vàn những điều kỳ thú...

Nói về điểm đích, trước chuyến đi, chúng tôi được giới thiệu đó là một bản làng cổ của người dân tộc K'Ho Cil, 1 trong 5 nhánh của người đồng bào K'Ho nằm trong vùng lõi của Vườn quốc gia Bidoup Núi Bà, thuộc địa bàn huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng. Bản có tên Đưng Ira Giêng, trong tiếng K'Ho có nghĩa là bản Con gà trắng. Bản chỉ vẻn vẹn vài chục hộ gia đình, cuộc sống gắn với rừng cây, hòa mình với thiên nhiên ở độ cao 900m trên mặt nước biển. Chỉ cách cuộc sống hiện đại chừng 10km, nhưng họ gần như tách biệt với thế giới bên ngoài. Không điện lưới, không sóng điện thoại, không internet, không những thiết bị mà chúng ta cho là thiết yếu, nơi đây chỉ có rừng cây, con suối, cánh đồng, tự cung tự cấp là chính... và còn giữ nguyên vẹn được những nét sinh hoạt và tập tục từ xa xưa truyền lại.

Hành trình của chúng tôi có thể chia làm hai chặng, chặng lên dốc và chặng xuống dốc. Có những đoạn chỉ toàn là dốc đất cao, nước xói nhành nhiều rãnh ở giữa tạo nên những thành vách trơn trượt, mà chỉ bước chân sơ sẩy, ai trong chúng tôi cũng đều có thể ngã lăn. Lại có những đoạn dốc lổn nhổn những đá và sỏi, bước

vào nghe lạo xạo và trượt dưới bàn chân. Lúc đầu tôi còn hăng hái dẫn đoàn cùng anh kiểm lâm Hải, nhưng càng lên dốc, tôi càng chậm lại, chân mỏi rã rời, không còn có thể nhấc lên khỏi mặt đất. Nhưng rồi, cùng với sự động viên của các anh đồng hành, tôi cũng tự nhủ mình: *"Cố gắng lên! Một bước nữa, một bước nữa,…"*. Suốt cả chặng đi và về, tôi hầu như đã không dám nhìn lên phía trước, một phần vì đường khó đi cần sự tập trung, một phần nữa vì tôi sợ nhuệ khí của tôi sẽ bay hết khi đối diện với những con dốc dựng dài, dường như không có hồi kết ở ngay trước mắt. Nếu như khi đi lên, từng thớ cơ trong tôi phải gồng hết sức thì những dốc xuống dài khiến chân tôi chùn và đầu gối đau nhói. Chặng nào cũng đầy gian nan. Không chỉ có vậy, chúng tôi cũng phải đối diện với cây già gãy đổ sau mưa chắn ngang lối đi, với vắt và ruồi vàng – những sinh vật nhỏ bé nhưng luôn là nỗi ám ảnh của rừng già… Đường dài và nắng khiến chúng tôi hao sức, dù rất mệt nhưng không dám nghỉ lâu, động viên nhau đi tiếp để thoát đám mây đen đang tới và tiếng sấm đì đùng ngay trên đầu.

Nhưng rừng không chỉ có những khó khăn. Đường đi càng khó khăn bao nhiêu, thì cảnh vật mở ra trước mắt càng tươi đẹp và kỳ thú bấy nhiêu. Giữa những chặng nghỉ chân, hay những quãng đường bằng phẳng, tôi có thời gian để ngắm nhìn kỹ hơn và cảm nhận về khung cảnh xung quanh bằng mọi giác quan. Hít thở bằng hơi thở thơm mát của rừng già, ngắm nhìn rừng bằng ánh mắt của đứa con nằm gọn trong lòng mẹ, lắng nghe tiếng gió rì rào, tiếng lá cây, muông thú xào xạc, líu lo,… Tôi như đứa trẻ được trở về với tuổi thơ mình trong tình yêu bao la của nguồn cội. Có khi tôi dừng chân bên phiến đá, nằm ngả mình trên rong rêu bên một gốc cây già, cảm nhận cái mát lạnh thấm qua da thịt, nhìn cành lá bên đường rung rinh bởi cơn gió mát lành, tôi thực sự nghĩ rằng rừng già đang trò chuyện, đang động viên tôi và ban cho tôi những điều quý giá.

Chúng tôi đã đi qua những rừng thông xanh ngút ngàn gió gieo với những gốc thông to cả vòng tay người ôm, uy nghi giữa trời như những vị anh hùng; phía dưới là chen chúc những bụi dương xỉ có phần thân to và già, phần lá xòe rộng, lá non đỏ hồng như những đóa hoa. Dường như chúng đã ở đây từ muôn triệu năm trước. Chúng tôi đã đi qua những khu rừng lá rộng thường xanh rậm rạp, nhiều tầng tán và ẩm ướt, với những con suối mát lạnh chảy qua, nơi ánh mặt trời khó mà lọt qua kẽ lá. Thi thoảng trên đường, lại bắt gặp những bông hoa xinh đẹp, bé nhỏ li ti mà không ai biết chúng rơi xuống từ khung trời nào. Chúng tôi cũng đã đi qua những rừng khộp với loài cây họ Dầu đặc trưng. Mỗi "kỳ hoa, dị thảo" gặp được trên đường đều khiến chúng tôi ngạc nhiên về sự kỳ diệu của thiên nhiên. Mỗi một chặng đường lại có một cảnh sắc riêng nhưng đều vô cùng mê hoặc, mà không ống kính nào có thể ghi nhận được. Có tận mắt đến, mới thấy rừng của chúng ta phong phú đa dạng, mới thấy đất nước của chúng ta còn những kho báu xanh tươi. Và có được trải nghiệm cũng thấy được giá trị của một cơn gió mát, một ngụm nước lành trong veo rỉ ra từ kẽ đá, của một bóng mát giữa trời nắng trưa… Tôi còn nhớ mãi về sự bao la, hùng vĩ, tráng lệ mở ra trước mắt khi đến điểm dừng chân trên đỉnh núi. Đó là một nơi bằng phẳng, trước mắt là bạt ngàn rừng xanh và mây trắng, xung quanh tiếng chim đâu đó líu lo. Anh kiểm lâm Hải chỉ cho chúng tôi thấy ở nơi xa kia là bản làng, nơi kia là dãy núi Chư Yang Sin xanh thẳm,…

Sau ít thời gian nghỉ ngơi và ăn trưa bằng những thức ăn sẵn mang theo, chúng tôi dọn dẹp thật sạch và lại tiếp tục chặng đường dài trước mắt. Cuối chiều chúng tôi đến bản, vừa kịp thoát cơn mưa treo trên đầu. Đường xuống bản đẹp như một bức tranh. Ra khỏi rừng, qua một con suối nông, chúng tôi rẽ vào một lối nhỏ giữa những khu vườn tốt tươi, trồng cà phê, cà ri, dứa... Bên trái là rừng thông, bên phải là ruộng vườn nương rẫy, lối nhỏ phủ đầy

những cỏ, bát ngát một màu xanh. Chiều xuống dần, hắt những vệt nắng xiên qua ngọn đồi, vảng vất khói lam chiều và mùi thơm cơm mới.

Chỗ nghỉ tối nay là nhà của một người dân, chủ nhà là anh Su Ki. Su Ki là con trai của già làng, nhưng không may cho chúng tôi là già làng hôm ấy không có nhà. Nhà Su Ki là một ngôi nhà sàn nhỏ nằm trên sườn đồi, lối lên là cây cầu thang chênh vênh, ghép từ những mảnh gỗ vụn. Su Ki nuôi nhiều chó, nhiều gà, trồng lúa, trồng ngô, trồng cà phê, bắt cá dưới suối. Cuộc sống hầu như tự cung tự cấp. Những vật dụng trong nhà, trong bếp đều được tạo ra từ những nguyên liệu sẵn có. Gia đình Su Ki cũng như nhiều hộ ở đây, nhận khoán bảo vệ rừng của Vườn quốc gia Bidoup Núi Bà. Chàng trai rắn rỏi, chất phác đón chúng tôi bằng sự chân thành, thật thà từ trong bản chất của một người con của núi rừng.

Trong lúc những thành viên khác trong đoàn ai vào việc nấy, còn anh kiểm lâm Hải đã trở về sau khi đi thăm từng nhà trong bản, tôi và anh trông nồi cháo đang sôi trên bếp. Bây giờ tôi mới có thời gian nhìn kỹ hơn "người dẫn đường" của chúng tôi ngày hôm nay. Anh là một người nhỏ nhắn, nước da sáng có vẻ thư sinh cùng gương mặt hiền nhưng cương nghị. Anh Hải chia sẻ mỗi tháng các anh đi tuần tra qua tuyến này một lần, chặng đường hôm nay chỉ là một phần trong tuyến đường và các anh vẫn thường đi. Mỗi chuyến đi như vậy thường gồm một nhóm gần chục người, có kiểm lâm và các thành viên tổ bảo vệ rừng. Chuyến đi sẽ kéo dài cả tuần trong rừng và đến những bản xa hơn ở sâu trong vùng lõi Vườn Quốc gia. Các hộ dân ở đây đều được Vườn Quốc gia giao khoán bảo vệ rừng và họ giữ rừng rất tốt…

Tôi duỗi đôi chân đã quá mỏi sau hành trình dài và kiểm tra những vết vắt, ruồi vàng đốt, nơi đang nổi lên những chấm đỏ như nốt ruồi son. Anh Hải cười và dặn: em nhớ nặn máu ở những vết ruồi vàng đốt ra, thì sẽ nhanh khỏi. Anh cũng bảo, nhiều người đã

bị sốt khi ruồi vàng đốt… Tôi không giấu được sự tò mò của mình về những chuyến đi tuần rừng của các anh, những khó khăn nào các anh đã trải qua trong suốt chặng đường bảo vệ rừng như thế? Là ngày nắng nóng, là mưa rừng? Là sức nặng của đồ đạc, lương thực mang theo? Là vắt và côn trùng đốt? Là điều kiện thiếu thốn, bữa an đạm bạc, giấc ngủ chập chờn? Là xa gia đình, là mất liên lạc với người thân? Là nguy hiểm khi đối diện với những đối tượng vi phạm?… đáp lại cả tá những thắc mắc của tôi, anh kiểm lâm Hải chỉ nhoẻn miệng cười, vừa chậm rãi thêm củi vào bếp, vừa bẽn lẽn trả lời "Mình yêu nghề, yêu rừng thôi em"… Câu trả lời nhẹ như một cơn gió mát đại ngàn khiến những mệt nhọc của tôi tan biến.

Hôm ấy, chúng tôi ăn tối dưới ánh sáng lờ mờ của chiếc đèn năng lượng mặt trời nhỏ xíu. Su Ki đãi chúng tôi bằng món cá suối gác bếp, "đặc sản" của anh. Câu chuyện rôm rả với những tếu táo của các anh trong đoàn. Nhưng xen giữa những câu chuyện đó, anh kiểm lâm Hải vẫn không quên thủ thỉ tâm tình như một người anh trai, dặn dò Su Ki về bảo vệ rừng, không đặt bẫy bắt thú rừng… Nhìn biểu hiện của Su Ki thì chúng tôi hiểu rằng, anh Hải thực sự là người có uy tín và được tôn trọng ở đây.

Buổi sáng trong veo ở thung lũng giữa đại ngàn, nắng trải trên đỉnh núi, nắng trải dưới sườn đồi, nắng lấp lánh trên những thửa ruộng bậc thang đang gieo mạ mới. Sương chưa kịp tan và mây thì vẫn còn vấn vít với núi. Không khí mát lạnh đẫm mùi cây cỏ… Do chiều hôm trước đoàn đã quay được kha khá cảnh và cũng đã gặp gỡ, phỏng vấn được người dân, nên sáng đó công việc của đoàn cũng tương đối nhẹ nhàng. Mặc dù cũng còn nhiều vương vấn, nhưng chúng tôi vẫn phải rời đi sớm, để có nhiều thời gian trong rừng và cũng để tránh cơn mưa chiều đã thành lệ ở nơi này.

Về đến trụ sở Vườn quốc gia, tôi điện báo cáo với anh Hương – Giám đốc Vườn Quốc gia Bidoup Núi Bà sơ bộ về kết quả của chuyến đi, không quên cảm ơn và khoe với anh rằng tôi đã vượt

Quỳnh Hương, Bidoup Núi Bà – Tháng 6/2022

Đoàn xuất phát từ Trạm kiểm lâm Đưng Ira Giêng, bắt đầu từ đây, đường vào Bản chỉ có thể đi bộ, và không còn phương tiện nào khác

Lối mòn trong rừng với những rãnh bị nước xoáy sâu, minh chứng cho những cơn mưa rừng dữ dội

Đường vào Bản Đưng Ira Giêng xanh ngát, bóng anh kiểm lâm Hải nhỏ bé hòa vào không gian

"Mình yêu nghề, yêu rừng thôi em…"

Bình minh ở Đưng Ira Giêng

Chiều xuống bình yên trên bản "Con gà trắng"

qua chính mình và trở về an toàn. Thật vậy, chuyến đi đó thực sự là thử thách đối với tôi. Trước chuyến đi, Anh Hương đã dặn dò: tuyến đó vất vả đấy, em nên suy nghĩ kỹ… Dù cũng đã xác định trước, cũng quyết tâm thật cao để chinh phục thử thách này, dù tôi cũng luôn nghĩ mình sẽ làm được… Nhưng quả thật, trong hai ngày ấy, nói không ngoa thì tôi đã đi bộ bằng tất cả quãng đường đi bộ trong 30 năm cuộc đời trước đó cộng lại. Về đến nơi nghỉ tại Vườn Quốc gia Bidoup Núi Bà, tôi mỏi rã rời, các bó cơ đều căng cứng, đi lại tập tễnh từng bước gượng gạo. Nhưng đâu hề gì, chuyến đi ấy đã cho tôi quá nhiều trải nghiệm về rừng, về cuộc sống, về con người và văn hóa bản địa… Cho tôi cái nhìn mới hơn về tiềm năng phát triển đa giá trị dưới những tán rừng, đặc biệt là du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm gắn với cộng đồng bản địa. Nhưng hơn hết là hiểu hơn về công việc của những đồng nghiệp trong ngành – là những người kiểm lâm trân quý rừng như máu thịt, giữ rừng ngày đêm bằng thứ động lực duy nhất đó là tình yêu với đại ngàn. Để thấy và tự nhủ, ở vị trí của mình, tôi cần thực hiện tốt hơn sứ mệnh là cầu nối, lan tỏa tình yêu ấy đến cộng đồng, để mỗi người đều yêu hơn, trân trọng hơn, vun đắp hơn cho màu xanh của đất nước. ■

KHI MÙA LŨ ĐI QUA...

Nguyễn Thị Vân Anh
Trung tâm Quốc gia Nước sạch
và Vệ sinh môi trường nông thôn

Chắc hẳn chúng ta không thể nào quên được sự kiện mưa lũ chưa từng có trong 60 năm qua tại miền Trung vào năm 2020, những trận lũ chồng lũ đã gây thiệt hại rất lớn về người và tài sản, ảnh hưởng nặng nề đến đời sống và sản xuất của hàng triệu người dân trên địa bàn. Bên cạnh việc đưa lương thực đến các điểm cứu trợ khó khăn do đường xá bị tàn phá sau các trận lũ thì tình hình thiếu nước sinh hoạt và công tác đảm bảo vệ sinh môi trường sau ngập lụt cũng là vấn đề cấp bách được đặt ra... nguy cơ bùng phát dịch bệnh có thể xảy ra bất cứ lúc nào. Nguồn nước sạch khi lũ về rất quý giá, mọi nguồn nước sinh hoạt đều bị ô nhiễm do ngập lũ. Sau mưa lũ, nguồn nước thường bị bẩn, ô nhiễm do các chất thải từ cống rãnh, bùn đất, xác động vật chết,... lẫn vào nước sông, suối, ao hồ, nguồn nước nhiễm bẩn khiến vi khuẩn, virus và ký sinh trùng có điều kiện sinh sôi, phát triển, dẫn đến lan truyền mầm bệnh, các bệnh dễ mắc phải như bệnh về da, các bệnh về đường ruột và đường tiêu hóa các bệnh về mắt, bệnh phụ khoa do tắm nước bẩn, mà đối tượng dễ bị tổn thương nhất lúc này chính là phụ nữ và trẻ em. Để xử lý nước tạm thời và đối phó với đợt lũ tiếp theo có thể xảy ra bất cứ lúc nào, người dân cần có dụng cụ chứa nước và dự trữ một số hoạt chất để kịp thời xử lý nguồn nước bị ô nhiễm.

Trước tình hình khó khăn của đồng bào, được sự chỉ đạo của lãnh đạo và các tổ chức trong đơn vị, anh em đoàn viên chúng tôi ngồi lại với nhau, chúng tôi bàn bạc và nghĩ cách. Là một kỹ thuật viên trong xét nghiệm chất lượng nước và tư vấn xử lý nước sạch, tôi được giao nhiệm vụ lên kế hoạch, đề xuất phương án và liên hệ trực tiếp với nhà tài trợ tại nước ngoài. Rất nhanh xong khi gửi thư xin viện trợ, đề xuất của tôi được chấp thuận và có ngay kinh phí. Tôi chủ động liên hệ với các đơn vị cung cấp, may thay, chúng tôi được hỗ trợ rất nhiều khi nghe tin mua hàng cứu trợ vùng lũ tại Quảng Trị.

Sau khi đã chuẩn bị sẵn sàng, anh em chúng tôi lên đường trên chuyến xe cứu trợ cùng Đoàn thanh niên Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. 12 tiếng trên xe trôi qua thật nhanh với những ca khúc hành quân, những lời ca tiếng hát của thanh niên như những âm vang của niềm tin truyền cảm hứng lan tỏa đến tất cả mọi người.

Ngay khi đặt chân đến Quảng Trị, đoàn cứu trợ đã thực hiện trao tặng và hướng dẫn sử dụng các thiết bị xử lý nước sạch, thiết bị trữ nước và hoạt chất xử lý nước sinh hoạt cho trường học, trạm y tế và các hộ gia đình khó khăn. Anh em chúng tôi cũng phối hợp với đoàn thanh niên tại địa phương nhanh chóng bắt tay dọn dẹp nhà cửa, trường lớp, nghĩa trang liệt sỹ, đường làng, ngõ xóm, khôi phục sản xuất để giúp đỡ người dân, đưa cuộc sống trở lại bình thường, nhờ đó dấu vết của những cơn "đại hồng thủy" nhanh chóng được xóa mờ. Nước mắt rơi trên những nụ cười vừa dịu vết thương sau mưa lũ, nhiều hộ dân khó khăn tại địa phương phấn khởi khi được nhận được sự quan tâm, động viên của đoàn cứu trợ, những cái nắm tay xúc động, những giọt nước mắt cảm động, những nụ cười hồn hậu, ấm áp trên những gương mặt người dân quê lam lũ khi đón nhận những tấm lòng của anh em chúng tôi. Tôi thấy đồng đội mình đẹp lạ thường khi chân trần lấm lem bùn đất, khi giọt mồ hôi đầm đìa trên mái tóc, nhưng chẳng cần ai

bảo ai, đều hăng say cống hiến. Tôi nghe đâu đây âm ẩm mùi bùn, hăng hắc mùi nước, hoi hoi mùi dầu hỏa trên đôi chân của các bà, các bác, các cô trong làng, họ bôi để cho khỏi nước ăn chân. Nhưng mùi khói bếp làm tôi hân hoan mường tượng đến bát cơm ấm áp và hạnh phúc đơn sơ giữa những ngày khốn khó, dù khói củi mùn ẩm ướt làm cay xè đôi mắt. Tất cả rồi sẽ là dĩ vãng, chỉ có mùi hương là ký ức ôm trọn tâm trí, ôm trọn trái tim không thể tách rời. Rồi tới một lúc nào đó, mùi hương ấy sẽ như một chất chỉ điểm, gợi nhớ, làm sống lại cả một khung trời hoa mộng với lòng nhiệt thành và tuổi trẻ rực rỡ. Cứ cháy hết mình đi vì tuổi trẻ có bấy nhiêu thôi. Để anh em mỗi lần nhắc về nhau lại hào hứng về những năm tháng sát cánh ấy. Đây chẳng phải động lực giúp thế hệ trẻ như chúng tôi cố gắng phấn đấu sao? Để dù ít hay nhiều, chúng ta vẫn mang lại những giá trị tốt đẹp cho mọi người, để thấy tâm can mình thanh thản với những đóng góp của mình cho xã hội.

Mỗi chúng ta hãy thể hiện khát vọng và rõ nét nhất trong chính những hành động hằng ngày của mỗi bạn thanh niên; đó là khát vọng và nỗ lực trong học tập, lao động chính là những cống hiến, góp phần dựng xây đất nước, xã hội mạnh giàu. Qua nhiều mùa bão lũ, ký ức về những vùng đất phải gánh chịu cơn thịnh nộ của thiên nhiên càng thêm đậm nét. Bởi trong khó khăn, hoạn nạn càng thấy rõ hơn tinh thần lạc quan, quyết tâm vượt khó và thích ứng với thiên nhiên của cộng đồng. Và cả cảm giác ấm áp bởi sự sẻ chia, đồng cảm trong thời khắc gian khó cùng những kỳ vọng về tương lai! Lũ cứ vô tình trôi, chỉ có tình người đượm lại, chúng tôi tự hào là thế hệ trẻ của Tổng cục Thủy lợi và không ngừng cố gắng, phát huy tinh thần tương thân tương ái, sẵn sàng lên đường khi đồng bào gặp khó khăn. Một khi mưa lũ đi qua, chắc chắn sẽ là một sự hồi sinh trở lại. Và như một quy luật bù trừ, khi thiên tai đến rồi đi, cũng là thời khắc thiên nhiên và con người cùng gieo những hạt mầm hy vọng, về tương lai! ■

Một số hình ảnh của Đoàn cứu trợ tại Quảng Trị

VP ĐẢNG ỦY

CP

ÚI, SÁNG TẠO, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CHĂM SÓC
TỔNG CỤC THỦY LỢI BÀN GIAO THIẾT BỊ LỌC NƯỚC DO ĐSQ ÚC HỖ TRỢ

CHUYỆN HÒN ĐÁ NÉM VÀO HỒ NƯỚC

Nguyễn Quang Tin
Vụ Khoa học công nghệ và Môi trường

Hòn đá ném vào hồ nước sẽ làm mặt hồ gợn sóng, ấy là điều ai cũng biết cả. Mặt hồ phẳng như gương sẽ xao động trong chốc lát rồi lại trở về với sự lặng tờ của nó. Nhìn từ bề ngoài, mặt nước vẫn thế, và hồ nước vẫn là hồ nước đấy thôi; chỉ có hồ nước biết trong lòng nó ôm ấp một hòn đá đã từng làm mặt hồ kinh động ra sao. Hai chữ "cống hiến", từ trước đến nay, dường như cũng không thoát khỏi câu chuyện đá và nước muôn thuở này.

Bàn về hai chữ "cống hiến"

CỐNG HIẾN (貢獻) là một từ Hán Việt, trong đó CỐNG (貢) mang ý nghĩa hiến nạp, dâng nạp (cho thiên tử), HIẾN (獻) nghĩa gốc là nghi thức dâng lễ vật lên thần linh để tỏ lòng cung kính hay tưởng nhớ người đã khuất; "cống hiến" được hiểu là đóng góp những phần cao quý của mình cho sự nghiệp chung. Cống hiến, hai chữ này, từ cái bản thể của nó đã là tựu chung của những gì tinh túy, tốt đẹp, vị tha nhất. Tuy nhiên, chính vì cái hình thái tưởng chừng như vô khuyết của "cống hiến" mà người ta thường hiểu nhầm nó tương đương với "hoàn hảo", từ đó làm khuyết thiếu cái ý nghĩa thực sự của "cống hiến".

Peter Marshall, diễn giả người Mỹ từng nói rằng: "*Thước đo của đời người không phải thời gian mà là sự cống hiến*". Như vậy có thể hiểu rằng ở một khía cạnh nào đó, cống hiến là thước đo thể hiện giá trị của sự tồn tại của một con người.

Vì lẽ đó, sự cống hiến thường được đánh đồng với thành tựu. Bạn làm ra thành quả, đồng nghĩa với việc bạn cống hiến. Ngược lại, "không có thành quả" cũng thường được đánh đồng với "không cống hiến". Hiển nhiên giống như mặt hồ phẳng lặng, cuộc đời của một người cần có viên đá khuấy động những gợn sóng để biết đó không phải là mặt gương.

Ngược dòng lịch sử gần một nghìn năm về trước, trang nam nhi ở trong trời đất đã hoài canh cánh cái nợ công danh:

"Múa giáo non sông trải mấy thu,
Ba quân khí mạnh nuốt trôi trâu.
Công danh nam tử còn vương nợ,
Luống thẹn tai nghe chuyện Vũ hầu."

–*"Thuật hoài"*, Phạm Ngũ Lão

Lại thêm nửa thập kỷ nữa, phỉ chí tang bồng ắt là cái nỗi niềm chung của nam tử hán khắp thiên hạ:

"Vòng trời đất dọc ngang, ngang dọc,
Nợ tang bồng vay giả, giả vay.
Chí làm trai nam bắc đông tây,
Cho phỉ sức vẫy vùng trong bốn bể."

–*"Chí làm trai"*, Nguyễn Công Trứ

Trăm năm sau đó, cám cảnh nước mất nhà tan, một vị danh sỹ, cũng đồng thời là nhà cách mạng trước chuyến xuất dương của mình đã thốt lên những lời lưu biệt khảng khái, như sau:

"Sinh vi nam tử yếu hy kỳ,
Khẳng hứa càn khôn tự chuyển di."

–*"Xuất dương lưu biệt"*, Phan Bội Châu

Ngàn năm trong trời đất, lớp lớp người sau tiếp nối người đi trước đã luôn canh cánh phải "làm nên chút gì". Chí làm trai, nợ tang bồng, ấy đều là ước mong cống hiến, "vẫy vùng trong bốn bể". Chúng chẳng phải đá cuội rơi vào giữa bể sử thâm trầm, cũng chẳng phải nét mực còn đọng trong trang sử trơ như đá, mà tại thời điểm đó, là khát vọng được tô điểm cho đời bằng những nét chấm phá rất riêng.

Tuy nhiên, đáng buồn là người ta thường quá chú trọng vào thành quả của sự cống hiến, hay phải nói là họ thường coi đó là tất cả. Khi tất cả gợn sóng lắng lại, người ta chỉ có thể thấy một mặt hồ phẳng lặng. Chẳng ai biết đã từng có một viên đá khuấy động mặt nước ra sao. Chỉ có hồ nước biết chính nó đã ôm ấp một viên đá bé nhỏ từng làm nên một trận oánh động mà thôi.

"Cống hiến" – là cả một quá trình hun đúc và trường kỳ

"Cống hiến" vốn được hiểu là sự đóng góp những gì cao quý nhất cho sự nghiệp chung, ấy chẳng có gì đáng chê trách, nhưng phải chăng chính sự hoàn hảo ấy lại là không hoàn hảo khi người ta chỉ có thể nhìn vào những gì được cho là "cao quý nhất" – những gì thường được đánh đồng với thành quả?

Ngược dòng lịch sử về những năm đầu của thế kỷ XX, trước cảnh vận nước lao đao, những chí sỹ yêu nước đương thời thường cùng nhau đàm luận, trao đổi về tình hình nước sôi lửa bỏng khi ấy để tìm ra con đường cứu nước đúng đắn. Một trong số đó là danh sỹ Phan Bội Châu với phong trào Đông Du và tổ chức xuất dương đưa thanh niên sang Nhật Bản. Cụ Phan Bội Châu là bạn chí thân của cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc, thân phụ của Nguyễn Tất Thành – cũng chính là Chủ tịch Hồ Chí Minh. Cụ Phan thường đến nhà cụ Phó bảng để đàm luận chuyện nước nhà cùng những nhà nho khác, và chính những buổi gặp gỡ ấy đã tạo nên những ảnh hưởng thầm lặng hun đúc ý chí của Người.

Vào năm 1905, cụ Phan ngỏ ý muốn Nguyễn Tất Thành và một số trí thức trẻ khác lên đường xuất dương sang Nhật Bản để tìm đồng chí, nhưng Nguyễn Tất Thành đã chọn cho mình con đường riêng. Khi trả lời một nhà văn người Mỹ, Người đã nói: "*Nhân dân Việt Nam, trong đó có ông cụ thân sinh ra tôi, lúc này thường tự hỏi nhau ai sẽ là người giúp mình thoát khỏi ách thống trị của Pháp. Người này nghĩ là Anh, có người lại cho là Mỹ. Tôi thấy phải đi ra nước ngoài xem cho rõ. Sau khi xem xét họ làm ăn ra sao, tôi sẽ trở về giúp đồng bào tôi*".

Có thể nói, đối với Việt Nam khi ấy, định hướng cách mạng là vấn đề trọng đại của thế kỷ XX quyết định sự sống còn của cả một dân tộc. Đời muôn ngả, và tương lai cũng vậy. Song con đường nào mới là con đường đúng đắn? Đường cứu nước phải đi về đâu? Các chí sỹ lớn tuổi đã lựa chọn con đường cho mình: Trong khi Phan Bội Châu đi về hướng Đông (xuất dương sang Nhật Bản) thì Phan Chu Trinh lựa chọn Bắc tiến (đi Trung Quốc). Tất nhiên, dù đi về Đông hay Bắc thì phong trào Đông Du lẫn Duy Tân đều là những phong trào không thực sự thành công, hay đáng buồn là đều bị đàn áp và đi đến thất bại. Có thể nói, chính cụ Phan và những người đi trước đã lấy chính bản thân để thắp sáng ngọn đuốc dẫn ra con đường đến đích. Chàng thanh niên Nguyễn Tất Thành sau khi suy nghĩ về lựa chọn của các bậc tiền bối đã quyết rời bến cảng Nhà Rồng để vượt biển sang châu Âu tìm đường cứu nước, bởi mặc dù rất khâm phục tinh thần yêu nước thiết tha của cụ Phan, Nguyễn Tất Thành thấy rõ: Phan Bội Châu hy vọng Nhật giúp đỡ để đuổi Pháp – ấy là một điều nguy hiểm, chẳng khác gì "đưa hổ cửa trước, rước beo cửa sau".

Sự tình ngày sau tất nhiên ai cũng rõ, dẫu đó là một quá trình đầy gian khổ, nhưng những gian lao ấy là những đốm lửa nhỏ được mồi lên, hun đúc và trường kỳ, để sau cùng đốt cháy cả rừng cỏ lau. Cống hiến là cả quá trình, không phải là một thành quả

nhất thời. Sau này Phan Bội Châu có viết cho (Lý Thụy) Nguyễn Ái Quốc những lời rất tha thiết, tựu chung như sau:

"Nhớ lại hai mươi năm trước đây, khi đến nhà cháu uống rượu gõ án ngâm thơ, anh em cháu thảy đều chưa thành niên, lúc đó Phan Bội Châu này đâu có ngờ rằng sau này cháu sẽ trở thành một tiểu anh hùng như thế này. Bây giờ đem kẻ già này so với cháu thì bác thấy rất xấu hổ. Nhận được liên tiếp hai lá thư của cháu, bác cảm thấy vừa buồn vừa mừng. Buồn là buồn cho thân bác, mà mừng là mừng cho đất nước ta. Việc thừa kế nay đã có người, người đi sau giỏi hơn kẻ đi trước, trên tiền đồ đen tối sẽ xuất hiện ánh sáng ban mai. Ngày xế đường cùng, chỉ sợ không được thấy ngày đó, làm sao bác không cảm thấy buồn cho chính mình được? Một đời tận khổ, gánh vác công chuyện một mình, được sức lớn của cháu giúp vào thì ắt sẽ có nhiều người hưởng ứng theo. Việc gây dựng lại giang sơn, ngoài cháu đâu có ai để nhờ ủy thác gánh vác trách nhiệm thay mình. Có được niềm an ủi lớn lao như thế, làm sao bác không cảm thấy vui mừng được?

Bác đang định tìm một dịp tốt về Quảng Đông một chuyến để đàm luận với cháu, không biết cháu còn ở lại Quảng Đông lâu mau, hoặc giả trong tương lai có định đi chỗ khác không? Trong lòng bác có nhiều chuyện muốn hỏi ý kiến cháu nhưng không gặp mặt thì làm sao có thể bàn cho hết ý được? Làm sao được? Nếu không coi già yếu là đồ bỏ thì cháu viết thư nhiều cho bác, bác thành thật yêu cầu cháu đấy...".

Việc Phan Bội Châu coi Lý Thụy là một nhà lãnh đạo trẻ, đầy triển vọng, "xin được hỏi ý kiến", một mặt nói lên tinh thần yêu nước chân chính của nhà yêu nước lỗi lạc họ Phan, luôn đặt sự nghiệp cứu nước, giải phóng dân tộc làm mục đích tối cao của đời mình, mặt khác cũng do sức thu hút, cảm hóa kỳ diệu, mạnh mẽ của người cháu đi sau giỏi hơn, có thể gây dựng lại giang sơn với một tiền đồ tươi sáng. Và sau dầu có tự nhận là "rất xấu hổ", thì

đối với người cháu Nguyễn Tất Thành, người bác thân quý Phan Bội Châu vẫn luôn là tấm gương mà Người rất mực ngưỡng mộ. Khi xưa, Bá Nha vì mất đi Tử Kỳ mà đến đàn quý cũng chẳng thiết tha gảy chi nữa, cũng tựa như muốn sống cống hiến cũng cần có sự công nhận. Sự công nhận của Phan Bội Châu dành cho Nguyễn Ái Quốc hay là sự công nhận mà Nguyễn Ái Quốc dành cho Phan Bội Châu, đều là nguồn động lực to lớn để họ vững tin với lý tưởng của mình.

Sự cống hiến không có đúng sai. Nói cách khác, sự cống hiến có thể đem lại thành công hoặc thất bại. Song cũng giống như viên đá ném vào mặt sông yên ả, nó có thể nhất thời kinh động bầy cá nhưng cũng có thể là điểm tựa cho vạn dặm phù sa. Tương lai vô tận ban tặng khả năng vô hạn. Mà mỗi chúng ta, đều có thể là hồ nước, là bầy cá, hoặc chỉ là một viên đá vô tri.

Về một tấm gương cống hiến

Ngành Nông nghiệp và PTNT triển khai thực hiện kế hoạch 6 tháng đầu năm 2022 trong điều kiện thời tiết không thuận lợi, tác động của xung đột Nga – Ukraine làm đứt gãy các chuỗi cung ứng toàn cầu và ảnh hưởng trực tiếp tới tăng giá vật tư đầu vào nhưng Bộ, ngành Nông nghiệp và PTNT luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự hỗ trợ của các cấp, các ngành và địa phương; sự chung sức, vượt khó, sáng tạo của cộng đồng doanh nghiệp, bà con nông dân trên cả nước và đồng hành của các cơ quan truyền thông đã tạo sự đồng thuận xã hội… Nhờ vậy, toàn ngành đạt được những kết quả cao, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực. Tốc độ tăng giá trị sản xuất nông lâm thủy sản (NLTS) 6 tháng đầu năm ước đạt khoảng 2,8%; trong đó, nông nghiệp tăng 2,31%, chăn nuôi tăng 5,7%; lâm nghiệp tăng 4,97%; thủy sản tăng 4,15%. Tốc độ tăng GDP ngành NLTS 6 tháng đầu năm ước đạt khoảng 2,7 – 2,8%; trong đó, nông

nghiệp tăng khoảng 2,2%; lâm nghiệp tăng khoảng 4,8%; thủy sản tăng khoảng 4,05%. Tổng kim ngạch xuất khẩu NLTS 6 tháng đầu năm 2022 đạt 27,88 tỷ USD, tăng 13,9%. Trong đó nhóm nông sản chính 11,37 tỷ USD, tăng 8,8%; lâm sản chính 9,1 tỷ USD, tăng 3,0; thủy sản 5,8 tỷ USD, tăng 40,8%; chăn nuôi 176 triệu USD, giảm 15,9%; đầu vào sản xuất 1,42 tỷ USD, tăng 64,8%. Đóng góp vào thành công đó, có 09 sản phẩm, nhóm sản phẩm có giá trị xuất khẩu tăng cao và đạt trên 1 tỷ USD (cà phê, cao su, điều, rau quả, gạo, cá tra, tôm, sản phẩm gỗ, đầu vào phục vụ sản xuất); trong đó, cao su, cà phê, gạo, sắn và sản phẩm từ sắn tăng cả khối lượng và giá trị xuất khẩu.

Mặc dù, 6 tháng đầu năm gặp nhiều khó khăn nhưng toàn ngành đã chủ động, tích cực, sáng tạo trong công tác tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương quyết liệt thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn để đạt "Mục tiêu kép" như: tăng trưởng GDP cao, trên tất cả các lĩnh vực; đảm bảo an ninh lương thực, thực phẩm trong mọi tình huống; giá trị xuất khẩu NLTS đạt ở mức cao, nhất là thặng dư thương mại tăng hơn 2 lần so với cùng kỳ; Số xã, huyện đạt chuẩn và hoàn thành xây dựng nông thôn mới tăng, sản phẩm đạt chuẩn OCOP tăng mạnh gần 2000 sản phẩm so với cuối năm 2021; Công tác xây dựng thể chế, nhất là các chương trình, đề án quan trọng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn mà Bộ chủ trì, tham gia xây dựng đã được cấp có thẩm quyền ban hành làm cơ sở pháp lý, cơ chế chính sách thúc đẩy phát triển ngành. Về mục tiêu 6 tháng cuối năm 2022, ngành Nông nghiệp phấn đấu tốc độ tăng trưởng GDP năm 2022 toàn ngành 2,8 – 3,0%, giá trị sản xuất toàn ngành tăng 2,9 – 3,1%; tổng kim ngạch xuất khẩu nông, lâm,thủy sản đạt khoảng 55 tỷ USD, cao hơn Chính phủ giao 5 tỷ USD.

Tại nhiều Hội nghị, Bộ trưởng Lê Minh Hoan cho biết, việc chuyển từ sản xuất nông nghiệp sang kinh tế nông nghiệp không

phải là câu chuyện nhất thời mà cần phải thay đổi tư duy phát triển, phải tư duy theo hướng tích hợp đa giá trị, tìm ra những giá trị mới. Cần có sự chuyển động sang nền kinh tế nông nghiệp tiết giảm chi phí đầu vào, gia tăng giá trị đầu ra cho sản phẩm. Bộ trưởng nhấn mạnh: "*Mỗi sự thay đổi đều khó khăn, nhưng không thay đổi còn khó khăn hơn nữa. Ngành Nông nghiệp vẫn còn nhiều tiềm năng, dư địa để phát triển*".

Cống hiến là không ngại khó khăn, dám dấn thân, dám học hỏi, dám thử, dám sai, dám sửa, dám thành công. Những con số có thể nói lên thành quả nhất thời, nhưng càng hiểu sâu sắc những cống hiến của một người, ta mới biết rằng những gì số liệu không thể hiện mới thực sự xứng đáng với hai chữ "cống hiến". Cống hiến không nhất thiết là những điều đao to búa lớn, mà chỉ là làm hết sức có thể vì những gì tốt đẹp bản thân tin tưởng. Đó là điều mỗi chúng ta có thể lựa chọn, kiên trì với lựa chọn đó, và dám mơ ước một điều cao sang:

"Sen trong đầm
Trao cho đời hương sắc
Sen của đời
Trao hương sắc cho Sen"

Cái đẹp tự thân nó đã là vẻ đẹp. Vẻ đẹp của lối sống cống hiến không nằm ở cái vẻ, cũng không nằm ở cái đẹp, mà nằm ở cái tự thân của nó. Cống hiến là trạng thái, lối sống là bản chất. Từ trạng thái không thể chuyển hóa thành bản chất, song để trong bản chất có trạng thái là có thể, nhưng cần điều kiện xúc tác cụ thể. Và Bộ trưởng chính là người truyền lửa đầy nhiệt huyết đã cho chúng tôi những cảm nhận tuyệt vời đó, cảm nhận để tận hiến. ■

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC NÔNG NGHIỆP, VƯƠN MÌNH RA BIỂN LỚN

Trần Thị Mai Hương, Vũ Anh Tài
Vụ Tổ chức cán bộ
Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn

Vì lợi ích mười năm trồng cây
Vì lợi ích trăm năm trồng người

Lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định vai trò của con người là nhân tố quan trọng, đòn bẩy trong chiến lược phát triển quốc gia. Một đất nước muốn phát triển, một tổ chức muốn phát triển thì phải biết quan tâm đào tạo, sử dụng, phát huy thế mạnh con người trong tổ chức. Trong giai đoạn hội nhập quốc tế sâu rộng như hiện nay, lời dạy của Bác vẫn luôn thấm đẫm tính thời sự, là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách đặt ra cho mỗi cơ quan, tổ chức làm công tác nhân sự.

Đối với ngành Nông nghiệp hiện nay, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực từ đó nâng cao năng xuất, chất lượng sản phẩm là yếu tố then chốt để đưa ngành Nông nghiệp phát triển, tựa như tạo ra cánh buồm lớn đủ mạnh để đón gió đưa thuyền ra khơi.

Toàn cầu hóa và hội nhập đã trở thành một xu thế không thể đảo ngược trong sự phát triển của nhân loại. Hiện tại, không một quốc gia nào trên thế giới có thể phát triển bền vững nếu không tham gia vào quá trình hội nhập, kể cả các quốc gia phát triển nhất. Thời cơ mới, thế vận hội mới, nguồn nhân lực nói chung và

nguồn nhân lực nông nghiệp (đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong ngành Nông nghiệp) cần được trang bị những kiến thức, kỹ năng phù hợp để đưa ngành Nông nghiệp ngày càng phát triển, hội nhập sâu vào môi trường quốc tế.

Xây dựng năng lực lãnh đạo trong môi trường hội nhập

Năng lực lãnh đạo trong môi trường hội nhập có thể được hiểu như những đặc điểm cơ bản của một cá nhân có thể khiến cho người đó có thể làm việc hiệu quả vượt trội trong môi trường quốc tế so với các cá nhân không sở hữu những đặc điểm này. Tác giả PGS.TS. Vũ Thanh Sơn, Phó Cục trưởng Cục Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, Ban Tổ chức Trung ương chỉ ra, đó là năng lực tổng hợp, không chỉ hiểu theo nghĩa hẹp là ngoại ngữ và tin học.

Đã có các nghiên cứu chỉ ra mối quan hệ giữa toàn cầu hóa, năng lực của đội ngũ lãnh đạo và mức độ phát triển. Trong đó lãnh đạo là biến trung gian (thúc đẩy hay hạn chế) kết nối giữa toàn cầu cầu hóa và sự phát triển của quốc gia. Bởi vì lãnh đạo là người quyết định phương hướng, chính sách và huy động các nguồn lực, xây dựng lợi thế cạnh tranh của đất nước trong điều kiện cạnh tranh ngày càng gay gắt giữa các quốc gia, năng lực lãnh đạo ngày càng đóng vai trò quan trọng.

Xây dựng tầm nhìn và tư duy chiến lược

Đây là một trong những năng lực cần thiết của người lãnh đạo để bảo đảm sự phát triển bền vững, an toàn của quốc gia và mỗi tổ chức. Năng lực này liên quan đến khả năng hiểu được sự phức tạp của môi trường xung quanh với tư duy chiến lược. Tư duy chiến lược liên quan đến tầm nhìn trong dài hạn, suy nghĩ sáng tạo và tư duy hệ thống để tạo ra lợi thế dài hạn cho tổ chức. Tư duy chiến lược cần cân bằng giữa nhìn nhận, đánh giá vấn đề một cách thận trọng, chi tiết, trong khi có khả năng nhìn nhận bức tranh toàn

cảnh, cân bằng giữa ngắn hạn và dài hạn. Đồng thời có khả năng xây dựng, truyền thông và triển khai thực hiện tầm nhìn.

Năng lực quản lý sự thay đổi

Nhiều nước trên thế giới đã đưa quản lý sự thay đổi là năng lực đào tạo cốt lõi cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo. Lý do, chúng ta đang sống trong môi trường thay đổi với tốc độ nhanh chóng hơn và khốc liệt hơn. Ví dụ, tình hình biến đổi khí hậu, dịch bệnh, khủng hoảng kinh tế, chiến tranh thương mại.

Sự thành công của Singapore, một phần được cho là chiến lược lâu dài nhắm đến việc bổ nhiệm và đào tạo những nhà lãnh đạo có khả năng đổi mới và tư duy sáng tạo, đặc biệt là năng lực định hướng sự thay đổi. Các nhà lãnh đạo Singapore xem đất nước họ như con thuyền nhỏ giữa đại dương nên nó phải có tốc độ đổi mới nhanh chóng để thích ứng với môi trường thay đổi bên ngoài. Trong đó, người lãnh đạo phải có tầm nhìn, khả năng dự đoàn tương lai và có những giải pháp phù hợp để giải quyết những thách thức mới nảy sinh.

Kỹ năng giao tiếp và hợp tác

Trong năng lực này được chia thành các năng lực thành phần, bao gồm: (i) kỹ năng giao tiếp trong môi trường làm việc đa văn hoá, (ii) năng lực sử dụng ngoại ngữ (thông thạo một ngoại ngữ thông dụng, trong đó tiếng Anh đang là ngôn ngữ được sử dụng phổ biến nhất để trao đổi, giao tiếp và truyền tải thông tin dưới mọi hình thức), (iii) kỹ năng đàm phán, (iv) tôn trọng sự khác biệt và (v) kỹ năng lắng nghe. Trong môi trường làm việc quốc tế, đặc biệt trong quá trình đàm phán, giải quyết các vấn đề liên quan đến nhiều quốc gia, sẽ phát sinh các xung đột, mẫu thuẫn về lợi ích. Do đó, bên cạnh việc am hiểu pháp luật quốc tế, sự đa dạng văn hóa, việc rèn luyện kỹ năng thuyết trình, diễn đạt ý tưởng một cách thuyết

phục, kỹ năng năng ngoại giao, đàm phán, xây dựng mối quan hệ ngoại giao và tạo ảnh hưởng với với các bên liên quan sẽ tạo thuận lợi cho việc nâng cao uy tín, bảo vệ lợi ích của quốc gia.

Kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin

Công nghệ thông tin và các phần mềm hỗ trợ một cách hiệu quả trong quá trình làm việc. Bên cạnh việc thành thạo các phần mềm hỗ trợ (không chỉ của Microsoft), người lao động cần thành thạo các công cụ kiếm thông tin và kỹ năng kiểm định nguồn thông tin để đảm bảo độ chính xác, tin cây khi sử dụng. Ngoài ra, công nghệ thông tin cũng giúp quá trình trao đổi giao tiếp trở lên dễ dàng và thuận lợi. Hiện nay, làm việc nhóm ảo (virtual team) đang ngày càng trở lên phổ biến bởi sự tiện dụng, tiết kiệm thời gian và chi phí, đặc biệt trong bối cảnh giãn cách do ảnh hưởng của dịch COVID-19. Trong tương lai, quá trình làm việc, trao đổi thông tin sẽ chủ yếu diễn ra trên môi trường mạng. Việc sử dụng thành thạo công nghệ thông tin giúp người tham gia trở lên tự tin và quá trình làm việc, trao đổi, giao tiếp trở lên hiệu quả và chuyên nghiệp hơn.

Khả năng làm việc nhóm

Không ai thể biết tất cả, mỗi người chỉ có thể giỏi trong một hoặc một số lĩnh vực. Việc ra quyết định cá nhân có thể dẫn đến thiên vị, định kiến hoặc nhìn nhận vấn đề không đầy đủ. Trong bối cảnh các cơ quan nhà nước phải giải quyết nhiều vấn đề mới, phức tạp, không có tiền lệ trong khi yêu cầu đòi hỏi thời gian nhanh và chính xác hơn. Tuy nhiên, mỗi cá nhân trong nhóm là một cá thể, với tính cách, quan điểm, nền tảng giáo dục, văn hóa khác biệt, do đó xung đột và mâu thuẫn trong nhóm là không thể tránh khỏi, đặc biệt là trong môi trường khác biệt và văn hóa và ngôn ngữ, vì vậy cần xây dựng khả năng làm việc nhóm, giải quyết xung đột trong bối cảnh đa dạng về văn hóa.

Năng lực quản lý bản thân

Trong bối cảnh toàn cầu hóa phải đương đầu với nhiều thách thức, áp lực, do đó mỗi người cần có khả năng quản lý bản thân, trong đó tập trung vào rèn luyện và bồi dưỡng một số phẩm chất bao gồm: (i) trưởng thành về cảm xúc (khả năng kiềm chế trước các tình huống), (ii) trung thực và liêm chính, (iii) quản lý áp lực (stress) từ các nguồn khác nhau và năng lực cân bằng giữa công việc và cuộc sống, (iv) kiên trì, can đảm vượt qua khó khăn, thử thách, (v) tính kỷ luật bản thân.

Năng lực lãnh đạo quản lý trong bối cảnh mới

Trong thời đại ngày nay, năng lực lãnh đạo quản lý cũng đã có sự thay đổi để thích nghi với yêu cầu và tình hình mới. Thế hệ trẻ tham gia lực lượng lao động cũng có nhiều khác biệt so với thế hệ trước, họ có xu hướng cân bằng nhiều hơn giữa công việc và thời gian dành cho gia đình, mong muốn được học hỏi và phát triển bản thân, mong muốn được chủ động trong công việc và tham gia vào trong quá trình ra quyết định của tổ chức. Trong khi đó, trong điều kiện thế giới và môi trường bên ngoài thay đổi nhanh chóng, người lãnh đạo cần đổi mới phong cách lãnh đạo theo hướng phân cấp, ủy quyền nhiều hơn, đồng thời gắn với trách nhiệm giải trình, khuyến khích tinh thần tự chịu trách của mỗi thành viên để có giải pháp mang tính sáng tạo hơn, đáp ứng nhanh hơn nhu cầu của khách hàng và người dân.

Tư duy toàn cầu

Là khả năng để vượt ra khỏi giả định và văn hóa của bản thân để hiểu và chấp nhận sự khác biệt đến từ các nền văn hóa khác. Năng lực này bao gồm: cởi mở trong học hỏi, thích ứng với các nền văn hóa khác, chấp nhận sự đa dạng và hiểu được các hành vi trong các bối cảnh văn hóa khác nhau.

Năng lực học tập liên tục

Đổi mới, sáng tạo chỉ mang lại hiệu quả thiết thực khi chúng ta lĩnh hội được tri thức mới, đạt được sự hiểu biết mới về vấn đề hoặc nhìn nhận, giải quyết vấn đề cũ dưới góc nhìn và tư duy mới. Nếu không có sự hiểu biếu và tư duy mới, đổi mới sáng tạo chỉ như lớp phấn bề ngoài, bình mới rượu cũ, không mang lại ảnh hưởng đáng kể và lâu dài. Do đó, mỗi người cần có khả năng học tập, cập nhật kiến thức mới, bao gồm: (i) luôn tò mò học hỏi, (ii) có tư duy mở về các vấn đề, (iii) chấp nhận rủi ro và thay đổi, (iv) chấp nhận sự đa dạng về quan điểm, tránh thành kiến cá nhân, (v) khiêm tốn, nhún nhường học hỏi từ người khác, rèn luyện năng lực học tập suốt đời.

Xây dựng lòng tin

Trong đó nhấn mạnh sự liêm chính, khả năng lắng nghe, hỗ trợ và khuyến khích mọi người tham gia vào quá trình ra quyết định. Một văn hóa cởi mở, tin tưởng, dân chủ sẽ thúc đẩy tinh thần học hỏi, đổi mới, sáng tạo, làm việc trách nhiệm hướng tới mục tiêu chung của tổ chức.

Xây dựng văn hóa học tập cho tổ chức

Trong một thế giới đang thay đổi nhanh chóng, mỗi người lao động cần có tư duy và khả năng đổi mới để thích ứng với sự thay đổi cũng như xây dựng văn hóa tổ chức khuyến khích đổi mới và cải cách cho các vấn đề tồi tại. Toàn cầu hóa đồng nghĩa với sức ép cạnh tranh ngày càng gia tăng. Ngày nay, cạnh tranh không chỉ diễn ra giữa các doanh nghiệp và còn là cạnh tranh giữa các chính phủ trong việc cải thiện môi trường đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho các các nghiệp trong nước, thu hút vốn đầu tư nước ngoài, xây dựng quan hệ ngoại giao để thúc đẩy các hoạt động động kinh tế. Do vậy, các quyết định cần thực hiện nhanh hơn, chính xác hơn và

hiệu quả hơn. Biết cách xây dựng cho tổ chức mình các điều kiện, cơ sở hạ tầng về công nghệ thông tin và xây dựng một văn hóa tổ chức thúc đẩy việc chia sẻ, kết nối, sáng tạo và phát triển tri thức trong cơ quan, đơn vị. Cần có ý thức trách nhiệm và khả năng đào tạo và phát triển đội ngũ kế cận trong lương lai để đáp ứng yêu cầu trong thời đại mới. Phát triển năng lực cho thế hệ tương lai nên được xem là tiêu chí đánh giá hiệu quả và kết quả thực hiện công việc của người lãnh đạo.

Công tác tuyển chọn và đào tạo, bồi dưỡng các nhà lãnh đạo, quản lý

Đào tạo và phát triển đội ngũ lãnh đạo có năng lực và tinh thần trách nhiệm, liêm chính được xem là một trong những nhiệm vụ quan trọng nhất trong công tác tổ chức cán bộ ở nhiều quốc gia trên thế giới.

Nâng cao năng lực làm việc quốc tế sẽ giúp các nước đang phát triển như Việt Nam học hỏi, tiếp nhận có hiệu quả, những kinh nghiệm, công nghệ quản lý tiến tiến từ các nước đồng thời nâng cao vị thế, uy tín quốc gia trong khu vực và trên thế giới. Thực hiện những lời dặn dò của Chủ tịch Hồ Chí Minh, xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, công chức viên chức, người lao động *"tâm trong, trí sáng, hoài bão lớn"* đưa đất nước ngày càng phát triển, sánh ngang với các cường quốc năm châu. ■

CỐNG HIẾN VÀ HƯỞNG THỤ

Nguyễn Đắc Thành
Vụ An toàn đập
Tổng cục Thủy lợi

Khi trở thành một phần của lịch sử, mỗi con người không chỉ sống cuộc sống của riêng mình mà còn sống đời sống của cộng đồng, cùng tồn tại và phát triển với môi trường tự nhiên, xã hội xung quanh. Trong sự tồn tại ấy, có biết bao vấn đề mà con người phải nhận thức và giải quyết để có thể duy trì và nâng cao chất lượng sự sống. Cống hiến và hưởng thụ là hai trong số những phương diện như thế. Nhận thức về vấn đề này, có ý kiến cho rằng: "Đừng tìm mọi cách để hưởng thụ mà hãy tìm mọi cách để cống hiến".

Cống hiến là việc mỗi người quên đi cái tôi ích kỷ của cá nhân để hòa vào cái ta chung của cộng đồng dân tộc. Đồng thời, đó còn là việc mỗi người đem hết trí tuệ, tài năng, sức lực của mình để cùng làm giàu đẹp cho quê hương đất nước. Ngược lại với cống hiến là hưởng thụ. Hưởng thụ là đón nhận, nhận về những điều tốt đẹp mà mình mong muốn, khao khát. Người biết cống hiến là người luôn nỗ lực làm việc tạo ra các giá trị hữu ích, cho đi nhiều hơn là nhận lại. Người hưởng thụ là người chỉ biết nhận về mình mà không muốn lao động hoặc cho đi một cái gì.

Xã hội phát triển được là bởi mỗi cá nhân biết đóng góp sức mình để xây dựng từng ngày. Nếu chỉ biết hưởng thụ, con người sẽ nghĩ đến hưởng lạc, lạc thú mà quên nghĩa vụ đóng góp, dựng xây của mình đối với cộng đồng, dần dần sẽ trở thành người lười lao

động, ích kỷ, chỉ nghĩ đến bản thân. Người hưởng thụ luôn ỷ lại, dựa dẫm, vô trách nhiệm với gia đình, xã hội, kìm hãm xã hội phát triển, thậm chí là gây hại đến cộng đồng. Tìm mọi cách để hưởng thụ là biểu hiện của lối sống gấp, ích kỷ, hẹp hòi. Ngược lại, luôn cống hiến, hành động nỗ lực không ngừng để góp sức mình vào sự phát triển của xã hội sẽ tạo ra nhiều giá trị hơn. Tìm mọi cách để cống hiến là lý tưởng đẹp đẽ, hành động cao cả đáng được ngợi ca, góp phần nâng cao giá trị của mỗi cá nhân trong đời sống. Đó là cách để mỗi chúng ta sống có ích hơn, có ý nghĩa hơn và để được xã hội tôn vinh.

Nhà bác học Anh-xtanh đã từng nói: "*Chỉ có cuộc sống vì người khác mới là cuộc sống đáng quý*". Sinh ra trên đời, mỗi người đã được thừa hưởng những thành quả vật chất và tinh thần mà các thế hệ đi trước đã tạo dựng và để lại. Một cách tự nhiên và bằng kết quả lao động của mình, con người được phép thu nhận, sử dụng cho bản thân những sản phẩm văn hóa vật thể và phi vật thể, từ cái ăn, cái mặc, phương tiện đi lại đến tri thức khoa học, các hoạt động nghệ thuật, giải trí… Có được những cái đó là nhờ sự cống hiến của biết bao người trong cộng đồng: người nông dân làm ra hạt gạo, người thợ làm ra vải vóc, người kỹ sư thiết kế ra xe cộ, người thầy giáo truyền thụ kiến thức, người nghệ sỹ sáng tạo ra các sản phẩm văn nghệ…

Thánh Gandhi đã từng nói: "*Con người trở nên vĩ đại theo mức độ họ làm cho đồng loại hạnh phúc*". Đến lượt mình, mỗi người lại phải cống hiến sức lực và trí tuệ của bản thân để tạo ra nguồn của cải phục vụ cộng đồng, góp phần làm cho đời sống ngày càng tốt đẹp hơn. Nếu hưởng thụ là thu nhận, thụ hưởng những tiện nghi của đời sống thì cống hiến là đóng góp, dâng hiến những khả năng của bản thân cho cộng đồng. Cống hiến và hưởng thụ, nói chung, là như thế. Nhưng với riêng mỗi người, mối quan hệ giữa chúng lại không hề giản đơn. Nhận thức vấn đề này thế nào để có thể sống tốt và sống đẹp là điều mà rất nhiều người, nhất là tuổi trẻ quan

tâm. Ý kiến trên đây có thể coi là một định hướng đừng chỉ nghĩ đến việc tìm mọi cách để thụ hưởng thành quả lao động của người khác mà nên tìm mọi cách để sống có ích, đóng góp sức mình vào sự tiến bộ chung của cộng đồng, nhân loại.

"Đừng tìm mọi cách để hưởng thụ mà hãy tìm mọi cách để cống hiến". Chẳng phải ngẫu nhiên mà ai đó đã đưa ra tư tưởng, nhận thức về vấn đề cống hiến và hưởng thụ như trên. Bởi như chúng ta đều biết, hưởng thụ và cống hiến là hai mặt quyền lợi và trách nhiệm ràng buộc lẫn nhau mà mỗi người khi sống trong cộng động cần phải có. Là một thành viên của cộng đồng nhỏ – gia đình, cộng đồng lớn – xã hội và nhân loại, mỗi người vừa có quyền, có điều kiện thừa hưởng, tiêu dùng những thành quả mà các thế hệ đi trước đã tạo ra nhưng trở lại phải có nghĩa vụ đóng góp sức mình vào sự phát triển chung của các cộng đồng ấy. Đấy là hai mặt biện chứng của cặp khái niệm "cho" và "nhận" mang tính triết học, phản ánh một quy luật tất yếu của đời sống mà nhà thơ Tố Hữu khi sinh thời đã có lần viết trong thơ :

"Đã làm con chim, chiếc lá
Con chim phải hót, chiếc lá phải xanh
Lẽ nào vay mà không trả
Sống là cho đâu chỉ nhận riêng mình"

–*"Một khúc ca"*, Tố Hữu

Không chỉ có vậy, cống hiến và hưởng thụ còn là vấn đề đạo đức, đạo lý làm người: "Ăn quả nhớ kẻ trồng cây", "Uống nước nhớ nguồn". "Ăn quả" và "uống nước" là hưởng thụ. "Nhớ kẻ trồng cây", "nhớ nguồn" là thái độ biết ơn, nhưng không hẳn là biết ơn thuần túy bằng tấm lòng, tình cảm, bằng lời hay ý đẹp mà phải bằng hành động thực tiễn – những hành động lao động có ích để làm cho cái "cây" ấy mãi mãi tươi xanh, nguồn "nước" kia đời đời không vơi cạn.

"Đời người được đo bằng tư tưởng và hành động chứ đâu phải được tính bằng thời gian" (Mô-ri-sơn). Nếu chỉ tìm mọi cách để

hưởng thụ, con người sẽ chỉ nghĩ đến việc hưởng lạc, đến lạc thú mà quên nghĩa vụ đóng góp, dựng xây của mình đối với cộng đồng. Nếu cứ như vậy, dần dần anh sẽ trở thành kẻ lười lao động, ích kỷ, chỉ nghĩ đến bản thân, từ đó hình thành thói ỷ lại, dựa dẫm, vô trách nhiệm với gia đình, xã hội. Tìm mọi cách để hưởng thụ là biểu hiện của lối sống gấp, sống như thể ngày mai sẽ chết, bất chấp những gì diễn ra xung quanh. Sống như thế có khác gì nước ở biển Chết trong câu chuyện *"Hai biển hồ"*.

Trong khi đó, tìm mọi cách để cống hiến là hành động nỗ lực không ngừng để góp sức mình vào sự phát triển liên tục của xã hội. Cống hiến càng tốt, càng nhiều thì xã hội càng nhanh tiến bộ, văn minh và bản thân mỗi người càng có cơ hội nhiều hơn để hưởng thụ và nâng cao chất lượng của sự thụ hưởng. Tìm mọi cách để cống hiến là lý tưởng đẹp đẽ, hành động cao cả đáng được ngợi ca, góp phần nâng cao giá trị của mỗi cá nhân trong đời sống.

Cống hiến cho cuộc sống cũng là một trong những cách để mỗi chúng ta sống có ích hơn, có ý nghĩa hơn và để được xã hội tôn vinh. Cho nên, một định lý trong cuộc sống mà ai cũng đồng tình: một ánh lửa sẻ chia là một ánh lửa lan tỏa, một đồng tiền kinh doanh là một đồng tiền sinh lợi. Đôi môi có hé mở mới thu nhận được nụ cười. Bàn tay có mở rộng trao ban, tâm hồn mới tràn ngập vui sướng. Thật bất hạnh cho ai cả cuộc đời chỉ biết giữ riêng cho mình, "sự sống" trong họ rồi cũng sẽ chết dần chết mòn như nước trong lòng biển Chết. Đó là chưa kể, những hành động trao đi cao cả, những cống hiến vĩ đại cho loài người sẽ mãi mãi được lịch sử ghi nhận và ngợi ca. Tố Hữu đã từng xúc động khi viết:

"Xin tạm biệt đời yêu quý nhất
Còn mấy vần thơ, một nắm tro
Thơ gửi bạn đường, tro bón đất
Sống là cho mà chết cũng là cho"

–*"Tạm biệt"*, Tố Hữu

Cho đi, cống hiến nhiều hơn cho cuộc sống này để được nhận lại nhiều hơn. Câu nói "Đừng tìm mọi cách để hưởng thụ mà hãy tìm mọi cách để cống hiến" thực ra không nhằm phê phán việc hưởng thụ. Bởi ai cũng thấy hưởng thụ là một nhu cầu chính đáng, một hoạt động có ích cho cuộc sống của mỗi người. Hưởng thụ chính là một trong những cách tốt nhất để giảm những áp lực trong cuộc sống mà mỗi người thường xuyên phải đối mặt. Chẳng phải thế mà sau bao những bộn bề, vất vả của cuộc sống mưu sinh, con người thường có nhu cầu đến các điểm vui chơi, những nơi có thắng cảnh, di tích văn hóa, những bờ biển đẹp… để thụ hưởng, tiêu dùng các giá trị văn hóa vật chất, tinh thần mà cuộc sống đã dành cho.

Hưởng thụ, do đó, sẽ không chỉ giúp chúng ta thỏa mãn nhu cầu chính đáng của mình mà còn giúp ta tái sản xuất sức lao động, có thêm động lực, tinh thần để cống hiến được nhiều hơn và tốt hơn cho cộng đồng. Trong xã hội hiện đại ngày nay, không biết hưởng thụ, thậm chí còn bị coi là lạc hậu, là "ngố", là kém văn minh. Vì thế, biết hưởng thụ cũng là biết sống, yêu sống, trước hết là sống cho mình, rồi đến là sống cho mọi người (mình vì mọi người). Con người có cống hiến và cũng có quyền được hưởng thụ với nhiều cách thức khác nhau, ở nhiều dạng thức không giống nhau, tùy theo nhu cầu, sở thích, khả năng, điều kiện của bản thân.

Tuy nhiên, ta không nên lạm dụng cái quyền được hưởng thụ để cho phép mình lãng quên hoặc tiết giảm những nghĩa vụ, trách nhiệm với gia đình và cộng đồng. Mỗi người cần phải cân mực hài hòa giữa cống hiến và hưởng thụ. Thậm chí, trong những hoàn cảnh nào đó của đời sống, cần biết hy sinh hoặc chấp nhận những thiệt thòi về bản thân để toàn tâm, toàn trí cho việc cống hiến.

Trong thực tế, việc đòi hỏi sự cân bằng tuyệt đối giữa hưởng thụ và cống hiến là chuyện không tưởng. Sự đãi ngộ dành cho những cống hiến của con người còn phải tùy thuộc vào điều kiện

chung, mức sống chung của cộng đồng, xã hội. Vả lại, có những công việc, những cống hiến không thể lấy vật chất ra để đo, đếm. Vì thế, nhận thức về tương quan giữa hưởng thụ và cống hiến cần hài hòa và linh hoạt, có như thế ta mới dễ sống, dễ thăng tiến trong công việc của mình.

Mối quan hệ giữa cống hiến và hưởng thụ có ba biểu hiện cơ bản, từ đó hình thành ba lối sống: có người chỉ muốn hưởng thụ mà không muốn cống hiến hoặc khá hơn một chút là cống hiến ít nhưng đòi hỏi hưởng thụ phải thật nhiều; có người yêu cầu hưởng thụ phải cân bằng với cống hiến nên trước khi cống hiến thường đặt ra điều kiện thụ hưởng, nếu không sẽ không làm; có người nghĩ đến cống hiến nhiều hơn hưởng thụ, trước khi hưởng thụ.

Hãy lấy cống hiến làm lẽ sống để hăng hái, xung phong đi vào những nơi khó khăn nhất, những phần việc gian nan nhất để có thể phát huy được nhiều nhất sức trẻ của mình đóng góp cho xã hội.

"Đừng tìm mọi cách để hưởng thụ mà hãy tìm mọi cách để cống hiến". Mỗi chúng ta cần phải xác định rõ tư tưởng: Hãy nghĩ đến cống hiến nhiều hơn là hưởng thụ. Có tích cực cống hiến thì mỗi chúng ta mới có hạnh phúc, có điều kiện để nâng cao chất lượng hưởng thụ và giá trị bản thân. Vận dụng vào thực tiễn đời sống, thanh niên, học sinh cần học tập, tu dưỡng thật tốt để tích cực chuẩn bị cho việc cống hiến sau này. Hãy phấn đấu trở thành những người cống hiến nhiều nhất cho Tổ quốc, cho nhân dân. Khi đó, sự hưởng thụ chính đáng sẽ đến với chúng ta và đất nước sẽ không bao giờ quên những gì mà chúng ta đã đóng góp. ■

TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ CẤP NƯỚC VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG

Đào Gia Linh
Trung tâm Quốc gia Nước sạch
và Vệ sinh môi trường nông thôn

Ở độ tuổi còn non trẻ, vừa mới tốt nghiệp đại học, trong tôi lúc ấy chỉ có lòng nhiệt huyết của tuổi trẻ, tôi đã gia nhập "Trung tâm Tư vấn và chuyển giao công nghệ cấp nước và vệ sinh môi trường" (Trung tâm Tư vấn) với những ước mơ và hoài bão không thể nói thành lời. Nhớ lại những ngày tháng đã qua, dù chỉ là một năm ngắn ngủi so với một đời người dài đằng đẵng, nhưng với tôi – một cô gái mới đang chập chững bước vào đời đó lại là quãng thời gian đáng quý và ý nghĩa nhất. Đó là quãng thời gian tôi đặt từng viên gạch tri thức đầu tiên để xây ngôi nhà mơ ước của mình. Dưới ngôi nhà này, tôi đã được rèn luyện, học tập và trưởng thành hơn về rất nhiều mặt dưới sự sẻ chia, dẫn dắt, trao cơ hội, được truyền tình cảm và nguồn cảm hứng, khát vọng với nghề của nhiều đàn anh, đàn chị, mà trong lòng tôi luôn trân trọng và biết ơn.

Trung tâm Tư vấn được thành lập theo Quyết định số 621/NN-TCCB/QĐ ngày 18/5/1996 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với tên "Trạm trung chuyển vật tư và chuyển giao công nghệ cấp nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường nông thôn". Sau 12 năm đổi tên thành "Trung tâm Tư vấn và chuyển giao công nghệ cấp nước và vệ sinh môi trường" trực thuộc Trung

tâm Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn theo Quyết định số 45/2008/QĐ-BNN ngày 11/03/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Quyết định số 76[b]/QĐ-NS ngày 30/7/2008 của Trung tâm Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn. Tính đến nay, Trung tâm Tư vấn đã có những đóng góp đáng kể vào lĩnh vực cấp nước và vệ sinh môi trường nông thôn trên toàn quốc.

Qua quá trình làm việc học tập tại đây, tôi hiểu rõ hơn về những chức năng nhiệm vụ của cơ quan mình. Chủ yếu Trung tâm sẽ làm những công việc nghiên cứu, nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ khoa học công nghệ, vật liệu mới trong lĩnh vực cấp nước sạch và vệ sinh môi trường. Tiếp đó là triển khai thực hiện các hợp đồng dịch vụ liên quan đến cấp nước sạch và vệ sinh môi trường như: tư vấn đầu tư, quản lý dự án, thi công, khảo sát, giám sát, phân tích chất lượng nước, thẩm định,… Ngoài ra còn liên hệ hợp tác quốc tế, liên doanh liên kết với các đơn vị nghiên cứu và sản xuất kinh doanh trong và ngoài nước nhằm tăng cường cơ sở vật chất khoa học công nghệ và thúc đẩy việc áp dụng các thành tựu công nghệ mới vào lĩnh vực cấp nước và vệ sinh môi trường. Và trung tâm còn thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến cấp nước do Trung tâm Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn giao.

Trong hơn một năm làm việc tại đây, tôi có vô số những kỷ niệm đang nhớ, đó có thể là lần đầu tôi được đi công tác ở Tây Nguyên, Vĩnh Long, Hậu Giang đầy gian khổ với các anh các chị, lần đầu phạm sai lầm lớn khi làm việc khiến bản thân bị khiển trách, những cuộc liên hoan đầy tiếng cười với mọi người ở cơ quan hay là quãng thời gian cùng ôn thi viên chức với mọi người. Tất cả quãng thời gian đó đã khiến tôi trưởng thành lên từng ngày. Nhưng có lẽ đọng lại và nhỡ mãi không thể quên trong ký ức của

tôi đó là chuyến đi công tác dài nhất tôi từng đi ở Tây Nguyên cùng với chị Oanh, đó đều là những kỷ niệm khó phai nhòa.

Vào một buổi sáng nọ tôi đi làm như mọi hôm, vừa ngồi xuống ghế chưa bao lâu tôi đã được chị giám đốc gọi lên phòng làm việc và thông báo hôm sau tôi sẽ phải đi công tác ở Tây Nguyên cùng với các anh chị trong vòng một tháng. Đây là lần đầu tiên tôi đi công tác xa và lâu như vậy, nên ngoài cảm giác vui mừng khi được đi trải nghiệm công việc thực tế, tôi cũng cảm thấy lo sợ khi nhỡ đâu bản thân phạm một sai lầm gì đó. Mang trong mình cảm xúc hỗn độn như vậy cho đến ngày khởi hành, tôi vô cùng hồi hộp khi đến Tây Nguyên đầu tiên, nhưng may sao chị Oanh luôn ở bên khiến tôi thoải mái hơn nên khi đến các huyện, xã xin tài liệu về cấp nước nông thôn hay đi gặp trò chuyện với những người dân lấy thông tin về tình hình chất lượng nước, dù rằng vẫn vấp phải những sai lầm nhỏ do lần đầu làm nhưng tôi đã hoàn thành công việc như mong đợi.

Quãng thời gian đi công tác đó, ngày nào tôi cũng đi khắp nơi đến từng tỉnh, huyện, xã; nào là đi xin tài liệu, nào là đi đến công trình cấp nước dưới cái nắng chói chang của mùa hè. Dù rằng sau mỗi ngày như vậy, tôi vô cùng mệt mỏi, da đen đi rõ rệt nhưng tôi chưa từng bỏ cuộc. Mỗi một nơi tôi từng đặt chân qua đều mang đến cho tôi những khung cảnh lao động vô cùng mới mẻ, mà có lẽ tôi sẽ không bao giờ thấy được và hiểu được nếu không đi chuyến công tác này. Nhìn mọi người làm việc ở những công trình cấp nước ấy, tôi càng quý trọng từng giọt nước mình đã sử dụng và qua đó ước mơ, tâm huyết về công việc của bản thân trong ngành Thủy lợi càng trở nên lớn mạnh hơn nữa. Không chỉ là chuyến đi công tác chỉ có công việc mà qua đó tôi thân thiết hơn với những anh chị làm chung, học hỏi được rất nhiều từ họ và càng hoàn thiện kỹ năng bản thân hơn.

Dù chỉ làm việc trong một thời gian khá ngắn, tôi cũng như nhiều đồng nghiệp khác đều mong muốn được dành cả tuổi trẻ đẹp nhất của mình, cống hiến bằng tất cả tình yêu và sức trẻ cho ngôi nhà của chúng tôi. Ngôi nhà này luôn mở rộng cánh cửa để đón nhận những thành viên mới và cũng như nói lời tạm biệt những người con yêu quý khi họ đi tìm thử thách ở những vị trí công tác khác. Mỗi khi ôn lại kỷ niệm từ các chuyến đi công tác hay nhớ về những người đồng nghiệp cũ cũng là cách để tôi thêm yêu thương và trân trọng những gì mình có được ngày hôm nay trong nghề này, tại cơ quan này. Đó là những công sức, nỗ lực, những ngày tháng không quản ngại vất vả của tôi cũng như nhiều đồng nghiệp cùng dựng xây và cống hiến cho ngành thủy điện nước nhà.

Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta từng khẳng định nhiều lần vai trò quan trọng của thanh niên đối với vận mệnh của quốc gia, dân tộc. Trải qua mỗi giai đoạn phát triển cách mạng, dù ở bất kỳ hoàn cảnh nào, các thế hệ thanh niên Việt Nam đều nỗ lực hoàn thành xuất sắc sứ mệnh lịch sử của mình. Để tiếp nối truyền thống dân tộc và các thế hệ cha anh, thanh niên Việt Nam ta đã và đang tiếp tục có những cống hiến quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tinh thần khát vọng và nỗ lực công hiến của nhân dân ta, đặc biệt của thanh niên Việt Nam được tiếp nối từ truyền thống lịch sử hàng nghìn năm như: Hai Bà Trưng, Trần Quốc Toản, Nguyễn Ái Quốc,… Bên cạnh những kết quả, nỗ lực đáng ghi nhận đó, chúng ta cần phải thẳng thắn đối diện với những hạn chế, những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân trong mỗi chúng ta đó là: "cái tôi" quá lớn, đòi hỏi hưởng thụ mà lười rèn luyện, đặt lợi ích cá nhân lên trên lợi ích tập thể, đất nước; tiếu trách nhiệm, thờ ơ với cái chung; thiếu khát vọng, ý chí vươn lên, đặc biệt là nói không đi đôi với làm, vi phạm kỷ luật Đoàn, vi phạm pháp luật nhà nước…

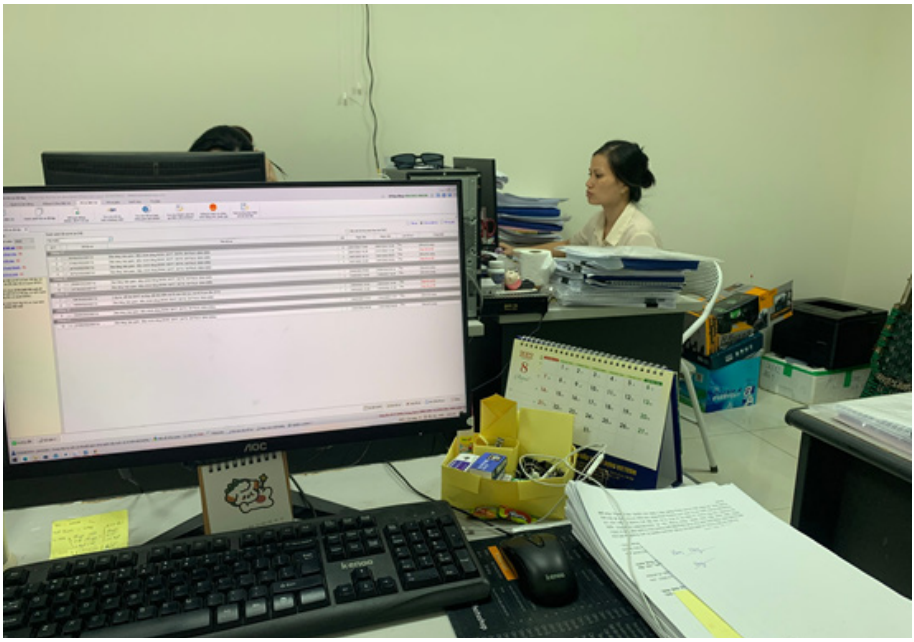

Phòng Quy hoạch

Đi công tác tại Tây Nguyên và Vĩnh Long

HẠ LONG 58

Tham quan, liên hoan với các anh chị trong cơ quan

Bản thân tôi cũng đã phạm những sai lầm đó. Giờ đây, tôi tự đặt ra nhiệm vụ cho bản thân mình ra sức học tập, rèn luyện bản thân, trau dồi kiến thức từ những thứ nhỏ đến bao quát, những kiến thức rộng hơn. Bên cạnh đó cũng thay đổi hoàn thiện bản thân để trở nên tốt hơn, có trách nhiệm hơn trong mỗi công việc, nhiệm vụ được giao,… Để công việc của chúng ta ngày một phát triển, cũng như đất nước Việt Nam ta sánh vai được với những cường quốc năm châu, bản thân tôi và những công chức viên chức khác sẽ cùng nhau bước lên phía trước với sự đồng lòng và nỗ lực mỗi ngày, để sau này khi nhìn lại chặng đường đã cùng nhau đi qua, chúng tôi vẫn nở nụ cười và tự hào vì đã dành trọn vẹn quãng thời gian đáng quý nhất trong cuộc đời gắn bó, cống hiến cho ngành nghề mình yêu thích và nước nhà. ■

BỆNH VIỆN ĐA KHOA NÔNG NGHIỆP HÀ NỘI – 55 NĂM MỘT HÀNH TRÌNH: TỪ BỆNH XÁ NHỎ VƯƠN MÌNH TRỞ THÀNH ĐƠN VỊ Y TẾ HÀNG ĐẦU HÀ NỘI

Lê Thanh Hà
Phòng Quản lý chất lượng
Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp

Từ một bệnh xá trưởng thành trong chiến tranh

Trong hoàn cảnh chiến tranh chống Mỹ cứu nước diễn ra khốc liệt, nhân dân miền Bắc vừa phải tham gia kháng chiến chống chiến tranh phá hoại lần I của Đế quốc Mỹ vừa tham gia sản xuất, chi viện cho chiến trường miền Nam. Để đáp ứng nhiệm vụ của đất nước trong thời chiến cũng như nhu cầu về khám, chữa bệnh của người dân ngày một tăng cao, năm 1967 Bệnh xá Tổng đội được thành lập với quy mô 30 giường bệnh. Ngay sau khi được thành lập, cùng toàn ngành Y tế với tinh thần "Lương y như từ mẫu", Bệnh xá Tổng đội đã dốc hết sức lực, chiến đấu quên mình đáp ứng nhiệm vụ cứu chữa thương binh, bệnh binh và nhân dân trong suốt những năm tháng chiến tranh sau đó.

Với sự nỗ lực và phát triển không ngừng, ngày 27/8/1973, Bệnh xá Tổng đội chính thức trở thành Bệnh viện khu vực I với quy mô 70 giường bệnh, tiếp tục sứ mệnh cứu chữa thương binh, bệnh binh và nhân dân từ chiến tranh đến thời bình. Năm tháng qua đi, đã có hàng nghìn bệnh nhân được Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp tận tình cứu chữa, hồi phục sức khỏe, bước qua chiến tranh để trở về đoàn tụ với gia đình.

Ba mươi năm hòa bình lập lại, ngày 21/3/2003 Bệnh viện Khu vực I đổi tên thành Bệnh viện Nông nghiệp, xếp hạng III với quy mô 150 giường bệnh. Đến năm 2006, Bệnh viện Nông nghiệp đã trở thành bệnh viện hạng II với quy mô 170 giường bệnh.

Trong thời kỳ đất nước mở cửa hội nhập, định hướng phát triển toàn diện tất cả các lĩnh vực theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, năm 2011 chính thức trở thành mốc son đánh dấu sự vươn mình của Bệnh viện Nông nghiệp, trở thành bệnh viện đạt chuẩn đa khoa hạng I, quy mô 300 giường bệnh với đầy đủ các chuyên ngành khám bệnh, chữa bệnh.

Ngày 9/9/2014, thực hiện việc sắp xếp lại các đơn vị y tế trong ngành Nông nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã quyết định hợp nhất 03 đơn vị: Bệnh viện Nông nghiệp, Trung tâm Y tế Lao động – Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trung tâm Phục hồi chức năng và Điều trị bệnh nghề nghiệp Đồ Sơn, Hải Phòng để thành Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp với 456 cán bộ nhân viên, quy mô 450 giường bệnh.

Đến thời điểm hiện tại, Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp hoạt động với 26 chuyên khoa, 7 phòng, 2 trung tâm, 520 giường bệnh cùng hệ thống máy móc và thiết bị y tế hiện đại, sơ sở hạ tầng khang trang. Đội ngũ y, bác sỹ tại bệnh viện đều là những người có tài năng, có nhiều năm kinh nghiệm mang lại dịch vụ thăm khám và điều trị chất lượng cho người bệnh.

Với sứ mệnh khám bệnh, chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh, phục hồi chức năng cho bệnh nhân là công chức, viên chức, người lao động ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và nhân dân; đào tạo cán bộ, nghiên cứu khoa học và triển khai ứng dụng khoa học công nghệ, kỹ thuật hiện đại để phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng và điều trị bệnh nghề nghiệp, Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp phát triển trở thành đơn vị sự nghiệp

Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp ngày nay

y tế công lập hàng đầu trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Chặng đường 55 năm qua là dịp để mỗi cán bộ, y, bác sỹ Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp tự tin trên chặng đường mới; tiếp tục nỗ lực cố gắng, hoàn thành sứ mệnh cao cả, nêu cao tinh thần đoàn kết, năng động sáng tạo để hoàn thành suất sắc nhiệm vụ được giao, xứng đáng là địa chỉ khám chữa bệnh tin cậy của nhân dân.

Sứ mệnh – Tầm nhìn từ trái tim

Ngay từ khi thành lập trong thời chiến, từ Bệnh xá Tổng đội đến Bệnh viện khu vực I, qua từng giai đoạn phát triển, bệnh viện luôn hoàn thành xuất sắc sứ mệnh cấp thiết lúc bấy giờ là cứu chữa, chăm lo cho thương binh, bệnh binh và nhân dân, góp phần lớn vào những thắng lợi vẻ vang của toàn ngành Y tế. Cho đến nay, khi đất nước đã bước qua cuộc chiến tranh tàn khốc, nhất là trong thời kỳ hội nhập, điều kiện kinh tế – xã hội phát triển không ngừng thì sứ mệnh cao cả ấy càng phải được hoàn thành xuất sắc. Với mong muốn mang đến cho người bệnh các dịch vụ chăm sóc y tế chất lượng, chuyên nghiệp nhất, Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp đã không ngừng đào tạo chuyên sâu, nghiên cứu và cập nhật các phương pháp điều trị, không ngừng đổi mới để cập nhật thêm các

kiến thức y khoa hàng đầu, tạo ra kiến thức và giá trị mới dựa trên sự nghiên cứu, tìm tòi; cải tiến công tác quản lý; tận dụng thời cơ để hợp tác với nhiều tập thể cá nhân trong ngoài nước; phục vụ bệnh nhân bằng cả trái tim cùng tinh thần trách nhiệm cao nhất để tiếp tục sứ mệnh trở thành bệnh viện tiên phong đi đầu trong hệ thống Y tế Thủ đô Hà Nội cũng như cả nước về chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Bệnh viện là nhà, bệnh nhân là người thân

Trong suốt hành trình đồng hành cùng Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp, qua từng thời kỳ, đội ngũ cán bộ nhân viên các cấp của bệnh viện luôn một mực đồng lòng, dồn hết tâm huyết, sức lực để cùng tham gia vào công cuộc xây dựng môi trường bệnh viện đa khoa hết mực thân thiện và hiện đại nhằm mang lại chất lượng khám, chữa bệnh và cung cấp dịch vụ tốt nhất cho người bệnh như hiện nay.

Với các y, bác sỹ tại Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp, cái "Tâm và Tầm" của người thầy thuốc không chỉ là sự khiêm tốn, giản dị, nhiệt tình và trách nhiệm mà nó còn thể hiện ở tình thương yêu người bệnh, coi nỗi đau của người bệnh như của chính bản thân hay là những người thân của mình thì mới thấu hiểu hết được nỗi đau thể xác, nỗi đau về tinh thần mà họ đang cố gắng vượt qua. Đối với mỗi bác sỹ, nhân viên y tế Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp, hạnh phúc lớn nhất họ đơn giản là được thấy người bệnh khỏe mạnh từng ngày cho đến khi được xuất viện về nhà.

Từ cổ chí kim, giá trị cốt lõi của cuộc sống chính là tình yêu thương, mỗi người chúng ta đều khoa khát được sống trong tình yêu thương, sự chia sẻ và cảm thông của mọi người. Và, có lẽ, người bệnh còn khát khao được nhiều hơn thế. Thấu hiểu được những trăn trở của bệnh nhân, Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp thực sự là điểm đến của tình yêu thương. Mỗi bệnh nhân khi đến

bệnh viện sẽ được các y bác sỹ, nhân viên y tế đón tiếp một cách tận tâm, tận tình cùng với sự chăm sóc chu đáo, hỗ trợ về cả vật chất và tinh thần để bệnh nhân có thể an tâm điều trị bệnh một cách hiệu quả nhất.

Với trái tim nhân ái của người thầy thuốc, hàng năm Bệnh viện đã cùng các tổ chức Đoàn thể của Bộ Nông nghiệp thường xuyên mở những đợt khám bệnh và phát thuốc miễn phí cho bệnh nhân các xã, phường thuộc vùng khó khăn; cùng các xã, phường tại địa phương, tổ chức xây nhà tình nghĩa và phụng dưỡng cho bà mẹ Việt Nam anh hùng cùng nhiều hoạt động ý nghĩa khác.

Trung thu của các bệnh nhân nhí tại Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp

Song song với đó, Bệnh viện còn phối hợp với Đại học Liegie của Vương quốc Bỉ tổ chức khám từ thiện, phát quà và học bổng cho một số học sinh diện hộ nghèo tại xã Ngọc Hồi, Thanh Trì, Hà Nội.

Đặc biệt hơn, trong gần 3 năm qua, đại dịch COVID–19 hoành hành đã cướp đi nhiều sinh mạng trên thế giới. Chưa bao giờ người ta thấy ranh giới giữa sự sống và cái chết mong manh tới vậy. Và, trong cuộc chiến với đại dịch thế kỷ ấy, tại Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp nói riêng và toàn ngành Y tế nói chung, đội ngũ các y, bác sỹ, cán bộ nhân viên công tác xã hội là những chiến binh dẫn đầu – những thiên thần áo trắng đang ngày đêm viết lên những "câu chuyện cổ tích" giữa đời thường. Trong hoàn cảnh khốc liệt đó, bên cạnh việc dốc sức cứu chữa, các y bác sỹ, nhân viên y tế Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp đã tìm mọi cách để hỗ trợ bệnh nhân về cả vật chất và tinh thần một cách âm thầm thông qua nhiều hoạt động ý nghĩa như: xây dựng quỹ từ thiện; kêu gọi mạnh thường quân, các nhà hảo tâm, nhân dân cùng chung tay ủng hộ những bệnh gặp hoàn cảnh khó khăn; tổ chức khám, chăm

Lễ xuất quân của Đoàn cán bộ Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp tăng cường chống dịch COVID-19

sóc sức khỏe miễn phí cho các đối tượng chính sách trên địa bàn, tổ chức các chương trình xã hội…, hàng nghìn bệnh nhân mắc COVID–19 đã vượt qua lưỡi hái của tử thần để trở về đoàn tụ với gia đình. Đằng sau niềm hạnh phúc đó, chính là sự cố gắng, nỗ lực không ngừng nghỉ, thậm chí là sự hi sinh cao cả đến quên mình của các y, bác sỹ, nhân viên y tế Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp.

Hợp tác bền vững – Đào tạo chuyên sâu

Hành trình 55 năm vươn mình từ một Bệnh xá nhỏ trở thành Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp phát triển hiện đại, tiên tiến là cả một hành trình nỗ lực, cống hiến không ngừng nghỉ của Ban lãnh đạo cũng như đội ngũ nhân viên y tế các cấp của Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp.

Thấu hiểu được tầm quan trọng trong việc phát triển nâng cao chất lượng đội ngũ y, bác sỹ. Ban Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp đã tạo nhiều cơ hội cho các bác sỹ đi cập nhật kiến thức, thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, tham gia các hội nghị khoa học tại bệnh viện và hội nghị chuyên ngành và hợp tác chuyên môn với Bộ môn của trường Đại học Y Hà nội, các khoa của các Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện Việt Đức, Bệnh viện Đại học Y Hà Nội, song hành với đào tạo trong nước Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp cũng cử các bác sỹ đi đào tạo tại nước ngoài.

Đến nay, Bệnh viện đã có 02 Phó Giáo sư, trên 20 Tiến sỹ và chuyên khoa II, 150 cán bộ, nhân viên y tế bệnh viện có trình độ sau đại học gồm thạc sỹ và chuyên khoa I và có 05 Bác sỹ tu nghiệp tại Vương quốc Bỉ. Trình độ học vấn, chuyên môn của đội ngũ cán bộ y, bác sỹ, nhân viên y tế Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp chính là yếu tố tạo nên thương hiệu chất lượng cao để bệnh viện trở thành điểm đến "gửi trọn niềm tin" của bệnh nhân.

Ngoài công tác tiếp nhận, thăm khám và chữa bệnh, bệnh viện còn trở thành cơ sở thực hành chính cho đông đảo sinh viên đến

từ nhiều trường đại học khác nhau như: Trường Đại học Y Hà Nội, trường Đại học Liege – Vương quốc Bỉ… Ngoài ra, Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp còn rất chú trọng trong việc tìm kiếm và hợp tác quốc tế với một số quốc gia có nền y học tân tiến như Vương quốc Bỉ, Singapore, Malaysia, Trung Quốc để trao đổi nghiên cứu; học hỏi kiến thức, mô hình y khoa hiện đại của quốc tế. Không chỉ đạt được nhiều thành tựu to lớn trong sự nghiệp khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho người dân, bệnh viện còn được Bộ chủ quản, các cơ quan địa phương, Bộ chuyên ngành và người dân tín nhiệm.

Bên cạnh đó, Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp còn xây dựng văn hóa đọc tại cơ quan, giao Đoàn thanh niên làm Chủ nhiệm câu lạc bộ thư viện, câu lạc bộ tiếng Anh, câu lạc bộ nghiên cứu khoa học trẻ... Đồng thời, bệnh viện cũng chú trọng đẩy mạnh công tác bồi dưỡng quy hoạch cán bộ, xây dựng quy hoạch cán bộ qua từng năm, từng thời kỳ. Do đó, cán bộ chủ chốt của bệnh viện đang được trẻ hóa, có năng lực tốt cả về chuyên môn và phẩm chất của người thầy thuốc, tạo môi trường làm việc năng động, nhiệt huyết, tận tâm, tận tình với bệnh nhân.

Hiện đại hóa trang thiết bị – cơ sở vật chất kỹ thuật chất lượng cao

Hướng tới xây dựng và phát triển hơn nữa về mọi mặt trong tương lai để trở thành một bệnh viện tiên phong đi đầu trong hệ thống Y tế Thủ đô, nhiều năm nay, Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp đã đầu tư đa dạng nhiều trang thiết bị y tế, cơ sở vật chất, kỹ thuật hiện đại được sản xuất trong nước và nhập ngoại. Về nguyên tắc, bệnh viện sử dụng các sản phẩm phù hợp túi tiền, có sự đổi mới và sáng tạo, nhất là có yếu tố áp dụng công nghệ nhằm mang đến các dịch vụ khám chữa bệnh tốt nhất, phù hợp nhất cho bệnh nhân.

Cụ thể, nhằm đáp ứng nhu cầu của người bệnh cũng như nâng cao chất lượng khám, điều trị, Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp không ngại đầu tư các trang thiết bị máy móc hiện đại như: Máy siêu âm màu, máy chụp X-quang kỹ thuật số (DR), máy chụp cắt lớp vi tính đa dãy, máy chụp mạch số hóa xóa nền (DSA), hệ thống nội soi tiêu hóa, phế quản...

Với tinh thần "Chủ động – sáng tạo; Tư duy – linh hoạt; Phục vụ – văn minh", dưới sự chỉ đạo của PGS.TS.TTND Hà Hữu Tùng–Giám đốc Bệnh viện và cán bộ lãnh đạo các cấp bệnh viện, năm 2019, bệnh viện triển khai và hoàn thành việc xây dựng cơ sở 2 với các trang thiết bị hiện đại như: Khoa Thận Niệu Lọc máu với 32 máy mới công nghệ đạt tiêu chuẩn Châu Âu và hệ thống dịch lọc trung tâm phục vụ cho gần 200 bệnh nhân suy thận mạn ở khu vực miền Bắc; đầu tư phòng máy chụp mạch, phòng can thiệp mạch và thành lập khoa Tim mạch Nội tiết.

Năm 2022, bệnh viện quyết định triển khai lắp đặt máy chụp CT 32 dãy, CT 128 dãy hiện đại và máy chụp cộng hưởng từ 1.5 tesla tại 2 cơ sở của bệnh viện. Nhiều tiến bộ trong y học đã được các khoa phòng tiếp nhận, triển khai. Chính vì vậy, lượng người khám và điều trị tại bệnh viện năm sau cao hơn năm trước và tạo môi trường làm việc yên tâm, hiệu quả cho các cán bộ y, bác sỹ và nhân viên các cấp vì được hỗ trợ một cách tối đa từ những ứng dụng của khoa học công nghệ tiên tiến và hiện đại bậc nhất hiện nay.

Ngoài ra, hiện nay, bệnh viện đã và đang ứng dụng những kỹ thuật hiện đại tiên tiến vào công tác khám bệnh, chữa bệnh như: Ghép vạt da tự thân, nối bàn tay đứt rời; Lọc máu tuần hoàn liên tục; Can thiệp ít xâm lấn như: Điều trị suy tĩnh mạch chi dưới bằng phương pháp sóng cao tần, chụp và can thiệp mạch vành; Hút u phần mềm bằng kỹ thuật hút chân không; Điều trị suy mạch vành tim và rối loạn cương dương bằng sóng xung kích; Phẫu thuật

Kỹ thuật viên thực hiện chụp CLVT sọ não bằng công nghệ hiện đại nhất

chấn thương sọ não… Nhờ cơ sở vật chất, kỹ thuật hiện đại cùng đội ngũ y, bác sỹ có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cao, hàng năm, bệnh viện đón nhận sự tin tưởng của hơn 300.000 lượt bệnh nhân đến khám bệnh (trung bình trên 1.000 người/ngày); hơn 30.000 bệnh nhân điều trị nội trú (trung bình 500 bệnh nhân/1 ngày). Cùng với đó là 6.000 ca phẫu thuật hàng năm (trung bình 20 ca/1 ngày).

Mốc son vươn mình về cơ sở vật chất, nguồn lực của Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp không thể không kể đến việc triển khai thành công hồ sơ bệnh án điện tử. Theo đó, ngày 28/12/2018, Bộ trưởng Bộ Y tế đã ban hành Thông tư số 46/2018/TT-BYT quy định việc lập, sử dụng và quản lý hồ sơ bệnh án điện tử tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp giấy phép hoạt động theo

quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh. Mặc dù Thông tư được ban hành một thời gian dài, tuy nhiên, các con số thống kê trên cổng thông tin Bộ Y tế cho thấy số đơn vị đã đạt được theo chỉ đạo của Bộ là rất ít, có thể được đếm trên đầu ngón tay. Việc thực hiện hồ sơ bệnh án điện tử thực sự là một thách thức lớn đối với các đơn vị y tế, dẫn đến thiếu các mô hình để chia sẻ kinh nghiệm trong công tác triển khai. Nhất là trong thời điểm dịch COVID-19 đang hoành hành, bệnh án điện tử chính là giải pháp thiết thực và cấp thiết đáp ứng những yêu cầu về cách ly và hạn chế tiếp xúc một cách triệt để trong môi trường bệnh viện.

Trong hoàn cảnh đó, với quyết tâm cao độ, Giám đốc Bệnh viện PGS.TS.TTND. Hà Hữu Tùng đã đề xuất và chỉ đạo toàn bộ các y, bác sỹ, nhân viên các cấp Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp dồn hết sức lực triển khai Đề án Số hóa tại bệnh viện với các quy trình từ đăng ký khám bệnh đến thanh toán viện phí không dùng tiền mặt.

Để thực hiện thành công nhiệm vụ đó, yêu cầu bệnh viện phải được đầu tư trang thiết bị hiện đại, hệ thống máy chủ và đường truyền tốt; đội ngũ cán bộ giỏi, chuyên sâu, sử dụng thành thạo công nghệ thông tin; hoàn thiện quy trình khám chữa bệnh theo tiêu chuẩn trên bệnh án điện tử. Thời gian đầu, mọi cán bộ, công nhân viên buộc phải làm quen, chuẩn hóa từng khâu và thực hiện đồng bộ. Yêu cầu cấp thiết đặt ra lúc này là cần phải đào tạo, tập huấn đội ngũ nhân lực để sử dụng công nghệ thông tin trong khám chữa bệnh. Điều đó tưởng chừng như là một vấn đề nhỏ nhưng lại là một điều không hề dễ dàng bởi thay đổi một thói quen truyền thống từ "viết tay" sang thói quen mới là nhập liệu trên máy vi tính theo một quy trình chuẩn là cả một thay đổi mang tính chất đột phá, cần phải có sự đồng lòng, nhất trí của Ban lãnh đạo cùng toàn bộ cán bộ, nhân viên các cấp trong bệnh viện. Bên cạnh đó, bệnh viện cần phải nỗ lực thay đổi thói quen "đọc bệnh án giấy"

truyền thống của người bệnh, cũng như hướng dẫn bệnh nhân một cách chi tiết để họ có thể tra cứu hồ sơ bệnh án của mình trên các thiết bị điện tử.

Từ những ngày đầu triển khai Đề án Số hóa tại bệnh viện, PGS.TS.TTND. Hà Hữu Tùng đã thay mặt Ban lãnh đạo Bệnh viện trực tiếp đi tới từng bộ phận kiểm tra, động viên các cán bộ, công nhân viên cùng thực hiện nhiệm vụ; Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn tổ chức nhiều lớp tập huấn về công nghệ thông tin, ngoại ngữ, các kiến thức, kỹ năng về thái độ phục vụ nhân dân. Bản thân Giám đốc cũng là người tiên phong tham gia các lớp tập huấn và là một trong những "học viên" xuất sắc. Bên cạnh đó, PGS.TS.TTND. Hà Hữu Tùng đã chỉ đạo tổ chức xây dựng các quan hệ hợp tác với các đơn vị trong và ngoài nước để nâng cao trình độ và tạo thuận lợi cho cán bộ chuyên môn tiếp cận với tiến bộ khoa học của thế giới thông qua việc giao lưu, học hỏi qua các buổi tập huấn, các hội thảo chuyên đề về Số hóa hồ sơ, triển khai Bệnh án điện tử và các lĩnh vực khác để nhanh chóng hoàn thành Đề án đã đặt ra.

Vượt qua bao khó khăn và thách thức, đến năm 2020, với sự nỗ lực của Giám đốc Bệnh viện, Ban lãnh đạo cùng toàn thể nhân viên các cấp, Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp đã triển khai thành công việc thay thế hoàn toàn Bệnh án giấy bằng bệnh án điện tử.

Thật tự hào khi Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp là một trong 06 bệnh viện tiên phong đi đầu trên toàn quốc và duy nhất tại Hà Nội trong thời điểm tháng 7/2020 áp dụng hoàn toàn Hồ sơ bệnh án điện tử (EMR), đồng bộ chẩn đoán hình ảnh không cần in phim thông qua hệ thống lưu trữ và truyền tải hình ảnh (PACS). Bên cạnh đó, đến tháng 12/2020, Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp là một trong 10 cơ sở khám chữa bệnh trên toàn quốc được Thủ tướng Chính phủ tặng "Cúp vàng" là đơn vị tiên phong trong chuyển đổi số ngành y tế.

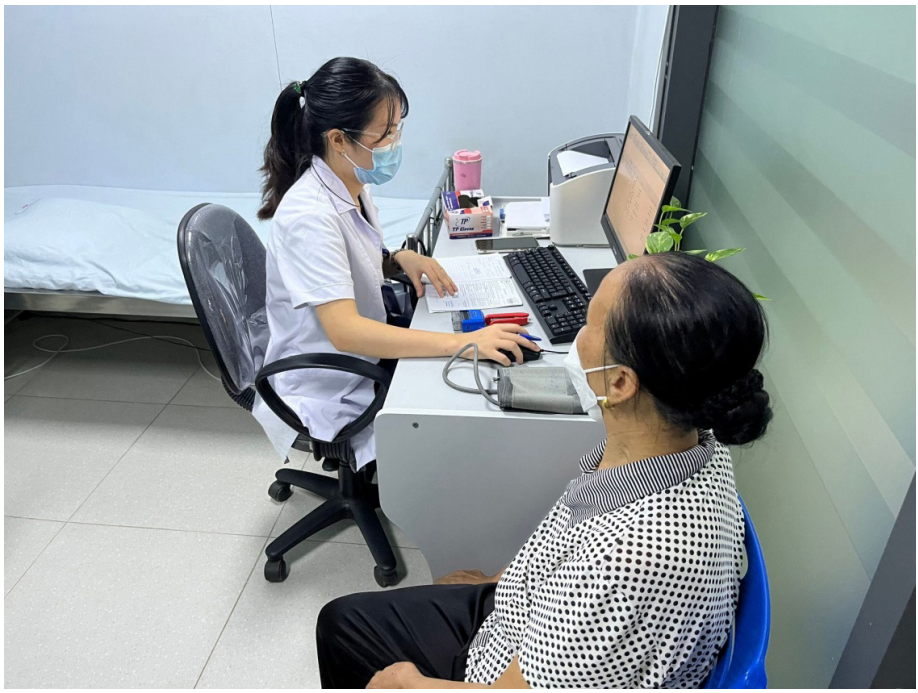

Số hóa bệnh án (Bệnh án điện tử) là nỗ lực vượt bậc của y bác sỹ, cán bộ y tế Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp

Nhờ ứng dụng số hóa hồ sơ, mọi dữ liệu dễ dàng liên thông, tất cả thông tin về bệnh nhân và quá trình điều trị hiển thị rõ ràng tại bệnh án. Việc truyền tải dữ liệu người bệnh giữa các khoa, phòng trong bệnh viện một cách nhanh chóng, thông suốt và hiệu quả; giảm thiểu sai sót y khoa và tránh được các chỉ định cận lâm sàng (siêu âm, xét nghiệm…) trùng lặp. Việc đưa hồ sơ bệnh án điện tử vào hoạt động cũng giảm thiểu thời gian chờ đợi và thủ tục rườm rà cho bệnh nhân và người nhà bệnh nhân. Từ tiếp nhận thông tin đến chẩn đoán, kê đơn thuốc của bác sỹ đều được số hóa, cập nhật theo quy trình chuẩn, nhờ đó thủ tục khám, chữa bệnh và thanh toán cũng nhanh hơn trước và đặc biệt, tiết kiệm được việc chi mua sắm trang thiết bị của bệnh viện. Số tiền tiết kiệm được sẽ được

sử dụng vào việc nâng cấp máy móc, trang thiết bị hiện đại phục vụ khám, chữa bệnh và thực hiện công tác an sinh, công tác nhân đạo của bệnh viện. Với những thành tựu nổi bật trên, Bệnh viện đã được Bộ Y tế tặng bằng khen và thực sự xứng đáng là 1 trong 6 bệnh viện trên toàn quốc triển khai thành công bệnh án điện tử.

Tạo dựng niềm tin, khẳng định thương hiệu

Với những nỗ lực không ngừng nghỉ của toàn thể cán bộ y bác sỹ, nhân viên các cấp Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp đã có những đóng góp tích cực vào sự phát triển của ngành y tế Việt Nam. Suốt chặng đường phát triển, thương hiệu Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp đã được khẳng định trong lòng đối tác, khách hàng và vinh dự được Đảng, Nhà nước trao tặng nhiều Bằng khen, Giấy khen, cùng các Danh hiệu, phần thưởng cao quý như: Huân chương Lao động hạng Nhất; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Bộ Y tế, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bằng khen của Tổng cục Đường sắt Việt Nam; Cờ thi đua Chính phủ, Cờ thi đua của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Huy chương Bạc hội thi "Tuyên truyền về thực hiện quy tắc ứng xử ngành Y tế". Bên cạnh đó, trong 2 năm liên tiếp, Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp đạt danh hiệu thi đua Bệnh viện đạt tiêu chuẩn xuất sắc toàn diện cùng 8 năm đạt danh hiệu thi đua Tập thể lao động xuất sắc và Danh hiệu thi đua đơn vị văn hóa.

Ngoài ra, Khoa Hồi sức cấp cứu và Trung tâm ứng dụng công nghệ cao của bệnh viện được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng III; 03 tập thể được Thủ tướng tặng Bằng khen. Cùng với đó là những cá nhân xuất sắc của bệnh viện với các thành tích tiêu biểu: 02 cá nhân của Bệnh viện được Nhà nước phong tặng danh hiệu Thầy thuốc Nhân dân và trên 20 Thầy thuốc ưu tú. Cùng với đó là 03 cá nhân xuất sắc được Chủ tịch nước phong tặng Huân chương Lao động.

Bí thư Đảng bộ Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp Hà Hữu Tùng nhận bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

Trải qua hành trình xây dựng và phát triển đáng tự hào của Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp, cán bộ y, bác sỹ, nhân viên các cấp bệnh viện đã tiếp nối, phát huy truyền thống tốt đẹp của các lớp thế hệ thầy thuốc trong suốt 55 năm để vững bước kiến tạo xây dựng một Bệnh xá nhỏ bé vươn mình mạnh mẽ thành một Bệnh viện Đa khoa ngành Nông nghiệp Việt Nam. Ngày hôm nay, Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp đã, đang và sẽ tiếp tục ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại vào công tác khám, điều trị, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân góp phần đưa ngành Y tế Việt Nam vững vàng phát triển và hội nhập để hô vang khẩu hiệu "Bệnh viên Đa khoa Nông nghiệp – Vì sức khỏe của bạn, chúng tôi luôn sẵn sàng". ■

MÀU XANH TÔI YÊU

Phạm Thị Huyền
Trung tâm Chính sách và Kỹ thuật Thủy lợi
Tổng cục Thủy lợi

Góp phần không nhỏ trong công cuộc xây dựng và phát triển của đơn vị Trung tâm Chính sách và Kỹ thuật Thủy lợi, đó là một bộ phận những chàng trai, những cô gái mang trong mình đầy sự ấm áp, đầy sự nhiệt huyết và đầy bản lĩnh mang tên Đoàn thanh niên – Thế hệ nối tiếp cha anh.

Đoàn thanh niên Trung tâm tham gia khánh thành công trình thanh niên thuộc hệ thống công trình thủy lợi Đa Độ (Hải Phòng)

Dưới sự quan tâm, chỉ đạo sát sao từ phía Ban lãnh đạo cơ quan, Đoàn thanh niên Trung tâm luôn cố gắng phát huy vai trò của thế hệ nòng cốt, dám nghĩ dám làm, luôn là những lực lượng tiên phong trong các hoạt động, phong trào đoàn thể.

Nhắc đến họ, đó thường là hình ảnh những chiếc áo xanh tình nguyện, màu xanh của sức sống, của tuổi trẻ đầy hoài bão, đầy yêu thương với những khát khao được cống hiến, được cháy hết mình cho cộng đồng và đất nước. Với hình ảnh "áo xanh thắm đoàn ta thanh niên tình nguyện", họ đã mang màu xanh ấy đến khắp mọi ngõ ngách nẻo đường.

Luôn mang trong mình lý tưởng "Ở đâu cần thanh niên có/ Việc gì khó có thanh niên". Họ – những thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh đã hăng hái tham gia các hoạt động tình nguyện như: Hành trình thiện nguyện lên các vùng xa xôi; tham gia dọn dẹp, vệ sinh môi trường nông thôn tại các nghĩa trang Liệt sỹ, đường

Đoàn thanh niên Trung tâm tham gia dọn cỏ, dọn dẹp nghĩa trang Liệt sỹ

làng, thôn xóm; hiến máu nhân đạo; chiến dịch Mùa hè xanh… Những bước chân, những tình cảm yêu thương nóng hổi nơi con tim đã mang sắc xanh của Đoàn đến nhiều nơi, gắn kết những yêu thương và nghĩa tình.

Trong rất nhiều những câu chuyện hoạt động đầy ý nghĩa của Đoàn thanh niên Trung tâm, khi được tôi hỏi về một trong những kỉ niệm đáng nhớ nhất trong suốt hành trình 16 năm màu áo xanh anh từng đi, anh Phan Hồng Thái – Cựu Bí thư Đoàn thanh niên Trung tâm Chính sách và Kỹ thuật Thủy lợi bồi hồi nhớ lại, anh chia sẻ rằng: "Trên mỗi chuyến hành trình, mỗi con đường, mỗi con sông, con suối, bờ đê, mỗi một vùng đất, một vùng trời anh qua, anh đều cảm thấy gần gũi, như da như thịt, thật bình yên và thân thương như chính quê hương anh vậy. Gương mặt anh trĩu xuống, lặng im một vài phút, rồi anh chia sẻ hình ảnh khiến anh và anh em trong Đoàn nhớ nhất và để lại trong lòng anh nhiều cảm xúc đặc biệt nhất, đó chính là chuyến công tác hoạt động tình nguyện "Áo ấm cho em" tại tỉnh Bắc Kạn diễn ra vào năm 2019 do Đoàn Thanh niên Bộ Nông nghiệp và Đoàn thanh niên tỉnh Bắc Kạn phối hợp tổ chức. Khi anh và Đoàn đặt chân tới đây, điều đầu tiên khiến anh và mọi người trong Đoàn rất trân quý, đó chính là con người nơi đây, những người con Bắc Kạn thật thà, chân chất mà gần gũi.

Do hoàn cảnh sống khó khăn, nhiều học sinh là con em đồng bào dân tộc và các hộ gia đình khó khăn không những thiếu thốn cả về sách vở, dụng cụ học tập, mà còn không có đủ quần áo ấm để đến trường trong những ngày đông rét buốt. Trực tiếp chứng kiến cảnh nhiều rất nhiều em học sinh gầy gò, chân trần không tất, áo mỏng phong phanh đến trường, trong khi nhiệt độ ngoài trời dưới 15°C, những anh em trong đội tình nguyện của Đoàn đã không thể cầm được những giọt nước mắt bên khóe mi!

Đoàn thanh niên Trung tâm với chuyến thiện nguyện "Áo ấm cho em" tại Bắc Kạn, đứng giữa là anh Thái, người chia sẻ câu chuyện

Dẫu khắc nghiệt, thiếu thốn là vậy, nhưng ở đó, các em vẫn tung tăng nô đùa, vẫn sống hồn nhiên, chia nhau từng miếng bánh, cái kẹo rồi tự hạnh phúc như những chú chim non hót líu lo làm rộn vang, bừng sáng cả một khoảng trời... Đoàn đã quyết định trao tặng 15 suất học bổng, 10 bộ bàn ghế, 02 hệ thống máy lọc nước RO cùng nhiều sách vở, đồ dùng học tập cùng quần áo ấm cho 150 cháu của các trường Tiểu học và Trung học Cơ sở Kim Hỷ, Khuổi Hát, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn.

Kết thúc chuyến thiện nguyện đầy nhân văn, anh Thái và Đoàn mong ước rằng sẽ có thêm thật nhiều hơn những chuyến thiện nguyện từ mọi miền Tổ Quốc, anh và Đoàn thanh niên sẵn sàng

là những người tiên phong để lan tỏa yêu thương, là cầu nối giữa bên Cho đi và bên Được nhận."

Giữa lúc Đại dịch COVID-19 diễn biến phức tạp, khi mà cả đất nước ta đang gồng mình chống dịch, khi mà người người nhà nhà đều ở yên một chỗ để bảo vệ sự an toàn cho bản thân và gia đình, thì các đồng chí đoàn viên Trung tâm đã không quản ngại khó khăn, không nề hà nguy hiểm mà đến các điểm hiến máu, sẵn sàng cho đi những giọt máu quý giá của mình, giúp đỡ đến những người cần đến nó với một tình cảm sẻ chia, yêu thương.

Đoàn thanh niên Trung tâm tham gia hiến máu nhân đạo do Đoàn thanh niên Bộ phát động

Khi tôi được phỏng vấn các anh, chị em trong Đoàn, được mọi người chia sẻ, thì ai ai cũng nở một nụ cười rồi nhớ lại ngày hôm đó với cảm xúc vui vẻ và đầy tự hào. Tôi hỏi họ rằng, học có sợ không? Khi mà thời điểm dịch dã cao trào như thế, bước chân ra ngoài nếu không may là va phải F0 rất dễ? Họ trả lời tôi rằng:

"Thực ra lúc đó có sợ, nhưng nghĩ đến những em nhỏ, những bệnh nhân đang ngày đêm gồng mình chiến đấu với bệnh tật, niềm hy vọng duy nhất của họ là được trao máu để giảm bớt đi sự đau đớn, dày vò của bệnh tật,… Điều đó thôi thúc, sục sôi chúng tôi cần phải làm ngay!", chị Nguyễn Thị Diệu Linh – Đoàn thanh niên Trung tâm Chính sách và Kỹ thuật Thủy lợi chia sẻ.

Tinh thần đoàn kết, chia sẻ, tương thân tương ái trong lúc khó khăn được nhân lên khi những chuyến hàng ủng hộ, hỗ trợ bà con nông dân tiêu thụ nông sản từ khắp các vùng miền được Đoàn viên Trung tâm đã hăng hái, tích cực cầu nối tới các đơn vị, các tổ chức, người tiêu dùng trên các trang mạng truyền thông nhằm quảng bá các mặt hàng giải cứu giúp bà con nông dân, mang đến những đơn hàng quý giá, góp phần to lớn cho bà con nông dân giữa ảnh hưởng của bão lũ, của mùa đại dịch.

Đoàn thanh niên Trung tâm tham gia hỗ trợ tiêu thụ nông sản giúp bà con nông dân

Tinh thần đoàn kết, chia sẻ, tương thân tương ái trong lúc khó khăn được nhân lên khi những chuyến hàng ủng hộ, hỗ trợ bà con nông dân tiêu thụ nông sản từ khắp các vùng miền được Đoàn viên Trung tâm đã hăng hái, tích cực cầu nối tới các đơn vị, các tổ chức, người tiêu dùng trên các trang mạng truyền thông nhằm quảng bá các mặt hàng giải cứu giúp bà con nông dân, mang đến những mặt hàng đơn hàng quý giá, góp phần to lớn cho bà con nông dân giữa ảnh hưởng của bão lũ, của mùa đại dịch.

Với mỗi bạn trẻ, khi có ai đó nhắc hỏi về thanh xuân là các bạn sẽ nghĩ ngay đến màu áo xanh của Đoàn. Với họ, Đoàn là một phần không thể thiếu trong chặng đường thanh xuân đầy năng nổ, đầy sự nhiệt huyết và nhờ có Đoàn mà họ được rèn giũa, được trưởng thành, được trải nghiệm và quan trọng hơn hết là được góp sức trẻ của mình cho sự phát triển của nước nhà. Bỗng tôi chợt nhớ đến một bài hát mà tôi đã nghe đâu đó nhiều lần khi tôi tham gia hoạt động Đoàn cùng với các anh, chị, em Trung tâm:

"Tuổi trẻ này mình cùng nhau
Khoác vai đi từ sáng tới đêm
Hát lên như chưa từng được hát
Cầm bàn tay nhau đi qua đêm dài…"

Vâng, bất cứ khi nào, ở đâu hay một ngày đẹp trời nào đó, nếu có ai đó hỏi tôi: "Đoàn trong trái tim tôi là gì?" Tôi sẽ trả lời rằng: "Đoàn là thanh xuân, là màu xanh tươi đẹp nhất của những năm tháng tuổi trẻ đầy nhiệt huyết, nhờ có Đoàn mà tôi được rèn giũa, được trưởng thành và sống ý nghĩa!".

Giới thiệu về Trung tâm Chính sách và Kỹ thuật thủy lợi

Trung tâm Chính sách và Kỹ thuật Thủy lợi trực thuộc Tổng cục Thủy lợi, được đổi tên từ Trung tâm Tư vấn và Chuyển giao công nghệ Thủy lợi, trước đó thành lập dựa trên cơ sở hợp nhất của hai trung tâm là Trung tâm Tư vấn kỹ thuật về Đê điều (trực thuộc

Ban Lãnh đạo và toàn thể Cán bộ, Công nhân viên đơn vị Trung tâm Chính sách và Kỹ thuật Thủy lợi. Địa chỉ đơn vị: Số 54, ngõ 102 Trường Chinh, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội.

Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống lụt, bão) và Trung tâm Chuyển giao công nghệ quản lý nước và công trình thủy lợi (trực thuộc Cục Thủy lợi).

Trung tâm Chính sách và Kỹ thuật Thủy lợi là đơn vị sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực tư vấn chính sách, tư vấn xây dựng và kỹ thuật thủy lợi với đội ngũ đông đảo thạc sỹ, kỹ sư có trình độ chuyên môn, với bề dày kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực tư vấn kiểm định, xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật, thiết kế, quản lý, quy hoạch thủy lợi, đê điều nên các sản phẩm do Trung tâm lập đảm bảo chất lượng, tiến độ, đáp ứng tốt nhất yêu cầu của đối tác, được các địa phương đánh giá cao.

Tại Hội nghị Thủy lợi toàn miền Bắc (14/9/1959). Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói:

"Việt Nam ta có hai tiếng Tổ quốc, ta cũng gọi Tổ quốc là đất nước; có đất và có nước, thì mới thành Tổ quốc. Có đất lại có nước thì dân giàu, nước mạnh. Nước cũng có thể làm lợi nhưng cũng có thể làm hại, nhiều nước quá thì úng, lụt, ít nước quá thì hạn hán.

Nhiệm vụ của chúng ta là làm cho đất với nước điều hòa với nhau để nâng cao đời sống nhân dân, xây dựng chủ nghĩa xã hội. Vậy ta phải làm sao cho dân có đủ nước để tăng gia sản xuất."

Phát huy những thành quả đã đạt được trong công tác thủy lợi nhiều năm qua, góp phần quan trọng vào thành công của sản xuất nông nghiệp nước nhà, ngành Thủy lợi nói chung và Trung tâm Chính sách và Kỹ thuật Thủy lợi nói riêng luôn nỗ lực phấn đấu hết sức mình để làm tốt vai trò của mình theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Với bộ áo nâu sẫm màu, mái tóc bạc phơ, chân đi đôi dép cao su, giản dị và gần gũi, Người đã đi đến nhiều địa phương thăm, kiểm tra các công trình thủy lợi. Người xắn quần lội ruộng cùng tát nước, cùng đạp guồng nước chống hạn, chống úng, xuống sát chân đê ân cần thăm hỏi và hướng dẫn bà con đắp đê chống lũ lụt. Tại các hội nghị về thủy nông, Bác không dùng diễn văn, không đọc những lời lẽ chung chung mà rất cụ thể, nói rõ từng việc, chỉ ra ưu điểm để phát huy, vạch rõ khuyết điểm để khắc phục. Đây là những hình ảnh quý, hết sức bình dị song chứa đựng sự quan tâm của một vị lãnh tụ đối với công tác thủy lợi và vấn đề dân sinh: "Nhiệm vụ của chúng ta là làm cho đất với nước điều hòa với nhau để nâng cao đời sống nhân dân, xây dựng chủ nghĩa xã hội...". Mỗi lời nói, hành động của Người đã trở thành những bài học sinh động, quý báu đối với mỗi người dân Việt Nam nói chung, đối với cán bộ ngành Thủy lợi nói riêng để cùng nhau đoàn kết xây dựng ngành nông nghiệp phát triển bền vững,

xứng đáng vị trí quan trọng then chốt của nền kinh tế nước nhà. *(Trích Hồ Chí Minh, Bài nói của Bác tại Hội nghị Thủy lợi toàn miền Bắc, 14/9/1959).*

Lời kết của những tâm tình

Trên đây là toàn bộ những câu chuyện người thực, việc thật mà bản thân tôi rất may mắn và thật vinh dự khi được là người viết lại những câu chuyện, những chuyến đi, những hoạt động mang nhiều ý nghĩa nhân văn lan tỏa đến cộng đồng, nhất là thế hệ thanh niên Việt Nam ngày nay!

Lời cuối cùng, xin cho phép bản thân tôi được gửi lời cảm ơn chân thành và sâu sắc nhất tới Ban lãnh đạo, các đơn vị đoàn thể, ban tổ chức nói chung và Đơn vị Trung tâm Chính sách và Kỹ thuật Thủy lợi nói riêng đã luôn quan tâm, dìu dắt, tạo mọi cơ hội thuận lợi nhất để tôi cũng như tất cả các anh/chị/em cán bộ, công nhân viên có cơ hội được sống, được học tập và cống hiến bản thân cho gia đình, cho đất nước và xã hội. Cảm ơn mái trường Đại học Thủy lợi thân yêu – nơi đã đào tạo ra hàng trăm hàng nghìn kỹ sư giỏi về lĩnh vực Thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp cho bà con nông dân, cảm ơn các thầy, cô giáo kính mến đã ngày đêm miệt mài bên những ánh đèn khuya, bên những bài giảng để truyền dạy những kiến thức bổ ích, ý nghĩa cho người, cho đời. Tôi – một cô kỹ sư Thủy lợi 26 tuổi, tôi không có gì ngoài sức trẻ, một tinh thần luôn phấn đấu hướng về những điều tốt đẹp. Tôi tự hào khi được sống, cống hiến và làm việc dưới ngôi nhà lớn mang tên – Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. ■

QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN BỀN VỮNG

Vũ Thị Huyền Trang
Ban quản lý các dự án Lâm nghiệp

Đại dịch COVID-19 khiến không chỉ Việt Nam mà nền kinh tế của nhiều quốc gia trở nên kiệt quệ. Thời gian giãn cách kéo dài, các biện pháp ngăn ngừa, chữa trị tiêu tốn nhiều công sức và làm tổn hại đến sức khỏe của người dân cũng như giảm năng suất lao động trên toàn thế giới. Sau khi khống chế được đại dịch, số lượng ca mắc giảm đáng kể, Việt Nam trở thành một trong những quốc gia đầu tiên tham gia tái khôi phục, làm khởi sắc toàn bộ các ngành công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ, "biến năm 2022 thành năm thách thức và vận hội mới cho Việt Nam" – như Thủ tướng Phạm Minh Chính đã nói. Là một cán bộ của Ban quản lý các dự án Lâm nghiệp – Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tôi rất tự hào, phấn chấn và hồi hộp vì được quay trở lại làm công việc của mình sau một thời gian dài tuân thủ các biện pháp cách ly phòng dịch của Chính phủ. Càng tự hào hơn nữa vì trong thời kỳ dịch bệnh diễn biến phức tạp, nhiều chuỗi cung ứng bị đứt gãy, nhiều ngành nghề suy giảm sản lượng, doanh số, nhưng ngành nông nghiệp và thực phẩm vẫn tiếp tục tăng trưởng, tiếp tục là trụ đỡ của nền kinh tế Việt Nam. Bởi vì, dù kinh tế, khoa học, công nghệ có phát triển đến thế nào đi chăng nữa thì nhu cầu về ăn uống, dinh dưỡng của con người vẫn là một trong những nhu cầu quan trọng và cơ bản nhất, không thể cắt giảm.

Với vị thế là một nước với thế mạnh sản xuất và xuất khẩu nhiều nông sản và thực phẩm quan trọng cho toàn thế giới như lúa

gạo, cà phê, hạt điều, hạt tiêu, ca cao, khoai mì, tôm, cá tra, trái cây, gỗ… Việt Nam càng có cơ hội ủng hộ vị thế nhà cung cấp hàng đầu và thêm cơ hội cung cấp hàng hóa cho khách hàng. Năm 2021, có 10 nhóm mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu trên tỷ USD, trong đó có 6 mặt hàng có kim ngạch trên 3 tỷ USD là gỗ và sản phẩm gỗ, tôm, rau quả, hạt điều, gạo, cao su. Trong đó, ngành nông sản chính chiếm 21,49 tỷ USD, lâm sản chính là 15,96 tỷ USD, thủy sản trên 8,89 tỷ USD, chăn nuôi 434 triệu USD. Năm 2021, giá trị gia tăng toàn ngành cũng tăng 2,85 – 2,9%, tỷ lệ che phủ rừng chiếm 42,02%, tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới là 68,2%. Chúng ta đã có những nguồn nguyên liệu rất lớn, chất lượng được kiểm chứng qua xuất khẩu đi hàng trăm nước, đây là cơ hội để ngành chế biến thực phẩm, sản xuất, xuất khẩu gỗ phát triển dựa trên các tiềm năng vốn có. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn luôn ưu tiên, chú trọng các doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư vào các nhà máy chế biến sâu, đưa sản phẩm có giá trị gia tăng xuất khẩu thay vì xuất khẩu nguyên liệu thô. Khi quỹ đất cho trồng trọt và chăn nuôi đã hết, năng suất cây trồng vật nuôi đạt tới ngưỡng, chế biến chính là động lực tăng trưởng mới cho nông nghiệp của Việt Nam trong tương lai.

Sau khi được Phó thủ tướng Lê Văn Thành ký quyết định số 809/QĐ-TTg ngày 12/7/2022 phê duyệt Chương trình phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 – 2025, Ban quản lý các dự án Lâm nghiệp nói riêng và các cơ quan trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nói chung đã đặt ra được mục tiêu tổng quát của Chương trình là phát triển Lâm nghiệp thực sự trở thành ngành kinh tế – kỹ thuật theo hướng hiện đại, hiệu lực, hiệu quả và có sức cạnh tranh cao, liên kết theo chuỗi từ phát triển rừng, bảo vệ rừng, sử dụng rừng đến chế biến và thương mại lâm sản. Chương trình cũng đặt mục tiêu bảo vệ, phát triển bền vững đối với toàn bộ diện tích rừng hiện có và diện tích rừng được tạo

mới trong giai đoạn 2021 - 2025, góp phần duy trì ổn định tỷ lệ che phủ rừng toàn quốc khoảng 42%, tiếp tục nâng cao năng suất, chất lượng rừng, đáp ứng yêu cầu về cung cấp nguyên liệu cho sản xuất và tiêu dùng, phòng hộ và bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học, giảm thiểu tác động tiêu cực do thiên tai, tăng cường khả năng thích ứng đối với biến đổi khí hậu.

Tại Ban quản lý các dự án Lâm nghiệp, có rất nhiều các dự án đã và đang triển khai với nội dung theo sát chương trình phát triển Lâm nghiệp bền vững đã được xây dựng, bao gồm bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy và phát triển rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng ven biển, phát triển cây giống lâm nghiệp, trồng rừng gỗ lớn, phát triển lâm sản ngoài gỗ, chế biến lâm sản, bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ động vật quý hiếm có nguy cơ bị tuyệt chủng. Là một cán bộ của Ban quản lý các dự án Lâm nghiệp, tôi càng tự hào hơn khi được góp một phần sức lực nhỏ bé của minh vào việc thực hiện thành công lễ ký kết văn kiện của Dự án Tăng cường quản lý tài nguyên thiên nhiên bền vững (viết tắt là SNRM2) do Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA) tài trợ.

Dự án Quản lý tài nguyên thiên nhiên bền vững (viết tắt là SNRM) được thực hiện từ năm 2015 đến năm 2021 đã thành công đạt được những kết quả đề ra trong văn kiện. Tuy nhiên, để nhân rộng những thành công như hỗ trợ sinh kế cho người dân trong vùng lõi của khu dự trữ sinh quyển, vườn quốc gia, hỗ trợ cập nhật hệ thống theo dõi diến biến tài nguyên rừng, kế thừa và chuyển tiếp giai đoạn sẵn sàng thí điểm thực hiện REDD+… thì cần phải đưa Dự án Tăng cường quản lý tài nguyên thiên nhiên bền vững (Dự án SNRM2) đi vào thực hiện càng sớm càng tốt. Tôi và một số cán bộ khác dưới sự chỉ đạo của Lãnh đạo Ban quản lý các dự án Lâm nghiệp đã tham gia tổ chuẩn bị Dự án SNRM2.

Tháng 5/2021 quả là một tháng khó khăn đối với chúng tôi. Dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp đã khiến Chính phủ

quyết định thực hiện giãn cách xã hội chặt chẽ, người dân chỉ được ra khỏi nhà khi thật sự có việc cần thiết, có giấy thông hành và chấp hành đủ các điều kiện phòng dịch. Tôi và các cán bộ trong tổ chuẩn bị dự án thay phiên nhau đến văn phòng xử lý hồ sơ dự án trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chỉ cầu mong sao công việc được hoàn thành đúng thời gian. Riêng cá nhân mình, tôi có trách nhiệm làm thủ tục nhập cảnh cho Cố vấn trưởng của dự án và gia đình theo đúng thời gian như trong Biên bản thảo luận dự án được ký kết giữa Trưởng đại diện Văn phòng JICA Việt Nam và Thứ trưởng Bộ NN&PTNT. Là cán bộ nhỏ tuổi nhất tại Ban quản lý các dự án Lâm nghiệp, tôi luôn được các anh chị trong tổ chuẩn bị dự án nói riêng, cũng như các anh chị đồng nghiệp nói chung chỉ dạy tận tình, chỉnh sửa, hướng dẫn chu đáo các quy trình thực hiện, cách chuẩn bị hồ sơ, soạn thảo văn bản đúng quy mẫu, đúng nội dung.

Những ngày đến văn phòng làm việc thời dịch bệnh, không còn những cái bắt tay, những câu hỏi han thân mật, lúc nào cũng là khẩu trang, dặn dò phải sát khuẩn tay cẩn thận. Đến cả những buổi họp, những trao đổi công việc đều được thông tin đến nhau qua tin nhắn, qua ứng dụng họp online, qua những cuộc điện thoại. Ngày nhận được email của Cố vấn trưởng người Nhật Bản nói rằng ông và gia đình đã qua Việt Nam thuận lợi, dự án được chính thức bắt đầu tôi cảm thấy vui mừng khôn xiết. Đến khi Quyết định 2187/QĐ-BNN-HTQT ngày 20/5/2021 chính thức phê duyệt Văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật SNRM2 sử dụng nguồn vốn không hoàn lại do Chính phủ Nhật Bản viện trợ không hoàn lại được ban hành, mọi người trong tổ chuẩn bị dự án không ai là không thấy nhẹ nhõm. Thế là những bước đầu tiên khó khăn nhất đã qua.

Thời gian tiếp theo, cùng với những cố gắng khống chế dịch bệnh thành công của Chính phủ Việt Nam, các hoạt động công

sở, nhà máy, trường học được mở cửa trở lại, tôi cũng như các cán bộ của Ban quản lý các dự án Lâm nghiệp, toàn bộ người dân trên cả nước bước vào một giai đoạn mới, một xã hội "bình thường mới". Thế nhưng trải nghiệm làm việc trong mùa dịch, trong những ngày giãn cách xã hội khiến tôi càng thêm quý trọng những ngày tháng được làm việc trong môi trường bình thường, được bắt tay, được chào hỏi những đồng nghiệp yêu quý của tôi, được nói chuyện trực tiếp, được nhìn thấy nụ cười tươi của mọi người dưới lớp khẩu trang. Dịch bệnh được khống chế, công tác tiếp cận hiện trường của chúng tôi cũng dễ dàng hơn, các thủ tục giấy tờ được giảm tải, chúng tôi lại có thể leo rừng, đến gần hơn với bà con, tiếp cận và tuyên truyền về hướng dẫn quản lý rừng bền vững được dễ dàng hơn.

Những ngày đầu tiên khi về làm việc tại Ban quản lý các dự án Lâm nghiệp, tôi đã nghe các anh chị truyền nhau câu hát: "Ai cũng chọn việc nhẹ nhàng, gian khổ sẽ dành phần ai". Sau thời gian công tác tại đây, tôi đã hiểu tại sao câu hát ấy lại nổi tiếng đến thế. Quả thật nếu không có khát vọng cống hiến mãnh liệu cho ngành Lâm nghiệp thì chắc không ai có thể tiếp tục công việc biến những đề xuất khả thi trên giấy thành những màu xanh phủ khắp các quả đồi trên dải đất hình chữ "S" này. Bản thân tôi khi công tác tại đây tôi cũng đã yêu màu xanh mất rồi, yêu những chuyến thực địa trèo đèo lên núi, yêu những người dân chất phác tại các địa phương vùng sâu vùng xa đang ngày ngày bám rừng, chăm sóc, bảo vệ những tán rừng. Đúng như Bộ trưởng Lê Minh Hoan từng chia sẻ, cách thức giữ rừng, quản trị rừng, bảo vệ rừng hiệu quả nhất phải là để rừng luôn rộng mở với người dân, với cộng đồng, chào đón tất cả chúng ta cùng trở về, cùng chung tay gìn giữ, bảo tồn và phát triển rừng, có như thế chúng ta mới trao được tài nguyên cho con cháu đời sau. ■

Một số hình ảnh trong và sau mùa dịch

Những ngày tháng đi làm trong mùa dịch không thể nào quên

Hội nghị Ban chỉ đạo Dự án Tăng cường quản lý tài nguyên thiên nhiên bền vững được tổ chức ngay sau khi dịch bệnh được khống chế

Đoàn công tác của Văn phòng JICA Tokyo làm việc tại Ban quản lý các dự án Lâm nghiệp sau khi thủ tục nhập cảnh cho người nước ngoài đến Việt Nam được hoạt động trở lại

LỰC LƯỢNG KIỂM NGƯ ĐỒNG HÀNH CÙNG NGƯ DÂN VƯƠN KHƠI BÁM BIỂN

Lê Đình Trọng
Cục Kiểm ngư

Quá trình hình thành và những kết quả đạt được ban đầu

Kiểm ngư là lực lượng chuyên trách của Nhà nước thực hiện chức năng thực thi pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản, lực lượng Kiểm ngư được hình thành, phát triển và thống nhất quản lý từ Trung ương đến địa phương từ năm 1989 trên cơ sở Pháp lệnh số 18-LCT/HDNN8 ngày 05/5/1989 về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

Nhằm củng cố, phát triển lực lượng Kiểm ngư đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn mới, ngày 29/11/2012 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 102/2012/NĐ-CP quy định về tổ chức và hoạt động của Kiểm ngư, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Cục Kiểm ngư.

Ngày 15/04/2014, lực lượng Kiểm ngư chính thức ra mắt tại Đà Nẵng với sự chỉ đạo trực tiếp của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng và chứng kiến của các đồng chí Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các Bộ, ban ngành và nhân dân cả nước. Cục Kiểm ngư thuộc Tổng cục Thủy sản trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, phát

Thủ tướng Chính phủ dự ra mắt lực lượng Kiểm ngư

hiện, xử lý vi phạm pháp luật và thanh tra chuyên ngành thủy sản trên các vùng biển Việt Nam.

Đến nay, lực lượng Kiểm ngư Việt Nam đã từng bước hoàn thiện về thể chế, chính sách, kiện toàn cơ cấu, tổ chức, bộ máy, nhân sự được trang bị một số phương tiện, thiết bị hiện đại, tiên tiến, bước đầu hoạt động hiệu quả và đạt được nhiều kết quả rất quan trọng. Lực lượng Kiểm ngư đã thực hiện tốt chức năng tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, phát hiện, xử lý các vi phạm pháp luật và thanh tra chuyên ngành thủy sản trên các vùng biển Việt Nam; đã góp phần tích cực hỗ trợ, giúp đỡ ngư dân yên tâm sản xuất, bảo vệ nguồn lợi thủy sản; tham gia bảo vệ an ninh, giữ vững trật tự, bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán của Việt Nam trên Biển Đông; thực hiện tốt các cam kết quốc tế mà Việt Nam đã ký kết và gia nhập.

Mặc dù mới đi vào hoạt động được gần 10 năm nhưng Cục Kiểm ngư đã đạt được một số kết quả đáng ghi nhận:

Về đào tạo, phát triển nguồn nhân lực: Đã phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng và tham mưu ban hành tài liệu bồi dưỡng, tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn, huấn luyện nghiệp vụ chuyên ngành Kiểm ngư, qua đó góp phần góp nâng cao trình độ, năng lực, nghiệp vụ chuyên môn cho lực lượng Kiểm ngư. Kết quả từ năm 2014 đến năm 2021, đã tổ chức 63 lớp cho 3.423 lượt người tham gia, trong đó cấp thẻ Kiểm ngư cho gần 600 Kiểm ngư viên của các Chi đội Kiểm ngư.

Công tác xây dựng hệ thống văn bản pháp lý: Đến nay, hệ thống văn bản pháp lý làm cơ sở để tổ chức, điều chỉnh các hoạt động của lực lượng Kiểm ngư, thực hiện quản lý nhà nước về Kiểm ngư về cơ bản đã được hoàn thiện. Đã tham mưu, xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành 09 văn bản quy phạm pháp luật, trong đó 02 Luật (đưa một chương Kiểm ngư vào Luật Thủy sản 2017, đưa quyền hạn điều tra của Kiểm ngư vào Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự năm 2015), 02 Nghị định, 01 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, 04 Thông tư.

Công tác tuần tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trên biển: Đã chỉ đạo các Chi cục Kiểm ngư Vùng, hướng dẫn các Chi cục thủy sản và lực lượng thanh tra chuyên ngành thủy sản xây dựng kế hoạch tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm pháp luật thủy sản trên vùng biển. Phối hợp với các lực lượng Hải quân, Cảnh sát biển, Thanh tra thủy sản chỉ đạo Chi cục Kiểm ngư Vùng, Chi đội Kiểm ngư triển khai trên 596 lượt tàu, xuồng Kiểm ngư bám biển thực hiện nhiệm vụ. Chỉ đạo thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ trên các vùng biển được giao quản lý. Số tàu đã quan sát và phát hiện: Trên 104.945 lượt chiếc, trong đó tàu cá nước ngoài là trên 44.000 lượt chiếc; số tàu đã kiểm tra: 6.407 lượt chiếc; số tàu vi phạm: 4.581 lượt chiếc. Kết quả xử lý vi phạm: Lập biên bản xử lý vi phạm hành chính: 1.351 lượt chiếc, thu nộp ngân sách Nhà nước gần 10 tỷ đồng, ra quyết định phạt cảnh cáo 175 trường hợp, tuyền truyền

nhắc nhở 6.398 trường hợp. Đối với tàu cá nước ngoài vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thủy sản, vi phạm chủ quyền vùng biển nước ta, đã kiểm tra, lập biên bản cảnh cáo và trục xuất ra khỏi vùng biển Việt Nam.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật: Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật được chú trọng; nội dung tuyên truyền tập trung vào việc phổ biến Luật Thủy sản, các văn bản hướng dẫn liên quan đến hoạt động kiểm ngư. Hình thức tuyên truyền đa dạng, phù hợp với các đối tượng cũng như điều kiện hoạt động của ngư dân như: Tổ chức nhiều diễn đàn, tọa đàm đối thoại với ngư dân về các chính sách pháp luật thủy sản, tổ chức các lớp tập huấn cho ngư dân nhằm thông tin phổ biến các quy định của các nước về xử lý tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài; xây dựng các phóng sự hướng dẫn ngư dân neo đậu tàu cá tại khu neo đậu tránh trú bão… Phối hợp với Hội chữ thập đỏ Việt Nam, Ủy ban Quốc gia tìm kiếm cứu nạn tặng, cấp phát hàng nghìn áo phao, tủ thuốc cho ngư dân, đặt biệt từ năm 2019 đến nay Cục Kiểm ngư đã phối hợp với Báo Người lao động tặng hơn 1 triệu cờ Tổ quốc cho ngư dân các huyện đảo xa nhằm động viên, khích lệ ngư dân vươn khơi bám biển.

Công tác phòng chống thiên tai, hỗ trợ ngư dân tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn: Công tác phòng, chống lụt, bão chuyên ngành thủy sản được triển khai có hiệu quả. Đã thiết lập hệ thống phòng chống thiên tai chuyên ngành thủy sản từ Trung ương tới địa phương; đầu tư hệ thống thông tin chuyên ngành phục vụ công tác giám sát hoạt động tàu cá nói chung và phục vụ công tác phòng chống thiên tai chuyên ngành thủy sản nói riêng. Tổ chức trực ban và xử lý thông tin; hàng năm kêu gọi hàng trăm ngàn tàu cá hoạt động trên biển về tình hình bão, áp thấp nhiệt đới để chủ phương tiện chủ động phòng tránh. Qua đó đảm bảo cho người và phương tiện hoạt động an toàn trên biển khi có bão, áp thấp nhiệt đới xảy ra.

Công tác hỗ trợ, cứu hộ, cứu nạn ngư dân được thực hiện tốt: Đã phối hợp với các lực lượng chức năng thực hiện công tác cứu hộ, cứu nạn tàu cá gặp sự cố tai nạn trên biển. Thực hiện tìm kiếm cứu nạn đối với ngư dân mất tích trên biển; hỗ trợ nhu yếu phẩm, thuốc men, nước ngọt cho ngư dân. Qua đó giảm thiểu thiệt hại cho ngư dân.

Tham gia công tác bảo vệ chủ quyền biển đảo: Thực hiện tốt nhiệm vụ đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển, đảo trên mặt trận ngoại giao, truyền thông; bảo vệ ngư trường và hỗ trợ ngư dân yên tâm vươn khơi bám biển. Hàng năm Cục Kiểm ngư phối hợp với các đơn vị của Bộ Quốc phòng xây dựng kế hoạch triển khai Nghị định số 30/2010/NĐ-CP ngày 29/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ về huy động nhân lực, tàu thuyền và phương tiện dân sự tham gia bảo vệ chủ quyền. Đặc biệt, từ ngày 01/5/2014, sau khi phát hiện Trung Quốc hạ đặt giàn khoan Hải Dương 981 trái phép trong vùng biển Việt Nam, lực lượng Kiểm ngư đã kịp thời có mặt tại thực địa, phối hợp với các lực lượng tuyên truyền, yêu cầu Trung Quốc rút giàn khoan ra khỏi vùng biển chủ quyền Việt Nam.

Tham gia bảo vệ chủ quyền biển đảo năm 2014

Phối hợp với các lực lượng chấp pháp trên biển kiên quyết bảo vệ chủ quyền, bảo vệ ngư trường và hỗ trợ ngư dân khai thác trên các vùng biển của Việt Nam, đảm bảo pháp luật, chủ quyền của Việt Nam trên trường quốc tế. Hàng năm xây dựng phương án bảo vệ chủ quyền biển đảo; tổ chức diễn tập xử lý các tình huống phát sinh trên biển; qua đó nâng cao khả năng hiệp đồng của lực lượng Kiểm ngư trong công tác bảo vệ chủ quyền biển đảo.

Hợp tác quốc tế: Trong những năm gần đây, Kiểm ngư Việt Nam luôn tăng cường công tác hợp tác quốc tế nhằm trao đổi thông tin, tăng cường năng lực thực thi pháp luật, góp phần trong việc nâng cao nhận thức của cộng đồng ngư dân, hạn chế khai thác bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU). Đến nay, đã thực hiện ký kết thỏa thuận và Quy chế đường dây nóng với Trung Quốc, Philippin, Brunei; đang tiến hành đàm phán ký kế thỏa thuận, quy chế đường dây nóng với Thái Lan, Indonesia, Campuchia để trao đổi, xử lý các tình huống phát sinh trên biển. Thực hiện các thủ tục tiếp nhận 04 tàu do Chính phủ Nhật Bản hỗ trợ (năm 2015 và 2017) và xây dựng Văn kiện Dự án trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Đàm phán với Đại sứ quán Hoa Kỳ hỗ trợ xây dựng Cơ sở huấn luyện Kiểm ngư tại Phú Quốc Kiên Giang và xây dựng Báo cáo chủ trương đầu tư trình Thủ tướng Chính phủ, xây dựng Văn kiện Dự án trình Bộ trưởng phê duyệt. Đến nay, cơ sở đã hoàn thành, bàn giao và đưa vào sử dụng trong tháng 5/2021. Cơ sở huấn luyện Kiểm ngư tại Phú Quốc được đầu tư hiện đại bật nhất Đông Nam Á, hàng năm sẽ tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho Kiểm ngư viên của Trung ương và Kiểm ngư địa phương 28 tỉnh, ngoài ra các lực lượng khác tham gia bồi dưỡng như Cảnh sát biển, Biên phòng, Hải quân và lực lượng thực thi pháp luật thuỷ sản của các nước trong khu vực.

Công tác phối hợp giữa các lực lượng: Nhằm tăng cường phát huy sức mạnh tổng hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền an

ninh, trật tự, an toàn xã hội và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động nghề cá, bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên các vùng biển Việt Nam, trong những năm qua, Cục Kiểm ngư đã phối hợp với các lực lượng như: Hải quân, Cảnh sát biển, Cảnh sát Giao thông đường thủy, Biên phòng, Công an, Ủy ban Quốc gia tìm kiếm cứu nạn trong thực thi pháp luật thủy sản; đã huy động hàng trăm lượt tàu, xuồng kiểm ngư bám biển thực hiện nhiệm vụ; phát hiện và kiểm tra hàng ngàn lượt tàu cá, phương tiện hoạt động khai thác trên biển, xử lý hàng ngàn đối tượng vi phạm pháp luật về thủy sản. Phối hợp cung cấp, trao đổi thông tin, tài liệu kịp thời giữa các cơ quan đơn vị để xử lý, giải quyết các vụ việc theo chức năng nhiệm vụ được giao, góp phần rất quan trọng bảo vệ vững chắc chủ quyền biển đảo thiêng liêng của Tổ quốc.

Định hướng phát triển lực lượng Kiểm ngư trong thời gian tới

Phát triển lực lượng Kiểm ngư theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước. Lực lượng Kiểm ngư Việt Nam là lực lượng dân sự do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý nhà nước về Kiểm ngư, chỉ đạo thống nhất về chuyên môn, nghiệp vụ từ Trung ương đến địa phương theo hướng đồng bộ, tinh, gọn, mạnh, trang bị hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; thực hiện tốt chức năng tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, phát hiện, xử lý các vi phạm pháp luật và thanh tra chuyên ngành thủy sản trên các vùng biển Việt Nam; hỗ trợ, giúp đỡ ngư dân yên tâm sản xuất, phát triển kinh tế biển, bảo vệ nguồn lợi thủy sản; hội nhập quốc tế, thực hiện các điều ước, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập. Tham gia bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán của Việt Nam trên Biển Đông trong tình hình mới.

Tài Kiểm ngư thực thi nhiệm vụ trên biển

Để sớm đạt được mục tiêu đề ra, Lực lượng Kiểm ngư tập trung triển khai một số nhiệm vụ như sau:

Xây dựng, hoàn thiện thể chế và các văn bản pháp lý: Rà soát, sửa đổi, hoàn thiện về thể chế, chính sách cho lực lượng kiểm ngư quy định tại Nghị định 26/NĐ-CP, Nghị định 42/NĐ-CP và các Thông tư liên quan để thực thi hiệu lực, hiệu quả pháp luật thủy sản trên các vùng biển Việt Nam và thực hiện các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên hoặc tham gia. Rà soát, xây dựng chức năng, nhiệm vụ và quy định khung về cơ cấu tổ chức, hoạt động của lực lượng kiểm ngư địa phương để thực thi pháp luật thủy sản ở vùng ven bờ và vùng lộng, phối hợp thực thi pháp luật thủy sản ở vùng khơi.

Thành lập, kiện toàn tổ chức, bộ máy và biên chế. Kiểm ngư Trung ương: Rà soát, sắp xếp về cơ cấu, tổ chức, bộ máy hiện có để thực thi pháp luật thủy sản ở vùng khơi. Kiểm ngư địa phương: Thành lập, kiện toàn 28 Tổ chức Kiểm ngư địa phương ven biển; bước đầu sắp xếp về cơ cấu, tổ chức, biên chế hiện có của địa

phương và đi vào hoạt động để thực thi pháp luật thủy sản ở vùng ven bờ và vùng lộng.

Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và phương tiện. Kiểm ngư Trung ương: Đầu tư xây dựng mới trụ sở, trang thiết bị thiết bị hệ thống thông tin hiện đại nhằm đảm bảo thống nhất quản lý, chỉ huy điều hành thông suốt từ Trung ương đến địa phương và hoạt động của các tàu kiểm ngư trên biển. Kiểm ngư địa phương: Bổ sung trang thiết bị đồng bộ, hiện đại, đóng mới tàu Kiểm ngư và xuồng.

Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực: Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ/thuyền viên kiểm ngư Trung ương và địa phương nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tinh thông về nghiệp vụ và cấp thẻ kiểm ngư viên.

Tăng cường công tác phối hợp: Cùng với các lực lượng thực thi pháp luật trên biển như Hải quân, Biên phòng, Cảnh sát biển tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, trao đổi thông tin, công tác bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao khả năng hiệp đồng tác chiến, định kỳ tổ chức các đợt huấn luyện, diễn tập xử lý các tình huống về chống cướp biển, cháy nổ, hỗ trợ tàu cá bị tai nạn, ngăn cản tàu nước ngoài xâm phạm cùng biển Việt Nam.

Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật và hỗ trợ ngư dân vươn khơi bám biển; triển khai hiệu quả Đề án tuyên truyền biển đảo; phối hợp với các cơ quan truyền thông tuyên truyền biển đảo, ngăn chặn đánh bắt bất hợp pháp, không khai báo, không theo quy định, cũng như quy định về Luật biển Việt Nam và các điều ước quốc tế. Tiếp tục phối hợp với Báo Người lao động triển khai chương trình "*Một triệu lá cờ Tổ quốc cùng ngư dân vươn khơi, bám biển*", phối hợp với Hội chữ thập đỏ Việt Nam triển khai chương trình "*An toàn cho ngư dân nghèo, khó khăn*".

Với định hướng và mục tiêu xây dựng lực lượng Kiểm ngư đồng bộ, tinh, gọn, mạnh, trang bị hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Toàn thể công chức, kiểm ngư viên và thuyền viên tàu kiểm ngư thường xuyên rèn luyện, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị Nhà nước giao; đảm bảo an toàn cho ngư dân sản xuất trên biển và xử lý kịp thời các tình huống nghề cá phát sinh giúp ngư dân yên tâm vươn khơi bám biển, góp phần bảo vệ chủ quyền của Tổ quốc. ■

TRUYỀN THỐNG, KHÁT VỌNG VÀ NHIỆT HUYẾT

Vũ Đức Tùng
Vụ Kế hoạch
Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn

"Cuộc hành trình dài ngàn dặm luôn bắt đầu từ những bước đi đầu tiên"

Câu nói này tôi cũng không còn nhớ chính xác là của nhà văn, của học giả hay của một nhà bác học nổi tiếng nào, mà nó đã luôn thường trực và theo tôi từ những năm tháng chập chững bước vào cánh cửa cuộc đời. Với tôi, câu nói đó giống như là một người bạn thay vì một câu châm ngôn chỉ đường soi sáng cho tôi, một người bạn đúng nghĩa khi câu nói này luôn ở bên cạnh nhắc nhở, là điểm tựa cho tôi mỗi khi gặp khó khăn, gặp những trở ngại thử thách làm chùn bước một chàng trai trẻ trên con đường khẳng định bản thân mình. Không có gì là hoàn hảo, không có gì là không thể làm được, hay luôn vững tin và tin vào từng bước chân chinh phục của mình.

Là thế hệ thứ 3 trong gia đình có truyền thống về ngành thủy lợi, từ thời ông bà, đến thời bố mẹ tôi là những ngày tháng tôi được lắng nghe, gắn bó với những câu chuyện về những "người chiến sỹ không mặc áo lính trên mặt trận điều hòa nguồn nước", từ những công việc phải đi thi công, ra công trường để xây dựng các công trình cấp nước, tiêu nước, dẫn dòng để đảm bảo tạo nguồn nước, tích trữ, điều hòa, phân phối để có thể đảm bảo

được nguồn nước phục vụ cho sinh hoạt, sản xuất cho đến những hoạt động nghiên cứu tìm ra các giải pháp thủy lợi để đảm bảo an nình nguồn nước, góp phần phòng, chống thiên tai, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu. Dẫu công việc thủy lợi còn vất vả vì điều kiện đất nước lúc trước còn nhiều khó khăn, tôi chưa từng nghe thấy tiếng than, thở dài của ông bà hay bố mẹ tôi, thay vào đó là sự tự hào vì đã đóng góp một phần trí tuệ, công sức và sự nghiệp chúng phát triển của ngành thủy lợi nói riêng và cho đất nước nói chung, nhất là trong hoàn cảnh khi đất nước còn đang trong giai đoạn khó khăn, nền nông nghiệp, thủy lợi vẫn luôn giữ vững là vai trò chiến lược trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước trong bối cảnh nông nghiệp là lợi thế, là nền tảng bền vững của quốc gia trong khi đó nông thôn là địa bàn phát triển kinh tế quan trọng, là không gian chính gắn với tài nguyên thiên nhiên, nền tảng văn hóa, xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng của đất nước. Tuy vậy, tôi nhiều lúc cũng tự nhủ, tại sao các thế hệ đi trước của chúng tôi lại có thể kiên trì, tìm thấy được niềm vui, niềm tự hào, đam mê và nhiệt huyết trong công việc vất vả, nhất là ở với thời đại của chúng tôi khi mà các công việc có được những lợi ích về lương, thưởng, đãi ngộ còn cao hơn rất nhiều. Tôi còn tưởng và tự nghĩ rằng không bao giờ tôi sẽ có thể làm được như vậy và thầm hứa tôi sẽ không đi theo bước đường như vậy.

Nhưng, "Cuộc hành trình dài ngàn dặm luôn bắt đầu từ những bước đi đầu tiên", tôi cũng không thể nghĩ được rằng bước đi đầu tiên của tôi lại chính là những sự cảm nhận, lắng nghe và "truyền thống" mà đã đi vào trong con người tôi tự lúc nào không hay, lớn lên theo dòng chảy truyền thống của một "gia đình thủy lợi", tôi cũng dần dần có những suy nghĩ và chính kiến riêng của bản thân khi lựa chọn thi vào trường Đại học Thủy lợi, tiếp nối những gì tốt đẹp, tự hào mà gia đình tôi đã kiên trì theo đuổi. Những năm

tháng học tập dưới mái trường đại học đã dần dần chỉ bảo cho tôi, giúp tôi ngộ ra được nhiều điều không chỉ về ngành học thủy lợi, nông nghiệp mà còn giúp tôi nhận thức được nhiều ý nghĩa khác trong cuộc sống, trong sự cống hiến với sự phát triển của đất nước. Đất nước ta là đất nước nông nghiệp, trải qua bao cuộc chiến tranh bảo vệ đất nước, cả nền kinh tế nông nghiệp của chúng ta đã bị tàn phá nặng nề và phải từng bước khắc phục cũng như phát triển; có phát triển được nông nghiệp, quốc gia mới có thể từng bước đi lên và trở thành cường quốc về nông nghiệp. Khẳng định được vai trò to lớn của ngành nông nghiệp với đất nước cũng như là một lời khẳng định về vai trò của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Tiền thân là Bộ Canh nông, thành lập ngày 14/11/945, trên cơ sở Nha Nông-Mục-Thủy-Lâm thuộc Bộ Kinh tế quốc gia) là cơ quan đầu ngành của Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các ngành, lĩnh vực: nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy sản, thủy lợi, phòng, chống thiên tai, phát triển nông thôn; quản lý nhà nước đối với các dịch vụ công trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của bộ theo quy định của pháp luật. Đây cũng là những gì mà tôi luôn tự hào khi mình có thể tiếp bước các thế hệ đi trước trong gia đình có thể theo đuổi được công việc truyền thống về ngành Thủy lợi, ngành Nông nghiệp và hy vọng có thể góp công sức nhỏ bé của mình vào sự phát triển chung của đất nước.

Tốt nghiệp ra trường, được may mắn và cơ hội tiếp tục theo học ở các bậc học cao hơn ở nước ngoài càng làm tôi có thêm quyết tâm, cống hiến hết sức mình, đem những gì tốt đẹp nhất được học tập ở nước ngoài để có thể trở về đóng góp cho nước nhà. Việt Nam chúng ta nói chung, và ngành nông nghiệp, thủy lợi nói riêng vẫn còn có rất nhiều tiềm năng lớn đang chờ chúng ta khai phá và thúc đẩy để nâng tầm, đưa đất nước thành quốc gia hàng đầu trên thế giới về nông nghiệp.

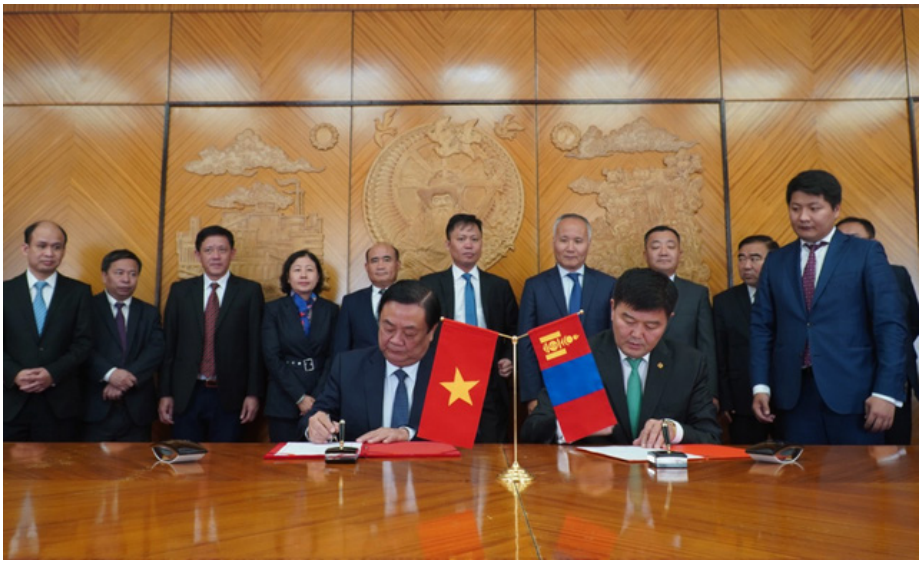

Bộ trưởng Bộ NN&PTNT Lê Minh Hoan ký bản ghi nhớ đầu tiên về hợp tác nông nghiệp với Bộ trưởng Bộ Lương thực, Nông nghiệp và Công nghiệp nhẹ Mông Cổ Khayangaa Bolorchuluun

Tập thể lãnh đạo, công chức viên chức Vụ Kế hoạch

Mang trong mình nhiệt huyết tuổi trẻ, khát vọng cống hiến cùng sự tự hào truyền thống, những bước đi tiếp theo của tôi trên chặng đường dài phía trước dưới mái nhà Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, sống trong một tập thể vững mạnh và đoàn kết của Vụ kế hoạch, tôi tin rằng chúng tôi sẽ cùng nhau làm việc, cống hiến vì sự nghiệp chung của Bộ, của đất nước và góp phần công sức vào tầm nhìn chiến lược đưa đất nước ta Việt Nam trở thành một trong những nước có nền nông nghiệp hàng đầu thế giới với ngành công nghiệp chế biến nông sản hiện đại, hiệu quả, thân thiện với môi trường. Nông thôn không còn hộ nghèo và trở thành "nơi đáng sống", văn minh, xanh, sạch, đẹp. ■

TỔNG CỤC THỦY LỢI
CÔNG ĐOÀN

KHOA TIM MẠCH

VIP
VIP

Menu
Hein

HUY HIỆU 65 NĂM TUỔI ĐẢNG
Đương Quốc Minh
ĐẢNG ỦY BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
Đồng chí Đương Quốc Minh
Nguyên Bí thư Đảng ủy Bộ (2012
XYLITOL
QUÝ MÃO
2023

RiceEco
RiceEco
RiceEco
BALAN

SỐNG NHƯ
NHỮNG CÁI CÂY

LỄ TRAO TẶNG
HÀNG CỨU TRỢ CỦA CHÍNH PHỦ NHẬT BẢN
CHO NHÂN DÂN MIỀN TRUNG
THÁNG 10/2020

CHÀO MỪNG NGÀY SÁCH
VÀ VĂN HÓA ĐỌC VIỆT NAM 21 - 4
Hà Nội ngày 2 tháng 4 năm 2023
CHỨNG NHẬN
GIẢI THƯỞNG
GIẢI KHUYẾN KHÍCH
CHỨNG NHẬN
GIẢI THƯỞNG
GIẢI NHẤT

213
064

CHÀO MỪNG NGÀY SÁCH
VÀ VĂN HÓA ĐỌC VIỆT NAM 21 - 4
Chào mừng
NGÀY SÁCH
VÀ
VĂN HÓA ĐỌC
VIỆT NAM
21 - 4
Cùng nhau Đọc sách

CÔNG ĐOÀN NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM
ĐC: Số 12/20 Nguyễn Công Hoan, Ba Đình, Hà Nội
ĐT: 04 3724 7383 Fax: 04 3971 2700
Chúc Mừng Năm Mới

3000 ĐỊCH 5000

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TỈNH GIA LAI
CHI CỤC KIỂM LÂM
LỄ KỶ NIỆM
50 NĂM NGÀY THÀNH LẬP LỰC LƯỢNG
KIỂM LÂM VIỆT NAM (21/5/1973 - 21/5/2023)
47 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN LỰC LƯỢNG
KIỂM LÂM GIA LAI (1976 - 2023)

KANAWA
KANAWA
KANAWA

WOODEN HOUSE

CÔNG ĐOÀN CƠ QUAN BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
HỘI NGHỊ
Next

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỔNG CỤC LÂM NGHIỆP
Vietnam Administration of Forestry (VNFOREST)
ĐT: 04.38438792
FAX: 04.38438793

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỔNG CỤC THỦY LỢI
DIRECTORATE OF WATER RESOURCES
DC:Nhà A6B Số 2 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội
WEBSITE: WWW.WRD.GOV.VN - DT: 024.37335706
NHÀ
A6-B

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM QUANG VINH MUÔN NĂM
CÔNG ĐOÀN CƠ QUAN BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
HỘI NGHỊ
TỔNG KẾT CÔNG TÁC NỮ VÀ BIỂU DƯƠNG ĐIỂN HÌNH TIÊN TIẾN
GIAI ĐOẠN 2016 - 2023

CÔNG ĐOÀN CƠ QUAN BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
HỘI DIỄN VĂN NGHỆ
CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 90 NĂM NGÀY THÀNH LẬP CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM

MÔ HÌNH SẢN XUẤT SEN
NĂM 2023
DỰ ÁN: XÂY DỰNG MÔ HÌNH MẪU SẢN XUẤT SEN
GẮN VỚI PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ DU LỊCH SINH THÁI THEO CHUỖI GIÁ TRỊ

GIẢI THỂ THAO MỞ RỘNG LẦN THỨ III NĂM 2023
CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN TRUNG TÂM XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI NÔNG NGHIỆP
LẦN THỨ VI, NHIỆM KỲ 2023-2028, KỶ NIỆM 92 NĂM THÀNH LẬP ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH
AGRITRADE
TRUNG TÂM XÚC TIẾN
THƯƠNG MẠI NÔNG NGHIỆ

CÔNG ĐOÀN CƠ QUAN BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
HỘI THAO
CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2019

alphabooks
PHÁP TOÀN DIỆN
TÂM GIÁ TRỊ THƯƠNG HIỆU
MỌI CÁ NHÂN, TỔ CHỨC, DOANH NGHIỆP, HIỆP HỘI
HẠNH PHÚC
alphabooks

CÁC THÔNG TIN TRỰC BAN
1. Duy trì thời gian trực 24/24h.
2. Nắm bắt, tiếp nhận tổng hợp thông tin đầy đủ, chính xác và chủ động.
3. Kịp thời báo cáo và tham mưu cho lãnh đạo phụ trách ca trực xử lý các tình huống thiên tai theo quy định.
4. Chuẩn bị Báo cáo nhanh, tình hình đạo phụ trách ca trực trước 7h15 hàng ngày.
5. Ghi chép, cập nhật đầy đủ các thông tin có liên quan vào sổ nhật ký trực ban, bàn giao cụ thể cho ca trực sau tiếp tục theo dõi.
6. Tiếp nhận đầy đủ các thông tin từ ca trực trước, đề tham mưu, đề xuất kịp thời, chính xác, đảm bảo tính hệ thống.

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM QUANG VINH MUÔN NĂM
BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỔNG CỤC PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI
GẶP MẶT VÀ HỘI DIỄN VĂN NGHỆ
Lưu Niệm

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ ĐÊ ĐIỀU VÀ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI
Phụ nữ
TUBORG

ĐỘI TIN SỐ
Let's
Enhance

Tuyển tập bài viết cán bộ CCVC - NLĐ cơ quan Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn với khát vọng cống hiến

NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
Chịu trách nhiệm xuất bản
Giám đốc - Tổng biên tập: **Trần Chí Đạt**

Biên tập sách điện tử:
Nguyễn Tiến Phát - Bùi Hữu Lộ

NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP
Chịu trách nhiệm nội dung
Giám đốc – Tổng Biên tập:
TS. LÊ LÂN

Biên tập:
ĐINH VĂN THÀNH – TRẦN HỮU NGUYÊN BẢO
THẠCH KIM TUYẾT

Trình bày, bìa:
NGUYỄN TUẤN LONG

Số xác nhận đăng ký xuất bản: 4612-2023/CXBIPH/4-149/TTTT
Số Quyết định xuất bản: 337/QĐ - NXB TTTT ngày 19 tháng 12 năm 2023
Số ISBN: 978-604-80-8954-2
Nộp lưu chiểu Quý IV/2023